THKT

Cao Thắng

Một thuở áo xanh

Đặc San 2019

Hội Ngộ Cao Thắng
26-5-2019
Westminster CA

Chủ Trương

Nhóm Cựu Học Sinh Cao Thắng Nam CA – 2019

Ban Biên Tập

Đào Công Minh
Bùi Đường

Đóng góp bài vở, hình ảnh

GS. Huỳnh Ái Tông, GS. Nguyễn Đức Thiêm, GS. Phan Thanh Nhuận, Cô Lê Mai

Nguyễn thị Lan A, Hương Cả, Lệ Chi, Nguyễn Anh Châu, Tá Điền, Lạc Diệp, Tô Tiến Dũng, Ngô Đình Duy, Tuyết Đoàn, Thôn Đoài, Vũ Hữu Độ, Bùi Đường, Trúc Giang, Phan Anh Hải, Lê Hiệp, Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Mạnh Hoạt, Nguyễn thị Kim Hoa, Hoàng Minh Hoàn, Lâm Thanh Hùng, Lộc Khánh, Duy Khê, Nguyễn Chi Lăng, Ái Liên, Ha Van Lo, Hồng Loan, Đào Công Minh, Vũ Duy Mười, Nguyễn Kim Quý, Huỳnh Công Sứ, Thanh Tâm, Dâu Cao Thắng, Hồng Văn Thêm, Nguyễn Thoại Vân

Mục Lục

Lời Mở Đầu	Đào Công Minh	4
Tản mạn về THKT Cao Thắng	G.S. Huỳnh Ái Tông	6
Kỹ Thuật Cao Thắng Niềm Tin Yêu Của Bạn và Tôi	G.S. Nguyễn Đức Thiêm	10
Việt Nam Quá Khứ, Hiện Tại và Tương Lai	G.S. Phan thanh Nhuận	13
An Vui Tuổi Già	Lê Mai	14
Lê Văn Mạnh và Tôi	G.S. Huỳnh Ái Tông	16
Áo Xanh Một Thuở	Ái Liên	20
Bùi Đường, Tạ Chương và Đêm Nhạc Nguyễn Đình Toàn	Nguyễn Anh Châu	24
Dâu Cao Thắng	Tuyết Đoàn	29
Họp Mặt Tất Niên 2018 CHS KTCT Khóa 1956-1963	G.S. Huỳnh Ái Tông	30
Tự Hỏi	Vũ Hữu Độ	33
Nó và Tôi	Hoàng Minh Hoàn	34
Họp Mặt Tri Ân Thầy, Cô THKT Cao Thắng 2018	G.S. Huỳnh Ái Tông	38
Cúng Tổ Cao Thắng	Hương Cả	44
Giỗ Tổ Huy Hoàng	Tuyết Đoàn	51
Giỗ Tổ Xứ Người	Hương Cả	52
Thơ Xướng Họa		52
Hội Ngộ Bánh Chưng 2018	Tuyết Đoàn	58
Bánh Chưng Cao Thắng 14-1-2017	Đào Công Minh	60
Viết Về Anh Nguyễn văn Quán (CT 55-62)	Nguyễn Kim Quý	64
Viết Về Anh Nguyễn văn Quán (CT 55-62)	Nguyễn Anh Châu	66
Viếng Mộ Bạn Đăng Khôi	Ngô Đình Duy	68
Lời Thầm Thì	Lệ Chi	69
Nhịp Thời Gian	Trúc Giang	71
Tình Lính	Thanh Tâm	72
Hình Bóng Người Anh	Thanh Tâm	73
Người Việt Đang Từ Bỏ Quê Hương	G.S. Phan thanh Nhuận	74
Nước Mặn Đồng Chua	Thanh Tâm	76
Cô Gái Quê	Thôn Đoài	87
Viết cho Chú Khôi	Hồng Loan	89
"Lầu Đồng Hồ" Trường Kỹ Thuật Cao Thắng	Ha Van Lo	90
Tùy Duyên	Trúc Giang	92
Nhớ Hà Nội	Thôn Đoài	98
Tháng Tư, Hoa Gạo	Thôn Đoài	99
Người Anh Cao Thắng Của Tôi	Huỳnh Công Sứ	100
Sinh Hoạt Đặc Biệt – Danh Nhân Cao Thắng	Tô Tiến Dũng	102
Góp Nhặt Vài Nét Sinh Hoạt CHS Cao Thắng	Tô Tiến Dũng	105
Bài viết cho Đặc San.	Lộc Khánh	107
Bên Lề Thi Cử	Vũ Duy Mười	109
Cao Thắng	Lạc Diệp	110
Luyến Ái	Lạc Diệp	111
Thư Mời Hội Ngộ 2019	Huỳnh Công Sứ	112
CT5, Bốn Mươi Lăm Năm Nhìn Lại	Thoại Vân	114
Niềm Vui Nối Tiếp Niềm Vui	Thoại Vân	120
108 Lời Tự Tại – Khiến Đời Sống Chúng Ta Thanh Nhàn	Thoại Vân	122

Thăm Thầy Nguyễn Thanh Khiêm	Kim Hoa	124
Dòng Thời Gian Trôi Như Ánh Sao Băng	Kim Hoa	125
Bếp Nhà Cao Thắng	Nguyễn Thị Lan A	126
Thời tôi học Cao Thắng	Nguyễn Mạnh Hoạt	134
Những Kỷ Niệm Ngày Xưa	Nguyễn Hữu Hiệp	148
Cách Tìm Tông Trên Bản Nhạc	Chi Lăng	152
Định Cư	Duy Khê	156
Áo Xanh Một Thuở: Họp Mặt CHS CT Trần Đình Đức	Lâm Thanh Hùng	157
Khóc bạn	Ái Liên	158
Kiếp Hoa	Trúc Giang	159
Thầy Lê Văn Thống	Bùi Đường	160
Trị Ơi	Bùi Đường	162
Đi Học Trung Học Kỹ Thuật	Phạm Văn Thạch	164
Giỗ Nước & Áo Xanh và Tuổi Trẻ	Phan Anh Hải	167
Mẹ Ơi!	Đào Công Minh	168
Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2013-2019		170
Danh Sách và Hình Ảnh Các Giáo Sư THKTCT Trước 1975		182
Hình Ảnh Trường CĐKT Cao Thắng 2017		192
BTC HNCT 2019 Cám ơn		200

Lời Mở Đầu

Ban Tổ Chức HNCT 2019 quyết định chọn chủ đề là “Một Thuở Áo Xanh”.

Nghe ra thì có vẻ hơi lạ thường vì khi nhắc lại tuổi học trò thì các nhà thơ thường dùng “Một thời áo trắng”. “Áo Trắng” là biểu tượng của sự trắng trong, hồn nhiên, thơ mộng. Làm thơ chủ đề “Áo Trắng” dễ mở cửa trái tim của người đọc.

Google “Thơ Áo Trắng” thì ra hàng chục bài thơ nổi tiếng, thí dụ như

Áo trắng đơn sơ, mộng trắng trong,
Hôm xưa em đến, mắt như lòng.
(Áo Trắng, Huy Cận)

Cho nên cười đáp: Màu hoa trắng,
Là chút lòng trong chẳng biến suy...
(Hai Sắc Hoa Ti-Gôn, TTKH)

v.v...

Còn Google “Thơ Áo Xanh” thì chẳng thấy bài thơ nào, chỉ có vỏn vẹn hai câu thơ, mà lại quần xanh chứ không phải là áo xanh

“Quần nào xanh bằng quần Cao Thắng”
Áo nào trắng bằng áo Gia Long”

Không biết tác giả là ai, chắc là của một anh Cao Thắng nào tơ tưởng đến tà áo trắng của nữ sinh Gia Long.
Mà thật vậy đã có vài lần tôi làm thơ về áo xanh. Trong thơ có cả búa, kềm, đục, giũa đọc nghe không thấy thơ mộng chút nào. Ráng nắn nót viết ít dòng cho ĐSCT lắm, thì cũng thành:

Một buổi phượng rơi đỏ sân trường,
Ngập ngừng trong màu áo xanh dương,
Cùng bao bạn mới vào Cao Thắng,
Bỡ ngỡ, ngại ngùng, chút vấn vương.

Trường tôi có tới hai giảng đường,
Hai cây phượng vĩ trước sân trường,
Có giàn bóng rổ, nhiều xưởng máy,
Có lầu đồng hồ thật dễ thương.

Mùa thu Bảy Bốn lắm vấn vương,
Trường tôi bỗng chốc hóa thiên đường,
Bao tà áo trắng bay trong gió,
Ngây thơ em đứng giữa sân trường.

Có phải em về trong khói sương,
Áo xanh ngơ ngẩn khắp sân trường,
Học bao nhiêu tiết rồi không biết,
Chã nhớ gì đâu, chỉ nhớ thương.

Ý thơ muốn nói - Tuy chọn mặc "Áo Xanh" nhưng lúc nào cũng vấn vương các tà áo dài trắng của các nữ sinh THPT. Mải tới mùa tựu trường năm 1974, lớp nữ sinh đầu tiên 10CT5 mới xuất hiện trong sân trường CT... như đàn cò trắng bay về đồng xanh. Thật là Cửu hạn phùng cam vũ.

Nói thì nói vậy cho vui, chứ muốn mặc được "Áo Xanh CT" phải có thực tài. Vào THKT Cao Thắng phải thi tuyển. Năm tôi vào CT - 1973, 3000 thí sinh từ các trường THPT thi vào THKT Cao Thắng chỉ lấy có 50. Vào CT rồi phải học hai buổi, buổi sáng học như chương trình phổ thông, buổi chiều học kỹ thuật, thực tập trong các xưởng.

Các anh "Áo Xanh" nghề lắm, chị dâu nào cũng xinh đẹp, đảm đang. Trong 10 chị dâu CT mà tôi biết, hết 3 người là nữ sinh Gia Long. Lại có chị phàn nàn, hai câu thơ trên phải sửa là

"Quần nào xanh bằng quần Cao Thắng"
Áo nào trắng bằng áo Trưng Vương"

vì chị là ... nữ sinh Trưng Vương.

Tuy làm thơ văn về "Áo Xanh" là một nan đề, nhưng hai quyển ĐSCT 2013 và ĐSCT 2015 được các thầy, niên trưởng đánh giá cao.

Thư bất tận ngôn, xin mời quý độc giả bước vào xem những kỷ niệm thân thương, những hình ảnh quen thuộc của mái trường xưa trong ĐSCT 2019 "Một Thuở Áo Xanh".

Ban Biên Tập xin chân thành bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới tất cả quý thầy cô, đồng môn, và thân hữu đã viết bài, gửi hình ảnh, và giúp đỡ Ban Biên Tập thực hiện đặc san này.

Thay mặt Ban Biên Tập

Đào Công Minh
(CT 73-77)

Các "Áo Xanh CT" đang bước vào xưởng Máy Dụng Cụ

Tản mạn về THKT Cao Thắng

G.S. Huỳnh Ái Tông

Mỗi học sinh đều có kỷ niệm ít nhiều về ngôi trường mình đã học. Đó là những ngôi trường tiểu học, trung học hay đại học, những kỷ niệm có với bạn, với Thầy, Cô.

Trước 1970, Trường Kỹ thuật Cao Thắng không có thu nhận nữ sinh, ai cũng biết trong những môn học, có môn phải học ở Xưởng để làm những món thủ công. Ở xưởng Nguội phải giũa, phải cưa, phải đục sắt. Ở xưởng Gỗ cũng phải cưa, phải bào, phải đục gỗ. Ở xưởng Rèn phải sử dụng búa tay, búa "tài xồi" để đập sắt nóng đỏ trên đe. Ở xưởng Gò cũng phải dùng búa, đập miếng tôn mạnh tay quá cũng không được mà nhẹ tay quá cũng không xong. Cho nên các trường nghề, trường kỹ thuật ngày xưa không thu nhận nữ sinh. Chỉ sau nầy các trường mở rộng các môn dạy, như cắt may, thêu thùa, nấu nướng nói chung là các môn nữ công gia chánh mới thu nhận nữ sinh.

Nhưng đặc biệt ở Trường kỹ thuật Cao Thắng vẫn có bóng hồng trước năm 1970, nguyên do trường Kỷ Sư Công nghệ khóa đầu tiên mở ra vào năm 1956, lúc đó trường nầy chưa có cơ sở, nên mở 1 lớp mà thôi. Về các môn học văn hóa phải mượn 1 lớp học tại khuôn viên Nha Kỹ thuật và Mỹ thuật Học vụ, lúc đó nơi đây vào ban ngày có 5 lớp Đệ thất của Trường Kỹ thuật Phan Đình Phùng, chi nhánh của Trường KT Cao Thắng và 1 lớp Kỷ sư Công nghệ khóa đầu tiên, ban đêm là các lớp học của Trường Quốc Gia Âm Nhạc.

Kỷ sư Công nghệ khóa đầu tiên có 2 chị, trong đó tôi chỉ nhớ một chị tên chị Hảo, còn chị kia hình như tên Phương, khóa nầy học xưởng phải dùng xưởng của Trường KT Cao Thắng, có lúc học chung xưởng, tôi thấy một vài anh làm người hùng giũa thủ công giúp các chị.

Có lúc ông Phạm Xuân Độ thanh tra học chánh làm Hiệu Trưởng Trường KT Cao Thắng, ông đã đưa con gái vào trường học xưởng và các môn kỹ thuật để thi Tú Tài Kỹ thuật. Tôi không theo dõi xem chị nầy thi có đậu hay không. Trong thời gian nầy có anh Tốt, học sinh KT Cao Thắng bị ra Tòa vì tội "công xúc tu sĩ" ở vỉa hè Trung học Gia Long, giáo sư Phan Hữu Tạt nói: "Trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết". Vì ông Phạm Xuân Độ và bà Hiệu trưởng Huỳnh Hữu Hội có sự gay cấn về chuyện chi đó, nên anh Tốt thành vật "tế thần". Cũng nên biết phu nhân giáo sư Phan Hữu Tạt là bà Võ Thị Dành giáo sư Trung học Gia Long, nên họ biết chuyện bên trong vụ án "công xúc tu sĩ".

Đó là 3 cái bóng hồng hiện diện ở trong lớp và xưởng, nhưng Trường còn 2 cái bóng hồng khác mà nhiều người cùng biết là Chị Chín và cô Liên bán nước giải khát ở trong khuôn viên của Trường. Đó chỉ là cái xe bán nước giải khát, Chị Chín về sau lập gia đình với một anh cựu học sinh Cao Thắng, cả 2 có tham dự Họp mặt KT Cao Thắng ở Nam Cali vài năm trước, còn Cô Liên ít được nghe nhắc tới.

Người ta thường nói, "nhất quỷ nhì ma, thứ ba học trò". Tôi nghĩ chắc không oan ức chi như chuyện vui sau đây: Bên cạnh văn phòng trường Cao Thắng là một lớp học, nó là hội trường xưa, nên người ta xây có nhiều cấp, ở dưới đó là cái kho của văn phòng, phía sau lớp mở cửa sổ ra là nhìn xuống đường Huỳnh Thúc Kháng, một hôm giờ ra chơi, anh em đến cửa sổ, đứng nhìn ra đường thấy có chiếc cyclo chở một cô xẩm đi chợ Sàigòn về, một anh hô to: "Ê! Cyclo chở đào đi chơi!" Cô xẩm nguýt một cái, ngó qua bên Bộ Công Chánh, còn anh Cyclo lấy tay dỡ nón ra chào, cười tươi rói.

Nếu cho rằng học sinh Cao Thắng nghịch ngợm, phá phách thì oan ơi ông Địa! Bằng chứng là khoảng đầu thập niên 1960, vào khoảng chừng hơn 12 giờ trưa, có một cô nữ sinh, mặc Jupe đi từ phía đường Pasteur theo lề Bộ Công Chánh, đến ngã tư De Lattre de Tassigny thì rẽ tay phải đi ra hướng đường Lê Lợi. Cô ta cứ đi như vậy ngày nọ qua ngày kia, không thấy có anh KT Cao Thắng nào chọc ghẹo chi cô ta, nên cô ta vẫn cứ đi. Một hôm không có giờ học, đi vào chợ Bến thành, tôi thấy cô xẩm

kia đứng trông coi gian hàng vải lụa phía đường Phan Chu Trinh. Tôi đoán cô ta là nữ sinh của Trường Bác Ái, vì người Hoa thường cho con họ học ở trường nầy, vừa học chữ Pháp vừa học chữ Hoa. Trước 1962, học sinh KT Cao Thắng học 2 sinh ngữ Anh, Pháp. Nhưng từ năm 1962 học sinh chỉ học 1 sinh ngữ, vì năm đó tôi thi rớt TT1 nên thầy Phạm Văn Luật làm đơn xin cho tôi học lại với sinh ngữ Anh, năm đó anh Huỳnh Hữu Lộc đề nghị được ông Hiệu Trưởng Cao Thanh Đảnh chấp thuận mời bà Le Blache, tùy viên văn hóa Tòa Đại Sứ Mỹ tại Sài Gòn, dạy chúng tôi mỗi tuần 1 giờ Anh Văn thực hành, còn giáo sư Phùng Thịnh phụ trách dạy Anh Văn. Lộc có đưa tôi tới thăm bà Le Blanche 1 lần, bà thuê một cái villa trên đường Sương Nguyệt Anh, gần trụ sở Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam, nằm trên đường Lê Văn Duyệt. Cũng năm nầy tôi học Toán với giáo sư Cù An Hưng.

Khoảng 5, 7 năm trước, con gái tôi thuê nhà ở Cư Xá Lữ Gia, tôi nhớ có đọc một bài ở đâu đó, tác giả kể chuyện anh ta bán báo ở khu Cư Xá Lữ Gia, thầy Cù An Hưng thường ghé ngang đọc báo. Tôi không biết địa chỉ của Thầy, nhưng nghĩ rằng nơi tiệm hớt tóc, người ta thường kể chuyện nọ, chuyện kia cho nên một hôm đi hớt tóc, tôi hỏi anh thợ hớt tóc có biết thầy Cù An Hưng không? Anh ta vui vẻ cho tôi địa chỉ của thầy. Hôm sau tôi đã đến thăm Thầy.

Nay con tôi dời nhà về ở khu Cây Da Xà, năm rồi tôi có trở lại thăm Thầy, chuyện trò một chốc Thầy hỏi tôi có đọc Trại Súc Vật của George Orwell chưa, biết tôi chưa đọc, Thầy vào trong lấy ra cho tôi quyển sách nầy, rồi Thầy lại vào trong lấy cho tôi quyển 1984 cùng tác giả. Hình như Thầy thích tác giả nầy, mua sách để cho người thích đọc sách, nên cả 2 quyển sách đều còn mới tinh. Sau đó vào dịp CHS Cao Thắng Họp mặt hàng năm ở nhà hàng 241 đường Phạm Viết Chánh, Quận 1 vào ngày 25-2-2018, tôi có gặp lại Thầy tại đây, rồi tiếp chuyện với anh Lý Thuận Thành, vì anh ở Vĩnh Long, nghe Đỗ Thọ Bình cho biết có tôi về dự, nên anh cũng lên dự để nhơn dịp gặp lại tôi, ôn lại những ngày dạy học ở Nguyễn Trường Tộ và những đêm ngủ canh gác ở Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức năm 1972. Anh Lý Thuận Thành giáo sư dạy Kỹ nghệ Gỗ, các anh Cao Thắng đặt cho anh biệt danh "Lý Dăm Bào".

Thầy Lý Thuận Thành đứng với vợ, Thầy Cù An Hưng ngồi

Vào cuối năm nay, đồng môn chúng tôi có cuộc Họp mặt Tất niên ngày 16-12-2018, lần nầy có thầy Tổng Giám Thị Lê Văn Thống, thầy dạy môn Vạn vật Nguyễn Xuân Khai, thầy Huấn luyện viên Phạn Văn Sửu, thầy Lê Đình Viện không tham dự, cô Thống cho biết nghe đâu thầy nằm bệnh viện Thống Nhất, hôm sau chúng tôi liên lạc được, thầy không ở Gò Vấp mà trở về căn nhà cũ tại chợ Bà Chiểu, chắc vì lý do nầy nên thư mời không tới tay thầy. Anh em thở phào vì biết chắc thầy vẫn khoẻ mạnh. Trong dịp nầy, tôi nhớ tới thầy Nghiêm Xuân Sương dạy Lý Hóa chúng tôi năm Đệ Ngũ, anh em nhái giọng nói đớt của Thầy, Thầy dạy chúng tôi bài học nhớ đời: “Tôi bị tật bẩm sinh, đáng lẽ các anh phải thương người có tật bệnh, sao lại chế nhạo người. “Cái gì của Caesar hãy trả lại cho Caesar”. Từ đó trở đi không anh nào còn dám vô phép với thầy Sương nữa.

Còn tôi hơn 30 năm sau mới có dịp hiểu câu “Của Caesar, trả về Caesar; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa” là một câu hỏi của người Pharisêu rằng người Do Thái có nên nộp thuế cho nhà cầm quyền không. Nếu Chúa trả lời là nên nộp thuế thì hợp với nhà cầm quyền La Mã, nhưng không hợp với người Do Thái, còn nếu bảo không nộp thuế thì vừa lòng người Do Thái, nhưng chống lại nhà cầm quyền. Người Pharisêu sẽ bắt Chúa nộp cho nhà cầm quyền La Mã. Chúa nói cái gì của Caesar hãy trả về Caesar, mà Caesar là tiền thời đó của La Mã có in hình Caesar. Câu trả lời của Chúa như thế được lòng cả 2 bên.

Tôi hỏi thăm thầy Sương, thầy Khai cho biết thầy Sương sau đó đi Không quân và đang sống ở Hoa Kỳ.

Từ Thầy, Cô cho đến học sinh ai cũng có nhiều lần đi ngang qua Bệnh Viện Đa Khoa Sài Gòn, hay chợ Bến Thành từng nghe người Sài Gòn cho biết chợ Bến Thành cũng như Bệnh Viện Sài Gòn do chú Hỏa cất rồi hiến tặng cho nhà cầm quyền Pháp, thật ra không phải như vậy, chợ Bến thành xây dựng xong năm 1914, Bệnh Viện Sài Gòn xây cất xong năm 1937, do công ty địa ốc Hui Bon Hoa, thuộc gia đình chú Hỏa hiến tặng. Còn chú Hỏa năm 1901 về thăm quê hương ở Tuyền Châu tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc rồi bệnh mất và đã chôn cất tại đây. Còn mộ ở Dĩ An gần núi Châu Thới chôn cất 3 người con của chú Hỏa và mấy người cháu. Sự thật Chú Hỏa (1845-1901), tên thật là Huỳnh Văn Hoa (黃文華), người Hạ Môn tỉnh Phúc Kiến năm 1865, tay trắng đến Sài Gòn lập nghiệp, năm 1887 nhập Pháp tịch, tên ông phiên âm theo giọng Phúc Kiến và là người theo đạo, nên ghép với tên Thánh là Jean Baptiste Hui Bon Hoa.

Chú Hỏa - Huỳnh Văn Hoa (1845-1901)

Dĩ nhiên ai cũng có kỷ niệm về những chuyện vui buồn dưới mái trường thân yêu của mình. Chỉ có viết hay ngại viết mà thôi. Tôi viết chuyện nọ sang chuyện kia, không biết có mua vui được chút nào hay không? Nhưng biết chắc là được đáp lại lời kêu gọi: Đóng góp bài vở cho Đặc san KT Cao Thắng trong dịp Hội ngộ 2019, do anh Đào Công Minh mời gọi.

G.S. Huỳnh Ái Tông

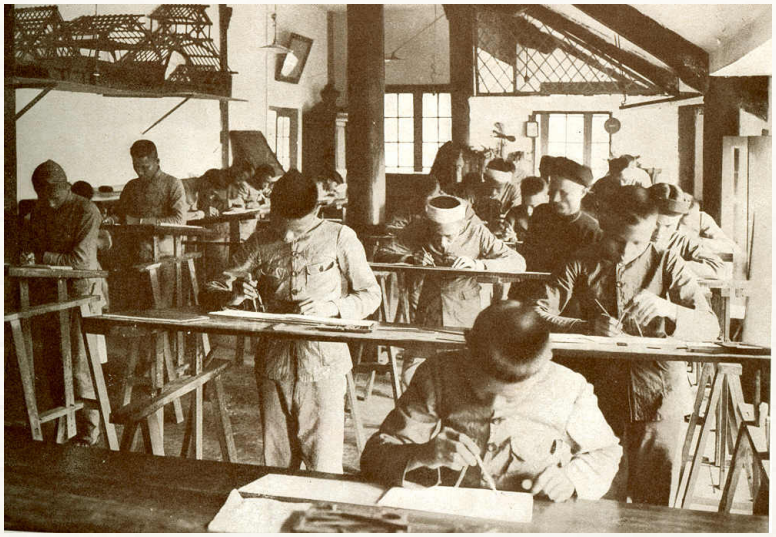

Kỹ Thuật Cao Thắng
Niềm Tin Yêu Của Bạn và Tôi

G. S. Nguyễn Đức Thiêm

Mùa hè năm 1960 tôi được may mắn tiến gần đến ngưỡng cửa các trường Đại Học vì vừa mới đậu bằng Tú Tài 2 xong... tuy vậy để quyết định chọn học ở ĐH nào cũng không dễ dàng gì. Thật ra thời gian ở cuối cấp trung học tôi thường không thích các môn phải học thuộc lòng như là văn, sử, vạn vật. Ngược lại tôi thích các môn có tính chất suy luận và phân tích hơn, như là toán, lý, triết học... Do vậy tôi nghĩ sau này nếu được lên ĐH tôi sẽ không chọn văn chương, luật sư hay bác sĩ, tôi ước mơ chọn ngành nghề gì có tính toán,có thiết kế và chế tạo... nói chung là thuộc khoa học kỹ thuật, như là kỹ sư cơ khí, kỹ sư đóng tàu biển chẳng hạn.

Thế nhưng thực tế lại không giống như tôi nghĩ, và cuối cùng tôi đã chọn học ban cử nhân toán tại ĐH KH Sai-gon. Sau đó theo đề nghị của gia đình tôi xin chuyển về ĐH Dalat cho được gần nhà và đỡ tốn kém chi phí ăn ở. Sau hai năm tôi lấy được hai chứng chỉ: MG (toán đại cương) và MCR (cơ học thuần lý), cuộc đời sinh viên đang thoải mái và yên bình.... Bỗng đâu hè năm 1962 tình hình xã hội có nhiều biến động, có tin thanh niên thuộc lứa tuổi tôi đều nằm trong danh sách phải thi hành quân dịch (bây giờ gọi là nghĩa vụ quân sự) Chuyện con trai đến tuổi phải đi lính dấy lên nỗi lo lắng cho mọi gia đình.

Tôi có người bạn học cùng lớp tên Lệnh, nhà anh khá giả ở Saigon nhưng lại lên Dalat học. Bấy giờ là cuối tháng 7 đang nghỉ hè, tôi tưởng anh về thăm nhà ở Saigon, nhưng lại thấy anh có mặt tại Đalat. Một buổi chiều cuối tuần tôi và Lệnh ngồi trong quán cafe cùng bàn luận về vấn đề sắp phải đi quân dịch. Đi quân dịch tức là phải gián đoạn học vấn ít nhất 3 năm, có khi còn hơn nữa Có nhiều bạn, thay vì đi quân dịch họ chọn thi vào các trường sĩ quan Hải Quân, Không Quân, sĩ quan Dalat, Thủ Đúc... xem như quyết đinh chọn nghề " Lính" luôn. Bỗng nhiên Lệnh nói: có cách này có thể hoãn dịch, nhưng không biết có làm được không. Tôi hỏi liền "cách nào, mà tại sao lại làm được với không là sao?"Lệnh nói:"tháng trước khi về Saigon thăm nhà, nghe ông chú làm trong trung tâm Bách Khoa thông báo trường Cao Đẳng Sư Phạm KT có mở khóa sư phạm đặc biệt nhằm đào tạo giáo sư môn toán và khoa học áp dụng cho một số các trường trung học kỹ thuật mới mở. Tôi lại hỏi:"

Đặc biệt nghĩa là sao". Lệnh đáp: " nghĩa là các thí sinh phải có một số các điều kiện về bằng cấp, về thời gian, cam kết đi xa... gì đó tôi chưa hỏi kỹ nhưng điều quan trọng nhất là nếu trúng tuyển, thí sinh đó sẽ được bộ can thiệp cho hoãn dịch. Tôi lại hỏi Lệnh:"hoãn thì hoãn được mấy năm". Lệnh nhìn tôi cười:"ông chú tôi bảo tôi đồ ngốc khi tôi cũng hỏi thế, chú nói khi thí sinh trung tuyển kỳ thi vào thì bộ mới cấp giấy chứng nhận hoãn, hoãn từ ngày đó trở đi cho tới khi có lệnh mới."

Tôi không biết gì về trường CĐ SP Kỹ Thuật lại càng không hiểu gì về các trường trung học Kỹ Thuật là các trường ở những đâu, dậy cái gì. Tôi chỉ nghe Lệnh nói chính phủ đang coi trọng nền giáo dục kỹ thuật mới mở, cho nên dính được vào KT thì được hoãn dịch là điều ai cũng mong muốn cả.

Tôi kể lại câu chuyện ấy với gia đình và được cả nhà ủng hộ, nhất là ba mẹ tôi tỏ ý nghề dạy học cũng là một nghề được mọi người quý trọng. Thế là tôi theo Lệnh cùng về Saigon để nộp đơn thi vào trường CĐ Sư Phạm KT khóa đặc biệt ấy. Tôi được biết có hai trung tâm nhận đơn, một ở bách khoa Phú Thọ Saigon và một ở Đại Học Huế. Sỉ số thí sinh cần tuyển là 20 người, còn sỉ số người nộp đơn bao nhiêu thì tôi không biết. Thời gian nhận đơn đã trôi qua từ mấy tuần trước, giờ chỉ còn lai một tuần lễ chót là hết hạn, và ngày thi chỉ cách ngày hết hạn đúng tám ngày. Những ngày ấy, thời gian đối với tôi thật là sít sao, tôi hoàn tất đúng thủ tục nộp đơn từ hai tín chỉ toán ĐH, giấy khai sanh, giấy cam kết.... và chờ ngày thi tuyển đến.

Tôi tự đánh giá bài thi tuyển của tôi rất khá, nhưng vì chỉ nhận có 20 người mà vào ngày thi, nghe thí sinh đồn sỉ số nộp đơn cả Saigon lẫn Huế lên tới 180 người, thì hy vọng của tôi cũng chỉ là mong manh thôi, nhất là lại nghe xung quanh nó bàn tán cái điều kiện hoãn dịch thơm phức thế kia thì nội số COCC đủ trám hết chỗ rồi.

Dù sao tôi cũng phải về Dalat để chờ ngày nhập học tiếp ở ĐH, hoặc chờ giấy gọi đi quân dịch thôi...

Thế nhưng tôi thật vui sướng vì cái hy vọng mong manh đã đến với mình, tôi đã trúng tuyển hạng 18/20. Tôi không thấy tên bạn Lệnh tôi, tôi cũng không biết bạn ấy có đi thi hay không, tôi cũng không có lòng nào để suy nghĩ xem lời bàn tán về COCC là có thực hay phía nữa, tôi chỉ còn chút thời gian ít ỏi để chuẩn bị cho ngày nhập học CĐSPKT ở Saigon vào đầu tháng 10 năm đó, đánh dấu một khúc quanh lịch sử của sự nghiệp đời tôi...

Trong trường Cao Đẳng SP, tôi được biết khóa chúng tôi được đào tạo để ra dạy môn toán và toán áp dụng là chính, ngoài ra chúng tôi còn phải học qua các lớp căn bản về dung sai đo lường, về môn Kỹ Nghệ Họa (còn gọi là VKT) , về cơ học và sức bền vật liệu.... Chương trình cũng cho chúng tôi tham quan tất cả các ngành nghề tiện, phay, bào, mộc, gò hàn, đúc, ô tô, điện... đang được giảng dạy trong các trường KT, và đưa chúng tôi ra ngoài tham quan các xí nghiệp lớn, các xưởng sản xuất theo kiểu giây chuyền như xưởng sản xuất máy may, dầu lửa, mì gói... v. v.

Bấy giờ tôi đã hiểu các trường KT mở ra để dậy những gì, và khoa học kỹ thuật thật sự cần thiết như thế nào đối với một quốc gia chậm phát triển như nước mình, và tôi nghĩ có lẽ Bộ Giáo Dục (dưới thời chính phủ Cộng Hòa miền nam VN) đã thấu hiểu rằng các nước gọi là tiên tiến, phát triển và giàu mạnh như các nước Âu Mỹ hay như Nhật Bản là vì dân họ có được một nền giáo dục tốt và đặc biệt là có trình độ khoa học và kỹ thuật cao... cho nên Bộ thấy cần phải cải tổ lại hệ thống giao dục theo tinh thần ấy. Do vậy, Bộ đã khởi đầu công trình cải tổ bằng Quyết Định thành lập trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng năm 1956, tiếp theo đó, đầu thập niên 1960, bộ đã xây thêm một loạt các trường trung học KT ở các thành phố có tầm quan trọng về chiến lược phát triển từ nam ra bắc như là trung học KT Vĩnh Long, Gò Công, Bến Tre, Nguyễn trường Tộ, Biên Hòa, Nha Trang, Ban mê Thuột, Qui Nhơn, Đà Nẵng, Huế.

Song song với việc xây dựng các trường KT, Bộ cũng thành lập Trường Cao Đẳng Sư Phạm KT nhằm cung ứng Giáo sư ra dạy các trường trung học KT,

Năm 1971 Bộ cho thành lập trường Đại Học Cộng Đồng Tiền Giang, Năm 1973 Bộ cho thành lập Viện Đại Học Bách Khoa Thủ Đức. Gọi là Viện Bách Khoa vì Bộ dự trù ở Viện này sẽ dần dần có đủ các phân khoa Khoa Học, Kỹ Thuật, Giáo Dục, Nhân Văn, Kinh Tế, Quản Trị, Nông Nghiệp, Đóng Tàu. v. v..

Trở lại câu chuyện của tôi, năm 1964 sau ngày tốt nghiệp ra trường, tôi nhận Sự Vụ Lệnh ra dạy học tại trường KT Qui Nhơn, năm 1965 tôi được chuyển về dạy tại trường KT Y-Út Ban mê Thuột, năm 1968 tôi được chuyển về làm việc tại phòng học vụ văn phòng Thứ Trưởng ĐHKT, văn phòng Thứ Trưởng giải tán tôi được chuyển về dạy tại trường KT Cao Thắng Saigon. Qua nhiều năm giảng dạy, nhất là những năm ở KTCT tôi nhận thấy chương trình học áp dụng cho các trường trung học KT rất là ích lợi. Chương trình gồm có hai ban gọi là Ban Chuyên Nghiệp và Ban Kỹ Thuật Toán.

* Ban Chuyên Nghiệp có mục đích đào tạo cho học sinh có một tay nghề chuyên môn cao. Tất nhiên ngoài nghề chuyên môn chính mà học sinh đã chọn (ví dụ thợ tiện, thợ điện, thợ hàn v. v.) các em còn phải học các môn văn hóa cơ bản như toán áp dụng, vẽ kỹ nghệ, anh văn, việt văn... Thời gian đào tạo 3 năm, tuyển sinh vào năm lớp 8, cuối năm lớp 10 thi tốt nghiệp ra trường. Ra trường các em còn có hai sự lựa chọn: một là ra đi làm ở tuổi 16 với tay nghề của mình đã học, hai là có thể nộp đơn vào trường Công Nghệ chuyên nghiệp bách khoa để học ra Đốc Công, hoặc học Sư Phạm để ra dạy lại ban chuyên nghiệp.

*Ban Kỹ Thuật Toán có mục đích đào tạo học sinh có đầy đủ kiến thức về văn hóa căn bản giống bên trung học phổ thông, và kiến thức tổng quát về các ngành nghề đương đại. Thời gian đào tạo 5 năm, cũng tuyển sinh vào lớp 8, cuối năm lớp 12 học sinh thi lấy bằng Tú Tài KT. Ra trường với văn bằng Tú Tài KT, các em có thể đi làm ở xí nghiệp nào đó cần tuyển, hoặc có quyền tiếp tục học trình của mình bằng cách ghi danh vào bất kỳ ĐH hay CĐ nào, giống như bằng tú tài 2 của học sinh ngành phổ thông vậy.

Thống kê năm 1970 cho biết sỉ số học sinh trung học phổ thông đã vượt mức 600.000 người, con số này dù là ở lớp cuối cấp thì những kiến thức phổ thông của họ cũng không có khả năng cung ứng cho nhu cầu công

nghệ hiên đại, cho nên các trường trung học kỹ thuật là nơi tốt nhất để các em phổ thông chuyển bến. Ở đó các em sẽ chọn được cho mình một nghề chuyên môn để ra đi làm sớm, và cũng có cơ hội tiếp tục lên đại học nếu muốn.

Nói tóm lại, tôi cho rằng chương trình cải tổ giáo dục như thế rất kịp thời và mang tính cách mạng, và tôi tin rằng Bộ sẽ còn nhiều cải tổ khác nữa nhằm đào tạo nhiều chuyên gia khoa học kỹ thuật, nhiều nhân tài cho đất nước VN sau này.

Tiếc thay, chương trình cải cách Giáo Dục này còn đang dang dở thì bị ngừng lại do biến cố 1975 xảy đến. Thời gian như bị ngưng đọng, kéo dãn ra mờ nhạt đến nỗi tôi không còn nhớ một thời tôi đã vững lòng tin như thế.

Nhiều năm trôi qua có cơ hội di chuyển chỗ này chỗ kia tôi gặp được nhiêu học sinh KT cũ, trong nước cũng như ở hải ngoại. Các bạn không còn trẻ nữa, đã có nét già, nhưng chững chạc, và điều đặc biệt là nhiều bạn đã rất thành danh trong sự nghiệp bằng kiến thức khoa học kỹ thuật của chính mình.

Nhìn các bạn tôi cảm thấy vui mừng và hãnh diện, à thì ra yếu tố thời gian đọng, dãn của tôi không còn quan trọng nữa, mái trường KTCT của các bạn áo xanh và của tôi từ điểm khởi đầu vẫn còn đó, tinh thần “áo xanh một thuở “vẫn là niềm tin yêu tồn tại mãi trong lòng mọi người chúng ta...

G. S. Nguyễn Đức Thiêm

Việt Nam Quá Khứ, Hiện Tại và Tương Lai

G.S. Phan thanh Nhuận

Chúng ta cần có một quá khứ kiêu hùng để hãnh diện cho hiện tại và kiến tạo tương lai. Chúng ta thật sự có một quá khứ kiêu hùng nhưng hiện tại thì theo nhà báo Nguyễn hưng Quốc của báo Người Việt thì Việt Nam đi sau Nam Hàn từ 30-35 năm, Malaysia khoản 25 năm, Thái Lan khoản 20 năm, Indonesia và Philippines khoản 5-7 năm và chúng ta chưa chắc đã hơn Cambodia và Laos. Theo cá nhân tôi thì sau khi đi du lịch Cambodia ba năm về trước tôi nghĩ chúng ta đã bị Cambodia qua mặt. Còn đâu "Hòn Ngọc Viễn Đông" ngày xưa cũ.

Quá khứ chúng ta thật tốt đẹp nhưng hiện tại thì như thế đó còn tương lại như thế nào? Chúng ta không muốn trả lời vì buồn quá. Chúng ta phải làm gì để giúp Việt Nam phồn thịnh như năm mươi năm về trước. Đừng bao giờ nghĩ đến bốn ngàn năm văn hiến, chúng ta phải sống cho hiện tại và tương lại. Quá khứ phải có nhưng chỉ để rút kinh nghiệm. Tương lai nước Việt Nam như thế nào so sánh với đà tiến triển của các nước trên thế giới?

Quá khứ của chúng ta đáng hãnh diện vì sau một ngàn năm dưới sự thống trị của Trung Hoa nhưng chúng ta không bị đồng hóa và sau một trăm năm dưới sự đô hộ của Pháp chúng ta vẫn còn là người Việt Nam. Nhưng hiện tại "Hòn Ngọc Viễn Đông" đâu còn nữa, còn lại chăng đây chỉ là một ổ điếm khổng lồ do Đảng và Nhà Nước Cộng Sản tạo ra.

Theo nhà báo Nguyễn hưng Quốc, lỗi lầm lớn nhất của Đảng Cộng Sản Việt nam là tàn phá Đạo Đức, tạo ra một lớp người mới không yêu Tổ Quốc Việt nam, không tự trọng, không có tinh thần Dân Chủ. Đó là điều quan trọng vì kinh tế có thể thay đổi trong 20 hoặc 30 chục năm nhưng văn hóa cần thời gian rất dài mới thay đổi được.

Chúng ta có đủ điều kiện để phát triển nhưng chúng ta không đi đúng đường. Đừng hãnh diện vì chúng ta có một quá khứ kiêu hùng, hãy bắt chước Nhật Bản và Nam Hàn để tiến bộ. Thế giới hiện tại cần những sáng kiến mới và phát minh mới. Hãy tạo một lớp người Việt Nam mới với những ý kiến mới và phát minh mới.

Muốn được như vậy chúng ta phải gởi những tinh tú của Việt Nam ra nước ngoài để học những cái hay của thế giới. Chúng ta cần gởi những tinh tú của Việt Nam qua Mỹ để học cách làm phim của Hollywood, học về Nông Nghiệp, gởi qua Ý để học cách design quần áo, trang trí nội thất, gởi qua Đức để học về Kỹ Thuật, gởi qua Nhật hoặc Nam Hàn để học về cách điều chế và sản xuất xe hơi.
Nam Hàn là học trò của Nhật Bản nhưng hiện tại Nhật Bản bị Nam Hàn cạnh tranh khốc liệt vì học trò học hỏi những cái hay của Thầy nhưng cũng thấy những cái dở của Thầy mà tránh đi. Học trò Nam Hàn của Nhật bây giờ đang làm cho những hãng lớn của Nhật khốn đốn vì design của Nam Hàn không thua gì của Nhật mà lại rẻ hơn.

Theo tôi biết thì những bộ phận điện tử trong TV Sony của Nhật mua từ Nam Hàn từ 60% đến 80% vì nó rẽ và tốt không thua gì của Nhật. Chúng ta đừng tự ái vì chúng ta là những người kiến thức thấp của thế giới. Chúng ta cần học hỏi để tiến bộ. Hai mươi hoặc ba mươi năm sau xã hội chúng ta may ra tiến bộ hơn hiện tại để khoảng cách giữa các nước tiền tiến và chúng ta không quá xa.

Chúng ta chỉ cần số người trở về để giúp nước là 30 phần trăm cũng đủ để kiến tạo một Việt Nam như Nam Hàn ngày nay.

Một hy vọng thật nhỏ nhoi.

G.S. Phan thanh Nhuận

An Vui Tuổi Già

Ta sống được 70 "Thất thập cổ lai hy " đời này là khó, tạ ơn trời cho sống thế gian này Thời gian trôi qua nhanh quá nhìn lại mình mái tóc bạc đầu đến tuổi 70 đã già rồi. Mái tóc đã bạc tự nhiên theo thời gian, có tóc bạc là tin mừng, sự chiến thắng phong phú của mình còn tồn tại trên thế gian này. Nhìn vào tóc bạc là áng mây trắng, tỏa ra ánh sáng rực rỡ dưới bầu xanh làm hồn ta say đắm. Tuổi nào cũng có vẻ đẹp riêng và thích nghi trong đời sông. Phải đón nhận chữ " già" về già ta không quan tâm điều hơn lẽ thiệt .

Ngắm trước vườn hoa đủ màu sắc tỏa ngát hương thơm rồi buổi chiều đóa hoa sớm nở tối tàn. Giọt sương trên cành cây lóng lánh như kim cương ta nhìn say đắm, chỉ một lát ánh mặt trời xuyên qua, thì hạt sương tan biện, Cái đẹp nào cũng mong manh, vô thường .

Tâm hồn ta trở nên bình lặng tựa như hồ nước mùa thu. Mất thì không quá ưu phiền, được thì không quá vui. Hãy để thời gian hàn gắn vết thương.

Danh lợi tiền tài, nhan sắc dễ làm con người bị sa ngã. Tranh giành hơn thua để được gì. Nếu thắng thì tình cảm nhạt phai, càng mất đi. Thua thì còn tình nghĩa." Cái gì của mình thì cuối cùng sẽ trở về bên mình thôi"

Cuộc sống không tranh giành , vô ưu chịu thiệt thòi không phải là người ngốc mà là có phúc. Mọi chuyện hãy để thời gian chứng minh. Tất cả là luật nhân quả "Ở hiền thì gặp lành " Khi về già , ta mới nhận rõ ràng một ngày trôi qua sẽ mãi mãi không quay trở lại, vì vậy ngay từ bây giờ hãy sống vui mỗi ngày, để mỗi ngày trở nên ý nghĩa hơn. Bạn cần hiểu rằng một chuyện buồn trong cuộc sống dù có đau đớn đến mức nào rồi đến một ngày nào cũng tan biến, và nó không nghiêm trọng đến mức ta nghĩ vì là con người không ai hoàn hảo, dù bị tổn thương nhưng vẫn sống sót. Hãy nghĩ đến đặc ân quý nhất là bạn vẫn còn sống được thở, được suy nghĩ, được tận hưởng và được theo đuổi những gì bạn yêu thích. Có những nỗi buồn trên đường đời nhưng còn nhiều niềm vui. Đọc một cuốn sách hay ra ngoài ngoài làm vườn, mỉm cười dưới ánh nắng chan hòa bạn sẽ cảm thấy vui và hòa hợp với thiên nhiên. Không chìm đắm trong quá khứ, không nghĩ đến tương lai, hưởng những giây phút hiện tại là tuyệt vời. Làm tốt những việc phải làm, chỉ cần tâm tốt là mệnh tốt. Hạnh phúc là bạn cảm thấy hài lòng với bản thân, thanh thản mỗi ngày, yêu

Chính mình không cần sự đồng hành từ ai đó. Sức khỏe mãi mãi là của bạn .

Lê Mai - Pháp danh Diệu Hảo (Phu Nhân của G. S. Lê Văn Mạnh)

Tâm hoa

Gìn giữ tay cho khéo
Một nề nếp gia đình
Sống trọn tình vẹn nghĩa
Một đời được an vui

Lê Mai

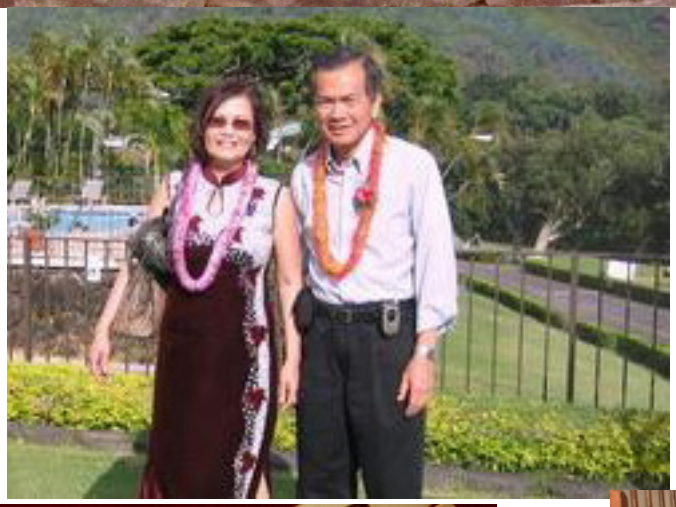

G.S. Lê Văn Mạnh và phu nhân

Lê Văn Mạnh và Tôi

G.S. Huỳnh Ái Tông

Mới đó mà đã ba năm rồi tôi chưa trở lại Cali, lần gần đây nhất tôi sang Cali vào năm 2010, lần đó tôi sang dự Hội ngộ Cao Thắng khóa 1956-1963, không kể đến những đồng môn Cao Thắng, lần đó tôi đã đi thăm và gặp rất nhiều người ở Nam-Bắc Cali.

Anh Lê Văn Mạnh và nhóm Cao Thắng San Jose chụp ảnh với giáo sư Việt Văn Lê Nguyễn Bá Tước (kính, áo đen)

Trong Hội ngộ, tôi đã gặp lại anh Mạnh và chị Mai, hai anh chị đã tiếp đãi chúng tôi ở nhà anh chị mấy hôm năm 2009, lần đó tôi sang Jan Jose không có ý định ở nhà anh chị Mạnh, tôi ở nhà một người thân, nhưng ngày hôm sau chủ nhà có cô em họ từ Texas sang, cũng là bạn của tôi tuổi học trò, tôi được đưa sang trú ngụ ở một nhà khác thì anh Mạnh đến thăm, tôi ngỏ ý muốn đến làm khách ở nhà anh Mạnh vài hôm, anh đồng ý ngay, thế là chúng tôi đến ở với anh chị Mạnh. Trong nhà anh có bà cụ thân sinh của anh, cụ đã lớn tuổi, luôn ở trong phòng, chúng tôi được chào cụ khi đến và lúc ra về, còn hai con anh chị đi học hay đi làm xa, nên chúng tôi ở một trong hai phòng của các cháu.

Anh chị Lê Văn Mạnh

Nhờ vậy, anh Mạnh đã đưa tôi đi thăm Thầy Trần Minh Hoàng, nguyên là Phó Giám Đốc Nha Kỹ Thuật học vụ. Lúc Thầy Hoàng du học ở Mỹ về, dạy ngay Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, lớp tôi học với Thầy về Kỹ Nghệ Gỗ, năm đó tôi đến nhà Thầy nhiều lần, khi ở lại ăn cơm gia đình của Thầy, có khi Thầy chở tôi lên làng Đại học thăm ông Trần Quang Diệu, Bộ Trưởng Bộ Y Tế có quan hệ gia đình với Thầy. Thầy Hoàng và anh Mạnh ở cách nhau chừng 10 phút đi bộ.

Thầy Trần Minh Hoàng, anh Lê Văn Mạnh và các phu nhân

Trong mấy hôm đó, anh chị Mạnh đã đưa chúng tôi đi thăm Tu viện Kim Sơn, đi ra bãi biển, đi qua bên kia cầu Golden Gate, tới một thị trấn rồi từ đây đi phà trở lại San Francisco.

Chúng tôi và anh chị Lê Văn Mạnh trên phà đã rời bến San Francisco

Ở đây buổi trưa, chúng tôi đi ăn theo đúng tục ngữ "Ở nhà Tây, đi ăn cơm Tàu, lấy vợ Nhật". Loanh quanh ở phố Tàu, xem những nữ trang, những quà kỷ niệm, rồi chúng tôi phải trở lại phà cho kịp chuyến cuối cùng trong ngày trước 5 giờ chiều. Đó là lần thứ ba chúng tôi đi chợ Tàu ở San Francisco, lần trước đi Hội Ngộ Vĩnh Nghiêm năm 1999, lần sau đi dự họp mặt anh em Cao Thắng, họ mời tôi đi train từ San Jose tới San Francisco, nhưng giờ chót tôi đi với mấy người bạn AHVN, cho nên lần này đã quen với mấy con đường và các cửa hàng cần ghé mắt xem qua.

Khi anh Mạnh lái xe về tới San Francisco, trời đã tối, chúng tôi gọi điện mời Thầy Trần Minh Hoàng đi ăn, thoạt tiên Thầy từ chối, nhưng tôi cho biết hôm sau đã rời San Jose đi xuống Santa Ana, nên Thầy cô phải nhận lời mời của chúng tôi.

Trước đó, có một hôm, anh Nguyễn Hữu Hồng Đức Chủ tịch Ái hữu Cựu Sinh Viên Vạn Hạnh, mời chúng tôi tới nhà dùng cơm với các Cựu sinh viên thuộc Phân khoa Khoa học Xã hội Vạn Hạnh, anh Mạnh cũng là Sinh viên tốt nghiệp khoa này, họ quen biết nhau cả. Với tôi, năm 1960 tôi cùng một Đoàn Huynh Trưởng đi tham quan Đà Lạt, anh Đức năm đó mới lên 5 hay 6 theo thân sinh, ban ngày Đức theo tôi đi chơi, tối ngủ với tôi, vì chỗ quen biết thân tình đó, Đức mời chúng tôi dùng cơm tối với những người bạn để chuyện trò, ôn lại kỷ niệm dưới mái Trường Đại học Vạn Hạnh.

Anh chị Nguyễn Hữu Hồng Đức, chị X, anh chị Lê Văn Mạnh

Đó là lần, anh chị Mạnh và chúng tôi sống bên nhau trong mấy ngày dưới mái gia đình anh Lê Văn Mạnh, cho nên trong chúng tôi còn nhiều kỷ niệm, tôi mong anh chị có dịp về lại Lexington, nơi anh tới Mỹ định cư đầu tiên và theo học Đại học Kentucky, để tôi mời anh chị tới nhà tôi ở chơi vài hôm.

Khi còn đi học ở Cao Thắng, anh Mạnh học sau tôi 1 năm, và sau khi tôi thi rớt, năm ấy anh thi nhảy, nên tôi học lại năm Đệ nhị thì anh học Đệ nhất, cho nên cũng không học chung. Đến khi vào Sư Phạm Kỹ Thuật anh vào trước tôi 1 năm, học cùng Trường, sinh viên lại rất ít, nên sự quen biết nhau hơn.

Trước đó, anh và tôi có đi sinh hoạt GĐPT nhưng không cùng đơn vị, có biết nhau. Thời đó người ta thường nói “Phong, Mạnh, Hiến”. Anh Phong từ lâu tôi không tin tức, còn Nguyễn Tống Hiến ở Oklahoma City. Năm 2011, về Việt Nam gặp các bạn Cao Thắng, anh Đặng Ngọc Hữu, không học cùng cấp lớp với tôi, Hữu hỏi: “Phong, Mạnh, Hiến bây giờ ra sao ?” Tôi trả lời, có ở nhà anh Mạnh vài hôm, có biết Hiến ở Mỹ nhưng chưa gặp. Khi về Mỹ, tôi có chuyển qua Email cho anh Mạnh cũng như Hiến những lời thăm hỏi của Đặng Ngọc Hữu, từ đó tôi không được tin gì của các anh báo cho tôi.

Sáng sớm thứ tư 10-7-2013, tôi vừa ngồi xuống chiếu Thiền, nghe chuông điện thoại reo, tôi đứng lên để nghe điện thoại, anh Nguyễn Thanh Bình ở Bắc Cali báo nhận được Email từ anh Nguyễn Văn Hiếu ở Việt Nam, báo tin Lê Văn Mạnh đã qua đời!

Tôi thật bàng hoàng mà anh Bình cũng không thể tin, tôi đã biết anh Lê Văn Mạnh khỏe mạnh lại, anh đã dự Họp mặt của các anh em Cao Thắng ở San Jose vào dịp Hè năm 2012, không có tin chi anh bệnh hoạn, sao lại có tin anh mất, mà là tin từ Việt Nam báo cho biết. Anh Nguyễn Thanh Bình và tôi cùng hứa sẽ kiểm tra sau vì lúc đó Cali mới có 4 giờ sáng.

Sau khi xả Thiền, tôi mở Email, mới biết Hiếu được tin từ anh Nguyễn Đình Lâm, giáo sư Cao Thắng, tôi biết đây là sự thật vì anh Lâm và anh Mạnh cùng học chung lớp ở Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, cùng là giáo sư Trường Cao Thắng, cho nên đây là tin đúng, tin nhanh, anh Lâm chỉ cho biết anh Mạnh mất lúc 7 giờ, sanh năm 1942, thọ 71 tuổi. Do vậy, chi tiết còn chờ gia đình Cáo phó.

Như thế, anh Lê Văn Mạnh đã ra đi, thật bất ngờ. Có nhiều người bạn của anh Mạnh, trong nhóm chúng tôi ở San Jose, được tin do tôi báo, thay vì họ báo tin đó cho tôi. Phải chăng anh Mạnh muốn để tôi đưa tin này.

Tuổi già chưa mà đã lẩm cẩm?! Tôi viết bài này xong từ hôm 12, đến hôm nay là 17, nhà tôi nhắc tôi mới nhớ, lần sang San Jose năm 1999, dự Hội ngộ AHVN, bên lề Hội ngộ, tôi có viết bài Cây Bồ Đề trên Tu Viện Kim Sơn, trong đó tôi có ghi lại mấy đoạn anh Mạnh và tôi, tưởng cũng cần ghi lại:

Còn lại chị Ngân, anh Lạc và tôi đi đón nhà tôi, anh Vui chở anh chị Bình ra quán ăn chay, do anh Minh Tuấn Lê văn Mạnh mời đãi nhân dịp tôi về San Jose, do bữa ăn nầy, tôi đã xin lỗi từ chối bữa ăn do anh Trần Chí Trung mời, thành ra bữa ăn của anh Trung không có.

Trước khi lên đường sang dự Hội Ngộ chừng 2 tuần, anh Mạnh có gọi điện thoại để đi đón khi chúng tôi tới phi trường, tôi trả lời rất cám ơn anh, nhưng từ chối vì đã có nhờ người nhà, khi gặp lại thì anh mời tôi dùng bữa cơm. Anh mạnh và tôi đã lâu năm không gặp, từ ngày qua Mỹ, tôi chỉ nghe tên anh thôi, nay mới gặp lại anh rất chân tình. Trước khi bữa ăn bắt đầu, anh có vài lời nói rõ liên hệ giữa anh và tôi chẳng những là Phật Tử mà còn là đồng nghiệp, còn học chung ở Vạn Hạnh, sau đó tôi mới biết chúng tôi còn có chung trường hợp là được cấp trên cùng đề bạt vào chức vụ Hiệu Trưởng một Trường Kỹ Thuật tại Sàigòn.

Lê Văn Mạnh dự HNCT San Jose 2012

Bữa ăn ấy đông có đến hai bàn ăn, một bàn dài và một bàn tròn có cả chị Trà, chị Tuyết, chị Khánh Ninh, lại có anh Lê Ngọc Hồ từ Orland đến, vậy mà tôi chỉ chào Hồ, quên không hỏi thăm Hồ lời nào. Ăn xong, anh chị Mạnh đưa tôi ra phi trường San Jose, anh chị ngồi ở lại với chúng tôi chuyện trò cho đến khi chúng tôi lên phi cơ, nhiều năm không gặp anh Mạnh, tôi tưởng anh rất vô tình, chuyến đi nầy tôi mới biết mình đã sai lầm, ở đất Mỹ ai cũng bận cả, có dịp mới có thể bày tỏ được chân tình.

Giờ phút này, tôi nhớ lại bữa tiệc anh Mạnh đãi chúng tôi ở quán chay Thanh Hải, nhớ rõ lúc chúng tôi ngồi trên chiếc ghế dài trò chuyện rất lâu, trong khi chờ đợi đến giờ lên phi cơ. Còn đâu nữa những kỷ niệm bên nhau.

Vĩnh biệt Minh Tuấn Lê Văn Mạnh, nguyện cho anh được an nhiên nơi cõi lạc.

Phúc Trung Huỳnh Ái Tông

Louisville, ngày 12-7-2013
Bổ túc 17-7-2013

Lê Văn Mạnh (1942-2013)

Áo Xanh Một Thuở

Ái Liên - Lớp CK75E1 (CT 75-79)

Nếu có ai hỏi tôi thích màu gì nhất, tôi sẽ không ngần ngại trả lời ngay: màu xanh dương đậm, màu áo xanh Cao Thắng. Mà phải là màu áo thời tôi đi học, chứ màu áo Cao Thắng bây giờ xanh nhạt, giống màu xanh da trời hơn, tôi không thích.

Tôi biết đến tên trường kỹ thuật Cao Thắng từ năm... tôi học lớp ba.

Số là, cạnh nhà tôi có..."anh hàng xóm", hơn tôi chỉ tám tuổi thôi nhưng lúc nào cũng như là già lắm vậy, mở miệng ra không hề gọi tôi bằng tên cha mẹ đặt cho tôi, mà chỉ biết gọi tôi là "nhóc con".

Anh họ Lưu tên Long, học trò Cao Thắng, đi học toàn mặc nguyên bộ quần áo màu xanh.

Mỗi khi gặp tôi, anh thường nói:

"Nhóc con nè, ráng học cho giỏi để thi đậu vào Trưng Vương nhá, anh thưởng"

Dĩ nhiên, được vào Trưng Vương là niềm mơ ước của rất nhiều nữ sinh thời bấy giờ, nhưng tôi vẫn hỏi: "Tại sao phải vào Trưng Vương mà không vào Cao Thắng giống như anh ?"

Anh uỡn ngực, hất mặt lên rất đáng ghét :

"Bởi vì em là con gái, Cao Thắng chỉ nhận toàn con trai"

Rồi anh nói thêm:

"Với lại, muốn vào Cao Thắng phải thật giỏi toán, nhóc con học...không nổi đâu! "

Đó là lần đầu tiên tôi hiểu thế nào là kỳ thị giới tính.

Tôi chẳng dư hơi mất thì giờ tranh luận với anh. Tôi quên nhanh chuyện trường Cao Thắng với màu áo xanh mà ngày đó tôi chưa hề thích, thậm chí còn thấy...ghét vì cái cách "anh hàng xóm" hất mặt tự hào khoe học giỏi như thách thức tôi, rất đáng ghét.

Tôi mơ màng tưởng tượng nếu tôi đậu vào Trưng Vương, sẽ đòi anh thưởng tôi món gì ?

Chắc chắn phải là chiếc bút máy hiệu Pilot mà thỉnh thoảng tôi vẫn mượn bà chị tôi, viết thật êm, không cần phải chấm ngòi bút lá tre vào bình mực dễ làm dơ ngón tay cầm bút, rồi lại còn dễ bị vấy mực vào tập nữa.

Không biết có phải vì lời thách thức của anh không mà sau đó tôi bắt đầu chú ý vào môn Toán nhiều hơn.

Hai năm sau, gia đình tôi dọn nhà đi nơi khác. Chúng tôi mất liên lạc từ đó.

Thời gian trôi qua, biến cố tháng tư đến với tất cả chúng ta.

Hoang mang, lo lắng, sợ sệt hiện rõ trên nét mặt của ba má tôi. Tương lai mịt mờ, vô định.

Trong một dịp tình cờ đọc báo, tôi thấy tin trường Cao Thắng đang tuyển sinh.

Mà sao lạ, cả nam lẫn nữ đều có thể nộp đơn thi.

Lúc đó, tôi vừa học xong lớp chín Trưng Vương, đang nghỉ hè.

Một thoáng nhớ lời thách thức năm xưa, tôi muốn thử sức mình, nộp đơn đi thi.

Tôi giấu ba má, bạn bè...vì sợ lỡ thi rớt thì ê mặt.

Khi đi thi, tôi không hề nghĩ đến chuyện sẽ học trường mới nếu thi đậu.

Vậy mà rồi tôi đậu. Tôi vui, nhưng không nhiều lắm, mà chỉ thấy hả hê khi nhớ lời khiêu khích của anh hàng xóm năm xưa.

Tôi báo cho mọi người biết tin vui.

Chuyện rắc rối bắt đầu khi tới thời hạn tôi phải làm thủ tục nhập học trường mới, cùng thời gian tôi trở về trường cũ để học tiếp lên lớp mười.

Thời gian này cũng cùng với thời gian xảy ra nhiều chuyện biến động trong xã hội.

Người ta rỉ tai nhau chuyện vượt biên:

"Một là con nuôi má, hai là má nuôi con, ba là con nuôi cá".

Rồi chuyện kiểm kê tư sản mại bản, giấy gọi đi vùng kinh tế mới.

Ba tôi có một tiệm may, gần ngã ba đường Hai bà Trưng và Yên Đỗ, cũng bị kiểm kê hai lần.

Mỗi lần, họ "đóng chốt" trong nhà một tuần lễ, đo từng mét vải, đếm từng cuộn chỉ...để sau đó họ mang đi hết, gọi là làm "tang chứng".

Nhà có 4 bàn máy may hiệu Singer cũng bị "sung" vào hợp tác xã may mặc của phường.

Ba má tôi trở thành công nhân thợ may ăn lương từ hợp tác xã.

Chưa xong, nhà nhận thêm, dồn dập, các "giấy mời đi xây dựng vùng kinh tế mới".

Cả nhà buồn, lo lắng cùng cực. Bỗng dưng một ngày, má tôi đi làm về và bảo:

"Con à, má nghe cô "cán bộ" trong hợp tác xã nói nếu con học Cao Thắng thì gia đình mình sẽ được tiếp tục ở lại Saigon. Cô ấy bảo chỉ có trường Cao Thắng mới có được "qui chế" này.

Tôi trả lời: "Không, má ơi. Con thi thử thôi mà. Con không học Cao Thắng đâu. Con thích học Trưng Vương

hơn.

Tôi như mang gánh nặng ngàn cân, như thể nếu gia đình phải đi kinh tế mới thì đó là lỗi do tôi vậy. Ba tôi im lặng. Má tôi ra sức dỗ dành tôi, nào là..., nào là...

Suốt tuần lễ, tôi ăn không ngon ngủ không yên, vì không sao lựa chọn được cho mình ngã rẻ tương lai định mệnh này.

Cuối cùng, tôi đã bị thuyết phục. Tôi chịu không nổi áp lực, nếu vì tôi bỏ qua "cơ hội" này, gia đình tôi sẽ bị mất nhà, đi khai hoang ở nơi gọi là vùng kinh tế mới nào đó mà ai nghe qua cũng sợ.

Má tôi nói đúng, cô "cán bộ" nói dúng. Từ khi nộp cho họ bản sao thẻ học sinh có đóng dấu trường Cao Thắng, gia đình tôi không còn bị "mời gọi" chuyện đi kinh tế mới nữa, mà được tiếp tục ở yên trong căn nhà của mình cho đến khi đi Mỹ sau này.

Thôi thì, tại thời thế thế thời phải thế.

Ngày tôi thông báo với Thầy cô và bạn bè Trưng Vương về quyết định rời trường bỏ lớp một cách tức tưởi này, các bạn đã ôm tôi khóc như mưa.

Năm đầu học Cao Thắng, tôi và vài bạn nữ trong lớp vẫn mặc áo dài trắng đi học.

Sang năm thứ hai, bắt đầu xen kẻ các lớp lý thuyết và thực tập tại các xưởng, chúng tôi mới bắt đầu mặc đồng phục áo xanh.

Từ từ, chúng tôi đi qua khắp các xưởng, từ máy dụng cụ, đến kỹ nghệ sắt, rồi mẫu đúc,... và cả thực tập ngắn hạn tại các xí nghiệp lân cận.

Điểm trung bình hàng tháng của tôi bắt đầu rơi tự do khi cộng thêm vào các điểm xưởng.

Làm sao bọn con gái chúng tôi cạnh tranh lại được con trai cùng lớp ở những bài làm tại xưởng?

Các anh galant vốn sẵn tính trời, không bỏ lỡ cơ hội ra tay giúp các người đẹp, làm các bài tập để đủ điểm sống còn.

Đêm về, tôi bị những cơn ác mộng hành hạ...khi thì "quai" búa tạ, thổi lửa lò rèn...ở phân xưởng kỹ nghệ sắt, lúc thì bị "phoi" từ máy tiện bắn suýt nữa vào mắt, rồi chuyện không siết nổi chiếc "êtô", đinh ốc...là những chuyện xảy ra gần như ăn cơm bữa.

Tôi vẫn chưa thấy thích màu xanh, mà chỉ cho đây là màu áo tiện lợi khi xuống xưởng thực tập dính đầy dầu mỡ, cho khỏi nhìn thấy dơ, thế thôi.

Mãi đến khi sắp ra trường, bắt đầu làm các đồ án tốt nghiệp, khi đã quen mắt với màu áo mặc đi học mỗi ngày, tôi mới bắt đầu thấy thích màu áo xanh Cao Thắng.

Thế mới biết, người ta thường chỉ biết quý những gì đã mất, hoặc sắp vuột khỏi tầm tay.

Rồi từ lúc nào không rõ, mỗi khi mua sắm, sau khi chọn được kiểu áo ưng ý, đến lúc chọn màu, tôi thường

chọn màu xanh dù không cố ý.

Thấm thoát, thời gian cứ trôi...Đời người biến đổi qua bao thăng trầm của cuộc sống.

Rồi tôi được giới thiệu, tham gia vào nhóm cựu học sinh Cao Thắng tại San Jose, sinh hoạt qua các lần họp mặt, tổ chức các Hội ngộ lớn qui tụ nhiều cựu học sinh Cao Thắng khắp nơi trên thế giới.

Giờ đây, khi được mặc lại màu áo xanh thuở nào, sẽ được đứng cùng các anh chị đồng môn hát vang bài "Hùng ca Cao Thắng" trong ngày Hội ngộ Cao Thắng 2017 tại San Jose sắp tới đây, tôi cảm thấy lòng lâng lâng một niềm vui khó tả.

"Chúng ta là học sinh Cao Thắng, sánh vai nhau chung sức với đời.

"Quyết tâm làm Việt Nam tân tiến, xứng danh là dòng dõi Rồng Tiên"

(Trích hai câu cuối, bài "Hùng ca Cao Thắng" của anh Vũ Duy CT62-69)

Cho nên, bây giờ, nếu một lần nữa được hỏi, tôi thích màu nào nhất, tôi sẽ không ngần ngại trả lời ngay là màu xanh, màu xanh Cao Thắng, "ÁO XANH MỘT THUỞ", của nhiều thế hệ cựu học sinh Cao Thắng chúng tôi.

Viết xong tại San Jose, tháng 5 năm 2017

Ái Liên - Lớp CK75E1 (CT75-79)

Bùi Đường, Tạ Chương, và Đêm Nhạc Nguyễn Đình Toàn

Nguyễn Anh Châu
(CT 68-71, KSCN 16)

Bùi Đường và NS Nguyễn Đình Toàn

Tối thứ bảy 04/13/2019 tôi đã được thưởng thức thật trọn vẹn một đêm nghe nhạc thính phòng, với chủ đề "Một Ngày Sau Chiến Tranh" của nhạc sĩ Nguyễn đình Toàn, do viện Việt Học phối hợp với báo Người Việt tổ chức. Phải nói thật là nếu không được giới thiệu và cho vé mời của Đường, người bạn học lâu năm của tôi, cũng là thành viên sinh hoạt lâu năm trong viện Việt Học, tôi đã không thể tham dự được buổi sinh hoạt này. Theo như quảng cáo, buổi nhạc thính phòng này vào cửa tự do nhưng ai muốn bảo đảm có chỗ ngồi phải ghi tên, đóng $10 để giữ chỗ, nhưng trước đêm trình diễn 2 ngày đã không còn chỗ cho những người muốn ghi danh giữ chỗ trước nữa. Tôi đến hội trường của nhật báo Người Việt, nơi tổ chức, lúc 06:00, trước giờ trình diễn 1 giờ, đã thấy một hàng dài người chờ vào hội trường, đa số là những người đã giữ chỗ trước, được ban tổ chức chấp thuận và cả những người được ghi danh dự khuyết, với cơ mong được điền khuyết khi có người bỏ không tham dự vào phút cuối. Với hội trường chỉ có 300 ghế ngồi đã đầy kín khán giả, ban điều hành của nhật báo Người Việt đã phải dựng thêm một khung phủ bạt bên ngoài với khoảng 200 ghế ngồi nữa và một màn hình 80 in để những người không có cơ hội vào trong, có thể theo dõi diễn biến qua màn hình bên ngoài này. Nói như vậy để biết là số người đến tham dự đã vượt quá số mong đợi của ban tổ chức.

Chương trình ca nhạc bắt đầu lúc 07:15 và đến hơn 10:30 mới kết thúc. Về văn, thi, nhạc sĩ Nguyễn đình Toàn tôi chỉ biết qua hai nhạc phẩm nổi tiếng "Tình Khúc Thứ Nhất" và "Em Đến Thăm Anh Đêm 30" nhưng chương trình nhạc hôm nay chỉ trình bày những nhạc phẩm ông sáng tác sau năm 1975, phần lớn trong lúc ông bị tù đầy cộng sản, tức là rất mới lạ với tôi. Dàn nhạc đệm chỉ gồm mấy cây guitar thùng do con trai của nhạc sĩ phụ trách. Dẫn chương trình do Bùi Đường và Diệu Trang đảm nhận. Các ca sĩ tuy là nghiệp dư nhưng đều là hạng thượng thặng trong đó đặc biệt là cặp đôi Tạ Chương, Hồng Hạnh được coi là cặp đôi ca sĩ nổi bật trong chương trình. Tuy là đêm nhạc chủ đề của nhạc sĩ Nguyễn đình Toàn nhưng tôi lại chú ý nhiều đến phần trình bày của hai người bạn tôi là Bùi Đường, trong vai trò dẫn chương trình và Tạ Chương, trong cách diễn tả bài hát của tác giả. Cả hai đã đạt đỉnh cao nghệ thuật trong vai trò của mình và đã giúp cho đêm nhạc chủ đề thành công lớn. Đây không chỉ là nhận xét của riêng cá nhân tôi mà còn là từ những khán giả quanh tôi nữa.

Nay "thấy người sang bắt quàng làm họ", tôi xin kể vài mẩu chuyện và kỷ niệm của tôi có liên quan đến hai nhân vật này để các bạn học đồng môn Cao Thắng được biết thêm về hai tài hoa đáng tự hào trong tập thể Cao Thắng chúng ta.

xXx

Bùi Đường, tên đầy đủ là Bùi văn Đường, con ông Bùi văn Đậu (do Đường thường nói ra nên tôi mới biết), cùng Đạo, Sanh, Long (sau là em rể Đường) và tôi học chung với nhau từ đệ ngũ, tứ kỹ thuật Nguyễn trường Tộ và sau đó đệ tam, nhị, nhất trường kỹ thuật Cao Thắng trong cùng một lớp học. Do bởi học chung với nhau trong khoảng thời gian dài như vậy (học sinh kỹ thuật học hai buổi một ngày) nên chúng tôi thân nhau là điều tự nhiên. Trong hai năm học ở trường Nguyễn trường Tộ chúng tôi còn gặp nhau rất nhiều ở sân vận động Hoa Lư, vốn rất gần trường để đá banh trong những giờ nghỉ. Tôi và Đường được đội trưởng Chu trần Đạo xếp đá ở vị trí trung phong. Có lẽ vì tôi chạy nhanh nên mới được đội trưởng Đạo xếp ở vị trí này chứ thực ra tôi không thể so sánh với Đường trong khoản lừa và kiểm soát banh được. Một lần trong giờ học thể thao trên

sân Hoa Lư, ông thầy dậy thể thao lớp tôi, trong phần thực hành đã bị tên tò khi từ xa chạy lại muốn đoạt banh đang trong chân Đường. Với một cú lừa ngoạn mục ngược hướng đối phương đang chạy tới, Đường đã làm thày mất trớn mà không đoạt được banh như ý muốn. Đường lúc đó chỉ là một thư sinh 14 tuổi, gầy còm, hai chân như ống sậy chứ không phải như bây giờ, trong khi thầy khoảng 30 tuổi, với bộ vó đen xạm, rắn chắc, chắc đã quen hoạt động trên sân cỏ. Chúng tôi đứng trên sân, thấy sự việc diễn ra, vừa cảm thấy "quê" cho thầy vừa phục người bạn của mình quá xá.

Sau năm học đệ tứ Nguyễn trường Tộ và chờ nhập học đệ tam Cao Thắng đội banh Tứ D của chúng tôi rã đám, tôi và Đường ít gặp nhau vì tôi theo đuổi môn bơi lội và điền kinh (chạy, nhảy xa, nhảy cao) và tham gia thú đi chơi xa như đi Vũng Tàu bằng xe gắn máy với một nhóm bạn khác trong lớp. Chúng tôi chỉ gặp nhau trong những lúc chơi bi da với nhau (Đường ít chơi nhưng tôi bị ghiền về thú chơi này), hoặc lâu lâu cùng một số bạn đi chơi, tạt ngang thăm hắn ở nhà trong Trung Tâm Nhu Đạo Quang Trung, nơi có sư ông là bác của Đường chủ trì. Tôi nhớ một lần vào cuối năm lớp đệ nhị tôi cùng Đạo và một số bạn khác ghé lại nhà hắn rủ đi chơi. Người ra tiếp chúng tôi khác hẳn những gì tôi nhớ trong đầu vài tháng trước: người bạn của chúng tôi vẫn gầy nhưng chiều cao đã vọt hẳn, hơn tôi nửa cái đầu. Hai ống quần đã được xuống gấu tối đa, biết được do có sự khác biệt mầu vải, nhưng vẫn còn cao hơn hai mắt cá chân cả nửa tấc. Hỏi hắn "đang làm gì, có rảnh đi chơi không?", hắn trả lời "đang giải toán hình học từ các sách giáo khoa toán"; Hỏi thêm "có gặp trở ngại hay khó khăn gì không?", hắn trả lời "không, chỉ có điều không kiếm thêm được đề toán để... giải thêm "!!!. Tuy biết là câu trả lời của hắn cũng có phần đùa nhưng tôi nghe cảm thấy "nhột" vì bấy lâu nay tôi vẫn "ham chơi hơn lo học". Tôi có bản tính ganh đua nên sau ngày ấy tôi đã "chơi ít lại để học thêm" và tôi đã coi bạn Đường của tôi là đối tượng để so sánh học tập. Tôi đã đặt không sai đối tượng vì sau này tôi được biết gia đình anh chị em Đường thuộc dòng khoa bảng, ai cũng có học vị cao và đều thành công nhờ học vấn. Dòng khoa bảng còn kéo dài thêm cả ở thế hệ sau khi đại gia đình anh em Đường đã định cư ở Mỹ nữa. Ngoài gia đình Đường ra còn có gia đình Bình, một bạn học khác, tham gia vào lớp chúng tôi từ lớp đệ tam Cao Thắng, cũng có một dòng khoa bảng không kém phần hiển hách. Xin được khoe với mọi người là sau khi học hết trung học kỹ thuật tôi và Đường đã trúng tuyển vào trường Kỹ sư Công Nghệ (thuộc đại học Phú Thọ), ngôi trường mà học sinh kỹ thuật nào cũng ước mơ được theo học. Tuy đậu nhưng Đường đã chỉ xuất hiện một lần trong ngày khai giảng mà thôi để sau đó theo đuổi việc du học trong khi tôi học ở trường cho đến khi tốt nghiệp, nhưng đó là chuyện sau này.

Từ năm đệ tứ, trưởng lớp được bạn học trong lớp tín nhiệm liên năm Chu trần Đạo, căn cứ vào thành tích đã đề nghị Đường làm "Trưởng Ban Học Tập" và tôi làm "Trưởng Ban Thể Thao" trong lớp để cùng hoạt động chung. Qua năm đệ tam có lẽ do trường Cao Thắng nằm ở ngay trung tâm thành phố, xa các sân vận động, nên các hoạt động thể thao đồng đội không thể phát triển do vậy vai trò "Trưởng Ban Thể Thao" của tôi rất mờ nhạt. Trường có một sân bóng rổ/bóng chuyền nhưng ít khi có học sinh chơi. Hoạt động thể dục/thể thao của chúng tôi chỉ vỏn vẹn có trong một giờ học/một tuần ở sân vận động Phan đình Phùng và chỉ thiên về môn điền kinh cá nhân mà thôi chứ không nhộn nhịp vui đùa như hồi đá banh ở sân vận động Hoa Lư mấy năm trước. Nhưng Trưởng Ban Học Tập Bùi văn Đường thì làm rất tốt nhiệm vụ của mình. Đường đã tập hợp một số ít bạn học có cùng sở thích, mở ra những buổi thảo luận về thi ca văn chương, chẳng hạn về đề tài thơ tự do để chia sẻ với nhau và đặc biệt tổ chức những buổi tập về cách nói chuyện trước công chúng sao cho có hiệu quả và không sợ sệt. Đây là một đề tài rất hay, tuy thông dụng ở nền giáo dục tây phương nhưng hoàn toàn thiếu vắng trong ngành giáo dục nước ta. Cũng chính là do tham dự vào nhóm học tập nhỏ này của Đường mà tôi biết những vấn đề khoa học như về Thuyết Tương Đối của Einstein cùng lý thuyết sóng của ánh sáng và khả năng có chất ether để truyền ánh sáng trong vũ trụ hay không. Đề tài văn chương thi phú tôi không quan tâm nhiều nhưng tôi rất thích và đàm luận say mê với nhau về đề tài khoa học và kỹ thuật mà Đường đã đưa ra. Cũng trong những buổi sinh hoạt trong nhóm học tập này tôi mới biết ngoài việc học giỏi những môn học trong lớp Đường còn có khiểu về văn chương, thi ca và âm nhạc, những bộ môn tôi rất kém, có muốn đuổi theo cũng không nổi.

Về cá tính, Đường là một người rất thân thiện và chơi hết lòng với bạn bè, thường gọi bạn bè là "mày, tao" nên bạn bè cũng dễ thân lại. Bạn trong lớp có người tốt, kẻ xấu, đứa ham chơi, kẻ ham học Đường đều liên hệ hết. Đường giao thiệp rất rộng, không những trong học đường mà cả bên ngoài nữa. Tôi nhớ hồi mấy năm trước đây ở đất Mỹ này một hôm Đường rủ một số bạn học Cao Thắng chúng tôi đi uống cà phê ở quán Mái Hiên Tây. Đường nghe ai nói là chủ quán là một cựu học sinh Cao Thắng thế là hắn đến ngay quầy nước hỏi

thăm về ông chủ và nhắn là có mấy bạn Cao Thắng muốn gặp nói chuyện. Thế là khoảng nửa giờ sau ông chủ tiệm đến bàn chúng tôi nói chuyện một cách thân mật dù trước giờ chúng tôi chưa từng quen biết nhau. Thế là trước lạ sau quen, cái lối giao thiệp của Đường là như vậy đó. Với sở học, sở trường và cá tính như trên không ngạc nhiên khi thấy Đường rất hợp và thành công trong một "nghề" rất khó và ít người dám theo đó là nghề dẫn chương trình văn nghệ, ở đây thường gọi là "MC" mà người nổi tiếng nhất là nhà văn Nguyễn ngọc Ngạn trong gánh hát Thúy Nga, Paris By Night. Mấy năm sau này Đường thường làm MC trong những sinh hoạt văn hóa, văn học của viện Việt Học. Chúng tôi đã nhiều lần tham dự những chương trình này và cùng có nhận xét là Đường làm rất thành công và khó có ai làm hay hơn được.

xXx

Tạ Chương, tên đầy đủ là Tạ cẩm Chương, hơn tôi một tuổi, học trước tôi hai năm ở Cao Thắng. Mỗi lần nói đến Tạ Chương tôi lại nhớ đến Tạ Tỵ, thân phụ của anh, một họa sĩ đầu đàn trong trường Mỹ Thuật Đông Dương. Tôi có đọc và rất thích cuốn sách "Phạm Duy Còn Đó Nỗi Buồn" của Tạ Tỵ viết về người bạn của ông. Con đường học hành của Chương khá giống tôi: cũng đã trải qua từ Cao Thắng, Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật rồi đến Kỹ Sư Công Nghệ. Ở Cao Thắng Chương là học sinh rặt dòng, học 7 năm, từ đệ thất đến đệ nhất trong khi tôi chỉ học có 3 năm cuối. Sau trung học, Chương đậu vào trường Sư Phạm Kỹ Thuật và học ở đây 1 năm trong khi tôi cũng trúng tuyển và chỉ học ở trường này có 1 tháng. Năm 1970, vì không thích ngành Sư Phạm, Chương thi và trúng tuyển vào trường Kỹ Sư Công Nghệ và học luôn ở đây trong khi tôi vào học Công Nghệ một năm sau đó. Cũng cần nói thêm là trường Sư Phạm Kỹ Thuật ban Kỹ Nghệ Họa (học trình 4 năm) mỗi năm chỉ tuyển sinh có 15 người và trường Kỹ Sư Công Nghệ chỉ tuyển 25 sinh viên mà thôi trong khi số học sinh kỹ thuật toàn quốc sau tú tài hai phải có đến trên 500. Chúng tôi quả là những học sinh ưu tú phải không các bạn?!!!

Chương học Công Nghệ từ năm 1970-1974, thuộc khóa 15, là sinh viên cao nhất trường về hình thể (chắc phải trên 1.80m?). Tôi thì lại bị dị ứng với những người có chiều cao hơn tôi, nhất là những đối thủ của tôi trong môn bóng chuyền. Trong khuôn viên trường Phú Thọ, bóng chuyền là môn thể thao thông dụng vì chỉ cần ít người là có thể chơi được. Tôi vốn ham chơi thể thao và có chơi qua môn bóng chuyền hồi học thi trong thư viện Đắc Lộ nên khi vào học Công Nghệ đã rủ rê được năm bạn khác trong lớp cùng chơi, đủ để lập được đội thi đấu với các lớp khác. Vì thiếu chiều cao, trong khi chơi, tôi chỉ có thể đập tấn công xa lưới (chứ gần lưới sẽ bị đối thủ cao hơn cản bóng sẽ bị thua). Rất may, Chương không thuộc thành phần đội bóng chuyền của khóa 15 nên khi học qua năm thứ hai đội bóng chuyền của khóa 16 chúng tôi đã thắng được đội bóng của khóa 15, trong đó có tay đập Nguyễn chánh Nghĩa nổi tiếng với những cú đập tấn công thần sầu. Bây giờ nghĩ lại nếu Chương cũng đam mê môn bóng chuyền như chúng tôi và với chiều cao sẵn có, chắc gì đội của khóa 16 chúng tôi thắng được đội của khóa 15 và đội bóng chuyền của trường Kỹ sư Công Chánh chắc gì thắng được đội bóng chuyền của trường Công Nghệ vào năm đó? Tại sao một người như Bùi Đường có thể cùng mê thích thể thao lẫn văn nghệ trong khi Tạ Chương thì không? Ông trời thật bất công vì nếu tôi có được một chiều cao như Chương thì chắc chắn các thành tích thể thao của tôi trong các môn bơi lội, điền kinh hay bóng chuyền của tôi hồi đó đều được tăng cao không biết đến đâu nữa. Về văn nghệ, trường Kỹ Sư Công Nghệ mỗi năm có hai sự kiện lớn: lễ nhập môn cho tân sinh viên và Dạ vũ tất niên. Lễ Nhập Môn được tổ chức khoảng 1 tháng sau ngày nhập học trong đó từng tân sinh viên sẽ bị đàn anh qua nhân vật "Thần Công Nghệ", mặc áo bảo hộ của công nhân đúc gang, hành hạ thể xác bằng đủ mọi kiểu cách như leo dây, trét dầu mỡ vào mặt, bắt lau chùi máy công cụ. Trong năm học đầu tiên của tôi, trước Dạ vũ cuối năm vài tuần các sinh viên đàn anh có tổ chức các lớp học khiêu vũ căn bản cho những sinh viên chưa biết nhảy và tôi đã gặp và biết Chương trong lớp học khiêu vũ, vốn ở trong một lớp học trống, dùng âm nhạc từ một máy cassette và cứ thế người biết chỉ cho những người chưa biết. Lúc đó Chương không biết đã tập nhảy được bao lâu, chỉ thấy là đang say mê tập nhảy, mồ hôi đầm đìa trên trán và ướt đẫm lưng áo. Trong buổi lễ nhập môn, tôi lo sợ muốn chết nên không rõ là có phần trình bày của Tạ Chương trong "văn nghệ cây nhà lá vườn" hay không còn trong Dạ vũ Tất Niên thì chỉ có nhạc khiêu vũ để mọi sinh viên và quan khách nhảy theo điệu nhạc là chính. Tôi chỉ biết được tài ca hát của Tạ Chương trong các buổi họp mặt Cao Thắng sau này mà thôi.

Sau năm 1975, nhóm Kỹ sư Công Nghệ đã ra trường như Chương và mới ra trường như tôi bị rã đám, mỗi người đi một nơi không biết gì về tin tức của nhau. Đến khoảng năm 1994 tôi gặp lại Chương trong bữa tiệc khai trương nhà mới sửa của một anh bạn Kỹ sư Công Nghệ ở khu Bolsa, anh này vì ham lo hoạt động sinh

viên, bị ở lại một năm nên thuộc cả hai khóa 15, 16 CN, khách mời cũng thuộc cả hai khóa học. Chương thì nhận ra tôi ngay, trong khi tôi phải mất mấy giây sau mới nhận ra được người bạn học xưa qua cái dáng người cao bất thường ấy. Chương đã định cư ở San Diego trong khi tôi định cư ở Anaheim, Ca. Sau buổi gặp ấy có lẽ nhờ Bùi Đường, trong hoạt động văn nghệ của mình, đã giúp tôi gặp lại Chương thường xuyên hơn trong các sự kiện của nhóm Cao Thắng sau này. Đến bây giờ tôi vẫn ngạc nhiên là Chương và tôi đều học Cao Thắng, Công Nghệ, trong khi tôi vẫn sinh hoạt ở cả hai hội nhưng Chương không thấy xuất hiện tại các sự kiện toàn ngành Công Nghệ, mà chỉ xuất hiện trong nhóm học cùng khóa thôi.

Thêm một cơ duyên nữa là Thu, vợ tôi thường hay sinh hoạt và thiền tập trên Thích Ca Thiền Tự ở Riverside, Ca, một hôm gặp cả hai vợ chồng Chương và Diệp trong thiền đường. Hai bà hỏi chuyện nhau, biết liên hệ giữa Chương và tôi, từ đó thân nhau luôn. Qua nói chuyện với Chương tôi thấy rất nể phục về công phu thiền tập của hai vợ chồng. Hai người thực hành thiền tập đã lâu rồi trong khi tôi được vợ khuyến khích mãi vẫn chưa bắt đầu, cứ hẹn lần đến khi... nghỉ hưu!! Một lần nói chuyện với nhau về thiền, Chương bảo học thiền để tiến đến việc buông xả mọi thứ để tâm được bình an, bớt lo nghĩ hơn trong khi tôi hiện vẫn còn dính mắc quá nhiều thứ ô trọc trong cuộc sống.

xXx

Trở lại đêm ca nhạc chủ đề, đã có 22 ca khúc của thi, nhạc sĩ Nguyễn đình Toàn đã được trình bày. Từ danh sách các bản nhạc sẽ được trình bày Đường đã phải tự soạn lấy các lời dẫn cho bài nhạc. Các lời của các bản nhạc, hầu hết là từ các lời thơ của thi sĩ nếu không hiểu hay cảm nhận được sẽ không thể viết nên lời dẫn cho phù hợp được. Với một phong cách bình dị và qua một mảnh giấy ghi chú nhỏ, Đường đã đọc thơ hoặc dẫn ý thơ của từng bài một cách tự nhiên và trôi chảy như đã thuộc lòng. 22 bài ca, 22 lời dẫn bằng thi ca qua giọng đọc đầm ấm và lôi cuốn của Bùi Đường đã khiến người nghe hiểu rõ hơn về ý nghĩa lời ca cũng như tâm tình của tác giả trong từng bài hát.

Còn Tạ Chương, người vừa đệm đàn vừa trình diễn cùng với Hồng Hạnh khoảng 6, 7 ca khúc vừa đơn hoặc song ca đã thể hiện khả năng cao độ của mình. Tôi đã từng nghe Tạ Chương và Hồng Hạnh trình bày các ca khúc cũ mà nhiều ca sĩ khác đã hát nhưng đêm nay chỉ toàn những ca khúc mới tinh chưa ai trình diễn trước, đặc biệt ca khúc "Một Ngày Sau Chiến Tranh", ca khúc chủ đề của đêm nhạc, đã được Tạ Chương trình bày thật tuyệt vời. Chất giọng thiên phú của hai người tôi đã được nghe nhưng không hiểu hai người đã tập luyện với nhau bao lâu để thứ nhất thuộc lời và âm điệu của các bài ca mới và thứ hai để nội dung, tình cảm của

từng bài ca qua cách diễn tả có thể truyền tải trọn vẹn đến con tim khán giả.

Sau ca khúc thứ 22 của đêm nhạc, người dẫn chương trình Bùi Đường đã tuyên bố kết thúc chương trình và mời nhạc sĩ và tất cả ca sĩ lên sân khấu chào khán giả. Mọi người trong phòng đều đứng lên vỗ tay hoan hô cho một đêm nhạc thành công và nhạc sĩ Nguyễn đình Toàn hân hoan cười nói biểu lộ sự hài lòng của mình. Không thấy Tạ Chương đâu, có lẽ bạn tôi đã ra về sớm vì nhà ở xa, tôi chạy đến bắt tay bạn Đường của tôi và chia vui sự thành công của bạn bằng câu nói: "Đường ơi, mày làm hay lắm, chắc chỉ thua một mình Nguyễn ngọc Ngạn mà thôi". Một khán giả đứng sau tôi, nghe được câu nói đó, liền nói: "Không phải vậy đâu, trong trường hợp đặc biệt này thì chưa chắc ai đã hơn ai". Xin mượn câu nói này để thay cho lời kết.

Nguyễn Anh Châu
(CT 68-71, KSCN 16)

Nhạc Sĩ Nguyễn đình Toàn, Tạ Chương cầm đàn phía sau

Dâu Cao Thắng

Làm dâu Cao Thắng...tuyệt vời !
Tràn đầy hạnh phúc, một đời bình an

Chắc sẽ có lời bàn"xạo quá !"
Xin thưa rằng chuyện Cả Hương thôi
Không bàn chuyện của mọi người
Chỉ xin nói đến cuộc đời riêng...ta !

Những ngày tháng bôn ba tị nạn
Hai đứa chung hoạn nạn ngược xuôi
Ấm no, mặn ngọt có đôi
Có chàng đỡ tủi cuộc đời xa quê

Những ngày đầu buồn ghê nhớ nước
Lạnh quê người, chỉ ước đang mơ
Rưng rưng đôi mắt lệ mờ
Mình đang thật sự...bơ vơ xứ người !

Nuốt lệ đắng, mỉm cười cất bước
Tội chàng ghê, chạy ngược, chạy xuôi...
Lo cho con trẻ nên người
Phải vươn lên chứ, gượng cười bước đi

Dâu Cao Thắng sầu bi vận nước
Lại lo con, bệnh trước, bệnh sau
Chàng luôn an ủi, ngọt ngào
Chuyện gì cũng bắt tay vào hân hoan...

Rồi...gặp lại bạn vàng Cao Thắng
Hội họp luôn riêng nhóm Sáu hai
Bao nhiêu kỷ niệm khó phai
Cùng nhau ôn lại, nhắc hoài trường xưa...

Rồi Giỗ Tổ mới vừa năm trước
Chàng chỉ mong nguyện ước vẹn toàn
Tuổi đời cũng đã...đông sang
Quyết vinh danh Tổ vẻ vang xứ người

Ngày Giỗ Tổ khắp nơi về đủ
Cùng chung lo Giỗ Tổ huy hoàng
Áo xanh Cao Thắng danh vang
Làm dâu Cao Thắng rỡ ràng niềm vui

Kể sao hết ngọt bùi dâu trưởng
Tuổi sang đông, được hưởng lộc chàng
Các em dâu trẻ hiền ngoan
Rất thương chị Cả, lo toan mọi điều

Viết dài quá sợ nhiều người...ghét !!!
Tạm ngừng nghe, kẻo hết hạn rồi
Gửi Minh Đào để đăng thôi !
Cám ơn Hương Cả một đời yêu thương !

Tuyết Đoàn (Dâu Cao Thắng)
(San Diego tháng 5 năm 2019)

Họp Mặt Tất Niên 2018
CHS KT Cao Thắng Khóa 1956-1963

G.S. Huỳnh Ái Tông

Năm nay do nhà hàng Biển Đông 5 đang sửa chữa, nên Ban Tổ Chức đã phải dời địa điểm từ góc đường An Dương Vương – Lê Hồng Phong, sang nhà hàng Hải Sản 210-212 đường Lê Hồng Phong, Phường 4, Quận 5 cũng gần đó.

Thiệp mời gửi đi từ hơn tháng trước, tổ chức tại Biển Đông 5, nay BTC dời sang nhà hàng Hải Sản, bên kia đường, cách đó chừng 7, 8 căn phố. Do không thông báo kịp thời, nên có thể có vài anh không biết, không tìm ra địa điểm mới như anh Huỳnh Văn Nỉ, nên không tham dự được.

Năm nay vẫn có Thầy Cô Lê Văn Thống, Nguyễn Xuân Khai, Phạm Văn Sửu đến dự. Riêng Thầy Nguyên Hiệu Trưởng Lê Đình Viện, theo cô Thống cho biết thì Thầy đang nằm điều trị tại bệnh viện Thống Nhất. Cô Thống được biết tin nầy do con Thầy Viện báo cho Lê Cẩm Tú là con trai của Thầy Thống biết, nhưng chưa rõ bệnh tình của Thầy Viện. Trần Xuân Minh dự định sẽ đi thăm Thầy.

Trong số anh em tham dự có các anh Nguyễn Minh Chiếu, Đặng Vĩnh Bửu, Trần Ngọc Lâm, Ngô Văn Năm,

Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Văn Hướng, Phó Bảo, Phạm Đắc Mẫn, Nguyễn Quang Chúc, Nguyễn Hữu Thoại, Đỗ Thọ Bình, Đinh Bá Phát, Lê Thành Thế, Trần Xuân Minh, Huỳnh Ái Tông, Nguyễn Xuân Thới, Đặng Ngọc Lợi, Mao, Ngô Phước Tường, Trần Bình Lượng, Lâm Văn Tấn, Nguyễn Kiên Trung.

Trong số nầy, anh em đến trước tiên có Nguyễn Xuân Thới, Trần Xuân Minh, Đặng Vĩnh Bửu, người đến sau cùng có Nguyễn Tấn Á và người ở xa đến có Ngô Phước Tường từ Cần Thơ lên.

Rất tiếc những anh vắng mặt như Nguyễn Đức Lộc, Đặng Ngọc Hữu, Lê Thanh Ánh, Trần Trung Còn, Đoàn Tấn Tường, Đặng Thành Vinh, Lê Đình Cần.

Chờ anh em cho đến 12 giờ trưa mới bắt đầu. Trước tiên Tư Trung thay mặt cho anh em gửi đến Thầy Cô và các đồng môn lời chúc sức khỏe, an khang, thịnh vượng. Sau đó Thầy Lê Văn Thống chúc sức khỏe đông nghiệp và các CHS, Thầy không quên nhắn nhủ lời Thầy Phan Văn Mão, mong anh em hãy đoàn kết, luôn làm cho tinh thần Cao Thắng ngày càng tốt đẹp.

Ngay sau đó, mọi người cùng chụp tấm ảnh kỷ niệm, rồi BTC thay mặt anh em tặng cho quý Thầy mỗi vị một phần quà, gói ghém tình nghĩa tấm lòng của học trò đối với quý Thầy.

Sau đó nhập tiệc, kéo dài cho đến gần 2 giờ chiều quý Thầy Cô mới ra về. Tuy nhiên anh em vẫn còn lưu luyến ngồi lại với nhau hơn nửa giờ sau mới chia tay.

Năm nay tuy có ít anh em tham dự, nhưng có thêm anh Mao và Phạm Đắc Mãn. Riêng anh Hồ Ngọc Điển vừa mới ra đi. Càng ngày anh em càng cao tuổi, có người rời bỏ cuộc vui, có người bệnh tật, tuổi già sức yếu, đơn chiếc không tham dự được.

Mong rằng, những buổi họp mặt hàng năm nầy vẫn tiếp nối năm nọ đến năm kia, cho đến năm nào đó, có người chống gậy đến địa điểm ngồi chờ, hy vọng bạn mình đến họp mặt. Hình ảnh đơn độc ngồi chờ đó. Bấy giờ chúng ta sẽ tiếc nối cho ngày hôm nay, bạn bè gặp nhau thật vui vầy, ấm cúng.

Cho nên đừng bỏ mất cơ hội họp mặt hàng năm nầy.

Mời xem thêm hình ảnh tại:

https://ww.youtube.com/watch?v=N9xneHSwmBE&feature=youtu.be

G.S. Huỳnh Ái Tông

Tự Hỏi

Vũ Hữu Độ

"Tiếng nước tôi....
Bốn ngàn năm ròng rã buồn vui...
Khóc cười theo vận nước nổi trôi...." (*)
Hơn bốn mươi năm rồi.....
Câu hát xưa vẫn quặn lòng người mất nước
Đất khách bôn ba
Kiếp người xuôi ngược....
...
Quê hương đành đoạn bỏ đi
Mất _Còn_Thành _Bại?? được gì hỡi anh?
Ngày đi mái tóc còn xanh...
Trời ơi!
Người ôm chí lớn không thành
Người đeo nhàn nhạt mối tình hoài hương
Ngày về nhòa nhoẹt khói sương
Có ai phận nước nghĩ thương phận người?
Hơn bốn mươi năm rồi
Bao nắm tay đã đưa lên trời phản đối
Nhiệt thành có dần chết đi?
Lịch sử thì không vội.
"Nước non nghìn dặm ra đi..." (*)
Lòng son một mảnh còn gì trong tôi?
Hơn bốn mươi năm rồi
Chậm từng ngày trôi nghiệt ngã
Vận nước tôi từng ngày thêm nghiêng ngả
An hem từng ngày tóc dần trắng xóa
Tôi ngồi đây chờ...
Chờ ai ?

Vũ Hữu Độ CT.71

(*) Phạm Duy

Nó và Tôi

Hoàng Minh Hoàn

Chúng tôi quen nhau khi bắt đầu lên trung học, cùng học lớp 6A2 tại trường Tân Khoa trên đường Ngô tùng Châu tại xóm GÀ tỉnh Gia Định, lúc đầu Khôi và tôi cũng chỉ là bạn bình thường như tất cả các bạn học khác, cho đến khi hai đứa nhìn thấy điểm tương đồng của nhau!. Là cả hai thằng đều hơi "tếu tếu"trong tất cả mọi chuyện, có điều Khôi thì nghịch ngầm còn tôi thì "phá ra mặt". Cho đến tận hôm nay khi liên lạc lại được các bạn học cũ, họ cũng còn phán:"Hoàn vẫn còn tếu như ngày xưa nhỉ", tôi chỉ biết cười!! . Có một kỷ niệm tôi vẫn nhớ hoài là khi chúng tôi được học về "xút" tức là chất được dùng để làm ra xà bông hai đứa nghĩ cách làm một cái cano nhỏ để chạy bằng xà bông! Chú Khôi bèn nghĩ ra cách dùng một "tuýp" kem đánh răng HYNOT làm bằng nhôm nhẹ để chế ra cái Cano đó. Hai thằng hì hục cả hai ngày mới chế tạo ra được chiếc tầu nhỏ được đặt tên là (TITANIC) cho nó oai!! , và đem vào lớp khoe với các bạn, và cũng vì nhà của Khôi ở gần trường cho nên hắn được giao cho nhiệm vụ là đem cho được cái chậu nhỏ vào lớp cho các bạn được xem tầu chạy! Không biết làm sao mà hắn ta mượn được cái chậu dùng để rửa mặt của bố mẹ và dấu cách nào mà đem được vào lớp học, thế là lũ chúng tôi cỡ 4 bàn đầu được Khôi phát cho mỗi đứa một tẹo xà bông đẻ cắm vào đuôi tầu rồi thả vào chậu nước thế là Titanic chạy, vì khi xà bông tan dần trong nước tạo ra một lực đẩy nhẹ và chiếc tầu chạy vòng vòng trong chậu. Cái "thánh" ở đây là chúng tôi chơi ngay khi thầy giáo đang giảng bài mới tài chứ!!!

Hoàn và Khôi

Những kỷ niệm của tuổi thơ cứ vậy tiếp nối nhau mấy năm trung học, cho đến năm lớp 9 Khôi quyết định thi vào Kỹ Thuật và hắn có rủ tôi thi nhưng tôi từ chối, vì ước mơ lúc nhỏ của tôi là được làm thầy giáo dạy môn toán, cho nên Khôi thi một mình và hắn đậu vào trường kỹ thuật Gia Định, cũng trong năm đó một biến cố lớn xảy ra cho Khôi đó là mẹ của Khôi qua đời. Tôi còn nhớ khi lớp chúng tôi đến viếng xác bác gái được đặt tại nhà thờ Cơ Đốc Phục Lâm ở ngã tư Phú Nhuận, cứ tưởng tượng lũ chúng tôi mặt đứa nào cũng dài ra như mấy ông cụ non đến chia buồn cùng bạn, khi viếng xác xong cu Khôi nhà ta đi ra cám ơn các bạn ở gần cổng nhà thờ hắn bèn phán: "mấy bữa nay mẹ mới mất nên hơi buồn không phá được đợi vài bữa đỡ buồn tao sẽ phá tiếp", thế là cả lũ chúng tôi bò ra cười, bây giờ nghĩ lại thấy vô duyên không thể tả nổi, nhưng biết làm sao được vì Khôi là cây cười của lớp vả lại lũ "nhóc" chúng tôi đúng là NHÓC.

Rồi vì chuyển sang học kỹ thuật Gia Định phải đi học tận Lái Thiêu nên khi Khôi đi học phải đi ngang qua nhà tôi, thế là tình bạn tưởng bị mất vì chuyển trường lại biến thành gần hơn khi hắn hay ghé nhà tôi chơi. Một hôm Khôi nói với tôi:"Hoàn ạ, tớ muốn xin mẹ cậu nhận làm con nuôi không biết bà cụ có đồng ý hay không?!"

Tôi có trả lời:"thì cậu cứ hỏi và tớ nói vào cho".

Khi Khôi xin với mẹ tôi được gọi bà là mẹ, tôi có nói với bà cụ "mẹ ơi, mẹ của Khôi mất, mà nó cần tình cảm của người mẹ! , xin mẹ nhận lời mẹ nhá". Thế là từ đó Khôi thành con đỡ đầu của mẹ tôi. Thêm một biến cố nữa là cuối năm 1974 bố tôi mất, lúc đó tôi cũng lên nhà Khôi và xin bố của Khôi nhận làm con và cũng được ông cụ chấp nhận, từ đó Khôi và tôi vừa là bạn vừa là "anh em"với nhau rồi chơi với

nhau cho đến bây giờ!!!

Sau biến cố tháng 4 năm 1975 chúng ta mất nước!! Khôi thi váo kỹ thuật Cao Thắng, còn tôi thì đi lên Long Khánh phụ mẹ làm rẫy! Cho đến năm 1976 tôi bị gọi về Sài Gòn để đi "Thanh niên xung phong" (Bị bắt buộc), chúng tôi vẫn cố gắng gặp nhau bất cứ khi nào có dịp. Trong lúc tôi đi thanh niên xung phong và đóng quân gần biên giới VN và Cambuchia thì tại Sài Gòn cô nàng Kim Hương cuỗm mất thằng bạn đời của tôi (nói chơi thôi nhé Hương) , cho đến khi tôi được đổi về nông trường Lê minh Xuân thì tôi hay về nhà hơn, hầu như cứ hai tuần một lần, do đó Khôi và tôi hay gặp nhau hơn mỗi khi Khôi không phải đi rước đèn với người đẹp!!, tuy thế mỗi lần tôi về Sài Gòn thì sau khi đi chơi vơi Hương xong chúng tôi lại hẹn nhau ngủ chung lúc tại nhà Khôi, khi tại nhà tôi, chúng tôi có một kỷ niệm trong thời gian này là: có một lần tôi và chú em có chuyện xích mích ,tôi giận không về nhà cỡ hai tháng!! Khi Khôi đến nhà thăm mẹ tôi, bà cụ có nói với hắn. Thế là không biết hỏi đường sá làm sao mà Khôi đạp xe đạp lên tận Lê minh Xuân chỗ tôi đóng quân để đón tôi về. Khi gặp tôi Khôi nói:"cậu làm sao mà không về nhà, giận chú Hùng thì giận, cậu phải về cho mẹ đỡ lo, cậu làm vậy là sai!, lên xe tớ đèo về xin lỗi mẹ "thế là tôi phải nghe lời và theo nó về, vì tôi biết nếu không về là nó không để tôi yên, vì Khôi là thế luôn luôn lo cho mọi người. Đó là bản chất của Khôi!

Cho đến năm 1979 hai chúng tôi cùng lo chuyện vượt biên chung với nhau, lúc đầu cùng lo chung một mối cho đến năm 1980 Khôi tách ra đi riêng!! tôi cũng không biết lý do tại sao!, trước hôm tôi đi, tôi có lên nhà chào bố chúng tôi và thưa với ông "thưa bố mai con đi xin bố cầu nguyện cho con", Ông cụ trả lời:"Khôi cũng mới đi hôm qua! Mà chưa có tin tức gì bố đang lo, thôi con đi bình an bố sẽ cầu Chúa cho con", và tôi đã thoát chuyến đó. Cho đến khi được định cư tại Úc năm 1981 tôi mới nhận được thơ của Khôi báo tin từ Indonesia, lúc đó tôi mừng và an tâm bạn mình đã thoát địa ngục cùng với cô bạn gái Kim Hương!

Tất cả cuộc sống nào khi bắt đầu cũng đều có những khó khăn, chúng tôi chẳng ngoại lệ!!, sang đến đất nước thứ ba này ai cũng tất bật với ngôn ngữ, công việc ,và lo học lại Khôi và tôi ngừng không liên lạc với nhau một thời gian dài!!! Mãi đến khi tôi lập gia đình xong và công việc tạm ổn định tôi mới nhờ bà chị họ (gốc bên Mỹ) qua Úc lập gia đình tìm Khôi hộ ,vì gia đình chị ấy ở San Jose và họ đã đăng báo, khi Khôi đọc được hắn liên lạc với tôi và chúng tôi lại tiếp tục liên lạc với nhau bằng những cuộc điện đàm viễn liên mỗi năm vài bận!

Cho đến khi Khôi bị bướu phổi hắn cũng không cho tôi hay, đợi đến khi phải đi mổ bướu Khôi mới cho biết rõ và xin lời cầu nguyện của mẹ tôi. Khi mổ xong bướu và cảm thấy khỏe đủ ,vợ chồng Khôi mới quyết định sang Úc chơi và kết hợp họp gia đình Cao Thắng luôn cho tiện ,chuyến đi còn có cô Hoài Hương và anh Căn tháp tùng ,gặp lại vợ chồng thằng bạn thân sau thời gian dài mừng không tả nổi! Sau khi mở Khôi có bị hóa trị và xạ trị cho nên tóc bị rụng hết, hắn có chụp hình gởi cho tôi cùng với bài thơ (xuống tóc quy y) và thách tôi làm thơ (trả lời), tôi có gởi lại Khôi bốn câu như sau:

Sư Khôi mà tu ở chùa Hương!
Sư chẳng thắp nhang trong thiền đường
Cũng không tụng kinh nơi chánh điện
Sư chỉ đốt Hương ở trên giường

Vì Khôi nói đi tu mà nhất định tu ở chùa Hương mới chịu!
Sau chuyến đi Úc và về Mỹ được cỡ hai tháng Khôi lại phone cho tôi báo tin mới tìm thấy hai cái bướu nhỏ trên Óc! Nghe tin xong tôi bèn bàn với bà xã, em ạ chắc cuối năm này anh phải sang Mỹ xem tình hình của anh Khôi làm sao vì anh cảm thấy hơi lo lo, đồng thời tôi có liên lạc với một thằng bạn nữa đang ở Canada cũng qua Mỹ cho vui vì cũng là bạn học thời trung học với nhau! Chúng tôi đến nhà Khôi Hương vào Noel năm 2015 ở với vợ chông Khôi ba tuần sau khi đã tạm biết tình hình bịnh của bạn mình, chúng tôi chia tay nhau!. Trong khi ở nhà vợ chồng Khôi tôi có thấy một bình rượu thuốc

bắc để trong bếp tôi có hỏi thì Hương trả lời “dạ đó là bình rượu thuốc mà chúng em có anh bạn cho bài thuốc nói là tốt lắm cho nên em ngâm xem sao” tôi nghĩ bụng hai cái ông bà này thật buồn cười cả hai không biết uống rượu mà ngâm rượu thuốc làm gì”, tôi bèn nghịch viết cái (label) và dán lên hũ rượu “Minh Mạng Tửu” để trêu chơi!. trong thời gian đó Khôi hay nói với tôi “sao cậu không làm thơ đi ,lúc còn học trung học cậu cũng khá văn lắm mà”.

Tôi có trả lời “thôi cậu ơi tớ làm thơ đâu có ai đọc vì vợ tớ đâu có biết gì về thơ đâu!”

Khôi trả lời “thì cậu cứ làm đi tớ đọc cho”, tôi chỉ cười mà không trả lời gì hết. Sáng hôm sau khi ba thằng bạn ngồi uốn cafe, tôi đọc bài thơ mới làm cho Khôi nghe!, nghe xong cả ba thằng đều cười, lúc tôi vừa đọc xong cô nàng Hương đi ra hỏi “ba anh cười cái gì vậy”??
Khôi trả lời vợ “Hoàn nó trêu vợ chồng mình đó em”
Lúc đó Hương không biết bài thơ này, bài thơ tôi làm trêu vợ chồng Khôi như sau!,

Hoàn trêu

Minh mạng tửu, Minh mạng tửu.
Rượu quý để khoe chẳng nhấp môi.
Nhất dạ lục giao chắc hết rồi!
Tứ Quý cũng không màng đến nữa,
Thật là chết nhát đúng chú Khôi!

Hương than

Vợ chồng chỉ có tiếng vậy thôi!
Chuyên ấy lâu nay hết hẳn rồi!
Lâu lâu buồn bã em khều khẽ
Anh ấy càu nhàu“cô giết tôi”!

Khôi chữa

Ốm đau mạnh khỏe mặc xác tôi!
Một vợ ba con thế đủ rồi,
Chết nhát anh hùng không cần biết,
Miễn là giữ được mạng thằng Khôi!

Sau khi tôi về lại Úc được khoảng một tháng, Khôi lại phone và cho biết trên óc lại có thêm bốn cái chấm mầu trắng nữa! Tôi thật lo mà không dám nói gì! Tôi có tâm sự với vợ tôi “anh sợ anh Khôi không xong quá em ạ “. Đến khoảng tháng hai năm 2016 Hương có đưa hình Khôi Hương đến nhà anh Hòa anh của Hương để ăn tối lên FB tôi nhìn hình của bạn mà thật lo cho thằng bạn “nối khố” của mình khi thấy nó quá xuống sắc! Cho đến một hôm chú nhật khi vợ chồng chúng tôi chuẩn bị đi lễ ,vợ tôi gọi dật giọng “anh ơi ra coi nè”, tôi ra đọc thì thấy tin Khôi vào bệnh viện với tình hình nguy kịch!, tôi bèn nói với vợ “em cho anh cái phong bì để anh xin lễ bình an cho anh Khôi”. Và trong lúc chờ vợ chuẩn bị để đi lễ tôi coi lại FB thì có tin (Khôi đã ra đi)! Tôi gọi mẹ và vợ để báo tin và thật buồn cái phong bì xin lễ bình an cho bạn lại thành xin lễ đưa chân cho nó!

Hồi còn nhỏ khi học môn văn, học về cụ Nguyễn Khuyến có một bài thơ cụ làm để khóc bạn, tôi đọc mà không cảm thấy gì hết, nhưng cho đến bây giờ khi đã bước qua tuổi (lục thập nhi vô ưu) và mất đi thằng bạn “nối khố”, tôi mới thấy thấm câu thơ của cụ Nguyễn Khuyến!

Bác chẳng ở dẫu van chẳng ở
Tôi tuy thương lấy nhớ làm thương!
Tuổi già hạt lệ như sương!
Hơi đâu chắt lấy hai hàng chứa chan!

Đối với riêng tôi bây giờ mỗi khi nhớ tới NÓ thằng bạn, thằng “anh em”, thằng “tri kỷ” tôi chỉ biết gọi KHÔI ƠI!!!

Hoàng Minh Hoàn

(Hoàng Minh Hoàn là anh em kết nghĩa với anh Khôi từ khi hai người còn là bạn thân với nhau thuở trung học đệ nhất cấp. Anh Hoàn hiện đang sống tại Sydney và cũng đã có lần họp mặt với nhóm CT Úc Châu Vào năm 2014 khi anh Căn, Hoài Hương và Khôi Hương đến thăm Úc Châu).

Hình Giảng Đường A và Phòng Giám Hiệu chụp từ Lầu Đồng Hồ THKT CT

Họp Mặt Tri Ân Thầy, Cô Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng 2018

G.S. Huỳnh Ái Tông

Năm nay, cũng như những năm trước các anh Trần Bình Đức, Đỗ Thọ Bình và Nguyễn Văn Châu tổ chức họp mặt Cựu Học Sinh Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng nơi Nhà hàng 241 tại địa chỉ số 45 đường Phạm Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. HCM. gọi là Lễ Tri ân và chúc Tết quý Thầy, Cô giáo cũ.

Giấy mời ghi 8 giờ 30, nhưng đến 9 giờ 30 tôi mới khởi sự đón xe lên đường, cho nên khi đến nơi thì quý Thầy, Cô và các đồng môn đã ngồi hơn phân nửa phòng tiệc.

Trước tiên tôi đảo mắt nhìn quanh, để xem các đồng môn của tôi đến chưa, tôi thấy có 3 bàn Thầy, 1 bàn Cô vì họ được Ban tổ chức gắn cho cái hoa hồng trên áo, để phân biệt với cựu học sinh, trong đó một bàn có Thầy Cù An Hưng, Phan Đình Du, Vũ Hữu Thuận, Lý Thuận Thành, Thầy Cô Lê Văn Thống và quý Thầy khác nay tôi không nhớ tên.

Tôi nói với Thầy Hưng theo tục ngữ "Mồng Một ngày cha, mồng Hai ngày mẹ, mồng ba ngày Thầy, hôm ấy định đến thăm Thầy chúc Tết, nhưng tiếc quá vì phải về Long Xuyên, Thầy bảo tôi: "Thế được rồi !". Tôi chụp với Thầy vài tấm ảnh.

Ngay lúc đó các anh chị Cựu học sinh Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng đến chào tôi, nào là Nguyễn Thị Nở, Lâm Khương Tiến, Bs Bùi Huy Hảo, Nguyễn Thanh Quan tôi nhờ Hảo chụp cho vài tấm ảnh.

Người đứng chờ nói chuyện với tôi khá lâu đó là thầy giáo Lý Thuận Thành, học sinh Cao Thắng đặt cho anh biệt danh là Lý Dăm Bào, vì anh dạy Mộc hay Kỹ nghệ Gỗ Nguyễn Trường Tộ, sau này dạy tại trường KT Cao Thắng.

Đặc biệt hôm trước Tết, Đỗ Thọ Bình có điện thoại báo cho tôi biết Lý Thuận Thành đang ở Vĩnh Long, nghe tôi về sẽ lên tham dự, cho nên khi thăm hỏi Lý Thuận Thành, tôi không quên cám ơn anh đã nghĩ đến tôi, tình đồng nghiệp thật là ấm áp, làm cho tôi nhớ đến thời gian gần 50 năm trôi qua, đó là năm 1972, khi chúng tôi đi canh gác Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức, có đêm anh từ Giồng Ông Tố đến, có đêm anh mời sang đó nhậu, vì anh có V2 ở đó, chúng tôi sợ VC nào dám đi.

Anh Thành giới thiệu với tôi người phụ nữ đứng cạnh là vợ anh, tôi thấy chị ấy chừng trên 50, anh cho biết: "Đây là bà 3, bà 2 chết lâu rồi".

Chúng tôi chào Thầy Cô Lê Văn Thống, trông thầy có vẻ khỏe mạnh hơn trong năm, lần họp mặt Tân Niên 2018 của đồng môn Cao Thắng chúng tôi. Thầy Thống có người anh là Nha sĩ René, trước 1975 có phòng hành nghề ở gần thương hiệu máy may Singer, là bạn của nhạc gia tôi. Thầy Thống và tôi ngày xưa thường được mấy anh bạn Quan Thuế mời tiệc tùng, vì con em họ hoặc học Cao Thắng hoặc Nguyễn Trường Tộ, cho nên có thể xem thầy Thống vừa là đồng nghiệp vừa là bạn nhậu.

Ngồi kế thầy Thống là anh Phan Đình Du và Vũ Duy Thuận, chắc là khách mời vì cả 2 anh đều là thầy giáo NTT – PĐP. Tôi bắt tay chào hỏi anh Du vừa xong, định chào anh Thuận, nhưng có cậu cựu học sinh NTT đứng sau lưng chào, tôi quay lại chào hỏi rồi quên bắt tay và chụp ảnh với anh Thuận.

Tôi rời chỗ đó sang bàn kế, vì nhìn thấy có thầy Nguyền Kim Chi. Thời đi học, anh Chi hình như ở đâu chuyển về, nhưng lên đệ nhị cấp học chung với tôi từ các năm 1960, 1961, 1962. Sau đó, anh Chi dạy lại Cao Thắng tôi không rõ anh Chi học ở đâu, nhưng chắc là không học Cao đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật.

Tôi và anh Chi chào hỏi xong, tôi nhìn thấy đối diện anh Chi có thầy Nguyễn Văn Nhâm và Trần Phác Lạc, Nhâm có vẻ yếu hơn năm rồi, Nhâm và tôi cùng đi khóa 27 SQTĐ, sau khi ra trường mang cấp bậc Chuẩn Úy, chúng tôi được chọn đi học Sĩ Quan Quân Cụ Cơ Bản, ám số chuyên nghiệp 772, rồi tôi học tiếp chuyên ngành Quân Xa có ám số chuyên nghiệp 775, tôi không nhớ Nhâm được học chuyên ngành chi, cũng như tôi hay Đạn Dược.

Năm ngoái Nhâm cho địa chỉ và số điện thoại, tôi có đi thăm Nhâm ở đường Lam Sơn, gần hồ tắm Chi Lăng, tôi có giới thiệu cho Trần Minh Nhựt ở West Virginia, Nhựt đã về Việt Nam tìm thăm Nhâm. Nhựt và tôi là bạn đồng môn Cao Thắng, đồng ngũ Trung đội 7, Đại Đội 2, Tiểu đoàn 1 khóa 27 SQTĐ, rồi Khóa sinh Trường Quân Cụ, nên Nhâm, Nhật và tôi quen biết nhau trong đời quân ngũ ở ngành Quân Cụ.

Sau khi trò chuyện và chụp ảnh với Nhâm, tôi chụp ảnh với anh Lạc, anh vừa là đồng môn ở Cao Thắng và CĐSPKT, cả 2 Trường anh đều là đàn anh của tôi. Anh có con ở Mỹ, nên hàng năm thường qua Mỹ thăm con, nhơn đó anh dự Họp mặt KT Cao Thắng ở Cali, có khi anh và tôi cùng dự, nên có gặp nhau. Gần đây

anh sử dụng email, nên thỉnh thoảng chúng tôi trao đổi tin tức, thăm hỏi nhau.

Lần nầy gặp thầy Nguyễn Văn Hội, anh cho biết mới uống cà-phê ở gần nhà anh Lạc, ý anh muốn nhắc tôi nhớ lại, cả 3 chúng tôi uống cà-phê ở đó, để nhắc chuyện xưa. Lần nầy anh cũng nhắc chuyện có lần đi về Long Xuyên gác thi, đến nhà tôi ăn món đặc sản "mắm cá lóc chiên", anh bảo chưa từng ăn, nhưng nhớ đời nên lần nào gặp lại anh cũng nhắc chuyện nầy. Tôi cứ nhớ kỷ niệm năm đó khi về Sàigòn, xuống Bắc Vàm Cống, bị mấy người bán vé số quấy nhiễu, nên mỗi người mua 1 tờ, mua xong gộp lại công ty, năm đó 1 tờ trúng 20,000.00 đồng, một tờ an ủi 500.00 đồng. Hai chục ngàn thì chia đôi, còn 5 trăm đồng thì lãnh xong ở Tổng Nha Ngân Khố trên đường Nguyễn Huệ, ra ngoài đường phía bên cạnh có hột vịt lộn với bia hơi, chúng tôi cùng nhau tiêu hết số tiền an ủi nầy.

Ở bàn giữa hội trường, tôi có thấy, nên đến chào thầy nguyên Hiệu Trưởng Lê Đình Viện và thầy Phạm Xuân Khai ngồi bên cạnh, thật ra khi thầy Viện làm Hiệu Trưởng, tôi đã rời khỏi trường từ năm 1964, còn thầy Khai dạy tôi năm Đệ Lục hay Đệ Ngũ về Vật lý hoặc Hóa học. Thầy Trần Văn Truyền, ngồi đối diện thấy tôi, kéo tôi ra đứng riêng nhờ ai đó chụp ảnh bằng Ipad, tôi cũng thấy thầy Lê Văn Quang dạy KNG, ngồi cạnh anh Truyền, nên có bắt tay chào Quang nhưng không kịp nói chuyện, Quang và tôi cùng dạy và cùng rời khỏi Trường KT Ban Mê Thuột năm 1970, Quang về Cao Thắng, tôi về Nguyễn Trường Tộ.

Thầy Nguyễn Văn Quyền gặp tôi, kéo nhau ra chỗ khác ngồi nói chuyện, anh Quyền cho biết vào buổi trưa ngày 10-3-2018 anh em Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật sẽ họp mặt đồng môn tại Nhà hàng 241, tức là cùng địa điểm nầy. Tôi cho biết, rất tiếc tôi không tham dự được, vì lúc đó tôi đi thăm anh Nguyễn Văn Phấn ở Úc.

Đồng môn Lê Hiệp chào hỏi tôi, đây là lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, rồi Tiến và Nở đến cùng chụp ảnh.

Sau đó, tôi đi tìm Trần Xuân Minh, Nguyễn Văn Hướng, Nguyễn Văn Khì tức Tư Trung nhưng chỉ gặp anh Nguyễn Xuân Thới đang ngồi với các anh cựu học sinh NTT, các anh cho biết có học với tôi lớp 9E năm 1970,

đó là năm đầu tiên từ Trường KT Banmêthuột đổi về, tôi được phân công chỉ dạy có 1 lớp 9. Chúng tôi chụp ảnh kỷ niệm.

Tôi gặp Huyện, anh không nhớ tôi mặc dù năm ngoái Họp mặt Ban CĐSPKT cũng tại đây, phu nhân của anh cùng dự, năm nay con trai anh đưa đi, vì anh bị tai biến mạch máu não. Cũng như anh Hội còn có Đỗ Hoàng Bá họp mặt Ban CĐSPKT, các anh dự họp, miệng luôn mỉm cười, có lẽ các anh đi họp mặt để hưởng được không khí vui tươi, hơn là ở nhà luôn bị cô đơn, nhàm chán.

Cuối cùng có Hướng đến, Hướng rủ anh Nguyễn Xuân Thới sang bàn chúng tôi, rồi 2 anh CHS NTT là Nguyễn Tấn Hưng và Âu Bắc Tiến đến ngồi với chúng tôi, thêm nữa có anh Hùng từ Cali về, có lúc thầy Châu vừa là học sinh vừa là thầy ở THKT Cao Thắng đến bàn chúng tôi giao duyên, anh Châu từ Cali về Việt Nam 2 ngày trước. Thêm vào đó có 3 chị được phân công tiếp tân, ghi danh và thu tiền đóng góp, các chị tích cực làm xong việc, thấy không còn ai đến nữa, nên vào ngồi chung bàn với chúng tôi.

Mở đầu buổi lễ, anh Đỗ Thọ Bình đọc diễn văn khai mạc, chào mừng quý Thầy Cô và đồng môn tham dự, anh thay mặt toàn thể đồng môn, chúc sức khỏe quý Thầy, Cô và gia đình, anh cũng báo cáo chi tiết anh chị em ủng hộ, đóng góp.

Thầy nguyên Hiệu Trưởng Lê Đình Viện được mời phát biểu, Thầy cũng nói vài lời rồi chúc sức khỏe cho mọi người tham dự. Sau đó còn vài người được mời phát biểu, tiếp theo buổi tiệc bắt đầu, có vài anh chị em lên sân khấu trình diễn ca nhạc giúp vui.

Tôi cũng gặp anh Hưởng, thầy giáo ở Trung Học Kỹ Thuật An Giang, lâu lâu mới gặp nhau một lần, nhưng may quá, tôi vẫn nhớ được anh.

Có một em đến chào tôi, trông em rất trẻ, trắng trẻo, tôi không nhận ra là ai, hỏi ra mới biết em là Tài ở Canada. Lúc đó tôi nhớ ra Tài có học với tôi, là con anh Tùng làm Quan thuế. Những anh Quan thuế quen thân với anh Tổng Giám Thị Trần Văn Sáng đều có mời tôi đi ăn nhậu khi ở Sài Gòn, khi ở Chợ Lớn, có lúc lên tận Biên Hòa, trong đó có anh Tùng, anh Điện … nhưng thân hơn cả là anh Tùng, trước gia đình anh được cấp nhà trên đường Yên Đỗ, sau 1975 anh bị chuyển nhà vào trong hẻm đường Đồng Khánh Chợ Lớn, vài năm sau được bảo lãnh đi định cư ở Canada. Nay hỏi, Tài cho biết cả anh chị Tùng đều đã qua đời. Buồn quá, một nén hương lòng tưởng nhớ tới anh Tùng, anh Sáng, ông Trân những người đã đi qua đời tôi bên ly bia đầy bọt.

Anh Lý Văn Khánh năm ngoái có đưa cho tôi 1 quyển sách nhờ tôi đem về Mỹ, tặng cho anh Hồng Văn Thêm ở Nam Cali, tôi đã xin anh Thêm địa chỉ khi chúng tôi cùng dự Hội ngộ KTCT vào năm rồi ở San Jose, sau đó tôi gửi qua Bưu điện tập Kỷ yếu kỷ niệm 110 năm ngày thành lập trường Cao Đẳng Nghề Cao Thắng.

Tiệc đã tàn, trên sân khấu vẫn còn vài anh hát, người tham dự Thầy, Cô và đồng môn đã ra về gần hết. Ba cô phụ trách, trước khi ra về, chụp với tôi tấm ảnh kỷ niệm, các cô cho biết: “Chúng em học chung lớp với Hoài Hương”. Tấm ảnh nầy hy vọng sẽ tới dưới mắt Hoài Hương, để có lý do nhớ bạn mình.

Hướng rủ tôi tới nhà Trần Xuân Minh, để biết vì sao Minh vắng mặt. Tôi ngại, vì không có mũ bảo hiểm, nhưng Hướng cho biết: “Không sao! Tôi có quen ở quận nầy mà”.

Tôi nói thêm với Hướng: “Tôi dự đám cưới con anh, khi ra về Hưng nhất định chở tôi về nhà, Hưng nói - dọc đường em sẽ mua nón cho Thầy đội. Chẳng may gặp công an, em sẽ lấy bác ra chùi miệng hắn – còn anh sẽ làm sao? ” Hướng nói cho tôi an tâm: “Đừng lo!”

Đến nhà gặp vợ Minh, chị mở cửa cho chúng tôi vào nhà, rót nước mời chúng tôi uống, rồi mới kêu cho Minh biết nhà có khách. Minh từ trên lầu xuống vừa đi vừa mặc áo. Minh cho biết sáng nay định đi, nhưng do bà xã nhờ đưa đi chùa Giác Minh, Trấn Quốc … nên không đi dự họp mặt được. Rồi Minh gọi Tường đến, Minh cho biết vì nhà có con rể về ở, nên lấy nhà trọ gần đây cho Tường ở tạm, để Thứ Hai Tường đi khám ở bệnh viện, khám xong mới về Cần Thơ.

Minh lại mời Tường và tôi mỗi người 1 lon bia Tiệp nửa lít, còn Hướng không uống thêm. Đã uống với Hưng nhiều rồi, lại bị lon bia Tiệp, lại do Tường uống không hết, Minh lại bắt hai đứa gánh thêm. Thôi thì đành vì bạn vậy. Uống cạn ly bia, thấy ngồi đã lâu, trên 2 giờ đồng hồ, tôi kiếu từ ra về. Khi ra tới cửa Minh dặn Hướng: “Ngày 15, bọn mình hốt hụi, Hướng rước Tông đến Đào Duy Từ nghe”. Tôi nghĩ: Độ nầy mới chấm dứt, đã gài độ khác, cho nên theo báo chí cho biết, người Việt Nam tiêu thụ hơn 4 tỉ lít bia năm 2017, với dân số 93,700.000 người, trung bình mỗi người uống 43 lít bia năm.

Nhưng nói đi phải nói lại, bạn bè quý nhau ơ chỗ còn mời mọc nhau khi ly rượu, lúc chén trà.

Có đều tôi rất ân hận, là tôi có giới thiệu để mời anh Lê Đình Cần đồng môn Cao Thắng, CĐSPKT đến dự, anh ở Hawaii về, tôi có chào hỏi nhưng chưa trò chuyện nhiều cùng anh và không thấy có tấm ảnh nào của anh trong máy của tôi. Không ngờ anh Nguyễn Văn Hiếu đã ghi được hình ảnh của anh Nguyễn Xuân Thới và Lê Đình Cần, nhờ đó tôi ghép vào Video Clip ở dưới.

Phải chăng vì đông quá, vui quá, tôi đã có nhiều thiếu sót với đồng môn và cả CHS NTT - PĐP của tôi.

Mời xem thêm hình ảnh tại:

https://www.youtube.com/watch?v=w6hWTbdDYaw&feature=youtu.be

G.S. Huỳnh Ái Tông

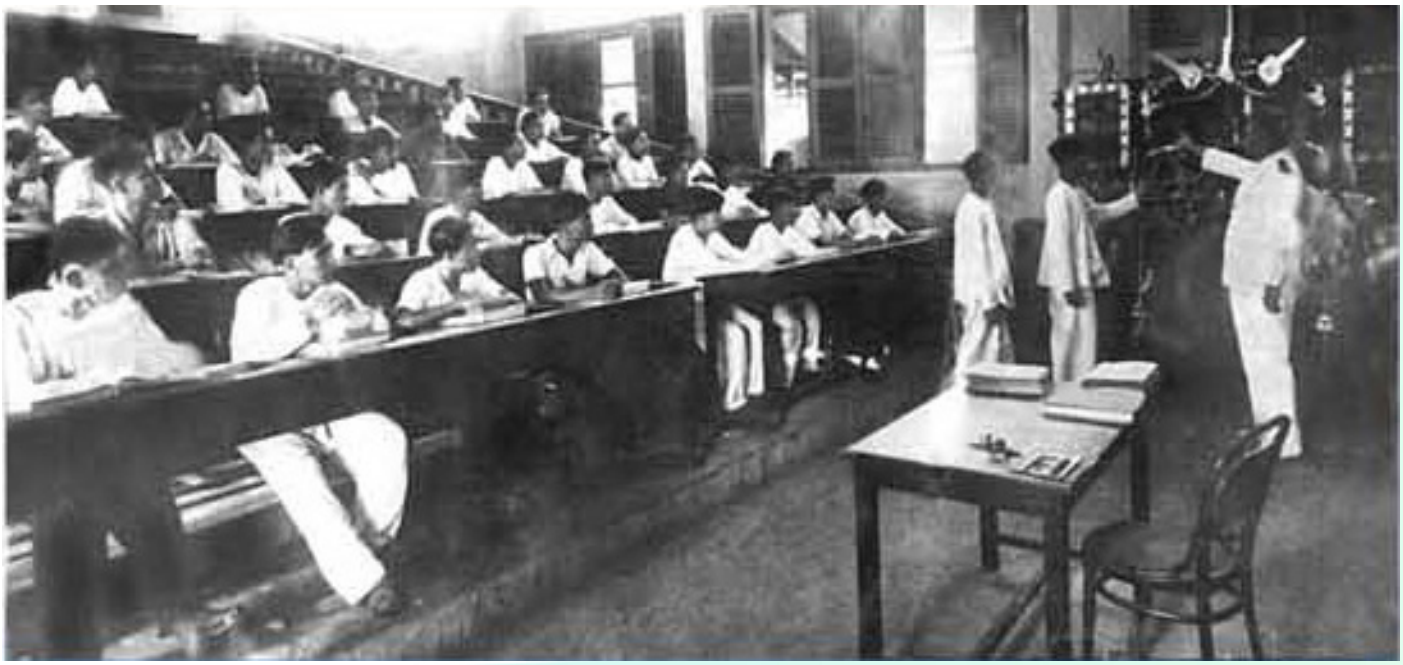

Cúng Tổ Cao Thắng

Hương Cả

Áo Xanh Kỹ Thuật ai ơi
Ông Tổ Cao Thắng đời đời chớ quên.
Nơi đất khách làm nên danh phận
Nhờ tháng năm giáo huấn thuở nào
Trường Kỹ Thuật dáng đề cao
Giỗ Tổ Cao Thắng cùng nhau góp phần .

Nhắc đến Cúng Tổ Cao Thắng, có lẽ cũng nên ghi thêm những buồn vui bên lề một công việc mà những học sinh trường TH Kỹ Thuật Cao Thắng nơi xứ lạ quê người đảm trách.

Một công việc thờ cúng thiêng liêng lại do những học sinh ngày nào bị mang danh dân dao búa và trong người dường như có sẵn máu du côn !

Bần bút còn nhớ lần đầu tiên gởi điện thư mời quý thầy cô cùng các đồng môn về San Thành tham dự Lễ Cúng Tổ Cao Thắng.

Được nghe những dư luận gần xa phản ảnh vô cùng hoạn mục .

- Lại chuyện ruồi bu gì đây, làm đám giỗ ông Cao Thắng? Muốn ăn nhậu thì rủ nhau về có rượu, có món ngon thì nhào vô chứ bày trò cúng kiếng gì cho mệt !

- Thằng cha đó nói Cúng Tổ nhưng địa điểm là ngay chỗ làm của ông ta, chắc là open house muốn bà con đến cho đông chứ gì ?

- Lại kêu gọi mặc áo dài khăn đóng. Ừ cũng được, thấy hay hay. Thôi thì có dịp trình diễn cho vui xóm, vui làng.

Từ lâu chỉ cầu có dịp
Áo dài khăn đóng chàng thiếp cùng mang
Cơ hội vui xóm khoe làng
Cùng tình dân tộc khoe khoang với đời .

Đặc biệt là các dâu Cao Thắng rất đồng tình và hưởng ứng nồng nhiệt, tạo thêm những sắc thái rực rỡ và đẹp mắt.

Tứ thân nón cụ quai tơ
Em mặc cúng Tổ nên thơ hỡi chàng .

Sở dĩ có việc cúng Tổ Cao Thắng là vì trường chúng ta mang tên của một vị anh hùng dân tộc, đã đúc súng chống ngoại xâm để giữ yên bờ cõi Do đó ông Cao Thắng xứng đáng được tôn vinh là ông tổ của ngành Kỹ Thuật nước nhà Vì vậy để tưởng nhớ công đức của tiền nhân mới có việc Cúng Tổ nơi xứ lạ quê người. Nhất là để hun đúc tinh thần chống ngoại xâm của dân tộc, bởi vì hiện tình nước Việt thân yêu đang bị giặc Tàu

lăm le xâm chiếm...

Và ngày Cúng Tổ lần đầu tiên cận kề, có mấy anh em Cao Thắng nhiệt tâm, chuẩn bị cây, ván đóng một bàn Tổ theo kỹ thuật tân tiến. Tháo ráp dễ dàng và thuận tiện cho việc di chuyển trong tương lai khi cần.

Sang phần lo cúng tế, nghi thức, văn tế và nhân lực thấy có phần khá phức tạp.

Vào việc mới thấy không đơn giản, nhất là nhân sự, ít nhất cần năm người, một chánh tế hai bồi tế với đông xướng, tây xướng cùng với một áo xanh đồng môn đọc tiểu sử của Tổ Cao Thắng.

Đúng là việc lớn dễ nói, việc nhỏ khó làm.

Nhưng mọi việc rồi cũng phải xong vì đa số đồng môn thâm niên tròm trèm bảy bó, dù xuất thân từ trường KT Cao Thắng nhưng thêm gốc nhà binh, cho nên đụng việc là cứ tiến, tới đâu tính tới đó.

Nói vậy chớ vào việc là biết ngay, đơn giản như hai ông Hương chúc và Tửu chúc ở cách nhau cả trăm dậm, lại chưa bao giờ mặc áo thụng, đội mão cúng tế.

Không biết hai ông nầy có lễ lạy lần nào chưa, hay chỉ một lần đi cưới vợ hồi năm nẵm năm năm, giờ đã là ông nội, ông ngoại bầy trẻ, gối mỏi, chân run quỳ xuống đứng lên, cũng ngại lắm.

Tuy nhiên, nói đến việc Cúng Tổ là các ông nầy vui vẻ nhận lời, rất hân hạnh được sai khiến .

- Cúng Tổ thì tôi sẵn sàng, nhưng tôi có biết làm gì đâu, cứ bảo tôi làm gì thì tôi làm theo.

- Không sao, Tổ Cao Thắng linh lắm, ông sẽ phù hộ và giúp cho, đúc súng chống thực dân, ổng còn làm được thì hậu bối cúng Tổ bọn mình có gì đâu phải sợ .

- Có thầy tuồng đứng kế bên mách nước, cứ yên tâm hăng say làm việc là xong tất cả.

- Đồng môn mình phải hãnh diện có một ông Tổ vì dân vì nước, ông là người tiên phong đúc súng rạng danh ngành Kỹ Thuật nước nhà.

Cao Thắng Tổ Áo Xanh, rạng danh con Lạc Việt
Trời Nam Thầy Kỹ Thuật, kiệt xuất cháu Hồng Bàng

Riêng phần ông Đông xướng quá may mắn, số là hồi còn ở quê nhà đã có lần tham dự cúng đình nên còn nhớ, do đó phần nầy đỡ lo, bài bản nhịp nhàng

- Phần cờ ngũ hành đã có một đồng môn sẵn có, qua hình thức rất xôm tụ.

- Còn chiêng, trống, chụp chả tính sao?

- Đất khách quê người, thôi thì phiên phiến cho có hình thức thôi. Vả lại, mỗi lần hội ngộ đều có cúng Tổ trong hội trường, việc đốt nhang đèn có phần trở ngại nói chi chiêng trống rùm beng sao được.

Tuy nhiên, mình có thể đánh trống, phèng la hỗ trợ cho có chút hương vị và rộn rã hơn.

- Riêng màu sắc trang phục ra sao ?

- Đây là một vấn đề khá khó cho đúng nghi thức cúng tế. Như trước đây, năm 1977 ở Dallas Texas. Tôi hân hạnh được tham dự một hội Tết có cúng Quốc Tổ Hùng Vương, được một cụ vốn là Hội Trưởng hội Khổng Học ở miền Trung cho biết.

- Cúng Tổ phải có áo thụng, mũ mão, chủ tế nếu sáu mươi hoặc hơn mới được mặc áo đỏ, hai bồi tế mặc áo màu xanh. Điều đặc biệt là ông cụ nầy chính tay may áo thụng và mũ mão để mặc, riêng bần bút khi đó chưa già đủ nên chỉ mặc áo the đen làm Hương Chúc .

- Riêng đồng môn bọn mình cũng tròm trèm bảy bó có quyền mặc áo đỏ được hết phải không ?

- Nhìn màu đỏ đã hãi lắm rồi, mặc vô bị dị ứng chịu gì nổi

Nói về màu sắc cũng nên du di, đừng rực rỡ, màu mè quá khó coi.

- Ở đây mà có cái áo dài khăn đóng là quý lắm rồi. Hỏi bộ Vét-tông thì ông nào cũng mấy bộ, còn hỏi áo dài khăn đóng thì mười ông chưa chắc có một. Đây chỉ là hình thức cúng bái cố giữ truyền thống dân tộc, kẻo mai một theo thời gian.

oOo

Việc gì đến tất phải đến, ngày giờ Cúng Tổ đã đến. Quý Thầy Cô, đồng môn và thân hữu đã có mặt, trang nghiêm áo dài khăn đóng đủ màu sắc. Từ áo the đen như các cụ đồ già đến áo gấm chữ thọ đủ màu, riêng các nàng dâu Cao Thắng với những tà áo dài thướt tha, rực rỡ. Áo tứ thân với nón cụ quai thao đầy màu sắc dân tộc, mặc dù nơi xứ lạ quê người .

Những áo xanh ngày nào giờ lại trang nghiêm, chỉnh tề trong ban nghi lễ, với đôi mắt đăm chiêu và có vẻ hơi lo sợ đứng trước bàn thờ Tổ Cao Thắng.

Bàn thờ Tổ được trang trí thật tôn nghiêm với bộ lư đồng, bộ chân đèn với cặp nến sáng rực, phưởng phất mùi trầm hương bên câu đối.

Cao Thắng đấng tiền nhân xà thân gìn nước Việt
Áo Xanh đàn hậu bối nối chí giữ nhà Nam .

Lần đầu tiên nhìn thấy bàn thờ Tổ Cao Thắng hương khói trang nghiêm. Trước bàn thờ thêm một cái giá có thanh gươm cổ đặc biệt với khẩu súng trường cũ, dường như cùng thời và giống y như thời Tổ Cao Thắng. Nhìn những báu vật thiêng liêng khiến hồn tôi trào dâng nỗi cảm xúc.

Đồng thời trong lòng tôi chợt sống lại hình ảnh thuở nào với thước T bảng vẽ với chiếc áo xanh, bảy năm đèn sách, với hình ảnh Lầu Đồng Hồ còn lờ mờ trong tâm trí, để rồi hôm nay như sống lại trước mắt tôi.

Ba tiếng chiêng mở màn kéo tôi trở về thực tại, tiếng hô Tụ Vị của anh Đông Xướng cùng ba hồi Chiêng Trống vang vang, trên khóm tre có tiếng gió vi vu, phải chăng anh linh tiền nhân nương theo gió về đây chứng giám .

Buổi lễ Giỗ Tổ bắt đầu với giáo sư trưởng lào, thầy Vũ như Hoằng áo dài khăn đóng chỉnh tề, đôi tay kính cẩn

với ba nén hương thơm đê đầu đảnh lễ, khấn nguyện xin Tổ hiển linh về chứng giám lòng thành của đàn hậu bối và xin ngài hộ trì cho quê hương Việt Nam sớm được thanh bình, tự do no ấm .

Trong niềm tin sâu xa, chúng tôi tin tưởng đôi ba năm nữa trên quê hương thân yêu sẽ không còn bóng dáng bọn Tàu khựa và hết cộng sản hung tàn. Chúng tôi sẽ cùng hội ngộ dưới Lầu Đồng Hồ và cúng Tổ nơi sân trường Cao Thắng .

Một học trò Cao Thắng giờ tóc đã bạc trắng cũng nghẹn ngào ca tụng công đức của tiền nhân.

-Hơn một trăm năm trước, nơi miền rừng núi Hương Khê có một người trai trẻ với tinh thần quật khởi, ý chí kiên cường trong tình thương yêu tổ quốc và đồng bào cùng góp sức với cụ Phan, người trai trẻ đó chính là ông Cao Thắng.

Ông Cao Thắng là một người tài ba, đởm lược, ông đã dùng những lưỡi cày, lưỡi cuốc cũ cho thợ rèn, đúc thành những khẩu súng giống như của Pháp để chống lại bạo quyền thực dân.

Điều đáng nói là chính người Pháp để khẩu súng của ông Cao Thắng chế tạo cạnh bên súng của người Tây họ cũng không phân biệt được, ngoại trừ nòng súng của ta không có đường khương tuyến .

Với phương tiện thô sơ giữa núi rừng hiểm trở trong thời gian ngắn ngủi mà ông Cao Thắng đã hoàn thành 350 khẩu súng chống lại bọn thực dân bạo ngược hung tàn.

Phải chăng đây là một thiên tài xuất chúng của dân tộc, một tổ sư của ngành kỹ thuật nước nhà.

Chính vì thế hậu bối Áo Xanh xin trang trọng tôn vinh ông Cao Thắng là ông Tổ của ngành kỹ thuật nước nhà .

Phần việc của hai ông Hương Chúc, Tửu Chúc vừa xong, với giong trầm hùng của ông Chánh Tế đã khiến cả hội trường im nghe ớn lạnh, thỉnh thoảng trên khóm tre tiếng gió vi vu, phải chăng hồn thiêng sông núi cùng anh linh tiền nhân về chứng giám !

....

Mừng hội ngộ, mừng đồng môn góp mặt
Nhớ trường xưa, nhớ thầy tổ tìm về.
Xưa nay
Chim có tổ người có tông
Cây có cội nước có nguồn .
Trời Ca-Li cháu con Cao Thắng lưu lạc tha phương
Đất San Thành hậu bối Áo Xanh tìm về nguồn cội .
Ơn mẹ cha đời đời tạc dạ
Nghĩa thầy tổ kiếp kiếp ghi tâm.
Cao Thắng Tổ Áo Xanh rạng danh con Lạc Việt
Trời Nam Thầy Kỹ Thuật kiệt xuất cháu Hồng Bàng .

.....

Giờ đây
Trước bàn thờ Tổ Cao Thắng
Trong nghi lễ cháu Tiên Rồng
Thầy trò đồng môn, nam bắc tây đông, trang nghiêm chờ cúng tổ
Áo the khăn đóng, sắt son tâm ý, chỉnh tề đợi dâng hương .
Đốt nén hương, cúng tế Thầy Kỹ Thuật
Dâng chén rượu, tạ ơn Tổ Cao Thắng.
.....

Đây là năm thứ hai Cúng Tổ nơi San Thành, khung cảnh khá thú vị với cây xanh bóng mát. Bàn thờ Tổ được trang hoàng dưới bóng một khóm tre xanh, nhang đèn hoa quả thật tươm tất.

Đặc biệt trên giá đặt một thanh gươm và một khẩu súng trường cổ xưa thời ông Cao Thắng, tạo thêm vẻ uy nghi, hùng tráng .

Đây là hai báu vật chính trong lễ trao gươm của hoạt cảnh Hương Khê Khởi Nghĩa .

Ngoài các thủ lãnh mặc áo the khăn đóng, áo bà ba đen giữ đại kỳ. Riêng cờ ngũ hành do nhóm nghĩa binh với bộ bà ba nâu từng hàng tiến bước.

Đẹp nhất là hai lá cờ ngũ hành trung tâm điểm nền đỏ có chữ Cao, chữ Thắng .
.....
Than ôi !

Mấy mươi triệu dân Nam, dưới gót giày quân Pháp
Cả ba miền đất Việt, trên đầu súng giặc Tây.
.....
Đây gươm báu... đây gươm báu trao ai trí dũng
Đây súng thiêng... đây súng thiêng gởi đúng hiền nhân
Anh hùng vì nước vì dân
Lời thề giết giặc đuổi quân hung tàn.
....

Hương Khê khởi nghĩa cờ tung gió
Trai Việt quật cường súng nổ ran
Là nghĩa binh kiêu dũng
Chung dòng máu Lạc Hồng
Giờ phút thiêng liêng đã điểm
Diệt thù bảo vệ non sông
Nghĩa binh thề tiến bước
Cho danh rạng trời đông .

....

Tộc Việt trời Đông một lòng đời đời bất khuất
Dân Nam đất Á muôn dạ kiếp kiếp hùng cường.
Vì tổ quốc, giang san nước Việt
Vì giống nòi, hào kiệt đó đây
Vùng lên đánh đuổi giặc Tây
Tự do, độc lập đắp xây thanh bình .
Năm mươi triệu đồng bào, con cháu Rồng Tiên bất khuất
Bốn ngàn năm tổ quốc, giống dòng Lạc Việt trường tồn .
Việt Nam muôn năm... Việt Nam muôn năm... Việt Nam muôn năm ...

....

Giỗ Tổ năm nay được xem như thành công mỹ mãn, đó là nhờ sự đóng góp tích cực của các đồng môn xa gần. Nhiều đồng môn từ những tiểu bang xa xôi về trước mấy hôm cùng góp sức cho buổi lễ Giỗ Tổ trong tinh thần Cao Thắng bất diệt.

Cho dù lưu lạc tha phương
Hai chữ Cao Thắng thân thương nhớ đời .
Bạn còn nhớ gì con đường Huỳnh thúc Kháng
Lầu Đồng Hồ mưa nắng năm tháng mình sao quên .
Sân trường Cao Thắng hẹn nhau
Một ngày nắng ấm trước sau vẹn tình
Cúng Tổ Cao Thắng linh đình
Thầy trò bằng hữu chúng mình dâng hương
Năm châu bốn bể tha phương
Cùng về hội ngộ tình thương dâng trào.

Hương Cả

03.11.2018

Coleman
03.11.2018

Giỗ Tổ Huy Hoàng

Vui ghê, Giỗ Tổ xong rồi
Ôi, Dâu Cao Thắng nhẹ người... thích ghê !

Bao lo lắng, quẳng về dĩ vãng
Cả lo xong, tóc thoáng bạc thêm
Từ nay Cả sẽ ngủ yên
Mỗi năm Giỗ Tổ, các em tự làm !

Bao tháng qua, ngồi bàn Giỗ Tổ
Các em dâu năng nổ góp công
Mai, Loan, Hiếu đã hết lòng
Khánh, Loan lo chạy vòng vòng... tội ghê

Đóng sân khấu khỏi chê: Huỳnh, Trúc
Cùng nhau làm không chút phàn nàn
Bửu cười vui vẻ, hân hoan
Phụ lo mọi chuyện, vang vang tiếng cười

Niên trưởng Đức, tuổi đời như Cả
Cũng sẵn sàng vất vả cùng chia
Phi trường vui vẻ đón đưa
Đến chung lo việc, sáng trưa chẳng màng !

Giỗ Tổ mình huy hoàng, thật tuyệt!!!
Biết bao người lần lượt ngợi khen
Truyền Hình, đệ tử thân quen
Hết lời khen ngợi, Tổ hiền giúp cho...

Phần ẩm thực, Loan lo mọi việc
Sắp xếp sao cho được vẹn toàn
Khánh, Mai cùng Hiếu lo toan
Thức ăn đầy đủ, dâu ngoan... tuyệt vời !

Phần nghi lễ, chao ơi... hay quá
Thật nhịp nhàng, Tổ đã... về đây
Nhìn đàn hậu duệ hôm nay
Đang diễn hoạt cảnh Tổ, ngày xuất quân

Tiếng Cả hô vang rền đây đó
Thật oai nghiêm, nương gió Tổ về
Trao gươm, trao súng cùng thề
Quyết tâm giữ nước, không hề đổi thay

Xong buổi lễ, chung tay dọn dẹp
Xếp ghế vào, buổi tiệc dần tan
Hoàng hôn bóng tối buông màn
Tháo lều sắp xếp để mang ra về

Chia tay nhau, tràn trề hạnh phúc
Thật thành công ngoài sức ước mong
Chắc chắn Tổ đã góp công
Giúp cho mọi việc hanh thông, vẹn toàn

Cám ơn em, các nàng dâu đảm
Cám ơn em, hùng tráng áo xanh
Cùng về Giỗ Tổ, vinh danh
Ôi, ngày Giỗ Tổ áo xanh tuyệt vời !

Tuyết Đoàn
(Dâu Cao Thắng)
(Tháng 11 năm 2018)

Giỗ Tổ Xứ Người

Năm nay Cúng Tổ trời xa
Lần sau Giỗ Tổ quê nhà vui hơn
Tình Cao Thắng keo sơn, gắn bó
Nghĩa Áo Xanh đây đó không xa
Kỹ thuật chung một mái nhà
Năm châu, bốn biển chan hoà tình thâm
Chung mái trường bẩy năm mưa, nắng
Mầu Áo Xanh chắc hẳn thân quen
Thước T, bảng vẽ, giũa rèn
Đục bào, máy nổ bao phen miệt mài
Nay đất khách mừng ngày Giỗ Tổ
Đồng môn ơi, hãy cố về đây
Gặp bằng hữu với cô thầy
Chung vui Giỗ Tổ đắp xây thâm tình
Xưa...chuyện cũ, thuở mình chung bước
Nay...đường đời, xuôi ngược phong ba
Năm nay Giỗ Tổ ngày Ba
Vào tháng Mười Một...chúng ta một lòng
Rủ nhau về nhé...cho đông !!!

Hương Cả

Thơ Xướng Họa

Hãy Về

Năm nay Giỗ Tổ mùng ba
Vào tháng Mười Một, gần xa nhớ về
Ngày Giỗ Tổ, phu thê chung bước
Cùng đồng môn, sau, trước có nhau
Tình dân tộc, nghĩa đồng bào
Quê nhà, đất khách, trước sau trọn tình
Đồng môn ơi, chúng mình một thuở
Chung mái trường, còn nhớ hay quên ?
Hai chữ Cao Thắng...tuổi tên
Chúng ta hãnh diện đứng trên sân trường
Rồi hôm nay...tha phương lưu lạc
Ngày Giỗ Tổ...lạnh nhạt đành sao ?
Áo xanh đây đó tự hào
Ông Tổ Kỹ Thuật, lòng nào lại quên
Tháng Mười Một, ghi tên góp mặt
Đúng ngày Ba, thắt chặt tình nồng

Còn trời, còn núi, còn sông
Còn tình Cao Thắng đẹp lòng áo xanh

Hương Cả (Áo Xanh Hồng Văn Thêm)

oOo

Giỗ Tổ Áo Xanh

Nhanh thật nhỉ, ngày hội làng Giỗ Tổ
Con cháu về hăm hở gặp nhau
Quốc phục mình, dù ở khắp năm châu
Vẫn nhớ mãi, rủ nhau cùng mặc nhé !

Tà áo dài tung bay trong gió nhẹ
Dâu áo xanh miệng hé nụ cười hiền
Đi lại vui cười mang thức nhắm liên miên
Mừng Giỗ Tổ đoàn viên, ngày Hội lớn !

Sân khấu rộng, cờ bay trong nắng sớm
Cờ Việt Nam, cờ Cao Thắng chung vai
Những nông dân, áo nâu sẵn thật oai
Trong hoạt cảnh Hương Khê ngày khởi nghĩa !

Các thầy về cùng trầm trồ, ngắm nghía
Liễn khắp nơi, tứ phía...đẹp oai hùng
Ghi lại bao công đức Tổ đã từng...
Đem công sức vẫy vùng mong cứu nước

Mấy tháng dài cùng họp hành, tập dượt
Thật hết lòng cho giỗ Tổ năm nay
Trai, gái, dâu Cao Thắng rất hăng say
Mong Giỗ Tổ mai này như nguyện ước...

Đất San Thành, thu về trời xanh mướt
Gió hiu hiu đón bước các áo xanh
Trở về đây tưởng nhớ Tổ, vinh danh
Ngày Giỗ Tổ áo xanh, ngày vui nhất !!!

Tuyết Đoàn (Dâu Cao Thắng)
(San Diego 16/10/2018)

oOo

Hội Làng Cao Thắng

Tá Điền ... cuốc bẫm cày sâu
Mượn vần thơ cũ ... góp câu ân tình ...

Trời vào thu , San Diego ... rộn rã !
Ngày Hội Làng Cao Thắng đã cận kề ...
Từ bốn phương lũ lượt kéo nhau về ...
Mừng Hội ngộ đồng môn nơi đất khách ...

Danh Cao Thắng , bao chiến công hiển hách ...
Diệt ngoại xâm , nêu khí phách Việt Nam ...
Gươm giáo không ngăn nổi giặc hung tàn ...
Phải đúc súng ... bắn vào quân cướp nước !

Đám lơ láo hàng thần ... toàn khiếp nhược !
Tham vinh hoa ... quì gối trước giặc thù !
Chịu thân hèn ... nô lệ mãi thiên thu ,
Để hưởng thụ miếng đỉnh chung cặn bã !

Cao Thắng thề ... Quốc hận này phải trả !
Lửa hờn căm ... nung chí cả anh hùng ...
Lực bất tòng tâm ... đại nghiệp không thành ...
Cười ngạo nghễ ... đi vào trang sử Việt !

Hồn Cao Thắng ... muôn đời là bất diệt !
Cho hôm nay và muôn kiếp về sau ...
Đồng môn xưa ... dù ở khắp năm châu ,
Cúng Tổ ... nhớ rủ nhau về đông đủ !

Bô lão , tráng đinh , nam thanh , nữ tú ...
Gái có chồng , con còn bú ... cũng đi !
Người ta tới rồi , cúng tế lễ nghi ...
Mình còn ... lót tót , bao giờ mới tới !

Quà lưu niệm , Hương Cả Thêm phấn khởi ...
Tấm lòng thành , trân trọng gởi ... bao thơ !

Chút tình xưa , bao năm tháng đợi chờ ...
Xin quý khách nhận cho ... đừng từ chối !!!

Ừ thì nhận , dù lòng hơi ... bối rối !
Đến Hội Làng còn được gói mang về !
Gặp lại nhau ... những ngày tháng xa quê ...
Là diễm phúc ... đời người còn mấy dịp !

Đi nhanh nhé ... đi nhanh lên cho kịp !
Đến dâng hương , vào phòng VIP ... uống bia !
Thôn nữ bày đủ món nhậu rồi kìa !
Mời ... cầm đũa , nâng ly mừng Hội ngộ !!!

Tá Điền (Lê Hiệp)

oOo

Cúng Tổ

Tháng Mười Một đúng ngày Ba
Cúng Tổ Cao Thắng trời xa, xứ người.
Ngày Giỗ Tổ hoa tươi khoe sắc
Mừng người hùng vị quốc vong thân
Một lòng vì nước vì dân
Đúc súng chống giặc đuổi quân hung tàn.
Áo Xanh xưa, xếp hàng cúng tế
Quốc phục cùng nghi lễ nghiêm trang
Thôn quê, thành thị, xóm làng
Cùng về trẩy hội, trống vang chiêng rền
Với hoạt cảnh của đêm khởi nghĩa
Đất Hương Khê tứ phía bập bùng
Lửa quật khởi đốt thù chung
Súng thiêng, gươm báu anh hùng trao tay.
Nay hậu bối chung vai hẹn ước
Noi chí hùng theo bước tiền nhân
Phát triển kỹ thuật giúp dân
Kiến tạo đất nước ngày gần không xa
Ngày quê mẹ hoan ca, an lạc
Ngày chung vui khúc hát thanh bình
Hết ác cộng , đầy thâm tình
Sân trường Cao Thắng chúng mình hẹn nhau
Lầu Đồng Hồ gõ nhịp chào
Mừng vui Cúng Tổ bên nhau đẹp tình

Hương Cả

oOo

Hội Làng Cao Thắng

Mùng Ba , Cao Thắng ... cúng đình !
Ai đi cúng đó ? ... cho mình đi theo !

Đi theo sao được mà theo !
Nào gà , nào vịt , nào heo , nào bò !
Muốn đi thì cứ xuống đò ...
Đò ngang qua bến ... San Diego khẳm rồi !

Năm nay Hương Cả lại mời ...
Mời anh , mời chị ... về chơi Hội Làng !
Đình làng vừa mới tân trang ...
Máy lạnh , phòng VIP cho chàng ... uống bia !

Đặc sản có món chả chìa ...
Tha hồ đánh chén ... tới khuya cũng còn !
Heo quay , gà luộc ... rất ngon !
Ăn nhậu không hết ... bỏ lon mang về !

Trò chơi bịt mắt bắt dê ...
Thi ... nhảy bao bố , hương quê đậm tình !
Thi ... bôi mỡ leo cột đình !
Anh nào hạng nhất ... được rinh nhiều quà !

Dân làng Cao Thắng gần xa ,
Nam phụ lão ấu ... phe ta nhớ về !
Liêu Nguyễn ở San Jose ,
Ghé đón Cung Đỗ , Bảo Lê đi cùng .

Đi cho ... điệp điệp trùng trùng ,
Khua chiêng , gióng trống ... khắp vùng Cali .

Trống chiêng vang tận ... Si - ri !
Địch quân ... hãi quá , có khi đầu hàng !!!

Donald Trump cũng hân hoan ...
Hẹn ngày Cao Thắng Hội Làng ... ghé chơi !!!

Tá Điền

oOo

Mong... !

Năm nay Giỗ Tổ rộn ràng
Khắp nơi về đủ hân hoan vui mừng

Các đồng môn tưng bừng gọi tới
Hứa sẽ về cùng với anh em
Tổ mình rạng rỡ tuổi tên
Năm nay Giỗ Tổ, dĩ nhiên phải về !

Ban ẩm thực say mê bàn soạn
Nam Cali tính toán trước, sau
Quyết tâm cùng bắt tay vào
Sẽ cùng nấu nướng đón chào đồng môn

Hương Cả bận vẫn luôn nhắc nhở
Các đồng môn phải nhớ luyện rèn
Vai nào cũng xuất sắc nghen !
Hương Khê khởi nghĩa như đèn sáng soi

Gương bất khuất phải noi theo Tổ
Nơi quê nhà dân khổ, kêu than
Tầu Cộng đang muốn kéo sang
Không cho Việt Cộng bán giang san nhà

Gần Giỗ Tổ...xót xa vận nước !!!
Mong Tổ linh, dẫn bước cháu con
Vững bền ý chí sắt son
Một ngày nắng đẹp...không còn Cộng nô...!

Dâu Cao Thắng

oOo

Hội Ngộ Cao Thắng (San Diego Nov 2018)

... Thời gian cúng Tổ cận kề
Đồng môn Cao Thắng nhớ về cho đông ...
(TimHong)

Dù ai cày cuốc ngoài đồng ,
Bỏ cày , bỏ cuốc mau ... dông về liền !
Dù ai bịnh ... sắp quy tiên !
Cũng ráng ngồi dậy ... chèo thuyền tới ngay !
Dù ai đang nhậu ... vịt quay ,
Bỏ ly , bỏ đũa về đây với mình !
Dù ai câu ếch đầu đình ...
Bỏ cần câu đến ... trọn tình phe ta !
Dù ai đang đánh bi - da ...
Bỏ cơ ... về gặp bạn già ngày xưa !
Dù ai đang ... lắc bầu cua !
Về vui hội ngộ , ăn thua sá gì !
Dù ai ở tận ... châu Phi !
Về vui nắng ấm Cali nhớ trường .

Tập họp tại nhà Tạ Chương ...
Trống , lân , ông địa ... lên đường cho vui !
Cuộc đời dẫu có tối thui ...
Vẫn còn Hương Cả ... lui cui thắp đèn !

Tá Điền

oOo

Chúng Mình Hội Ngộ

Thời gian cúng Tổ cận kề
Đồng môn Cao Thắng nhớ về cho đông
Xưa, Tổ đã một lòng giữ nước
Vì giống nòi, tiến bước diệt thù
Hương Khê xây dựng chiến khu
Chung vai khởi nghĩa diệt thù cứu dân
Tự đúc súng, đánh quân xâm lược
Một thiên tài đảm lược trời Đông

Chúng ta con cháu Lạc Hồng
Noi gương Cao Thắng, non sông giữ gìn
Ngày Giỗ Tổ chúng mình hội ngộ
Lòng hẹn lòng củng cố niềm tin
Quê hương sẽ được quang vinh
Cứu nước dựng nước, chúng mình chung vai
Đồng môn ơi...hẹn một ngày...

Áo Xanh Hồng Văn Thêm

oOo

Tổ Về...

Chỉ còn gần tháng nữa thôi
San Thành nhộn nhịp đón mời đồng môn
Về cùng giỗ Tổ, tri ân
Vị Tổ đúc súng diệt quân hung tàn
Chống Tây, cứu lấy giang san
Cháu con hãnh diện được mang tên người
Hùng ca cùng hát bạn ơi !
"Diên Hồng Hội Nghị" giữa trời Cali
Noi gương Tổ, chẳng ngại gì
Trai, dâu Cao Thắng khắc ghi trong lòng
Sẵn sàng cứu lấy non sông
Sẵn sàng "Giữ Đất" khỏi quân giặc Tầu
Tổ về, mừng...lệ tuôn mau !

Dâu Cao Thắng

Tình Cao Thắng

Thơ mời Giỗ Tổ áo xanh
Gửi đi đã có tin nhanh bay về
Seattle bạn bè cho biết
Năm người về...không tiếc tốn hao
Vé bay mua sẵn hôm nào
Vừa nghe cúng Tổ bảo nhau mua liền
Anh bạn nữa trên miền phía Bắc
Bận cưới xin cũng chắc sẽ về
Cúng xong bay cũng lẹ ghê
Về đúng giờ tiệc, vợ chê sao đành ?
Anh còn hứa sẽ dành vài bữa
Về trước ngày để sửa soạn chung
Chao ơi, cảm động vô cùng !
Cái tình Cao Thắng mặn nồng... tuyệt thay !
Anh niên trưởng chạy ngay tìm Cả
"Cho tớ làm lính nhá, áo nâu
Làm gì cũng chẳng ngại đâu
Miễn là có việc cùng nhau chu toàn..."
Tình Cao Thắng, mấy trang cho đủ ?
Xin cám ơn, nhớ rủ nhau về
Tạm ngừng kẻo Cả lại chê
Viết nhiều Cả đọc đến ê...cái đầu !

Dâu Cao Thắng

Đừng lo !
Em dâu Cao Thắng thật tài !
Hát hay, thơ giỏi. Chuyện hài...khỏi chê !
Các chàng Cao Thắng hên ghê
Nàng nào cũng giỏi mọi bề, hiễn, ngoan
Tổ về sung sướng, hân hoan
Trai tài cùng với dâu ngoan, tuyệt vời
Ai mà dám đánh, Khánh ơi !

Dâu Cao Thắng

oOo

Gia dám đánh Khánh ... hỡi trời !
Giận ném trứng lộn... là đời khổ đa
Tại anh, tại ả ... tại ta !
Tổ về xem thử ... phe ta làm gì ?
Tổ cười, ôi ! chẳng có chi
Đám nhỏ Cúng Tổ ... nhớ đi về cùng
Cờ quạt, chiêng trống đì đùng
Áo nâu Khánh mặc đứng cùng nữ binh
Các dâu Cao Thắng đẹp xinh
Phất cờ khở nghĩa trọn tình Áo Xanh.

Hương Cả

oOo

Tổ Ơi, Đỡ Giùm

Thơ chị Tuyết đọc sao hứng khởi
Nao nức trông cho tới ngày vui
Cùng nhau Cao Thắng ngược xuôi
San Thành Giỗ Tổ, hẹn rồi về đây

Duy một điểm làm em thất sắc
Anh Gia được giao việc đánh em
Úi chà xắn váy một phen
Cong lưng mà chạy kẻo em ốm đòn

Hy vọng số vẫn còn may mắn
Anh Gia nay đã có thêm huyền,
Công phu tập luyện chưa chuyên
Đánh như phủi muỗi thì mình đỡ đau.

Ai cũng được việc làm cao cả
Duy mình em phải tội ốm đòn
Hu hu cái số lon ton
Mong Tổ Cao Thắng thương con đỡ giùm.

Tháng Chín, Mùi-Ri-Ét-Tà

Lộc Khánh

oOo

Giỗ Tổ Cao Thắng

Năm nay giỗ Tổ San Thành
Bao nhiêu công sức, áo xanh dồn vào

Hương Cả đã họp trao, nhường bước
Để đàn em sau, trước cùng làm
Tuổi già, sức đã lụn tàn
Đứng ngoài cố vấn, luận bàn việc chung

Áo xanh nối bước hùng của Tổ
Đã xung phong nhận chỗ, phân công
Trúc lo trang trí, sẵn lòng
Ghế, bàn, sân khấu, bạt, phông...xong rồi !

Minh, Hùng, Châu trong ngôi chủ tế
Lạng nghiêm trang đứng kế một bên

Tiểu sử Tổ sẽ đọc lên
Đường, MC, hỏi ai hơn được nào ?

Gia, đánh khánh, điểm vào buổi lễ
Cả, năm nay phải kể...nhiều trò !
Hương Khê khởi nghĩa, Cả lo
Áo nâu 10 bộ...lắm trò, thật vui !

Buổi họp tới, ở nơi nhà Trúc
Hương Cả bàn phải đúc kết thôi
Kiếm, gươm đã sẵn sàng rồi
Dũng lo cờ, quạt, xa xôi mang về

Còn nhiều vai...vui ghê, Hương Cả !
Nhờ các em vất vả gánh dùm
Hương Khê khởi nghĩa vẫy vùng
Dựng lại hoạt cảnh Tổ hùng ngày xưa

Hương Cả viết, sáng, trưa, chiều, tối...
Giỗ Tổ mà, phải nổi, phải hùng
Danh Tổ Cao Thắng lẫy lừng
Cháu con nối bước chí hùng người xưa...

Ngày giỗ Tổ buổi trưa mát mẻ
Đồng môn về, nhớ nhé, cho hay
Ghi danh lè lẹ... hôm nay !
Để ban tổ chức biết ngay số người !

Dâu Cao Thắng tạm rời bút nhé
Nhớ ghi tên cùng ghé về đây
Áo xanh giỗ Tổ sum vầy
Hàn huyên tâm sự, cùng say tình nồng !

Dâu Cao Thắng

Hội Ngộ Bánh Chưng 2018

Xuân năm nay thật rộn ràng
Trời không lạnh giá, nắng vàng nơi nơi

Dâu Cao Thắng thảnh thơi tới trước
Hương Cả cùng sánh bước bên nhau
Đồng môn, kẻ trước, người sau
Hội về đông đủ, cùng nhau chuyện trò

Nếp, đậu đã được lo đầy đủ
Lá mang ra cùng rủ nhau lau
Loan, Mai, Hiếu tính từ lâu
Bánh chưng sửa soạn trước, sau vẹn toàn

Ngày thứ bẩy, nắng vàng đẹp quá
Dâu áo xanh thong thả cùng ngồi
Người gói, người cột, vui ơi
Tiếng cười rộn rã giữa trời Cali

Đồng môn về , nhiều chi, vô kể
Kéo nhau vào, lễ mễ chăn, màn
Trại chủ chào đón hân hoan
Áo xanh hội ngộ, ngập tràn niềm vui

Ban ẩm thực nấu thôi...đủ thứ
Heo quay dòn, khay bự bưng ra
Quay toàn ba chỉ thôi nha !!!
Ăn cùng bánh hỏi, úi chà...ngon ghê !

Nhóm gói bánh, khỏi chê, hăng lắm
Đồng môn về, cùng sẵn sàng làm
Mai, trông vẻ mặt hân hoan
Nâng từng chiếc bánh, rỡ ràng niềm vui

Loan với Hiếu lui cui nấu nướng
Cơm Hải Nam, chiều xuống cùng ăn
Rồi còn chè, cháo lăng xăng
Thêm hột vịt lộn, khuya ăn, tối trời

Kìa chiều xuống, núi đồi sương phủ
Lửa chập chùng vừa đủ thấy nhau
Nồi bánh, sôi đã từ lâu
Bắt đầu lửa trại cùng nhau vui đùa

Cây nêu cao, Chi vừa mang xuống
Phong pháo dài, nổ tiếng dòn tan
Lại còn trống gõ rộn ràng
Và giàn nhạc nữa, rền vang núi rừng

Đồng môn ngồi, chia từng chỗ nhỏ
Quanh bếp hồng, than đỏ reo vui
Năm nay văn nghệ...nhớ đời !
Nhiều tiếng hát lạ, chao ơi...tuyệt trần !

Quán Tre đã ân cần mang tới
Trống Linh Đan cùng với Thụy Mi
Phong Lê tiếp sức nữa chi
Vỗ tay vang dội, còn gì tuyệt hơn ?

Hơi lạnh đã từng cơn thổi tới
Đêm dần tàn, bóng tối giăng đầy
Ễnh ương kêu khắp đó đây
Chia tay cùng hẹn ngày này sang năm

Cám ơn em, các nàng dâu đảm
Không từ nan cáng đáng mọi điều
Mai, Loan mệt biết bao nhiêu
Hiếu ngoan cùng phụ, chẳng điều thở than

Còn nhiều lắm, bao nàng dâu khác
Đã cùng chàng, gánh vác việc chung...
Bánh chưng Cao Thắng lẫy lừng
Hẹn nhau gặp nhé, tưng bừng năm sau !

Tuyết Đoàn
Dâu Cao Thắng
(San Diego tháng hai 2018)

03.02.2018

03.02.2018

Bánh Chưng Cao Thắng 14-1-2017

Đào Công Minh

"Cu kêu ba tiếng cu kêu,
Trông mau đến tết dựng nêu ăn chè"

"Thiên hữu tứ thời, Xuân tại thủ". Mỗi năm, hễ tới lúc cái buốt lạnh của tháng Chạp nhường chỗ cho gió Xuân về, khi những nụ mai hàm tiếu e ấp chớm vàng, là bà con chòm xóm lại vui vầy cùng nhau đi chợ đón Xuân. Chuẩn bị nào là thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ, cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh. Gia đình nào cũng rộn rã trông chờ những đứa con từ xa về sum họp. Hình ảnh một đại gia đình, nào con, nào cháu, nào chị, nào anh, cúng ông bà xong, là ngồi quanh chiếc ván gõ đánh chén, ôn cố tri tân. Những hình ảnh đó đã hằn sâu trong ký ức. Giờ này dù lưu lạc tha phương, lòng lữ khách lúc nào cũng hướng về quê nhà, ray rức mãi hình ảnh thanh bình hạnh phúc năm xưa. Ôi

"Nhật mộ hương quan hà xứ thị,
Yên ba giang thượng sử nhân sầu"(Thôi Hựu)

Tạm dịch:
Chiều quê lưu lạc về đâu,
Trên sông khói sóng gây sầu cho ai

Hay là gần gũi hơn
"Đoái trông muôn dặm tử phần,
Hồn quê theo ngọn mây Tần xa xa."(Nguyễn Du)

Chúng tôi, những cựu học sinh trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng (CHS CT) năm nào, giờ tóc đã hoa râm, may mắn tìm lại nhau nơi đất khách, mỗi độ Xuân về là chuẩn bị hội ngộ đón Xuân. Người từ New York, Texas, kẻ từ Bắc California, có khi có bạn đến từ Việt Nam, hẹn nhau gặp gỡ tại tư gia anh Bùi Đường ở vùng rừng núi Temecula, Nam California để tham dự 3 ngày nấu bánh chưng, nay đã thành thông lệ mỗi năm. "Tạo hóa gây chi cuộc hí trường". Người xưa thường ví cuộc đời như sân khấu.

Nếu trên sân khấu vai chính là những đào thương, kép mùi lộng lẫy, thì trong Ngày Hội Nấu Bánh Chưng CT vai chánh lại là những anh hậu đài lo chuẩn bị lều, bếp, bàn ghế, chỗ ăn, chỗ ngủ, là những chị lo nấu bánh chưng, ẩm thực cho hơn 60 thầy cô và CHS CT từ khắp nơi kéo về. Tiêu biểu là anh Huỳnh mấy bận lái xe truck chở bàn ghế lều bếp từ San Diego về Temecula, bà xã là chị Loan trưởng ban ẩm thực, mấy lần nghỉ làm, đi chợ, lần nào cũng chở về đầy xe thực phẩm và vật liệu nấu bánh chưng. Chị Mai, anh Bửu, Jena, chị Như Ý, chị Diệp, chị Khánh, Hoài Hương, chị Ngọc, anh Lạng, anh Căn, anh Đạo, anh Hùng, anh Dũng, anh Bửu, anh Phương v.v… làm việc không ngừng. Xin mượn ít dòng này để cám ơn các anh chị đã miệt mài lo hậu trường để anh chị em đồng môn có những giờ phút thoải mái, quây quần ấm cúng bên nhau.

Tối hôm thứ sáu 13-1-2017 một số anh chị em nòng cốt đã lên chuẩn bị cho ngày hội chính hôm sau. Anh Bửu đã chở thầy Nên đến.

Cơn bão đã đến từ vài ngày trước, kéo dài dai dẳng. Từng cơn gió núi thét gào, cùng mưa rừng tầm tã, làm con đường đến nơi sinh hoạt trũng nước, sình lầy. Cũng may dự báo thời tiết cho biết ngày thứ bảy không mưa, nên anh em vững tin là sau cơn mưa trời lại sáng. Dưới sự chỉ đạo của chị Mai tất cả gom vào nhà ngồi quanh ba chiếc bàn và ghế nhỏ do anh Đạo vừa đóng, lo lau lá chuối. ACE được ấm lòng bằng mì do chị Như Ý nấu, gà chiên. Các chị lo ngâm nếp, vò viên nhân đậu xanh (đã được em Hiếu nấu chín, ướp và xay nhuyễn từ hôm trước). Suốt ba ngày lúc nào cũng có tiếng đàn giọng ca của anh Tạ Chương, đệm dương cầm của anh Trúc, ủy lạo tinh thần làm việc của ACE. Nói không phải khoe chứ tiếng hát của anh Tạ Chương trầm ấm như Sĩ Phú, và tiếng hát của gia chủ Bùi Đường ngọt bùi như khoai lùi tro. Quá nửa đêm, nhóm CT San Jose, khúc ruột ngàn dậm của chúng tôi mới đến. Anh Hòa đang bị đau mắt đã làm tròn nhiệm vụ dẫn đoàn CT SJ vượt bão xuống Nam CA. Đèn sân khấu dường như rực sáng chuyển qua phần kích động nhạc, vì có sự xuất hiện của Hoài Hương. Cả nhóm hò hát làm việc vui vẻ tới gần sáng, ai mệt đi ngủ trước.

Sáng thứ bảy trời quang mây tạnh, các ACE CHS CT lục tục kéo đến, được điểm tâm bằng món xôi lạp xưởng, bánh bao nóng hổi vừa thổi vừa ăn của chị Loan. Lực lượng lúc này đã hùng hậu, chia làm nhóm gói bánh, nhóm lo ẩm thực, nhóm lo đất trại, và đào đất lót ông táo chuẩn bị nồi nấu bánh chưng. Anh Chi mang cây nêu và vài tràng pháo đến. Anh Chân SJ đã viết sẵn gần chục cặp liễn treo quanh đất trại, có cả hai câu đối của anh Thêm

"Cao Thắng gói bánh chưng, đón Xuân hướng về đất Việt
Áo xanh dựng cây nêu mừng Tết tưởng nhớ trời Nam."

Anh Thêm chị Tuyết và hũ rượu thuốc "ông uống bà khen" được mọi người tiếp đón nồng hậu. Làm việc đến trưa mọi người bị hối nghỉ tay lên ăn trưa, có món bánh hỏi thịt quay rau sống, bánh mì, giò thủ thật ngon do anh Lạng chị Ngọc phụ trách.

Ăn trưa xong tất cả kéo xuống đất trại sinh hoạt văn nghệ và chuẩn bị đốt pháo. Anh Thêm khai hỏa phong thứ nhất, thầy Nên tiếp đốt phong thứ hai. Lâu lắm rồi mới thấy nguyên tràng pháo giãy nẩy, xác pháo hồng tung bay tơi tả, tiếng pháo đì đoàng trong đốm lửa da cam, khói bay mù mịt thơm mùi pháo Tết. Tiếng pháo vừa dứt thì âm hưởng đồng ca bài Ly Rượu Mừng lại vang lên. Hình ảnh của đất nước thanh bình năm xưa chợt hiện về, cảm xúc trào dâng, buồn vui lẫn lộn.

Trời vừa tắt nắng thì thầy Nhuận và anh Châu vừa đến, cùng nhau nâng chén, lai rai đủ loại rượu, bia. Ban nhạc sống ì xèo trong những bản nhạc xưa, giọng hát của anh Chương, anh Đường, anh Gia, thầy Nhuận, chị Khánh v.v…, kèm vài bài vọng cổ của anh Thêm, Minh, cũng làm ấm lòng người, quanh 3 nồi bánh chưng, lửa hồng tí tách.

Cơm chiều là món cơm gà Hải Nam, gà luộc chấm mắm gừng (em Hiếu), tép rim thịt ba chỉ, thịt kho trứng (chị Loan), cá kho (chị Mai). Tối về lại được thưởng thức món chè đậu, hạt sen, chuối nướng nước dừa của chị Loan.

Anh Tô Tiến Dũng đã được giao trách nhiệm

sắp bánh vào nồi và canh lửa 3 nồi bánh chưng. Anh mặc chiếc ba đờ suy trùm nón kín mít trông như Stalin, nhưng làm việc cần cù như một bác nông dân. Anh đi vòng vòng bếp lửa hồng, khi châm nước khi thêm củi. Tới 5 giờ sáng mọi người đi ngủ hết, anh lại một mình lo vớt bánh ra. Cũng may anh Hùng kéo quân tới cứu kịp. Dũng, Sĩ, Minh, Hiếu, Hùng xúm nhau vớt bánh ra, sắp lên bàn, ép cho ráo nước. Tổng cộng hơn 150 cái bánh chưng, vài chục cái bánh ú. Gà vừa gáy sáng, mọi người khiêng thùng bánh ú lên nhà. Bước lên nhà, đèn đuốc đã tối thui, mọi người đã nằm im một góc, mà tiếng đàn cò, có cả tỳ bà vẫn đều đặn nhịp quân hành. Cũng may mệt mỏi đã sớm đưa mọi người vào giấc ngủ.

Sáng chủ nhật, mọi người được thưởng thức bánh ú của chị Loan, cháo gà của anh Bửu, và bánh chưng mới ra lò ăn cùng dưa món của chị Diệp, kèm theo hột vịt lộn rau răm chấm muối tiêu. Mọi người gói plastic và dán nhãn bánh chưng CT, và phân phối bánh chưng. Biết là tiễn nhau ngàn dặm cũng phải chia tay, nhưng sao mà mỗi lần chia tay lại nói hoài không hết chuyện. Cù cưa rồi lại hẹn, tuần sau gặp lại nhau trong Tiệc Tất Niên Cao Thắng 21-1-2017 tại Little Saigon.

Bánh chưng Cao Thắng, người tham dự mỗi năm một đông, bánh càng gói càng đẹp, không khí ngày càng thân mật vui tươi. Tất cả nhờ công sức chung của mọi người, cám ơn không hết.

Trước thềm năm mới, xin kính chúc quý thầy cô, quý đồng môn CT cùng quý thân hữu, Phước Lộc Thọ miên trường.

Kỷ Niệm Nấu Bánh Chưng Cao Thắng

Điện thoại đã ra khỏi vùng phủ sóng,
Bỏ hơn thua cùng tất bật sau lưng,
Ta lặng nghe xào xạc lá cây rừng,
Như Từ Thức lạc Đào Nguyên trong mộng.

Ta đứng giữa đất trời lồng lộng.
Vùng núi rừng Temecula,
Bên vườn cây, cành trái la đà,
Trong thung lũng, sương mờ lảng đảng.

Gió đưa nhẹ mùi hương rừng thoang thoảng,
Dưới tàng cây hoa nắng chớp long lanh,
Sau cơn mưa, trời bỗng lại hiền lành,
Đất sũng nước, cho ai mềm chân bước.

Như đã hẹn từ mấy mùa mưa trước,
Từng đoàn người vượt bão trở về đây,
Từ San Jose, New York, sum vầy,
Cho thắm mãi màu áo xanh Cao Thắng.

Ta nhớ lắm tình yêu thời áo trắng,
Ta thương nhiều kỷ niệm của quê hương,
Bóng hình xưa, giờ lạc lõng bên đường,
Quê hương đó, xa ngàn trùng diệu vợi.

Còn bao nửa, để mà chờ mà đợi,
Một ngày về, trong hạnh phúc xa xôi,
Tìm tuổi thơ, đã vĩnh viễn qua rồi,
Đôi mắt mẹ, nhạt nhòa sau nhang khói.

Còn bao nửa, xin đừng chờ đừng đợi,
Hãy cùng nhau vui trọn một đêm nay,
Ở nơi đây cũng nghĩa thắm tình đầy,
Cũng có bạn, có thầy, cùng trường cũ.

Trong mái ấm giữa núi đồi rừng rú,
Một nhóm người lau lá gói bánh chưng,
Sát bên nhau cùng nâng chén đón mừng,
Đời lữ thứ, thêm mùa Xuân xa xứ.

Đào Công Minh (CT 73-77)

Viết Về Anh Nguyễn văn Quán (CT 55-62)

Nguyễn Kim Quý

Thưa các huynh đệ đồng môn Kỹ thuật Cao Thắng và Kỹ sư Công nghệ Sài Gòn Việt Nam.
Tin anh Quán mất được người bạn thân của anh Quán ở Sài Gòn VN báo cho bạn đồng nghiệp CĐSP Kỹ thuật, Phạm Chỉ ở Florida, người bạn này đã email cho anh Nguyễn đình Chu CN7 ở Seattle Wa cùng khóa với anh Quán biết, anh Chu đã chuyển lại cho tôi: Quý, nhận được tin nảy, tôi diện thoại ngay cho anh Nguyễn đình Lâm cựu giáo sư KTCT ở Anaheim hỏi cho rõ vì anh Lâm ở gần nhà anh Quán và thường hay đưa bạn KTCT đến thăm anh Quán, sau đó anh Lâm cho biết:

“ Tôi có tới tận nhà anh Quán sau khi đã gọi nhiều lần nhưng không ai bắt điện thoại, tôi có viết giấy cho biết chúng tôi là các bạn hữu 60 năm qua cần gặp anh Quán, tôi có để số dt nhưng không nhận được gọi lại.”
Tôi đành nhờ anh Truyền đến nhà em gái anh Quán ở VN để hỏi tin tức cho chính xác. Anh Truyền có email, tôi forward lại các bạn biết.
Tôi vừa nhận tin của người nhà của bạn Quán như sau
“Bạn Quán từ trần ngày 20-2-2016 tại nhà riêng ở California nhằm ngày 21-2-2016 lúc 9 giờ sáng giờ Sài Gòn. Bạn Quán sinh năm 1940 ngày mất âm lịch là 14-1 Bính thân (tháng giêng). Vậy thông báo bạn biết.”

Sau khi nói chuyện với với các bạn KTCT, tôi điên thoại cho anh Hoàng văn Tâm CN14 ở Long Beach CA biết, sau đó Tâm cho tôi hay đã đến nhà anh Quán nhưng không ai có nhà.

Cảm ơn anh Châu đã viết về anh Quán để mọi người biết về thành tích kỹ thuật của anh Quán đã đóng góp cho ngành dầu hỏa Hoa kỳ.

Năm 2014 về Little Saigon, anh Lâm KTCT đã đưa tôi đến thăm anh Quán, cũng được nghe anh Quán nói về các bằng sáng chế về kỹ thuật khoan dầu. Đây là lần đầu gặp gỡ anh Quán sau gần 40 năm.

Trong buổi buổi họp mặt KSCN ở nhà anh Tâm cuối năm 2015, tôi đã cùng anh Tâm đi đón anh Quán, trên xe trở về nhà anh Tâm, anh Quán có tâm sự: mình yếu lắm ra vườn bị té hoài, con gái mời về ở chung những chưa quyết định, sau khi tan tiệc họp mặt tôi theo nhóm CN9 quá giang xe của anh Cương về, anh Quán về sau.

Tôi không nhớ năm nào, khi về thăm Little Saigon, ghé thương xá Phước lộc Thọ, tình cờ gặp lại anh Tâm tai của hàng bán vàng của anh ấy, tôi có hỏi thăm về anh Quán, anh Tâm cho biết có gặp anh Quán ở Little Saigon Ca nhưng sau đó mất liên lạc.

Anh Quán, ba người CN8, anh Tâm và một anh CN nữa đều làm việc cho trường Đại học Chuyên Nghiệp Trung Cấp trong khuôn viên trung tâm Kỹ thuật Phú thọ. Năm 1974 tôi được cử sang trường KSCN nhận lại phòng thí nghiệm Nhiệt động học, nhưng Ông Giảm đốc Công Nghệ lúc đó là đồng môn huynh trưởng Trần kim Cảnh CN3 từ chối không bản giao!

Năm 2013 cựu học sinh KTCT tổ chức họp mặt ở Little Saigon anh Quán đến dự nhưng di solo một mình, một dòng môn đồng khóa CT 55-62 nhận ra anh Quán nên kéo anh ấy đến ngồi cùng nhóm CT55-62, và từ đó bạn bè mới có dịp liên lạc với anh Quán.

Anh Quán học cùng niên khóa 55-62 ở KTCT sau đó anh đậu vào trường KSCN.

Về thành tích của anh Quán ở hải ngoại quí bạn đã được anh Châu mô tả, riêng tại Việt Nam, tôi biết khi tốt nghiệp KSCN anh Quán làm cho bộ Kinh tế, sau chuyển sang ngành Giáo dục Kỹ thuật làm hiệu trưởng Trung học Kỹ Thuật Ban mê Thuột. Vào năm 1973 trường Đại Học chuyên Nghiệp Trung Cấp mở anh Quán đổi về dạy học cho đến khi Sài Gòn đổi tên.

Tưởng cũng để các bạn biết Trường Đại học Chuyên nghiệp Trung cấp thuộc bộ Quốc gia Giáo dục do Tiến sĩ Trần minh Giám làm khoa trưởng, có nhiều phân khoa, riêng trường Công kỹ Nghệ do huynh trưởng Nguyễn năng Cường CN1 làm giám đốc.

Đôi lời về anh Nguyễn văn Quán để các bạn biết.

Hôm này anh Quán chính thức rời chốn ta bà đề về một cõi khác, biết đâu rằng hương lính anh cũng cảm nhận những email thông tin viết về sự ra đi của anh và sự hiện diện của những bạn đồng môn trường KTCT và KSCN đến đưa tiễn đưa Anh về cõi khác..

Thân chúc các bạn thân tâm thường an lạc.

Nguyễn Kim Quý.
(CT 55-62)

Xin thành thực chia buồn Chị Quán và các cháu về sự mất mát lớn lao của gia đình
Cầu mong hương linh anh Quán sớm được vãng sinh về miền Tịnh Độ
QUÝ & GIA ĐÌNH
Bạn của Quán (Kỹ Thuật Cao Thắng và Kỹ Sư Công Nghệ Sài Gòn VN)

Ghi chú: anh Quán CN7 đội nón đứng hàng thứ 4 từ bên trái.

Viết Về Anh Nguyễn văn Quán (CT 55-62)

Nguyễn Anh Châu

Thưa các niên trưởng và các bạn đồng môn,

Hôm nay nhận được tin anh Quán mất tôi thật bàng hoàng và xúc động. Nhất là được xem tấm hình chụp buổi họp mặt bỏ túi của một số KSCN ở nhà anh Tâm, CN14 ở trên.

Tôi muốn chia sẻ với các anh một số tình cảm của tôi với anh Quán trong ngày họp mặt ở nhà anh Tâm mà tôi cũng tham dự.

Ngày hôm đó là lần đầu tiên tôi biết mặt anh Quán. Tôi nhớ hôm đó sau khi khách đã đến đủ và bữa tiệc bắt đầu khai mạc thì anh chủ nhà Tâm gọi điện thoại cho ai đó rồi sau đó bỏ đi. Hơn nửa tiếng sau anh Tâm mới trở về nhà cùng với anh Quán mà anh vừa rước từ nhà anh ở Santa Ana. Anh Tâm giới thiệu với mọi người anh Quán, là KSCN K7. Bữa tiệc thật vui, mọi người nói đủ các chuyện, đủ đề tài về ĐHCN vừa qua lẫn lần sắp đến ở Úc. Riêng tôi có nói chuyện qua với anh Quán thì biết anh không được khỏe, mắt nhìn không được rõ, không lái xe được, nên đi đâu cũng phải có người chở đi.

Tiệc tàn, trước khi ra về mọi người ra trước nhà chụp một số hình lưu niệm, tấm hình trên là một trong những tấm đã chụp. Biết đến tình trạng sức khỏe của anh Quán nên tôi ngỏ ý muốn đưa anh về nhà, vì nhà anh cũng thuận đường về của tôi. Trên xe, chỉ có anh với vợ chồng tôi, chúng tôi nói với nhau được nhiều chuyện hơn, nhất là về chuyên môn và sức khỏe của anh. Anh nói anh bị tai biến mạch máu não nên sức khỏe rất yếu. Về công việc làm, anh nói vì sức khỏe anh đã xin về hưu và vừa dọn về từ Houston, TX.

Xe về đến nhà anh, một căn nhà nhỏ trong một khu hơi tối và vắng ở Santa Ana, đáng lẽ thả anh xuống rồi chúng tôi định về ngay, nhưng anh gõ cửa, bấm chuông mà chưa có ai mở, nên chúng tôi phải nán lại xem anh vào nhà được mới dám về. Cuối cùng phải vòng ra cửa hông anh mới vào nhà được. Anh ra mở cửa chính, cung với chị đi sau, anh mời chúng tôi vào nhà uống nước. Chúng tôi nhận lời vì nghĩ là uống xong ly nước, chỉ mất khoảng 5-10 phút rồi về nhà cũng không muộn gì lắm.

Nhưng phải mất hơn một giờ rưỡi sau chúng tôi mới có thể chấm dứt câu chuyện với anh để đi về tuy rằng vẫn còn rất nhiều đề tài để nói. Lý do là khi vào nhà, tôi với anh lại tiếp tục nói về chuyện chuyên môn của anh. Với một thái độ rất khiêm tốn và thành thực, anh kể cho tôi nghe về các việc làm của anh từ khi anh đến Mỹ. Cũng như tôi, trước khi vào Công nghệ anh cũng học Cao Thắng và các công việc chủ yếu của anh là vẽ kỹ thuật, thiết kế máy móc, hoặc hệ thống dây chuyền sản xuất một sản phẩm mới nào đó. Đây cũng là ngành nghề mà tôi đã làm với sự say mê từ lúc tốt nghiệp đến nay. Có lẽ cùng sở thích nên một người hỏi, một người trả lời hoài mà không biết chán!

Anh dẫn tôi vào phòng làm việc của anh cho tôi xem các thành tích của anh: trên tường là 17 tấm bằng phát minh của anh trong cả một đời làm việc. Anh lấy xuống một tấm bằng phát minh được bọc bằng khung rất đẹp và đưa cho tôi xem. Đây là bằng chứng nhận phát minh được cấp cho anh bởi Văn Phòng liên bang Phát Minh và Sáng Kiến của Mỹ ở Washington DC. Anh giải thích cho tôi nghe về tính chất kỹ thuật chuyên môn của nó. Tôi nhớ là nó liên quan đến kỹ thuật khoan dầu ngang kiểu mới. Đây chỉ là một trong nhiều bằng phát minh liên quan đến kỹ thuật khoan dầu mà anh nhận được trong những năm làm việc cuối cùng của anh ở Houston, TX. Giải thích về nội dung kỹ thuật của tấm bằng này cả 10 phút cũng chưa hết ý, mà tôi cũng chỉ hiểu lờ mờ. Tôi có hỏi anh về giá trị tài chính của tấm bằng như thế này và những lợi nhuận mà nó đem về cho anh. Anh trả lời là chỉ được hãng thưởng ít thôi, chứ anh không quan tâm nhiều về tiền bạc. Anh cũng kể có lần anh được hãng anh làm việc phái qua nước Ý để bán một kỹ thuật mà anh mới phát minh cho một công ty theo lối franchise, nghĩa là chế tạo máy, lắp ráp và vận hành hệ thống, phân phối sản phẩm rồi chia lợi tức. Công tác kéo dài cả năm mà ngoài tiền di chuyển, ăn ở anh chỉ được hãng "thưởng vài chục ngàn" mà thôi. Tôi nghe anh kể mà thấy ứa gan, hãng nó bóc lột chất xám của anh như thế mà anh vẫn vui vẻ làm việc! Anh

cũng bảo trong chuyến công tác đó, từ lúc rời nhà ra phi trường (anh được xe limousin đón) để xuất ngoại luôn có người lạ theo dõi anh từ xa. Qua đến Ý anh cũng có cảm giác như vậy. Anh nói những lúc đó anh sợ lắm nhưng sau này hỏi ra mới biết là hãng thuê người bảo vệ ngầm cho anh, bất kỳ lúc nào, vì họ xem anh như một chuyên gia kỹ thuật thượng thặng, sợ đối thủ bắt cóc!!! Anh thật đúng là một người hiền lành, chỉ biết làm việc miệt mài, không đòi hỏi quyền lợi tương xứng với thành quả. Đây chỉ là một trong những chuyện anh kể cho tôi nghe từ lúc anh qua Mỹ làm việc mà tôi nhớ nhất.

Nhưng không phải anh chỉ giỏi trong lãnh vực này. Anh kể những ngày mới qua Mỹ, cầm tấm bằng Kỹ sư Công Nghệ đi xin việc làm, không hãng nào công nhận để cho làm việc Kỹ sư, anh phải nhận việc làm họa viên. Việc đầu tiên của anh, để thử khả năng, là phải sửa một bản vẽ của một hệ thống máy móc gì đó, mà bản giấy vẽ dài đến hơn chục thước. Tôi không tin lắm, vì từ trước đến giờ làm công việc thiết kế tôi chỉ sử dụng cỡ giấy J là lớn nhất, nếu có thêm chi tiết chỉ tăng thêm số tờ của bản vẽ. Nhưng tôi biết là anh nói thật. Anh được nhận làm việc sau khi làm được công việc thằng xếp Mỹ đòi hỏi. Chỉ một tuần sau anh được nâng lên hạn ngạch thiết kế viên, cao hơn họa viên một bậc. Với những công việc khó khăn hơn, những kỹ sư trong hãng không giải quyết được, mà anh làm được, sau 3 tháng sau anh được nâng bậc lên kỹ sư, có văn phòng làm việc "trên lầu", chứ không làm việc "dưới nhà" như lúc trước. Tò mò, tôi hỏi anh hãng đó làm việc gì, anh trả lời hãng là công ty tư vấn kỹ thuật, làm việc theo đơn đặt hàng của các công ty với các yêu cầu ngành nghề khác nhau. Với việc làm ở đây anh đã phải vắt óc để tìm ra cách giải quyết những vấn đề kỹ thuật mới mẻ của nơi đặt hàng, cũng như chưa từng trải nghiệm của anh. Chẳng bao lâu anh đã trở thành kỹ sư chính, cột trụ của hãng, là "con cưng" của ông chủ hãng! Anh cũng nhắc đến một công trình sản xuất đá hoa cương theo kích cỡ khác nhau để lót đường, từ những tảng đá to thu hoạch từ việc nổ mìn núi đá. Đề tài này tôi cũng có kinh nghiệm làm qua khi còn ở Việt Nam trong việc thiết kế một số máy móc sản xuất bột đá apatite Lào Cai làm phân bón cho ruộng. Do vậy tôi rất chú ý đến chi tiết anh trình bày. Những máy sản xuất chủ yếu trong giây chuyền này là máy kẹp hàm, máy đập búa, máy nghiền bi. Sản phẩm cứ qua một máy thì kích cỡ lại nhỏ xuống. Tới giai đoạn sau máy nghiền bi là ra thành phẩm. Dây chuyền các máy chủ yếu được đặt theo hàng ngang. Sản phẩm trung gian được đưa qua máy kế tiếp bằng băng truyền tải hay gầu nâng. Nhưng dây chuyền anh trình bày với tôi được xếp theo hàng dọc, từ cao xuống thấp, như vậy sẽ không cần các thiết bị trung gian như băng truyền, gầu nâng v.v... Thật là một sáng kiến độc đáo vì nó sẽ tiết kiệm thiết bị và mặt bằng nhà máy. Tuy chưa hỏi nhưng tôi nghĩ dây chuyền sản xuất của anh làm chắc đặt ngay trên đỉnh núi, chỗ khai thác đá, và thành phẩm ở chân núi đá?

Từ hồi qua Mỹ, qua những lần họp mặt nhỏ và lớn như ở những Đại Hội, được tiếp xúc với các niên trưởng, tôi nhận biết được nhiều tài năng xuất chúng trong đại gia đình KSCN, mỗi người một ngành nghề. Tôi đã học được rất nhiều điều bổ ích từ các anh và cũng rất tự hào là đã được đứng trong hàng ngũ của các anh. Tôi rất đau xót là với những tài năng đó chúng ta không có cơ hội đóng góp và xây dựng cho quê hương yêu dấu của chúng ta. Chúng ta phải mang kiếp sống lưu vong và không biết đến bao giờ mới được về lại quê cha đất tổ?

Riêng với anh Quán tôi rất cảm phục tài năng của anh. Tôi nghĩ sau lần gặp đó tôi sẽ đến thăm anh nhiều hơn để được học hỏi thêm. Cứ nghĩ đến anh là tôi cảm thấy thích được nói chuyện kỹ thuật với anh, và nói bao nhiêu chắc cũng không đủ vì không bao giờ hết đề tài. Nay anh ra đi sớm quá, tôi không còn được lý thú nghe anh kể về những thành tích trong công việc, những chi tiết, nội dung trong 16 tấm bằng phát minh của anh còn lại mà lần đó tôi không có đủ thì giờ để hỏi anh. Chúc anh sớm siêu thoát.

Nguyễn Anh Châu
(CT 68-71, KSCN 16)

Viếng Mộ Bạn Đăng Khôi

Ngô Đình Duy

Ở nơi xa Trúc về thăm bạn
Ngồi chuyện trò những tháng ngày qua
Hôm nay viếng mộ bạn xưa
Đăng Khôi nằm xuống gần vừa ba năm

Lời hứa cũ, qua thăm gặp bạn
Chưa kịp thăm, cánh nhạn bay xa
Hôm nay trước mộ tháng Ba
Nén nhang xin đốt gọi là gặp nhau

Trời nắng ấm, cỏ màu xanh biếc
Gió hiu hiu, ta biết bạn về
Lắng nghe ta nói vỗ về
Thiên Đàng bạn ở tứ bề lặng yên

Ta ra về, với niềm lưu luyến
Lời hứa xưa, một chuyến thăm nhau
Dòng đời dâu bể bể dâu
Chút tình bạn cũ chúc câu an bình...

13 March 2019

Ngô Đình Duy

Lời Thầm Thì

Anh ra đi nơi phương trời xa thẳm.
Em ở lại chìm đắm nổi nhớ thương.
Ngày... tháng... năm vương vấn chuyện chúng mình.
Nước mắt rơi một chuyện tình như mộng.
Em thầm mong giữa dòng người đông đảo.
Bất chợt Anh xuất hiện đan tay Em.
Em thầm mong trong giấc ngủ êm đềm.
Anh nhẹ nhẹ kéo chăn đem đông lạnh.
Em thầm mong biển xanh từng cơn sóng.
Anh và Em cùng trông ngóng hoàng hôn.
Em thâm mong một giỏ hoa rực rỡ.
Anh tặng Em... nụ cười nở trên môi.
Em thầm mong lúc mỡ mắt đêm đầy.
Anh bên cạnh... hôn lên đôi mắt ấy.
Em thầm mong một bữa ăn đầy đủ .
Có Em... Anh và con của chúng ta ...
Em thầm mong và luôn mãi thầm mong...
Em ao ước và luôn luôn ao ước.
Em khao khát và cứ mãi khát khao ...
Làm sao Em có thể nói với Anh...???
Nổi nhớ thương... vương vấn... bao tháng... ngày...
Ta bên nhau sẻ chia buồn... vui... khổ..
Và Em mong nơi xa xôi Anh đến ...
Là yên bình... ấm áp một tình yêu.
Em yêu Anh và Em rất nhớ Anh.

04/07/2017.

Lệ Chi

Chi viết tặng Hương bài thơ dành riêng cho Hương và Anh Khôi, không thể diễn tả hết nổi nhớ thương và những kỷ niệm của Hương và Khôi nhưng gói gọn là 1 bài thơ nhỏ. Chi đặt tên cho bài thơ là "Lời thầm thì"

oOo

Chi gửi Hương 1 bài thơ lần trước và 1 bài thơ Chi mới làm cho Hương + Khôi trong giỗ lần 2 , thơ không phải thi sĩ sáng tác nhưng là tất cả tâm tình khi nghĩ và nhớ đến BẠN

Bài 1

Anh và Em dưới mái trường Cao Thắng
Thời gian trôi... đan kết trái tim yêu
Cùng bên nhau vượt biển xa ngàn khơi
Ta vun đắp tình vợ chồng nồng ấm
Hơn ba mươi năm duyên nợ nên đôi
Rồi bây giờ một mình Em ở lại ...
Buồn... tủi... khóc... Một ngày tiễn Anh đi
Anh đi xa... đi xa mãi không về
Anh có biết... Em nhớ Anh nhiều lắm...
Rất nhiều lần Em cứ ngỡ như mơ
Em không ngờ nợ duyên mình ngắn quá
Ừ... thôi thì... Mình cứ tạm xa nhau
Em yêu Anh... Mộng đầy bao kỷ niệm
Một tình yêu xao xuyến buổi ban đầu...

Bài 2

Hai năm... Không phải "Tình lận đận"
Nhưng mà là những mảnh "Tình xa"
Mình có bao giờ cùng nhau hát...?
"Tình nhớ" .." Biệt ly" ..." Thương một người" ...
"Tuổi đá buồn" .. " khóc thầm" .." Hoài cảm" ..
Hai năm.....
Quá khó cho Em bớt nhớ Anh
Chẳng dễ dàng ru ngủ nổi buồn
không đơn giản tiếng cười rộn rã
Khi cùng bạn rong ruổi vui chơi
Em ước mong " Có Anh bên cạnh" ...
Để một thoáng cảm giác chạnh lòng
Rất thật... Mình chẳng thể bên nhau
Hai năm.....
Chất chứa bao nhiêu chuyện vụi.. buồn...
Em cất giấu từng ngăn "tủ nhỏ"
Âm thầm Em thủ thỉ cùng Anh
Dù Em biết... Mình xa nhau lắm
Em nguyện cầu nơi xa xăm đó
Anh của Em thanh thản... An lành...

Lệ Chi

Nhịp Thời Gian

Kìa ti-gôn, sắc hồng tươi trong nắng,
Dây hoa dài như lọn tóc mượt êm,
Em tung tăng trong vương miện hoa mềm,
Đôi môi nở sắc hồng như nắng sớm.

Sáng hôm nay vòng hoa còn bên cửa,
Em đi rồi, hoa ủ rũ bơ vơ,
Hoa tương tư, từng giây phút đợi chờ,
Tim chưa vỡ mà cành hoa đã héo.

Hoa đã chết và lòng ai đang chết,
Sức cạn dần trên từng bước miên man.
Đáy ly nào, nghe giọt nước vỡ tan,
Vô tình quá, ôi thời gian tàn ác.

Mới hôm trước, đôi tim hòa điệu nhạc,
Mà bây giờ, thành tan tác ly tan,
Đóa hoa tươi, chưa kịp đón trăng vàng,
Mà tiếng mõ đưa nàng vào huyệt mộ.

Kìa danh tướng tên ghi vào lịch sử,
Hay giai nhân lộng lẫy với thời gian,
Đều ra đi, để tiếc nuối vô vàn,
Cho kẻ ở, đếm ngày tàn vụn vỡ.

Trúc Giang (CT 73-77)

Tình Lính

Trong hoang lạnh giữa mưa ngàn gió núi,
Nghe giọt buồn tí tách nhỏ trong tim,
Chú dế than rả rích suốt đêm trường,
Chợt ngừng lại trông hỏa châu thắp sáng.

Nước đã chảy trôi đời mình xa lắm,
Bỏ quãng đời áo trắng lại sao lưng,
Những mộng mơ cùng bóng dáng thiên thần,
Chung nhịp bước bên hàng me dịu mát.

Nơi tôi đến, ngày đêm rền đại bác,
Có người tình là thỏi sắt trên vai,
Có hỏa châu thắp sáng suốt đêm dài,
Và nhung nhớ bóng hình người ở lại.

Anh mơ sẽ trở về trong huyền thoại,
Vào rừng sâu tìm công chúa ngủ yên,
Tìm trên môi nụ hôn ngọt êm đềm,
Và nhung nhớ bóng hình người ở lại.

Chiều hôm nay mưa rừng về trắng xóa,
Bên ven đồi ngồi gác lổ châu mai,
Có bài ca hát mải suốt đêm dài,
Tình đất nước cùng người yêu bé nhỏ.

Mưa đã tạnh trăng đầu ghềnh thật tỏ,
Như niềm tin vừa lấp lánh trời cao,
Đêm cao nguyên rừng đen kịt một màu,
Nghe gió hú giữa hoang tàn cô tịch.

Ôi nhớ quá người em yêu cổ tích,
Cánh thư hồng em gửi vẫn còn đây,
Người dù xa tình vẫn rót tràn đầy,
Đủ sưởi ấm trong đêm dài giá lạnh.

Gửi mong ước trên vì sao lấp lánh,
Lời nguyện cầu cho non nước bình yên,
Bên trường xưa bóng nhỏ mải dịu hiền,
Bên hàng phượng đợi anh về nhỏ nhé.

Thanh Tâm (CT 73-77)

Hình Bóng Người Anh

Mùa Đông đến theo thu tàn vàng vỏ,
Gió se buồn, bé nhớ ông Noel,
Áo đỏ tươi, râu trắng, dáng mập hiền,
Mang quà đẹp cho trẻ ngoan khắp phố.

Nhà của bé tuy cơ hàn cực khổ,
Nhưng bé vui vì bé đã có anh,
Ông Noel chẳng phải đợi thông xanh,
Cho quà bé mỗi lần anh về phép.

Quà của bé ô mai và áo đẹp,
Bé mặc hoài để mải nhớ tới anh,
Một chiều nào bé thích kết lá xanh,
Làm chiếc mũ anh lính dù biệt kích.

Anh là bóng thiên thần em yêu thích,
Cánh đại bàng tung gió giữa đại dương,
Anh xông pha trên mũi giáo rừng thương,
Cho bé được an lành bên sách vở.

Màu nhung nhớ đã hòa vào nhịp thở,
Dõi theo anh trên từng ánh sao đêm,
Đường anh đi em dệt mộng êm đềm,
Tên anh mải chắt chiu dòng mực tím.

Trời hôm ấy lá vàng buồn chết lịm,
Bé dỗi hờn sao lá chẳng mải xanh,
Trời đổi mùa chi cho bé nhớ anh,
Ôm cặp sách đứng trông vời đầu ngõ.

Trống tan học chợt làm nao lòng nhỏ,
Đường về nhà dài đăng đẳng cong quanh,
Kìa xa xa người lính trận mũ xanh,
Bé thầm trách sao chân mình quá ngắn.

Nỗi mừng rỡ tung bay tà áo trắng,
Lòng nao nao hụt hẫng bước chân nhanh,
Mẹ đón anh mà nước mắt chảy quanh,
Vì người ấy chẳng là anh của bé.

Trời sụp tối mắt em mờ cay xé,
Dù không tin, là sự thật anh ơi!
Mẹ con em nghẹn nấc chẳng thành lời,
Người ta báo tin anh đền nợ nước.

Bé ngồi cạnh bên anh như thu trước,
Lau mộ anh mà kể chuyện thu nay,
Bóng hình anh mãi mãi sẽ không phai,
Trong tim bé, người anh hùng bất diệt.

Thanh Tâm (CT 73-77)

Người Việt Đang Từ Bỏ Quê Hương

Cứ mỗi năm cuộc tranh giành quyền lực ở cấp lãnh đạo thượng tầng lại lặp đi lặp lại, và càng ngày mức độ càng gay gắt. Tôi tự hỏi không biết các vị lãnh đạo có từng bao giờ quan tâm để nhận biết ra rằng từ lâu nhiều người dân Vietnam đã thầm lặng bỏ nước ra đi.

Điều mình giật mình là- ngày nay người ta rời bỏ quê hương mình không một chút vấn vương luyến tiếc. Quê hương là nơi chốn thiêng liêng, nơi thân thuộc, nơi có Cha Mẹ, anh em, bằng hữu, có cả một trời thơ ấu nhưng vì sao người VN lại tìm mọi cách để rời bỏ đất nước mình?

Bốn mươi năm trước, người ta buộc phải dứt áo ra đi, buồn thắt ruột khi phải rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn. Thi sĩ Luân Hoán có bốn câu thơ nhớ Quê đến nao lòng:

"Trông ra cửa kính trời mưa tuyết
Ngó lại mình đang ngồi bó tay
Quê hương nhắm mắt như sờ được
Sao vẫn buồn so đến thế này.

Nếu như ngày xưa, người Việt tị nạn lìa xa quê hương, nhớ từng chiếc lá me, từng cành Phượng vĩ, thương từng viên ngói vỡ, bóng con chim se sẻ trước hiên nhà, thì ngày nay, người giàu cũng như nghèo, ngay cả con cái các quan chức nằm trong bộ máy chính quyền cũng tìm mọi cách để rời bỏ đất nước, ra đi không cần ngoái đầu nhìn lại.

Trong cuộc họp tại văn phòng Quốc Hội ngày 29 tháng 12 vừa qua, bàn về tình trạng các du học sinh cấp phổ thông trung học và đại học sau khi tốt nghiệp không trở về. Thứ trưởng Nội vụ Nguyễn Duy Thăng đã nhìn nhận với các đại biểu Quốc Hội rằng: "Tôi nghĩ con em nhiều người ngồi ở đây cũng không về. Cá nhân gia đình tôi cũng vậy, 2 đứa không về."

Vì đâu có tình trạng này? Chiến tranh, nghèo đói cũng không làm người ta rời bỏ quê hương mình. Chỉ mới ngày nào, khi cuộc chiến biên giới bùng nổ vào năm 1979, hàng hàng lớp lớp thanh niên ưu tú sẵn sàng viết đơn bằng máu để xin ra chiến trường. Dù khó khăn, gian khổ người ta vẫn gắn bó, vẫn hãnh diện về dân tộc mình. Tôi nhớ có lần đọc được trong facebook của một em sinh viên: "Tôi tự hào vì mỗi tên đất, tên đường ở xứ tôi đều viết bằng tên người chứ không phải đánh số". Nhưng chỉ vài tuần trước đây, một bài viết trên trang mạng BBC viết rằng-tác giả muốn rồi bỏ VN để con cái mình khi lớn lên được sống làm người tử tế. Tôi có dịp gặp một số thanh niên VN ở Philipines. Họ trẻ, tốt lành và trong sáng, nhưng họ quay lưng hẳn và không muốn nhắc đến tình hình xã hội, chính trị tại đất nước mình. Sự gian dối, giả trá khắp nơi đã làm các em chán nản. Một em chia sẻ với tôi là hầu hết các bạn của em đều cảm thấy bất lực và muốn tìm cách rời khỏi Viet-nam.

Tôi gặp em H, một thiếu nữ sống một mình ở đất nước xa lạ này. Em sống và chống trả với những bất trắc, bão tố do tình trạng cư trú bất hợp pháp của mình. Gã chủ nhà muốn xâm hại em, thản nhiên cầm điện thoại và hăm doạ nếu em không thuận hắn sẽ báo cảnh sát. Rất may, H là một thiếu nữ thông minh và mạnh mẽ, em đã vượt thoát được. Cha mẹ ở miền quê làm sao biết được em đã phải chống chọi với những gì. Những thiếu nữ yếu đuối, không may mắn khác sẽ hành xử ra sao? Và định mệnh sẽ đưa đây các em về đâu?

Tôi cũng gặp một trường hợp khác, một phụ nữ miền biển, nghèo khổ, vô danh nhưng chị đã làm tôi xúc động đến ngẩn ngơ.

Nếu bạn đang đi du lịch trên đất Thái. Dừng chân uống một cốc nước dừa trên hè phố hay tại một quán ăn nào đó. Lúc bạn đang cố bập bẹ nói một ít tiếng Thái với người đang phục vụ, thì nhớ rằng người đang nói chuyện với bạn bằng tiếng địa phương đó có thể là một người Vietnam. Bên dưới nụ cười xã giao và anh mắt lẩn tránh đó, ẩn chứa cả một mối ân tình thắm thiết của người đồng hương.

Tôi gặp chị L, người phụ nữ gầy ốm da ngăm đen đứng bán một xe nước dừa bên hè phố. Ban đầu có lẽ nghe chúng tôi nói tiếng Việt, không nhịn được, chị cất tiếng hỏi tôi có phải người Vietnam không. Thấy người đồng hương tôi vồn vã hỏi thăm, nhưng thấy thái độ chị lẩn tránh và đáp lại bằng tiếng Thái tôi đoán chị có vấn đề về di trú. Bốn mươi năm trước, tôi đã gặp một bà mẹ cắt ruột đẩy đứa còn 6 tuổi của mình ra biển để mong nó tìm được tương lai. Ngày nay, tôi gặp người mẹ khác, cũng thắt ruột bỏ lại đứa con gái năm tuổi của mình cho bà ngoại để đi kiếm sống ở nước ngoài, đi "tha hương câu thực". Khi đã tin cậy, chị níu chặt cánh tay tôi luôn miệng nói chuyện, quên cả bán hàng. Được một lúc chị móc trong túi ra 25 baht tôi vừa trả tiền nước, đưa lại. Chị ngượng ngùng bảo tình cảm mà lấy tiền tối về không ngủ được. Tôi xúc động vì sự tốt lành, vì cái ân tình chị dành cho tôi, một người xa lạ. Bấy nhiêu thôi cũng đủ thấu hiểu tấm lòng tha thiết của chị đối với người Việt, đối với quê hương như thế nào. Vậy mà có đến mấy lần chị nói với tôi là chị không muốn trở về VN nữa. Xin ghi lại một đoạn đối thoại của tôi với người phụ nữ nầy để hiểu vì sao chị không muốn trở về. Tôi cố tình hỏi tiếp: Nhưng khi để dành đủ tiền rồi chị về quê mình chứ?

- Thôi không về đầu.

- Tại sao lại không về?

- Ở đây người Thái họ hiền lắm, họ thương mình. Mình đẩy xe đi bán từ 7 giờ sáng đến 12 giờ đêm mới về được đến nhà. Đi bán đêm cũng không sợ. Ở đây từ những người thấp nhất trong xã hội như xe ôm hay cảnh sát họ đều giúp đỡ mình hết mình.

- Nhưng mai mốt chị về thăm con, người khác dành mất chỗ bán của chị thì sao?

- Không sao đâu, không có mình thì họ bán, khi họ thấy mình đẩy xe tới, họ tự động đẩy xe đi chỗ khác.

Những dự thảo văn kiện đại hội đảng có bao giờ đặt ra vấn đề vì lẽ gì mà người dân nghèo, lương thiện lại không cảm thấy an toàn ở quê hương mình? Những người như chị bán nước dừa, hay cháu H đâu cần biết gì đến dân chủ hay nhân quyền.? Họ cũng không cần biết ngày mai ông Nguyễn Phú Trọng hay ông Nguyễn Tấn Dũng sẽ trở thành Tổng Bí Thư. Họ chỉ cần một môi trường sống ổn định, an lành. Nơi ngày ngày không phải nơm nớp lo sợ gặp cảnh sát giao thông hay quân cướp giật. Nơi họ kiếm được miếng ăn hàng ngày và không phải im lặng trước những điều tai ác.

Đến bao giờ người dân mình khi "Rời Bỏ" quê hương đều ôm giấc mơ sẽ "Trở Về" để sót chia những gian nan và đứng xây lại đất nước?

Tôi biết những người như vậy, những người đã ra đi, nhưng lại chọn trở về như Trần Văn Bá, Võ Đại Tôn, Võ Hoàng, Ngô Chí Dũng... Chúng ta cũng biết những người đang nỗ lực thay đổi xã hội, những người gắn bó với tổ quốc, người muốn dân mình, đồng bào mình được có đời sống đích thực cần có của một con người. Họ là Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Hồ Đức Hoa, Đặng Xuân Diệu, Nguyễn Đặng Minh Mẫn, Nguyễn Văn Oai, Bùi Minh Hằng, Nguyễn Đình Cương, Võ An Đôn... Tiếc rằng những nỗ lực của họ chỉ đổi lấy tù tội, bất trắc và gian nan.

Tôi tự hỏi những người như Thứ trưởng Nội vụ Nguyễn Duy Thăng, các vị đại biểu quốc hội, những đảng viên "chân chính". .. họ nghĩ gì? Họ phục vụ cho ai? Một chính quyền dù có theo đuổi mục đích, lý tưởng cao đẹp gì chăng nữa thì cũng chẳng có ý nghĩa gì khi mà con em họ, khi mà mỗi người dân, từ trí thức cho đến chị bán nước dừa cũng đều muốn ra đi.

Tôi cho rằng các vị lãnh đạo, những người liên hệ trong chính quyền hay trong trận đấu đá tranh giành quyền lực nằm 2016- từ anh công an quèn quen bóp cổ dân, đến các nhân sự tứ-trụ-triều-đình tương lai cần có câu hỏi chính đáng cho chính mình và cho những người dân hiền lành, chất phác đang phải sống lưu vong khắp nơi.

G.S. Phan thanh Nhuận

Dựa trên bài viết của Nguyệt Quỳnh đăng trên báo Việt Mỹ xuất bản tại Little Saigon ngày 10 tháng 1 năm 2016.

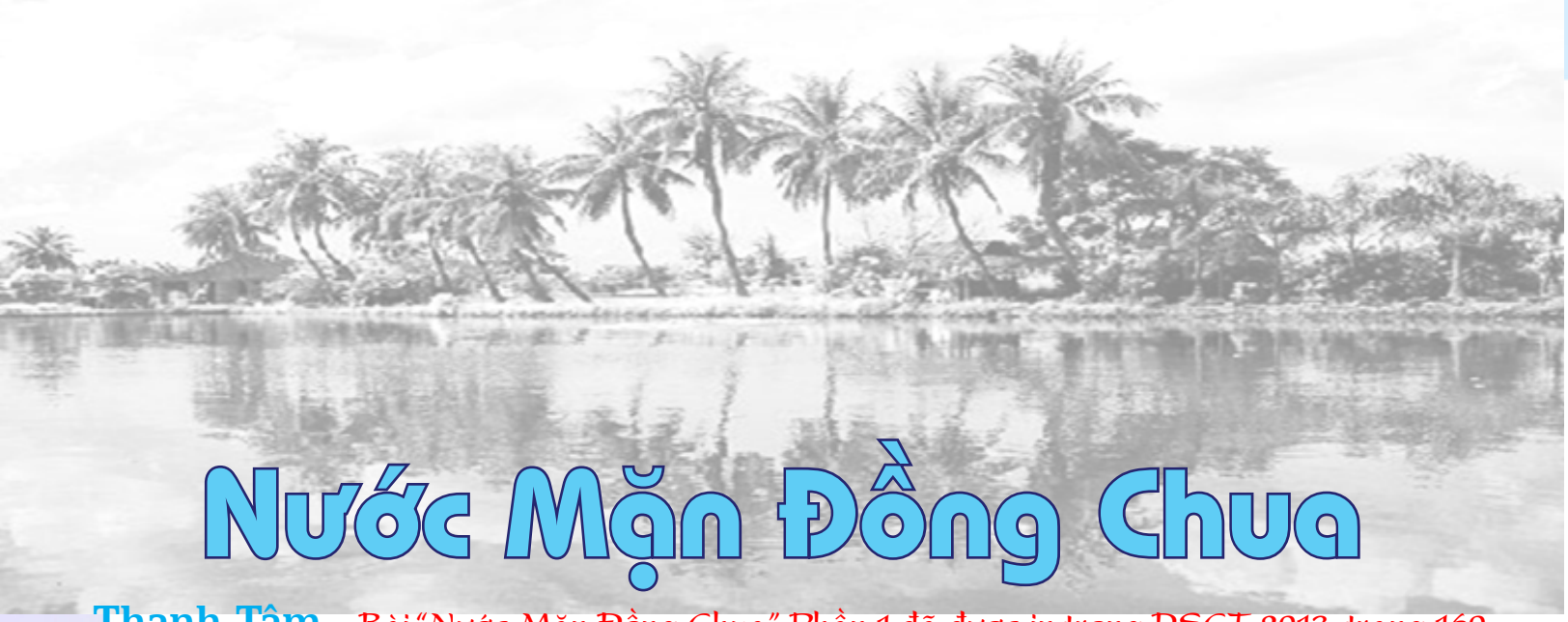

Nước Mặn Đồng Chua

Thanh Tâm

Bài "Nước Mặn Đồng Chua" Phần 1 đã được in trong DSCT 2013 trang 160. Nay xin đăng trọn Phần 1 và Phần 2.

Mưa về trắng xóa cánh đồng. Hàng cau như treo lơ lửng trong màn nước đong đưa theo chiều gió. Tiếng ếch nhái ễnh ương ộp oạp, tiếng côn trùng rỉ rả hòa cùng tiếng mưa tí tách trên mái lá tạo thành một khúc nhạc đồng quê quen thuộc. Chợt những tia chớp ngoằn ngoèo sáng rực soi rõ bầu trời thăm thẳm mây đen, tiếp theo là những tiếng sét rung trời Đám le le núp mưa trong bụi nứa hoảng hồn bay táo tác.

Thảo nhón chân trên chõng, căng lại tấm bạt che đỡ cho mẹ và em đang co ro trong mái nhà dột nát. Gió rít từng cơn, luồn vào tấm phên tre, đưa lạnh lẽo bên ngoài vào mái nhà tranh đang run rẩy dưới trời dông tố. Thảo vừa lấy chổi tre quét nước trên sàn nhà vừa quan sát từng cái cột tre xem nó còn có đủ sức chịu đựng nổi cơn bão vừa về xóm chiều nay. Mưa vừa ngớt hạt Thảo nói:

- Mẹ à, con đi soi ếch nghe mẹ, để một lát tạnh mưa tụi nó trốn hết.

- Con qua bên nhà đì Tư rủ anh Thạch đi cho mẹ an tâm, coi chừng rắn nghen con.

Thảo khoác chiếc áo mưa màu xám của cha để lại, xách đèn pin và rọ, hé cửa lao vào mưa. Một tia chớp lóe sáng trên nên trời đen kịt, hiện rõ một bóng đen đứng sừng sững trước nhà. Thảo hồn bất phụ thể ba chân bốn cẳng vọt lẹ trở vô nhà. Chợt bỗng nghe tiếng gọi với theo:

- Thảo!

Nhận được tiếng người quen, Thảo tỉnh hồn quay lại:

- Bộ anh định hù chết tui hả?

- Đâu có, tui qua rủ Thảo đi soi ếch, tại tối quá nên không thấy đường.

Lầm lũi trong bóng đêm, Thạch men theo bờ ruộng rọi đèn tìm ếch chỉ cho Thảo bắt. Mưa to, ếch lên khá nhiều đờ đẫn dưới ánh đèn. Hồi đó mới tập đi bắt ếch nàng còn hơi sợ nên dùng chĩa ba để đâm ếch, riết rồi quen, thấy ếch là nàng đưa tay tóm gọn cho vào rọ.

Sống ở miền nước mặn đồng chua, vụ lúa thu hoạch thất thường. Năm nào lũ về trước mùa gặt cả làng đành chịu đói, phải đi bắt ếch, rùa, câu cá, thả chài, phụ vào liếp khoai, vườn rau mà sống qua ngày.

Gia đình Thảo và Thạch gắn bó với nhau mấy chục năm nay. Cha Thảo và cha Thạch là bạn hồi còn để chỏm. Ông nội Thảo xưa khá giả nhà có vài giây ruộng gần chục mẫu. Phần lớn cho thuê, chỉ để lại vài mẫu tự canh tác. Hồi đó cha Thạch chăn trâu cho nhà của ông nội Thảo. Tánh cần cù lam lũ, suốt ngày với tấm lưng trần đen giòn, năm tháng dãi dầu mưa nắng, làm ruộng cật lực, hết lòng với chủ nên nhà ông Thảo ai cũng thương. Sau bà nội Thảo làm mai gả cho đứa cháu gái bà con xa cho cha Thạch, rồi giúp cho mớ ruộng và chút vốn ra riêng, tự lập nên mái gia đình của Thạch ngày nay.

Thương hải tang điền, cha Thảo vốn mê đàn ca tài tử, gặp mẹ Thảo ca hát rất hay, hai người mở gánh hát được một thời gian. Tài bất phùng thời, gánh hát thua lỗ phải bán hết ruộng vườn trừ nợ. Trở về vườn chỉ còn lại vài công ruộng tự canh tác đắp đổi qua ngày. Vào một chiều mưa lũ, cả làng đắp đê ngăn nước. Đê vỡ, ông bỏ mình trên dòng nước lũ để lại mẹ Thảo và ba đứa con thơ, lúc ấy Thảo mới tròn mười tuổi, thằng Trung lên bảy. Cha Thạch hay tin, dọn nhà trở về làng xưa. Dựng mái nhà tranh cạnh nhà của Thảo để tiện bề chăm sóc gia đình Thảo, hòng báo đáp chút nào nghĩa cũ tình xưa. Vợ chồng ông sanh hai đứa con là Thạch và Lài. Trong một cơn sốt rét ngã nước năm năm về trước ông cũng nhắm mắt xuôi tay để lại gánh nặng của hai gia đình trên đôi vai trần của Thạch.

Thạch lớn hơn Thảo năm tuổi, tánh tình giống y như cha, cần cù lam lũ, hiền lành như thóc với khoai. Hai giây ruộng một mình anh quán xuyến, tháng ngày hết cày rồi cấy, rảnh rỗi chút thì đi phát cỏ trồng rau. Sau mùa lúa lại cần mẫn cắt lá tranh đốn cừ, tu sửa

lại nhà cửa, vét đất đắp nền cho chắc chắn phòng mùa lũ tới.

Mấy năm thiên tai liên tục, thu hoạch lúa không đủ sống, Thảo bắt đầu nuôi vịt, ép lấy trứng giao cho vựa. Hồi nhỏ cha Thảo có nuôi vịt, nàng chỉ biết ngồi bên chuồng đùa giỡn với những con vịt con lông tơ vàng óng ánh. Thế mà ngày nay chính nàng phải quán xuyến hàng trăm con vịt trắng xóa cả cánh đồng. Hai năm trước mẹ dẫn nàng lên chợ mua một mớ vịt con về nuôi. Nàng thả chúng ra những thửa ruộng vừa mới gặt xong, cho chúng mót lúa. Vịt vừa ăn lúa, vừa rỉa ốc trong ruộng, phân của vịt cũng giúp cho ruộng thêm màu mỡ, cho nên các nhà nông lân cận cũng dễ dãi cho nàng thả vịt đi ăn. Vào mùa lúa

thì nàng chèo ghe thả chúng ra sông tự tìm tôm cá. Nuôi chừng ba tháng, vịt con trổ mã, phân biệt được trống mái, nàng chia ra nuôi riêng biệt, để ít tháng sau lại nhập bầy, ép mái đẻ lấy trứng. Vịt tối về vào chuồng mới đẻ, mỗi đêm hốt cả cần xé trứng. Cách ngày, nàng lại chèo xuồng chở trứng vịt ra chợ bán, thu nhập cũng đủ xoay xở trong những lúc lúa thất mùa.

Nội nhà, cha Thảo cưng thằng Trung nhất vì nó là con trai đích tôn. Ông chăm sóc việc học hành cho nó thật kỹ lưỡng, hy vọng sau này nó thành đạt. Gia đình mai hậu có thể ngoi khỏi kiếp sống cơ cực nhọc nhằn. Ngày cha Thảo hấp hối trên giường, Thảo hứa sẽ nuôi em học hành đến nơi đến chốn, ông ở nụ cười héo hắt rồi nhắm mắt xuôi tay. Thằng Trung hiểu rỏ tâm huyết của cha, muốn nó thi vào trường Thuốc trên Sài Gòn nên nó hết sức chăm chỉ học hành. Nó thi vừa đậu vào đợt tuyển sinh hồi tháng rồi. Cả nhà mừng lắm, Thạch đưa Thảo và Trung lên Sài Gòn. Thảo xin cho em ở đậu nhà bà con đặng đi học. Thảo mua cho em chiếc xe đạp để đạp xe tới trường. Trước khi trở về quê, Thảo dặn dò em kỹ lưỡng ráng học hành để khỏi phụ lòng cha mẹ.

Năm nay số vịt tăng trưởng gần gấp đôi năm ngoái. Mẹ khuyên Thảo bán bớt nhưng nàng xin giữ lại để nuôi. Tuy cực nhọc bội phần nhưng nàng lấy đó làm vui. Kiếm thêm tiền để gửi lên cho thằng Trung đóng tiền ăn học.

oOo

Chiều nay giông bão bất chợt về làng, mưa càng ngày càng lớn. Nước dâng thật mau tràn qua con

đê chánh, biết không thể ngăn nổi dòng nước điên cuồng giận dữ đang cuồn cuộn từ thượng nguồn kéo về nuốt chững những gì dám ngăn chặn nó, Thạch và các trai làng chạy rút về nhà chuẩn bị di tản.

Ầm!... Chiếc cầu phao bắc ngang nhánh sông nhỏ vào làng đã bị nước kéo phăng đi, kéo theo một mảng đê lớn. Nước lũ chồm lên sủi bọt trắng dữ dội chui vào phần đê vỡ, xoáy tung từng mảng đất xung quanh. Trong phút chốc, nước lũ phăng phăng phủ ngập cánh đồng, từng mãnh đê oằn oại trôi theo, sóng nước cuồn cuộn rượt theo đoàn người tháo chạy phía trước. Thảo đứng trên mái nhà nhìn rõ từng mảnh cầu phao bứt tung theo dòng nước mà nước mắt ràn rụa. Thấp thoáng trên cánh đồng thân thương đang bị nước lũ nuốt chửng, hình như một trong đám người đang tháo chạy bán mạng dưới kia là Thạch. Thạch ngã xuống rồi! Lòng nàng oằn oại như lửa đốt, xách cái bình ni-lông rỗng làm phao lao mình ra cánh đồng, mặc cho mẹ và em nàng kêu giựt lại. Hớt hải chạy ven bờ đê về phía ruộng, Thảo bất ngờ đạp vào vũng nước, nàng trợt chân, chiếc phao bắn tung khỏi tay, người nàng tuột phăng theo bờ đê. Đất bờ đê sũng nước, sình lầy trơn lùi kéo tuôn nàng vào dòng nước lũ. Mẹ Thảo thét lên một tiếng kinh hoàng rồi khuỵu xuống. Con Hiếu một tay ôm ngang bụng mẹ, vừa lôi mẹ ra cửa, vừa hét lên:

- Bớ làng xóm ơi! Cứu giùm chị Thảo té xuống sông rồi!

Nó la khản tiếng, giọng chìm trong tiếng thét gào của gió.

Thạch lao mình từ ruộng lên nhảy ba bước một lên nền nhà. Con Hiếu mếu máo, chỉ ra bờ đê:

- Chị Thảo té xuống sông rồi anh Thạch ơi!

Thạch vừa lao vội xuống đê vừa đưa mắt cố tìm hình bóng Thảo trên dòng nước cuồn cuộn. Mưa trắng xóa bầu trời, nước cuộn tròn sủi bọt. Một màu trắng nhợt nhạt thê lương, không một chút sinh khí, không

tăm tích gì của Thảo. Thạch không còn suy nghĩ nữa, chàng lao chúi xuống dòng nước lũ. Chàng lội phăng phăng theo dòng nước lũ lạnh lẽo mà người nóng bừng như lửa đốt. Hai mắt trợn trừng như rách khóe cố tìm trong dòng nước vô tình bóng hình của Thảo. Hai tay quạt nước liên tục Thạch trôi thật nhanh theo dòng nước, băng qua mấy cụm lục bình đang thong thả xuôi dòng.

Bên cụm lục bình to trước mặt, Thạch chợt thoáng thấy một màu tim tím, không phải màu tím nhạt của hoa lục bình mà là màu tím than của chiếc áo bà ba Thảo hay mặc thường ngày. Hai tay xoay như cánh quạt trên sông, Thạch cố sức bơi ngang dòng nước về cụm lục bình kia. Thạch quàng tay vào mảnh vải màu tím dưới cụm lục bình, cảm nhận được thân thể của một người. Thạch lập tức ngửa người đưa thân thể đó lên trên mặt nước, một tay níu lấy cụm lục bình to lớn, hai chân đạp liên tục ngoi người lên cao. Mái tóc dài đen của người đó theo sóng nước trôi ngược lên mình Thạch, lộ rõ một khuôn mặt quen thuộc. Nước mắt ràn rụa, Thạch mừng quên cả cơn nước vô tình đang trôi phăng chàng về sông lớn.

Thạch chợt nhận ra người của Thảo xụi lơ, da nàng trắng bệch như một xác chết. Thạch nóng lòng mang Thảo lên bờ để cứu cấp. Con sông mênh mông, mỗi ngày mỗi rộng, khoảng cách vào bờ mỗi lúc một xa Thạch chỉ còn đủ sức bám víu vào cụm lục bình, nổi chìm cùng sóng nước. Đang lo ngoi lên sóng nước, chợt Thạch nghe đầu mình đụng mạnh vào cái gì. Xoay mình lại dòm, Thạch thấy cả một đám lục bình khổng lồ to như con đảo nhỏ đang chầm chậm trôi

theo dòng nước. Đám lục bình này bám vào nhau lâu đời dây ma rể má chằng chịt, chắc chắn như một chiếc bè. Nay bị lũ lớn kéo tách bờ trôi giạt đến đây. Mừng rơn, Thạch đẩy Thảo lên trên đám lục bình, rồi chàng từ từ leo lên. Mặt Thảo nhợt nhạt không còn chút máu, tay chân lạnh ngắt. Thạch vừa chắp hai tay đẩy vào bụng nàng cố làm cho nước trào ra, vừa dáo dác nhìn lên bờ tìm người cứu giúp. Xa xa, một ghe chài xuất hiện, Thạch mừng rỡ vẫy tay la hét cầu cứu. Ghe tấp lại gần vớt Thảo và Thạch lên. Mấy bà trong ghe xúm nhau giựt gió, xoa bóp dầu, đốt lò lên sưởi ấm cho Thảo. Một lúc sau Thảo chợt mở mắt ra, người bắt đầu có sắc trở lại. Thạch tựa lưng vào vách ghe, thở hắt ra người như vừa trút khỏi gánh nặng ngàn cân, miệng nở một nụ cười tươi tắn mãn nguyện.

Thạch đưa Thảo về làng, mẹ Thảo mừng như chết đi sống lại. Con Hiếu ôm chặt chị vào lòng. Mẹ Thạch nhìn con mình cười hỉ hả, trông ra vừa hài lòng vì chuyện Thạch làm, vừa mừng rỡ vì cả nhà bình yên đoàn tụ.

Trời tờ mờ sáng, sương mù giăng đầy trên biển nước, Thảo gục đầu bên cột cửa, nhà cửa xơ xác. Đàn vịt hơn trăm con bị lũ cuốn đi tất cả. Nợ mua vịt trả chưa hết, rồi còn tiền ăn, tiền học của thằng Trung, Thảo cúi đầu ngao ngán cho số kiếp gian nan.

Thảo bàn với cả nhà là mình định lên Sài-Gòn tìm việc làm. Ai cũng lo cho Thảo thân gái dặm trường. Nhưng Thảo nói có chị Bê đi trước lên Sài-Gòn mấy năm nay, làm có tiền gửi về cho gia đình cất nhà gạch. Chị hứa sẽ giúp cho Thảo. Cả nhà ậm ừ, tùy cho Thảo quyết định. Hai gia đình như một. Hồi nào tới giờ, chuyện đồng áng Thạch lo, còn chuyện buôn bán, kiếm tiền thì Thảo quyền hết.

Thạch nói:

- Phải mà tui biết làm việc gì, thì tui sẽ đi Sài-Gòn thế cho Thảo.

- Thế cái gì? Đi Sài-Gòn mà làm như đi nộp mạng, anh đòi thế mạng cho Thảo hả?

- Ý tui không phải vậy, Sài-Gòn khó ở lắm. Đâu phải ai lên Sài-Gòn cũng phát tài được đâu. Trên đó nhiều chuyện bất trắc quá nên tui lo cho Thảo.

- Vậy mai tui ra chợ đi coi bói. Hễ thầy bói phán số tui phát tài là anh phải cho tui đi Sài-Gòn đó nghen.

Sáng hôm sau, Thảo rủ Thạch đi xem bói.

Thầy bói chiếu theo ngày tháng năm sanh âm lịch và viết cho Thảo một lá số tử vi gồm các mục chánh:

Thiên Quan tọa thủ ở Mệnh cùng nhiều cát tinh là người phúc hậu, công danh hiển đạt, ít gặp tai nạn.

Thân có Có Tử Vi , Thiên Tướng đồng tọa là Vượng Địa, có nhiều cát tinh nên hậu vận rất tốt, ra ngoài đi xa ăn nên làm ra, hay giao thiệp với người quyền quý, được giúp đỡ.

Cung Điền Trạch đồng tọa Thiên Đức, Phúc Đức sẽ có quới nhân phò hộ giải trừ tai nạn.

Cung Phu Thê có Long Trì, Phượng Các, Vợ chồng đẹp đôi, giàu có, thanh mai trúc mã.

Thảo xem qua và nói với Thạch:

- Vậy là tốt lắm, tui nên đi xa làm ăn, sẽ phát tài. Nếu gặp tai nạn sẽ có quới nhân phò hộ giải trừ. Anh ráng giữ gìn sức khỏe chờ tin vui của tui nghen.

- Ừ đi thì đi, mà hễ gặp gì khó khăn hay cần tui lên thì nhớ báo tin. Tui sẽ lên liền. Còn chuyện ở nhà tui và con Hiếu, con Hiền xúm nhau lo được Thảo an tâm đừng lo lắng gì.

- Cám ơn anh. Mà còn cái câu "Vợ chồng đẹp đôi, giàu có, thanh mai trúc mã" là gì anh hiểu hông?

- Vợ chồng đẹp đôi, giàu có thì hiểu, còn "thanh mai trúc mã" là gì không hiểu.

Thảo cười hi hi:

- Là món quà cho anh đó, anh tự tìm hiểu 4 chữ đó đi.

oOo

Xe đò bắt đầu lăn bánh. Con Hiếu chạy lúp xúp theo níu tay chị đưa ra từ cửa xe đò. Thạch vẫn đứng lặng trông theo, ánh mắt thay ngàn lời muốn nói. Hình bóng của mẹ nhạt nhòa trong mắt Thảo. Trời tinh mơ sáng, không khí thơm mát, mùi rơm rạ ngạt ngào. Vài con cò trắng vỗ cánh bay theo nhau trên cánh đồng xanh ngát. Xe ra đường cái, ruộng đồng nối đuôi chạy ngược. Xe chạy ngang chợ, sắp tới trường quận, chạy ngang những tà áo trắng xinh xắn trên chiếc xe đạp theo nhau đến trường. Sân trường trắng

xóa bóng học trò tụm năm tụm bảy trước giờ vào lớp. Ngày xưa thấy các chị trong làng thướt tha trong tà áo trắng bên nhau lên quận học, Thảo mong tới một ngày mình sẽ được mặc chiếc áo dài trắng vào trung học. Thế mà mơ ước nhỏ nhoi đó giờ đã tan vào tháng ngày lam lũ. Thảo nhớ tới cặp mắt thơ ngây của con Hiếu. Cuối năm nay nó sẽ học xong tiểu học. Hiếu có vào được trung học hay không có lẽ tùy vào chuyến đi này của Thảo. Thảo hình dung ra vóc dáng gầy nhom của Hiếu trong chiếc áo dài nhỏ bé lần đầu tiên vào trung học, lúc ấy chắc đôi mắt của em mình rạng rỡ lắm.

Xe vừa lên khỏi phà, sinh hoạt bên đây sông trông đã khác bên kia. Sạp quán hai bên đường san sát, phố xá chen chúc người qua lại. Xe rời bến Bắc, các chị bán hang rong còn ráng chạy theo xe mời mọc. Thảo ngoảnh đầu nhìn lại hàng dừa xanh ngắt bên kia bờ sông, lòng vừa bùi ngùi nhớ mái tranh xưa, vừa hoang mang nghĩ đến những ngày sắp đến.

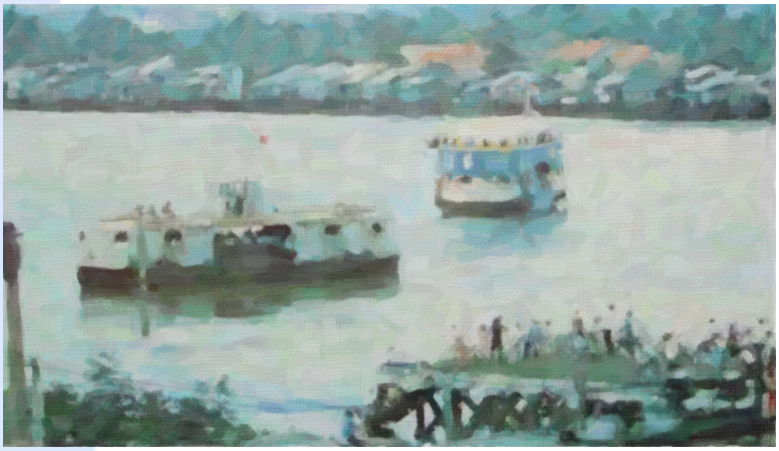

Xe quẹo vào Ngã Ba Trung Lương, xe cộ thật tấp nập. Tài xế bóp còi inh ỏi, anh lơ xe đeo ngoài cửa, đập thành xe hối thúc các xe nhỏ dạt ra cho xe đò chạy tới. Thành phố Tân An bây giờ trông thật khang trang với những cao ốc nhiều tầng và khách sạn mới cất. Đường xá lót nhựa rộng rãi Xe ngừng lại chợ Tân An cho khách xuống. Có lẽ đang vào mùa thu hoạch, các tiệm tạp hóa bên đường xúm nhau bán gạo nàng Hương. Nhà nào cũng chất đầy bao ni-lông đựng gạo. Xe qua mỗi vùng, Thảo đều thấy thổ sản bày bán, nào là khóm Bến Lức, rượu nếp Gò Đen. Qua khỏi Bình Điền Thảo không còn thấy ruộng lúa hai bên đường nữa. Đường vào Phú Lâm đang sửa chữa mở rộng, bụi bay mù mịt. Xe vào bến xe đò Lục Tỉnh, khách bộ hành lục tục leo xuống. Hàng hóa đủ loại từ cần xé rau cải đến giỏ gà vịt được chuyền từ trên mui xuống. Hàng trăm chiếc xe đậu đầy. Kẻ chuyền hàng lên, người đưa hàng xuống, quang cảnh trông như cái chợ. Lần đầu lên Sài Gòn, một mình đứng giữa rừng người, Thảo cảm thấy hoang mang, lạc lõng. Mới hồi sáng này nàng còn xăn quần lội nước từ nhà ra bến xe, chung quanh có đủ mọi người đưa tiễn, mà giờ này đã đứng giữa đô thành bụi bặm, tứ cố vô thân. Một liều ba bảy cũng liều, Thảo chớp mắt cố xóa đi nỗi lo âu. Nàng không thể khờ khạo như một cô gái quê nữa. Nàng cần rất nhiều nghị lực để vượt qua những chặng đường sắp tới. Hình ảnh mệt mỏi của mẹ già, của em thơ đang chờ tiền học, của mái nhà dột nát, làm tim nàng rắn lại. Thảo xách giỏ đồ bước ra khỏi bến xe.

Chợt có chiếc gắn máy đảo qua trước mặt nàng, một người đàn ông trung niên đen đúa cặp xe theo hỏi:

- Cô đi về đâu, tôi chở cho.

Thảo cố giữ bình tỉnh, không trả lời, tiếp tục bước về phía trước. Ra khỏi bến xe, ông xe ôm cũng còn rề rề theo hỏi. Thảo trả lời:

- Tôi không thích ngồi xe ôm. Đi xích lô cho an toàn hơn.

- Cô đón xích lô tới mai cũng không có, từ bến xe vào Sài Gòn ai mà đi xích lô.

Thảo bán tín bán nghi, làm tỉnh đứng đợi một hồi. Thật quả, không thấy chiếc xích lô nào chạy ngang cả.

- Tôi không gạt cô đâu. Xích lô từ đây vào Sài Gòn vừa chậm vừa mắc tiền nên ít người đi lắm. Trời cũng xế rồi cô à, cô mới lên Sài Gòn, lạ nước lạ cái, đi khuya quá không nên.

Thảo liếc mắt nhìn ông tài xế xe ôm. Trông ông có vẻ thành thật lắm. Sáng nay nàng những tưởng bỏ lại chiếc áo bà ba và cái nón lá, mặc vào bộ đồ Tây và đeo kính mát là khó ai nhìn ra nàng là một cô gái quê được. Dường như đoán được trong lòng Thảo nghĩ gì, ông xe ôm chậm rãi tiếp lời:

- Tôi lui tới bến xe này đã mấy năm nay. Chỉ cần nhìn sợ là biết người từ đâu tới. Mấy năm nay cuộc sống dưới tỉnh khó khăn quá, mùa màng bết bát, các cô gái trẻ ngồi xe đò từ dưới quê lên, mười người hết tám, là lên Sài Gòn tìm việc.

Ngừng một chút, rồi ông xe ôm tiếp lời:

- Cô nhìn cái quán cà phê bên đường kìa. Mấy thằng ma cô dang dòm cô nãy giờ. Tại tụi nó thấy tôi còn ở

đây nên chưa qua kiếm chuyện với cô đó. Bến xe đò Lục Tỉnh, là đất làm ăn của tụi thiên lôi đó. Các cô gái quê là mồi ngon. Tụi nó có trăm ngàn cách gạt gẫm, kiếm chuyện gây khó dễ cho cô. Con tôi cũng bằng tuổi cô, cho nên tôi thật tình muốn giúp, nấn ná hỏi cô nãy giờ để đưa cô ra khỏi chỗ này.

Thảo liếc nhìn bọn đàn ông đang phì phà khói thuốc bên đường, mà đánh lô tô trong bụng. Cứ tưởng là làm tỉnh lên đây, hàng trăm người ai mà chú ý tới ai. Nào ngờ, mới vừa xuống xe là đã bị người ta biết. Bao nhiêu tự tin, phút chốc bổng tan biến. Cuộc sống thành phố quả thật nguy hiểm hơn nàng lầm tưởng. Muốn trở về trời cũng đã tối rồi. Than thầm trong bụng, nàng khẻ nói:

- Về 174/28H/45 đường Nguyễn Thiện Thuật, chợ Bàn Cờ, Quận Ba bao nhiêu vậy bác.

- Cô cho tôi tiền xăng mười ngàn thôi.

Thảo leo lên ngồi sau yên xe. Đường về Sài Gòn buổi chiều xe kẹt cứng. Khói xe nồng nặc, nàng cảm thấy choáng váng. Hồi ngồi trên xe đò thấy mấy người đeo khẩu trang khi lái xe nàng cười thầm trong bụng. Bây giờ mới thấm thía công dụng của nó. Ông xe ôm chợt hỏi:

- Cô có bà con gì ở trên này không?

- Dạ, cháu có người quen cùng làng. Chị ấy lên Sài Gòn làm đã hơn một năm rồi. Tháng trước chị ấy về làng, thấy hoàn cảnh nhà cháu khó khăn quá nên chị ấy rủ cháu lên Sài Gòn làm kiếm tiền.

Ông xe ôm trầm ngâm không hỏi nữa. Thành phố đã lên đèn từ lâu, đường vào chợ Bàn Cờ quanh quẹo lúc ngang lúc dọc, hẻm nọ nối hẻm kia tối đen, thảo nào người ta đặt cho hai chữ Bàn Cờ. Mùi cống rãnh bốc lên hôi thúi, rác rưởi gom thành từng đống dưới sạp chợ.. Những người sống trong hẻm tối nhìn theo ông xe ôm và nàng bằng cặp mắt soi mói kỳ lạ. Thảo có bao giờ ngờ được tối hôm nay nàng lại một thân một mình ngồi xe với người lạ đi vào chốn u ám như thế này. Rồi mỗi đêm làm sao nàng có can đảm đi về nơi này một mình. Ma đi còn sợ, đừng nói gì người. Dân cư hai bên hẻm thấy con gái lạ nên trố mắt theo dõi. Nàng rũ người xuống, bụng đánh lô tô, không biết làm sao qua khỏi cái truông này. Xe chợt dừng lại trước một ngôi nhà lụp xụp. Thảo leo xuống ngại ngùng nhìn sâu vào trong nhà. Ánh điện lờ mờ sau khung cửa. Bác xe ôm gõ cửa giùm nàng. Một lúc sau có tiếng dép lẹp xẹp, rồi cửa mở ra. Nhìn thấy người, Thảo như bắt được vàng reo lên:

- Chị Bê!

- Trời ơi Thảo, em đi đâu khuya quá vậy? Em lên có một mình sao?

- Dạ, mẹ và anh Thạch đòi đưa em đi nhưng em không chịu. Đi về tốn tiền lắm. Nhà lúc này đang khó khăn, em liều đi đại một mình đó chị. May nhờ có bác lái xe thương tình, chạy nãy giờ mới tìm được nhà chị. Thảo móc tiền ra trả bác xe ôm. Bác nhận lấy tiền giọng ôn tồn:

- Tôi chúc cô nhiều may mắn. Giúp cô lần này chắc không còn dịp gặp lại. Mai mốt nhớ cẩn thận, cố tránh những chỗ không tốt nghen cô.

- Dạ cháu cám ơn bác rất nhiều. Không có bác không biết làm sao con có thể tìm được chị Bê

Tiếng xe nhỏ dần đưa bác xe ôm xa khuất. Bê và Thảo vào nhà.

- Em qua bên kia tắm rửa rồi chị dọn cơm cho ăn. Đi cả ngày chắc mệt và đói bụng lắm rồi phải không?

Thảo đưa mắt nhìn quanh nhà. Căn nhà bề ngang khoảng 3 mét bề dài 5 mét, nói là cái phòng trọ thì đúng hơn. Đằng trước kê một chiếc giường đằng sau là nhà vệ sinh và nhà bếp chung nhau. Bê đưa khăn lông đưa cho Thảo tắm, rồi đốt lửa hâm nồi canh.

- Ở đây chật chội so với ở dưới mình quá phải không em? Hồi mới lên chị đi may, ở trọ với người ta bên chung cư Nguyễn Thiện Thuật, sau này đổi việc làm, về khuya quá nên chị mướn chỗ này riêng biệt đi về không phiền người ta. Chị tiết kiệm tiền mướn cái chỗ nhỏ xíu này, hy vọng em không chê.

- Dạ, em làm sao dám chê. Lên đây, tứ cố vô thân, em chỉ có mình chị, chị mà giận em chắc em ra ngoài sạp chợ ngủ quá.

Thảo xối nước vào mình, dòng nước mát làm nàng dễ chịu hẳn. Sài Gòn tháng năm trời nóng nực vô cùng. Mới tắm xong đã thấy nực trở lại. Thảo bước ra Bê đã dọn xong cơm. Trên bàn có một tô canh tần ô bốc khói và dĩa thịt kho quẹt.

- Thảo ăn cơm đi em. Thường thì chị ăn ngoài đường. Hôm nay cuối tuần, chị thèm canh tần ô nên mới vô bếp nấu. Thảo ăn đi rồi chị kể cuộc sống của chị trên này cho Thảo nghe.

- Hồi mới lên Sài Gòn người quen giới thiệu cho chị đi may ở hợp tác xã gần chùa Quảng Đức. Tiền lương mỗi tháng gói ghém lắm chỉ đủ trang trải mọi chi phí, có đâu mà gửi về quê. Cuối tuần chị ra chợ trời buôn đầu này bán đầu kia. Ráng hết sức nhưng vẫn không đủ nuôi gia đình dưới quê. Sau này có người quen giới thiệu chị đi vào làm tạp dịch trong một khách sạn.

- Chị đi quét dọn trong khách sạn hả Thảo tò mò hỏi.

- Ừ thì bắt đầu là dọn dẹp phòng, giặt giũ mền gối. Thấy dễ thở hơn. Ông chủ thấy gia cảnh khó khăn nên cho chị mượn tiền gửi về quê. Càng về sau, ông chủ càng trổ mòi dê. Chị thoái thác, ráng sức làm việc để trả nợ và duy trì công việc. Chuyện đời không đơn giản. Nó như là cái lưới nhện, mình càng vẫy vùng nó càng buột chặt. Em biết không, chị chạy đầu này mượn đầu kia, cố hết sức tìm việc khác mà làm, nhưng tìm hoài không có nơi nào trả lương khá hơn. Nợ nần chồng chất. Ngoi hoài không khỏi số phận. Cuối cùng chị đành sụp bẩy của ông chủ.

Nước mắt Bê bắt đầu rơi. Thảo tái mặt nhìn và nắm lấy tay chị:

- Chị có sao không chị?

- Mình nghèo quá muốn chạy trốn số phận cũng không thoát được. Chị thì không sao, chỉ tội cho con Bê thơ ngây hay nhảy dây với em, chèo ghe chở em hái điên điển ngày nào giờ không còn nữa.

- Trời ơi, sao khổ vầy nè. Thảo thở dài vuốt ve tay Bê.

Chị chưa kể hết:

- Ông chủ tiếp tục dùng tiền bạc gạ gẩm mua chuộc. Lỡ rồi, chị đành làm con đào non cho người ta mà kiếm tiền nuôi gia đình. Qua một thời gian bà chủ khám phá ra, cho du đảng đánh chị một trận nhừ tử phải vào nhà thương. Bác sĩ nói chị mới có thai tháng đầu, bị hư rồi.

Thảo tái mặt nhìn chị:

- Trời ơi tội cho đứa nhỏ quá. Còn chị bị gì vậy, có nặng lắm không?

- Chị bị tụi du đảng hành hạ đủ trò, đá gãy be sườn còn dọa rạch mặt nếu chị còn lén phén với ông chủ. Chị nằm bệnh viện được hai ngày thì bì đuổi ra vì không đủ tiền trả viện phí. Mấy cô y tá đồn chị giựt chồng người khác, chẳng ai bỏ thì giờ tìm hiểu rõ nguyên do. Tứ cố vô thân. Không người giúp đỡ, còn đang đau quá mà phải chống nạng rời bệnh viện. Rồi đói quá phải chống nạng lê la các chợ xin bố thí. Tháng đầu còn ăn xin được vì mặt mày bầm tím sưng húp. Tháng sau mặt mũi trở lại bình thường đi xin không ai cho.

- Trời ơi, em thật không ngờ chị phải khổ như vậy. Rồi ông chủ không giúp đỡ gì sao?

- Chị có gọi điện thoại nhiều lần, nhưng không ai bắt máy. Chị không dám quay lại tìm gặp, vì bà chủ hăm rạch mặt, tạt át-xit nếu chị còn liên lạc với ông chủ.

- Bây giờ chị làm gì mà sống?

- Bây giờ chị làm nghề mát-xa.

- Học mát-xa có lâu không chị?

- Ở Sài Gòn này 10 tiệm mát-xa thì hết 9 tiệm là mãi dâm trá hình. Trong tiệm chị làm, chẳng có em nào biết nghề đấm bóp, cũng chẳng cần đi học mát-xa ngày nào hết

Bê nhìn thẳng vào mắt Thảo tiếp lời:

- Em có hiểu nghề mát-xa là làm gì không?

Thảo thoáng một chút ngơ ngẩn rồi cúi đầu tránh ánh mắt của Bê, nói nhỏ:

- Dạ em nghe mấy chú ở dưới quê hay rủ nhau đi mát-xa trên chợ quận, có nhiều cô trẻ đẹp xoa bóp.

- Chị không muốn dấu em. Chị vào cái nghề này thật tình không phải do mình tự chọn. Số phần đưa đẩy. Cái nghề không mấy gì sạch sẽ lắm nhưng được cái là có nhiều tiền đem về cho mẹ cho em. Tuy chưa phải bán trôn nuôi miệng, nhưng cũng không khác gì mấy đâu em. Nhưng lỡ rồi, thân lươn đâu quản lắm đầu. Làm sao miễn có tiền lo cho gia đình là được rồi. Riết rồi cũng quen.

Bê ngừng một chút, nhìn Thảo chăm chăm và nói

- Chị em mình chơi với nhau từ nhỏ tới lớn như chị em ruột. Hai đứa cùng hoàn cảnh. Chị đi trước, bị vấp ngã như vậy đó. Chị không muốn em đi theo con đường của chị. Nhưng ở Sài Gòn này, không thân bằng quyến thuộc, kiếm tiền khó lắm. Chị nói rõ sự tình để em chuẩn bị tinh thần. Bây giờ em cho chị biết thật lòng em suy nghĩ như thế nào

Thảo thở dài đáp:

- Em thấy chị lên Sài Gòn đi làm gửi tiền về cất nhà cho cha mẹ, em ham quá nên em lên theo chị. Bây giờ biết rõ sự tình, em bối rối quá chị ơi. Cha em trước chi mất dặn em phải thay cha lo cho mẹ và hai em. Em phải kiếm thật nhiều tiền để trả tiền học phí cho hai em, thuốc thang cho mẹ, lại còn nợ nần chồng chất. Bây giờ chị cho em chút thời gian suy nghĩ và tìm cách kiếm thật nhiều tiền. Đối đế quá chắc em phải trở về quê.

- Em tính vậy cũng được, chị sẽ giúp em thời gian đầu. Coi như chị sắm thêm đôi đũa cái chén cho em. Để chị dẫn em ra hợp tác xã may coi có chỗ thì xin làm một thời gian xem sao. Sau này quen nước quen cái trên Sài Gòn rồi tùy em chọn việc làm thích hợp với mình. Hồng nhan đa truân, chị hy vọng em không lận đận như chị.

Thảo ngồi giặt đồ bên vòi nước công cộng chung với các bà chòm xóm. Ban ngày là chỗ tập trung của dân lao động, đa số là người gánh nước mướn, đi giặt thuê. Đôi khi đông người dành nhau gây lộn ầm ĩ. Ban đêm không khí bên vòi nước công cộng vui vẻ hơn, già có trẻ có, tụ tập nơi đây để tắm rửa giặt giũ. Vài người không làm gì cũng mang ghế ra đây ngồi lê đôi mách. Một đứa bé ngồi vọc nước trong thau nước giặt đồ đang nhìn Thảo, cặp mắt to và đen thật dễ thương. Thảo đưa tay hứng chút nước tạt vào mình nó, nó rúc vai cười nắc nẻ, mặt nhăn nhở lòi ra bốn cái răng nhỏ xíu. Hai tháng ở chợ Bàn Cờ, Thảo đã quen dần cuộc sống của người dân trong hẻm. Bên

cạnh những đống rác tanh tưởi, vẫn có những cặp mắt ngây thơ, có những người lương thiện cật lực tìm miếng ăn cho gia đình và bản thân. Ban ngày nhóm chợ từ sáng sớm tới trưa chiều, các hàng quán trong chợ mở cửa như hoa mười giờ gặp nắng. Hàng trăm hàng quán đủ loại, các hàng ăn uống món gì cũng có, hàng cá, hàng thịt, hàng rau cải, quần áo vãi vóc, tiệm vàng, tiệm thuốc, tạp hóa thứ gì cũng có. Chiều về hàng quán trong chợ đóng cửa, nhưng các tiệm ăn gần mặt tiền lại bắt đầu mở cửa. Thành phố lên đèn, là lúc bà con dạo phố ăn uống, góc đường Nguyễn thiện Thuật, Phan đình Phùng đèn đuốc sáng trưng, xe cộ nhộn nhịp, rất vui vẻ náo nhiệt. Khu hẻm này không còn ma quái dễ sợ như ngày đầu mới đến.

Gần hai tháng cắt chỉ, ủi đồ trong hợp tác xã may Thảo kiếm chẳng bao nhiêu tiền. Làm bao nhiêu chỉ đủ đắp đổi qua ngày, cho dù chị Bê không lấy tiền nhà. Mấy chị làm chung bàn với Thảo là Thảo còn trẻ đẹp xin vào quán Karaoke ngay ngã tư đầu xóm thu nhập khá hơn đi may nhiều. Thảo về nhà bàn với chị Bê, chị Bê cười nói

- Chỗ đó cũng phức tạp lắm, phải ngồi với khách mới có tiền. Càng chiều khách chừng nào càng nhiều tiền boa chừng đó. Vô đó tụi đàn ông sờ mó lung tung, em nhắm làm nổi không đó.

Thảo đỏ mặt lắc đầu

- Thôi thôi cho em xin. Em tưởng chỉ bưng cà phê ca hát suông thì được.

- Nếu em muốn vậy thì ngày mai chi dẫn em lên quán cà phê Năm Dương xin làm thử coi.

Quán cà phê Năm Dương bán bán cà phê ngon có tiếng. Cuối tuần có tổ chức nhạc karaoke hát cho nhau nghe. Chiều hôm đó Bê dắt Thảo vào quán xem thử, thấy quán cũng sáng sủa lịch sự. Bê nói chuyện với bà chủ để xin cho Thảo chạy bàn. Bà chủ liếc thấy Thảo trẻ đẹp, coi mòi muốn mướn, nên hỏi

- Em có kinh nghiệm bán quán ở đâu chưa?

- Dạ có, hồi đó nhà em có bán cà-phê cạnh rạp hát. Em biết pha cà-phê, làm các món giải khát.

- Em hát karaoke được không?

- Dạ được.

Bà chủ bước lại lấy micro đưa cho Thảo.

- Vậy hát thử cho chị nghe một bài đi. Em muốn hát bài nào nói chị bấm cho em hát.

Thảo liếc thấy máy karaoke đang chạy chữ bài "Nắng Chiều" liền cất giọng hát theo nhạc.

- Thảo hát vừa dứt bài cả quán vỗ tay vang dội. Bọn thanh niên huýt sáo, đòi Thảo hát nữa

Bà chủ cười chúm chím, nói: "Chiều khách hát tiếp đi em".

Thảo cười nói: "Thôi em hát một bản thôi. Chừng nào chị mướn em, em mới hát nữa".

Đám thanh niên nhao nhao, đòi bà chủ mướn Thảo. Bà chủ quán cà phê gật đầu cười

- Em vào đây chị hỏi chút chuyện.

Sau khi bàn và thỏa thuận về tiền lương và giờ làm việc, bà chủ đồng ý mướn Thảo.

Thảo làm việc rất siêng năng và vui vẻ thân thiện. Khách vào nghe Thảo hát ngày càng đông. Thảo theo gánh hát của cha mẹ từ nhỏ, lại được cha mẹ huấn luyện theo bài bản nên hát được cả tân nhạc và cổ nhạc. Nhất là các bài ca cổ Thảo hát rất ngọt và chắc nhịp không thua gì ca sĩ chuyên nghiệp. Tiếng

tốt đồn xa, con trai theo đuổi rất nhiều. Có vài nơi giàu có tới gắm ghé nhưng Thảo đều làm ngơ. Trong những người khách mến mộ, có một thanh niên tên là Tùng trông bảnh bao thường hay ghé nhe Thảo hát và cho tiền boa rất hậu. Nhiều lần Tùng mời Thảo đi nghe nhạc, xem hát cải lương nhưng Thảo đều từ chối.

Như thường lệ một chiều cuối tuần Thảo được mời hát một bản tân nhạc karaoke và nhận được tràng vỗ tay nồng hậu. Cuối quán có một người đàn ông trung niên gật gù tán thưởng. Ông mang chiếc đàn kìm lên mời Thảo hát.

- Chào cô Thảo, tôi tên Bách, tôi nghe con tôi nói cô hát cổ nhạc hay lắm nên tới đây cho biết tận mặt. Tôi có thể mời cô hát một bản cổ nhạc được không?

- Dạ được.

Thảo kéo ghế mời ông ngồi và bấm remote tắt nhạc karaoke. Ông vừa thử dây đờn vừa hỏi:

Ủa cô không cần xem lời bài hát à?

Dạ, ai mà để đàn kìm kèm với nhạc karaoke.

Cô Thảo muốn hát bài gì?

Dạ bài gì cũng được. Bác cứ tự nhiên đờn cháu sẽ theo.

Ông Bách cười cười, rồi dạo điệu "Lý Con Sáo". Thảo lắng nghe nhạc dạo rồi cất tiếng hát:

- Hoa … bay theo… gió cuốn rụng đầy sân rêu…

Biết đã gặp tay không vừa nên vừa dứt bài hát, ông Bách đàn liền qua điệu Trường Tương Tư. Bản này dài 28 câu khó hát chỉ có dân trong nghề mới thuộc và hát sống nổi. Ông định thử coi Thảo biết điệu này không và hát được bao nhiêu câu. Nghe nhạc dạo, Thảo nhận ra và thong thả vào bài "Bá Nha Tử Kỳ":

- Lời hẹn năm xưa… cho đến nay hơn một thu rồi…

Ông đàn rất lão luyện, càng về sau ông càng đàn lua biểu diễn và rất ngạc nhiên khi tiếng hát của Thảo vẫn ngọt buồn da diết không hề nao núng trước tiếng đàn. Bản đàn 28 câu dài hơn 10 phút Thảo hát không rớt một nhịp hay quên một chữ. Trái lại ông còn bị giọng ca ngọt ngào của Thảo làm phân tâm suýt rớt nhịp. Bản đàn dứt rồi mà ông còn ngồi ngơ ngẩn. Thảo hát hay hơn các nghệ nhân đàn ca tài tử mà ông từng biết qua.

Từ đó cuối tuần ông thỉnh thoảng ghé quá cà phê đàn ca giải trí. Sau một thời gian cùng nhau đàn hát ăn ý, ông có nhã ý mời Thảo đi hát các tụ điểm ca nhạc nơi ông đàn. Thảo đi thử vài lần và đều nhận được sự

cổ vũ nồng hậu của khán giả. Ông càng ngạc nhiên khi một hôm cô hát và diễn xuất sắc trong một vai đào trong một trích đoạn cải lương. Ông cố tìm hiểu tại sao một cô bé còn trẻ tuổi chưa qua một trường lớp sân khấu nào lại có thể một bước trở thành ngôi sao như Thảo, nhưng vẫn chưa biết gì về xuất thân của Thảo.

Một hôm Thảo đến nhà ông Bách tham dự sinh nhật của Bà Linh, mẹ của ông Bách. Thảo ngỡ ngàng trước một biệt thự khang trang kiến trúc thời Pháp bao quanh bằng khu vườn xanh um rộng mênh mông. Không khí vô cùng náo nhiệt với nhiều ca nhạc sĩ đàn

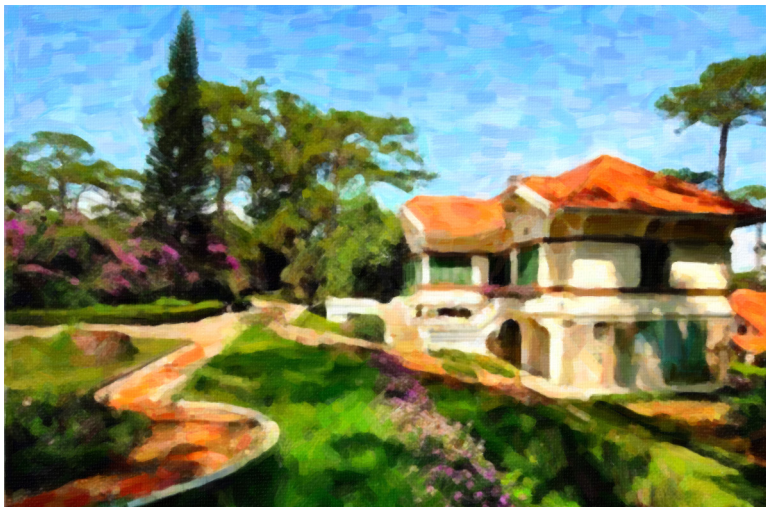

ca tài tử. Bàn ghế sang trọng, bày đầy thức ăn uống thịnh soạn. Bà Linh lớn tuổi đi lại khó khăn, Thảo đã tận tình giúp đỡ. Thảo tuy còn trẻ nhưng mang tâm hồn hoài cổ, một già một trẻ tâm sự rất tâm đầu ý hợp. Nhất là khi bàn tới cổ nhạc. Biết bà thích nghe hát cải lương, Thảo hát vài trích đoạn từ các tuồng cải lương nổi tiếng làm quà tặng cho bà. Không chỉ ca hay mà Thảo còn diễn xuất sắc. Mọi người ai cũng ngạc nhiên thưởng thức các vai diễn từ một cô gái mới tròn 20 tuổi, trông rất thành thuộc và chuyên nghiệp. Bà Linh rất thương mến Thảo. Như một sợi dây vô hình nào đó gắn bó hai bà cháu. Từ đó Thảo

cũng thường đến nhà chơi và chăm sóc cho bà.

Thảo cũng biết Tùng là con ruột ông Bách, Tùng chính là người theo đuổi và sắp xếp cho Thảo vào nhà của mình để Tùng có thể gặp mặt Thảo thường xuyên hơn. Từ ngày biết Tùng, thu nhập của Thảo tăng lên rất nhiều, nàng có thể kiếm đủ tiền để lo cho em ăn học. Tuy cám ơn Tùng, nhưng Thảo cũng không thể chấp nhận tình cảm của Tùng vì tánh tình phách lối và thủ đoạn. Vài lần Tùng đã thố lộ tình cảm của mình cho Thảo biết nhưng đều nhận được sự từ chối thẳng thắng của Thảo. Thảo từng nói với Tùng

Tôi tiếp tục tới nhà này là vì thương bà Nội của anh, muốn chăm sóc cho bà khi đi đứng khó khăn. Để tránh hiểu lầm từ nay tôi sẽ không nhận bất cứ thứ gì từ anh kể cả những lời đường mật. Nếu anh còn muốn tôi tới giúp đỡ cho bà của anh thì anh đừng làm phiền tôi nữa. Tùng nổi giận nhưng thấy trong nhà có người nên hậm hực bỏ đi.

Một hôm Tùng nghỉ học về sớm, thấy Thảo một mình ở trong bếp, đang nấu cháo cho Bà Linh đang bệnh, Tùng lén tới sau lưng và ôm đại Thảo. Thảo vùng vẫy la hét cầu cứu. Bà Linh nghe tiếng la, ráng chống gậy đi xuống bếp, thấy Tùng đang đè Thảo dưới đất, bà lấy nạng đập liên tục lên người Tùng và mắng to

- Thằng khốn nạn, mày buông con Thảo ra và cút xéo mau.

Tùng ngẩng đầu lên chần chừ, Thảo lập tức xáng cho Tùng một bạt tai và chỏi dậy đạp vào người Tùng. Thấy coi mòi không xong Tùng lầm bầm quày quả bỏ đi.

Bà Linh ôm lấy Thảo, Thảo khóc rấm rức. Bà dỗ Thảo và vuốt tóc, cài lại nút áo cho Thảo. Tình cờ thấy Thảo đeo một sợi dây chuyền mặt ngọc phỉ thúy. Tay bà run run, nâng mặt ngọc lên coi và hỏi Thảo

- Ai cho cháu chiếc dây chuyền này?

- Dạ mẹ của cháu cho.

- Mẹ cháu ở đâu rồi?

- Dạ mẹ cháu dưới quê.

- Mẹ cháu tên gì?

- Dạ mẹ cháu tên Nguyễn thị Hà.

Bà Liên nhắm mắt lại, như cố dằn cơn xúc động. Một hồi bà tiếp tục hỏi:

- Con nói rõ chuyện gia đình của con cho bà biết.

- Dạ xin lỗi bà. Cha mẹ cháu dặn đừng nói chuyện gia đình cho ai biết.

- Vậy bà nhờ cháu đưa bà đi gặp mẹ cháu.

- Dạ xa lắm, bà đi đứng không tiện chắc đi không nổi.

- Vậy cháu giúp bà mời mẹ cháu lên nhà bà chơi. Cháu phải kiếm cách nói cho khéo, đừng cho mẹ cháu biết về gia đình này, kẻo mẹ cháu ngại không lên.

Thảo không rõ chuyện gì nhưng thấy bà Liên thành khẩn quá nên Thảo nhận lời.

Thảo về quê mời mẹ lên Sài Gòn chơi và thăm thằng Trung một chuyến. Thảo đưa mẹ vào nhà bà Liên.

Dắt mẹ ngồi xuống chiếc ghế trường kỷ. Thảo vào nhà dắt Bà Liên ra.

Bà Liên đã đứng nép sau gốc cột tự bao giờ, đang lén quan sát người khách mới vào nhà. Chừng như đã nhận ra người khách, bà run run chống gậy đi vội ra. Dường như xúc động quá tay bà run run và từ từ khụyu xuống. Vừa lúc Thảo chạy vội đến đỡ bà dậy. Mẹ Thảo cũng vội chạy lại đỡ bà lên. Bà Liên ngước đầu lên nhìn mẹ Thảo, hai hàng nước mắt chợt tuôn rơi.

Mẹ Thảo vừa nhìn rõ gương mặt của bà, lập tức quỳ xuống, kêu lên:

- Mẹ!

Bà đưa hai tay nâng khuông mặt của mẹ Thảo nghẹn ngào nói:

- Con gái của mẹ, sao con nở bỏ mẹ mà đi suốt mấy chục năm trời vậy con.

Hai mẹ con ôm nhau khóc rấm rức. Con Thảo bàng hoàng nhìn cảnh ngoại và mẹ gặp nhau. Thảo không ngờ người nó chăm sóc bấy lâu nay lại là ngoại của mình. Thảo quỳ xuống ôm bà nước mắt tuôn rơi. Khóc một hồi mẹ Thảo nói:

- Xin mẹ tha lỗi cho con. Kể từ ngày cha từ con và đuổi con đi, con và anh Hùng kéo nhau về Hồng Ngự lập nghiệp. Tụi con có ba đứa con, con Thảo và thằng Trung và con Hiếu. Gia đình làm ăn thua lổ. Gia cảnh ngày càng suy sụp, phải theo ghe gánh hát lưu diễn khắp nơi. Sau gặp tai nạn chìm ghe phải lên bờ, màn trời chiếu đất, chật vật kiếm sống từng ngày. Con Thảo có hỏi ông bà ngoại đâu sau mẹ không về xin tá túc. Mặt mũi nào nữa mà quay về. Nữ sanh ngoại tộc, con đành mang tội bất hiếu với mẹ cha.

- Cha con bị bệnh mất hồi mười năm trước. Mẹ không ngờ con lại khổ như vầy. Trong nghịch cảnh như vậy mà con Thảo lại mạnh giỏi, hiểu chuyện như vầy, đó là phước chứ không phải họa. Thôi con cái lớn hết rồi, con thu xếp mà về với mẹ. Con Thảo là đứa hiếu tử, nhất định là trời xui khiến nên nó sớm gặp bà ngoại

mà trả hiếu thay con. Hèn chi mà linh tánh khiến nó thương mẹ như mẹ ruột. Cả nhà này không ai thương và chăm sóc mẹ thật tình như nó.

- Xin mẹ cho con được ở lại Hồng Ngự mà chăm sóc mồ mã cho chồng con. Lâu lâu con sẽ về thăm mẹ.

- Hồng Ngự là nơi xứ lạ quê người, mẹ sẽ cho làm lễ nhận chồng con làm rể nhà này cho vợ chồng con được danh chánh ngôn thuận. Mẹ sẽ cho cải táng mộ phần của chồng con về Sài Gòn. Con và các cháu về sống với mẹ cho mẹ vui chút tuổi già còn lại có được không?

- Ở đâu quen đó. Xin mẹ để cho con tiếp tục sống ở Hồng Ngự mà chăm sóc mồ mã cho chồng con.

Bà cười cười giả giọng mắng yêu:

- Ủa sao con này kỳ vậy bây. Mẹ nó còn sống ngời ngời ở đây mà nó không lo chăm sóc, lại lo chăm sóc người chết. Hồi đó cha nó đuổi vợ chồng nó đi, nó quỳ xuống khóc lóc năn nỉ xin được ở lại. Bây giờ mẹ mời hai vợ chồng nó ở lại, làm lễ nhập gia tiên đàng hoàng thì nó lại đòi đi.

- Đâu phải mình con, tụi nhỏ cũng quen sống ở Hồng Ngự từ nhỏ…

Bà ngắt lời:

- Tụi nhỏ nào còn sống ở Hồng Ngự? Con Thảo đang sống với mẹ ở Sài Gòn. Mẹ mến chưn mến tay nó trước khi biết là bà cháu ruột. Còn Thằng Trung cần ở Sài Gòn để đi học.

Mẹ Thảo còn chống chế:

- Sau khi cha con Thảo mất. Chúng con sống nhờ sự giúp đỡ một gia đình người bạn. Hai gia đình chết sống có nhau, gắn bó thương nhau như ruột thịt. Bây giờ con bỏ đi sao đành. Hình như con Thảo thương thằng Thạch lắm, mẹ hỏi nó thử coi.

- Í mèn ơi, mà có thật vậy không Thảo?

Thảo chúm chím cười cúi đầu không nói.

- Thấy cái bộ dạng của cháu là bà biết rồi. Bà tính thế này - Để bà xuống Hồng Ngự một chuyến. Trước là thăm hỏi cám ơn gia đình người ta đã giúp đỡ, sau là bàn chuyện thông gia hai nhà. Hễ bên đó chịu thì bà xin bắt rể. Hai gia đình kéo nhau lên Sài Gòn ở đi. Bà cho tụi con cái nhà ở mặt tiền Nguyễn tri Phương quận 5. Chỗ đó muốn tự kinh doanh hay cho mướn từng dưới cũng tốt. Thảo, bà biết cháu đảm đang thông minh lắm. Cháu còn trẻ, nghe lời bà, ở đây với bà, bà sẽ lo cho ba đứa cháu ngoại của bà vào trường học hành cho đến nơi đến chốn. Con Thảo nghĩ làm sao, cho bà biết.

Thảo nũng nịu:

- Con muốn bà kể cho con biết tại sao bà và mẹ con thất lạc nhau mấy chục năm nay trước đi?

- Ủa, con này đánh trống lảng hay vậy bây . À mà bộ cha mẹ con không kể cho con biết gì sao?

- Dạ không. Hồi năm bị bão lụt, ghe hát bị chìm, gán h hát tan rả . Mấy năm đó nghèo đói phải mót lúa, đào trộm khoai củ mà ăn. Con có hỏi ông bà ngoại ở đâu? Mẹ con chỉ nói là chiến tranh thất lạc rồi.

Bà Linh nhìn mẹ Thảo thở dài, ôn tồn kể lại:

- Ngày xưa cha mẹ con thương nhau nhiều lắm. Nhưng ông ngoại con không chấp nhận vì cha con theo nghiệp cầm ca. Sợ "Trồng trầu trồng lộn dây tiêu", ông ngoại con bắt buộc mẹ con phải bỏ cha con, bằng không thì ông ngoại sẽ từ mẹ con. Mẹ con đã quyết định theo cha con và trốn đi xa. Bà thương cha mẹ con lắm nhưng vì ông ngoại con quá khó và cố chấp nên bà không làm gì được. Ông ngoại con mất, bà cho người tìm cha mẹ con về, nhưng không tìm được. Mãi tới ngày hôm nay, rõ ràng do trời cao sắp xếp cho nên con Thảo tự tìm về nhận tổ quy tông. Phước phần lắm nên mới được lá rụng về cội, các con cũng nên thuận theo ý trời để cho gia đình sum họp, để cho bà có thể tiếp tục chăm sóc cho các con cháu của mình – điều mà bà hằng mong ước. Con Thảo vừa thông minh vừa xinh đẹp, lại nhân hậu. Bà vừa gặp nó là ưa liền. Bà già cả đi lại khó khăn, cô đơn trong căn nhà này. May mà có nó tận tình giúp đỡ, bà khỏe nhiều. Nay biết là trời mang đứa cháu ruột về cho bà, bà vui lắm. Nhất định con Thảo phải về ở với bà nghe con?

- Dạ áo mặc làm sao qua khỏi đầu… Bà với mẹ tính làm sao con hay làm vậy.

Thanh Tâm

Cô Gái Quê

Nhớ da diết dòng phù sa màu mỡ,
Nước đục ngầu nuôi cây trái sum sê,
Mỗi buổi chiều tan chợ quảy gánh về,
Đồng bương cũ, thơm nồng mùi mạ mới.

Qua đường đất, dẫm lá khô xào xạc,
Từng cụm bèo, khóm trúc cạnh bờ ao,
Mấy đứa em, ra đầu ngõ đón chào,
Ôm lấy chị, để vòi vài viên kẹo.

Nhà vắng vẻ, xiêu xiêu vì năm tháng,
Ánh đèn dầu leo lét, tấm thân gầy,
Bên chỏng tre, đặt vội giỏ trái cây,
Thưa thầy mẹ, chợ tan, con về ạ!

Nhà túng thiếu, một tay cô xoay xở,
Nuôi mẹ già, cha yếu, với em thơ,
Cùng chị em chòm xóm sáng tinh mơ,
Đã quảy gánh lên chợ làng kiếm sống.

Đám thôn nữ, cô là người xinh xắn,
Chẳng điểm trang, sao má thắm môi hồng,
Cùng bạn hàng vui vẻ giữa chợ đông,
Làm say đắm bao chàng trai trong xóm.

Người khách trẻ, sao hiền từ, nho nhã,
Nghe nói làm thầy giáo ở đầu thôn,
Mỗi tan trường, hay ghé lại hỏi thăm,
Cô lấp bấp, má cô hồng, cúi mặt.

Rồi đạo ấy, người ta nhờ mai mối,
Cô chối từ, vì thương mẹ, nuôi em,
Mẹ ôm cô, nhè nhẹ vuốt tóc mềm,
Hoa có độ, người có thời, con ạ!

Gạt nước mắt, theo chồng về đầu xóm,
Nhà chồng nghèo, cô vẫn phải bán buôn,
Lớp nuôi cha, nuôi mẹ, lớp lo chồng,
Nên phiên chợ chẳng vui như dạo trước.

Chiếc đòn gánh thêm cong và nặng trĩu,
Lo tảo tần quên má thắm môi xinh,
Đâu những ngày nô giỡn giữa bình minh.
Thời con gái đã trôi vào quá khứ.

Thôn Đoài (CT 73-77)

Viết cho Chú Khôi

Hồng Loan

Cảm cảnh trời mây đen gần như giăng kín những cụm mây xam xám ... có kẻ muốn làm thơ!
Mưa lai tí tách rồi, rồi ào khóc .... Buồn!...
Đôi câu thơ chợt đến ... bỗng nhớ đến Chú Khôi. Chắc Chú cũng muốn, hoặc đang làm thơ....
Lại nhớ đến Thím Hường... mưa rơi trong tim....
Những ngày mưa cuối tháng 2. 2019
Mùa xuân...
Có khi rả rít cả mấy ngày..
Được ngày nắng ấm... lại sụt sùi ngày mưa...
Không biết có buồn thương nhớ ai mà mây trời ảm đạm đến vậy?
Nhúng nhớ những giọt nước mắt từ trời mà mầm sống lại đâm chồi đấy chứ!
Thời tiết xoay vần...
Hờn giận, khóc, cười như cô gái đôi mươi nhiều mơ mộng.
Chung qui lại chỉ vì chữ "Yêu" mà thôi.
Có phải:
Vì yêu, Chúa giáng thế làm người
Vì yêu, Chúa khóc thương thế trần lầm than trong tội lỗi.
Vì yêu, Chúa hy sinh thân mình để tội nhân được cứu.
Vì tình yêu Chúa từ thiên thượng đổ xuống như mưa rào, mà mầm hy vọng có cuộc sống vĩnh cửu được vươn lên.
Không còn buồn đau..
Không còn than khóc..
Không còn cô đơn...
Sau cơn mưa, trời lại sáng.
Ánh sáng thiên đàng...
... nơi có người thân yêu cùng Chúa...
... vui cảnh bình an...

Del Mar, Feb 2019
HLN

Del Mar - SD
tháng 02/03, 2019
...Những ngày mưa

CHỜ ĐỢI...

Chờ đợi một ngày nắng,
Sao nặng hạt mưa rơi?
Chờ đợi một làn hơi,
Khẽ luồn qua mái tóc.
Sao chợt ngàn cơn lốc,
Bỗng chốc tình đơn côi?
Chờ đợi ngày chung đôi
Dìu tôi vào bến mộng
Sao thuyền rời biển rộng?
Để sóng cuốn ... tình phai...
Chờ đợi bờ môi ai,
Tìm ai, trao mật ngọt.
Sao lệ tuôn ngàn giọt?
Vắng vọt - cánh mỏi hồng.
Chờ đợi ánh trăng nồng,
Soi bóng đôi ta bước,
Sao trăng quên hẹn ước?
Lẻ bước - phố vắng .. dài.
Chờ đợi mỗi sớm mai,
Vòng tay ai ôm chặt.
Cho mắt nhìn, nói khẽ:
"Anh sẽ mãi bên em."
Lời êm trong mộng đẹp,
Chăn ấm .. cuộn ... mình ta.
Kiếp này dầu chia xa,
Kiếp sau ... ta cùng hẹn ...

HLJV

Khói tỏa lam chiều, mấy vờn gió,
Hương cỏ thơm nồng, chốn bồng lai.
Ông khai bút đề, bài thơ mới,
Ỉ ới gọi đàn, cánh nhạn bay....

TIỀN CẢNH - MỞ

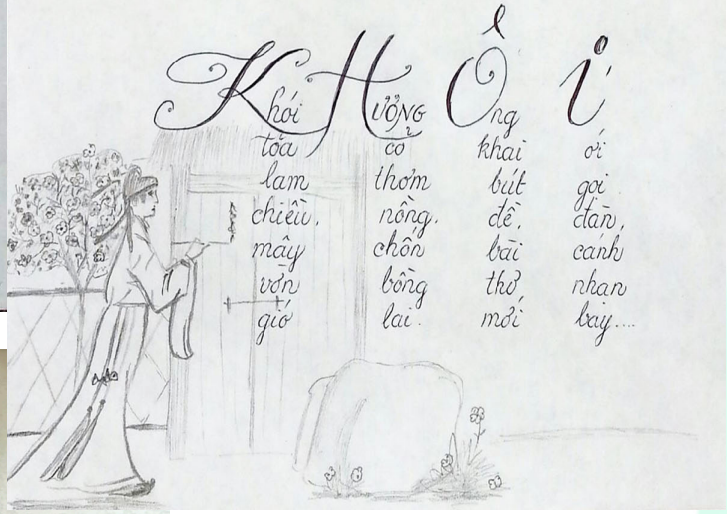

"Lầu Đồng Hồ" Trường Kỹ Thuật Cao Thắng

Lầu đồng hồ được xây dựng năm 1924 cùng với dãy nhà xưởng. Lầu được thiết kế với dáng vẻ cổ kính, mô phỏng kiểu nhà dân dụng, mang nét kiến trúc Nhà Việt Nam đầu thế kỷ thứ 19. Phần chứa bộ máy đồng hồ có chiều ngang 2,50 mét. Nằm phía trên dãy nhà xưởng là một hành lang chiều ngang 22 mét, rộng 2,50 mét. Độ cao tính từ mặt đất đến đỉnh nóc nhà 11,50 mét. Mặt đồng hồ hình tròn bằng đá mài ghép có đường kính 1,20 m, sau lưng là bộ máy hiệu GARNIER sản xuất tại Paris (Pháp) vào những năm 1900. Đồng hồ vận hành cơ khí bằng cách quay tay, qua các bánh răng và buli, kéo giai cấp để nâng các quả đối trọng. Sự vận hành của đồng hồ nhờ vào "thế năng "sau khi nâng lên các quả đối trọng này. Đặc biệt nhất là phía trước mặt dãy nhà là một cầu thang hình chữ Y, tạo nên công trình có nét mỹ thuật đặc thù về một môi trường kỹ thuật. Trong khi nước ta vốn có nền nông nghiệp lâu đời. Sự hình thành nền công nghiệp và kỹ thuật lúc bấy giờ còn rất sơ khai, vì vậy chiếc đồng hồ được đặt trang trọng trên một lầu cao ngoài biểu trưng cho tính khoa học còn mang ý nghĩa giáo dục, tôn trọng việc " đúng giờ " và đề cao tính công nghiệp "chính xác ". Chính vì vậy " Lầu đồng hồ " đã trở nên thân thương đối với các thế hệ Thầy Trò trường Kỹ Thuật Cao Thắng, chứng kiến biết bao thăng trầm đổi thay và biết bao sự kiện lịch sử của trường. Đã hơn 100 năm trôi qua, biết bao nhiêu thế hệ Thầy và Trò đã đứng trước lầu đồng hồ để chụp hình lưu niệm như một " biểu tượng độc đáo" . Bộ máy đồng hồ cũng là cổ vật có giá trị. Nếu có sự quan tâm bảo trì và giữ gìn thì bộ máy đồng hồ có thể là một "di sản vật thể " quý báu của trường. Để bảo vệ bộ máy, lầu đồng hồ đã được xây dựng rất kiên cố bằng các bức tường dầy, đà gỗ to lớn, Bộ máy cơ khí thô sơ của đồng hồ đã trải qua hơn 100 năm nay vẫn còn hoạt động. Sử dụng làm phòng " Truyền thống "như hiện nay cũng là một ý tưởng rất chính xác; Lầu đồng hồ có bộ máy đồng hồ cổ, với nét kiến trúc rất riêng, rất đẹp và cổ kính. Trong tiến trình hiện đại hóa của nền khoa học kỹ thuật thì mọi công trình đều có thể đổi mới, xây dựng mới, bằng những thiết kế mới, tư duy mới: nhưng nếu ai còn có chút hoài niệm về quá khứ cũng muốn duy trì một chứng tích vốn đã tồn tại với nhiều dấu ấn của thầy và trò qua biết bao nhiêu thế hệ.

havanlo@gmail.com (CT 1962-1969)

Mặt trước của đồng hồ (đường kính 1,2 m)

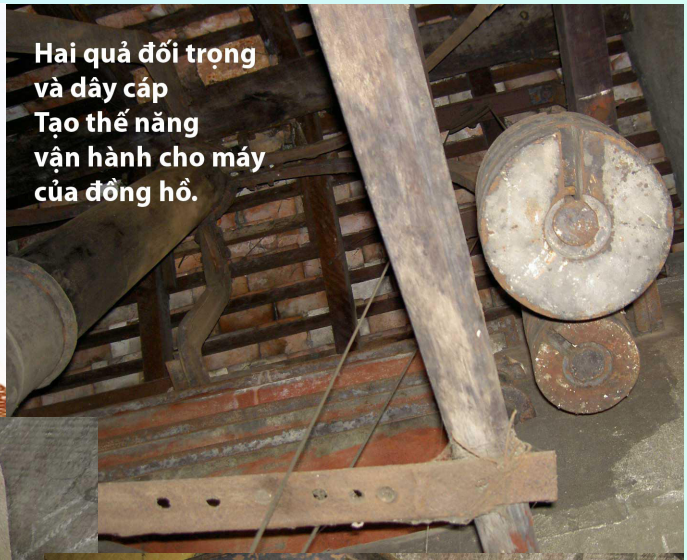

Hai quả đối trọng và dây cáp Tạo thế năng vận hành cho máy của đồng hồ.

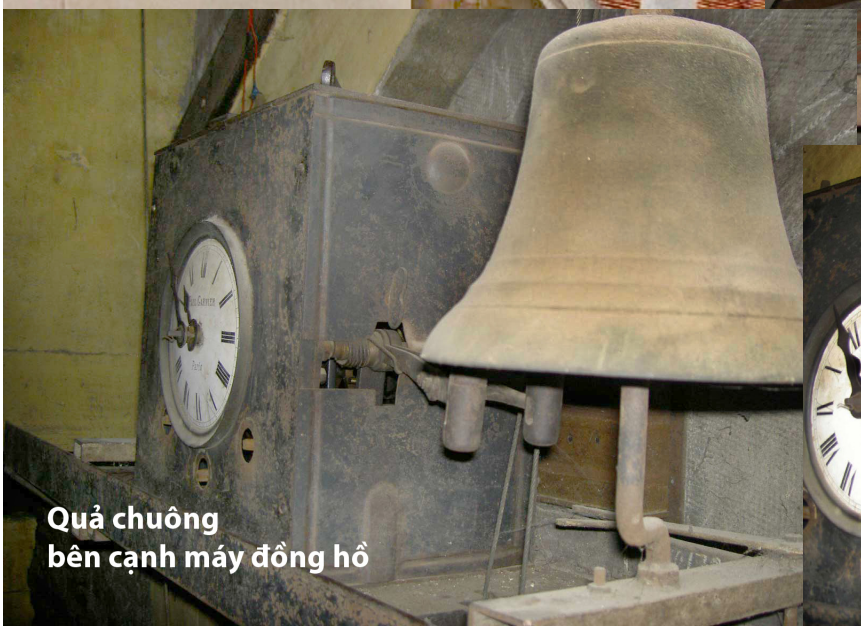

Quả chuông bên cạnh máy đồng hồ

Bộ máy cơ khí gắn mặt sau của đồng hồ (ảnh chụp 2005)

Ảnh chụp 1963

Tùy Duyên

Trúc Giang

Hạt bụi nào hóa kiếp thân tôi, để một mai tôi về làm cát bụi.

Một câu hát đơn giản nhưng gói trọn cả một đời người, điệu nhạc tha thiết dịu dàng đưa lòng người vào cõi mộng. Ai nói gì thì nói, hắn rất yêu nhạc Trịnh. Nó mang nhiều triết lý, chân lý trong cuộc đời, sẽ tồn tại mãi trong lòng người mến mộ. Ngày người nhạc sĩ về cùng cát bụi, hắn cũng ngậm ngùi nhặt cánh hoa đào, tiễn người nhạc sĩ đi vào thiên thu...

Nắng có hồng bằng đôi môi em...

Âm thanh còn vang vọng,
Nhạc sĩ đã đi rồi,
Mưa rơi trên phố cổ,
Cánh vạc giờ xa xôi.

Biển nhớ anh gọi về,
Hồn liễu rũ lê thê,
Tháng Tư buồn hạ trắng,
Tròn một kiếp đam mê.

Ngày nào cài hoa nắng,
Trên mái tóc em bay,
Gọi tên em mãi mãi,
Trong suốt cơn mê này.

Hôm nao trời ươm nắng,
Cho mái tóc em hồng,
Tung tăng tà áo trắng,
Trên thảm cỏ mênh mông.

Đời người như giấc mộng,
Trong căn gác đìu hiu,
Xanh xao một buổi chiều,
Đưa người vào tịch liêu.

Năm ấy cũng là năm hắn nghỉ hưu non. Xuất thân từ trường THKT Cao Thắng, ngôi trường đã trang bị cho hắn những kiến thức kỹ thuật quí báu vào đời. Học hành, nghề nghiệp đều suông sẻ nhưng hắn chẳng tha thiết phù vinh. “Xử thế nhược đại mộng, Hồ vi lao kỳ sinh” (LB). Năm 41 tuổi, phủi tay gác kiếm, hắn về VN thăm bà con. Tình cờ gặp một cô bé trong đám giỗ cha, bà chị dâu giới thiệu là cháu kêu bằng bà cô. Mâm cổ toàn người lớn, cô bé chỉ cắm cúi ăn. Ăn xong cô bé khoanh tay "Thưa ông chú con đi về". Ông anh nói "Con nhỏ này nhà quê mà trông trắng trẻo, coi ngộ quá".

Năm cô bé tròn 17 tuổi, tháng 10 nước dâng ngập ruộng, xăn quần lội nước bì bõm, theo ba ra nhà ga từ quê vào Sài Gòn phụ việc bán tiệm cà-phê của người quen. Rồi tình cờ đi ăn đám giỗ, gặp hắn. Lần đó chưa nói với nhau một lời nào làm quen.

Là Việt kiều độc thân về nước, nên bà con, bạn bè giới thiệu vài người quen nhưng hắn đều thoái thác. Hồn lỡ sa vào đôi mắt em...

Tôi là một linh hồn không chỗ tựa,
Trôi bềnh bồng theo nổi nhớ quê xưa,
Ký ức tôi xa lắm một hàng dừa,
Con sông nhỏ bên ruộng xanh mây trắng.

Nơi xứ lạ bao ngọt ngào cay đắng,
Có bao giờ tôi quên được quê hương,
Rồi một ngày tôi trở lại bên vườn,
Thăm nấm một cha tôi vừa mới cất.

...

Em khôn lớn nhờ nước trong gạo trắng,
Bên liếp vườn khoai sắn ngọt tình thương,
Trong mái tranh hoa nắng rãi trên vườn,
Mong manh lắm dưới mưa nguồn gió núi.

Mùa nước lụt em rời quê lầm lũi,
Lên Sài Gòn tìm phương kế sinh nhai,
Trong chợ đời ngơ ngác trắng bàn tay,
Em bươn chải vì em và cha mẹ.

...

Tôi với em xa vời hai thế hệ,
Em vừa tròn đôi chín đẹp như tiên,
Tuổi bốn mươi tôi chỉ có chút tiền,
Gia cảnh khổ, em hy sinh chấp nhận.

Ta phó thác tương lai vào số phận,
Sống cho tròn chút tình mới vừa trau,
Ta nâng niu từng giây phút bên nhau,
Hai tuần lễ, ôi sao mà ngắn ngủi.

...

Từ xa cách cụm lục bình trôi mãi,
Về phương trời mà nhớ lại quê hương,
Có người em che nón lá trong vườn,
Thăm rẫy mía trán mồ hôi nhỏ giọt.

Anh nhớ quá nước giếng nhà thật ngọt,
Đôi chân trần thoăn thoắt gánh cho anh,
Đẹp vô cùng cảnh trời ruộng trong xanh,
Ta tắm mát bên bóng dừa hoang dại.

Anh mong lắm khi mùa xuân trở lại,
Có cau trầu, và một mối tơ duyên,
Trời ban cho hạnh phúc với vợ hiền,
Và mái ấm gia đình ta tao dựng.

Duyên số đẩy đưa, khoảng một năm sau, hắn đem cơi trầu mâm rượu về quê cô bé xin cưới. Chị dâu của hắn chủ hôn cho đàng trai là cô ruột của ba cô bé. Ngày vu quy, trước bàn thờ gia tiên, ba của cô bé đại diện đàng gái nói ít lời gửi gấm cô dâu cho cô ruột của mình đại diện cho đàng trai "Con... dâu ... nó còn nhỏ dại, có gì sai quấy xin... chị... bỏ qua cho." Giọng ba cô bé ngập ngừng, kêu cô bằng chị, làm họ hàng hai bên cười ầm ĩ.

Sau đó là những chuỗi ngày hạnh phúc nhất của hắn và người vợ trẻ. Mấy tháng dài trăng mật rong ruổi khắp ba miền đất nước. Đầy dẫy những kỷ niệm tuyệt vời, in mãi trong lòng không bao giờ phai. Những tấm hình tuyệt đẹp ghi vào máy vi tính, càng xem càng thấy thương.

Năm đó cô bé tròn18 tuổi, hắn đã 41. Người quen ai cũng đoán già đoán non việc keo rã hồ tan. Vậy mà trải qua bao thăng trầm sóng gió, 18 năm rồi... Cô bé vẫn tiếp tục đi bên cạnh cuộc đời, ái ân nồng ấm với người thương, mà từng thu đến từng thu đến, chỉ giữ trong tim bóng một người.

oOo

Hôm nay trời nóng hắn dẫn vợ và con gái ra biển chơi, Bầu trời trời xanh ngắt có những đám mây trắng lửng lơ, nhiệt độ ôn hòa. Bải biển còn sớm vắng người. Con gái hắn chạy tung tăng đuổi bắt chim trên bãi biển. Vài con hải âu thấy người lại gần, vỗ cánh xoành xoạch bay xa. Hắn dắt tay con gái xuống biển nhưng nó sợ thụt lùi lại. Hắn bày trò chơi xây lâu đài bằng cát và đào mương nước chạy chung quanh. Hắn chỉ cho nó nắm cát ướt, để nhỏ giọt trên lâu đài thành những hòn giả sơn nhỏ, đủ hình thù. Con bé đắp được những lâu đài thích chí cười vui. Hai cha con giỡn vui vẻ trong khi mẹ nó chạy bộ dọc bải biển.

Nước từ trong doi đất sát biển chảy ra rất ấm. Xây lâu đài cát một hồi phát chán. Hắn rủ con bé xuống nước tắm con nhỏ sợ không dám xuống. Lúc đó má nó chạy bộ về, hắn nói "Em coi chừng con anh ra ngoài tắm một hồi". Vợ hắn gật đầu và ngồi xuống chơi với con. Thấy hắn một mình đi xuống nước con nhỏ la lên kêu hắn trở lại. Hắn nói "Con chơi với mẹ, ba tắm biển một chút rồi lên". Con nhỏ kêu "Daddy, daddy..." và khóc nhưng hắn cứ lầm lũi bước đi, và lội ra ngoài từ từ theo dòng nước ấm.

Từ nhỏ hắn rất thích bơi lội. Hồi nhỏ, nhà sàn ngay trên mé sông. Hắn và tụi nhỏ hàng xóm, nước lớn, thường hay rủ nhau tắm sông. Lúc 9 tuổi đã có thể bơi qua bơi lại hai bến sông. Đi chơi các vùng biển lúc nào hắn cũng dành rất nhiều thì giờ để bơi lội.

Hôm nay sóng biển nhẹ nhàng, từng đợt sóng bạc đầu thong thả vào bờ. Nước chia hai bờ, bên trái ngoài biển vào mát chứ không lạnh như mọi bữa, còn mé bên phải là dòng nước trong đầm sinh thái chảy ra biển nên rất ấm. Hắn lội từ từ theo dòng nước ấm. Đứng xuống mực nước ngang bụng rất thoải mái. Lội qua lội

lại đủ kiểu, đùa giỡn, tạt nước một mình. Ước gì vợ và con hắn có thể lội chung quanh chơi cho vui, nhưng chúng nó không biết lội, chỉ ngồi trên bờ biển mà vọc cát.

Đang thả người nổi trên nước ấm, chợt hắn cảm thấy một dòng nước lạnh ngắc từ đâu tới. Hắn ngừng bơi, lấy chân dò chiều sâu, nhưng hắn bỗng thấy lạnh xương sống vì chân hắn không còn đụng đất nữa. Hắn đoán có lẽ đây là một cái hố trũng gì đó, nên bơi vào hướng bờ. Nhưng hì hụp bơi một hồi, đặt chân xuống dò cũng không thấy đâu là đất cả. Hắn đã tắm nhiều lần ở bờ biển này. Mùa hè nào cũng đông người vì bờ biển lài không nguy hiểm. Hắn giật mình không biết là mình đang bị gì đây, hắn cảm thấy dòng nước từ từ đẩy hắn ra xa. Hắn hoảng hốt vội bơi nhanh vào bờ nhưng hì hụp một hồi rồi cũng không tới đâu, mà khoảng cách vào bờ càng ngày càng xa. Khoảng cách có hai chục thước mà sao bơi hoài không qua nổi. Hắn thấm mệt, giờ mới biết mình đã già, hay cho cái câu "Lực bất tòng tâm". Sau này hắn mới biết gặp luồng nước ngầm cuốn như vầy lội thẳng góc với dòng nước, họa may mới thoát được. Chứ cắm cúi lội ngược nước vào bờ, dữ nhiều lành ít.

Hắn ngước lên dòm thấy vợ con cách chừng 60 thước, cố gắng kêu nhưng mà chẳng ai nghe. Dòm chung quanh cũng không có người nào. Cố gắng bơi vào bờ một hồi, hắn đuối sức hắn biết hắn không thể kéo dài hơn nữa, chỉ trong vòng 15 phút nữa là hắn sẽ chìm. Nhìn thấy vợ con xa xa mà hắn thở dài, không lẽ cuộc sống của mình tới đây là hết, vợ đẹp con ngoan, còn thương lắm, mà phải chia tay như thế này sao? Con tôi còn nhỏ quá mà, nó còn cần tôi lắm, sao trời lại cắt đứt nơi đây. Hắn cảm thấy ngơ ngác, cái chết đến thật bất ngờ, không thể nói một lời nào. Có lần hắn nằm mơ thấy mình sắp lìa trần, ít ra hắn còn nói được "Ba thương các con nhất đời. Từ lúc các con sanh ra cho tới giờ, bao không bao giờ ngừng thương con. Thời hạn nơi cõi tạm đã hết. Các con đừng buồn. Ba qua bên kia thế giới ba cũng sẽ thương các con, phò hộ cho các con mạnh giỏi, nên người"

Hắn cố níu nhìn hình ảnh của con đứa con gái út mà hắn rất thương, thương nhất trong năm đứa con của mình. Nó mới 5 tuổi. Mấy năm nay hắn nghỉ hưu non để chăm sóc, làm bạn chơi đùa với nó. Nó vui là hắn vui, nó buồn là hắn buồn. Bởi vậy nên nó rất thương hắn. Mấy cô bác tới nhà chơi nói con bé này chảnh bà cố, không cho ai ôm nựng gì cả. Vậy mà nó hay hôn lén khi hắn ngủ, lấy nước cho hắn uống khi hắn ăn cơm.

Nhưng định mệnh dường như sắp cắt đứt sự ưu ái này. Hắn cảm thấy đau nhói. Đau không vì sợ chết, chỉ đau vì thương con. Nhìn nó còn ở lại, còn non trẻ quá. Cô vợ thì cũng có cái nghề rồi, đủ cứng rắn, tự xoay xở được. Chỉ thương con thôi. Vì hắn đã từng mất cha, rồi mất mẹ. Hắn biết cái nỗi đau đớn khi cha mẹ không còn nữa. Thời gian không trị lành được. Hễ nghĩ tới cha mẹ thì ngậm ngùi đau quặn trong lòng. Trong đời này ngoài cha mẹ ra không còn người nào thương hắn được như vậy.

Hắn không kịp khóc. Hắn chỉ ráng ngoi lên nhìn hình ảnh vợ con thân yêu lần chót. Đây là giây phút hạnh phúc sau cùng của hắn. Hắn bắt đầu chìm dần. Thình lình hắn chợt thấy một người đang chơi trượt sóng trên tấm ván xa xa. Hắn vội vẫy tay cầu cứu. Thấy hắn vẫy tay kêu "Help, help" chàng thanh niên trượt sóng trên miếng ván, bơi về hướng hắn. Chàng thanh niên kè mũi ván cho hắn bám vào. Sắp chết mà được tấm ván ôm vào hắn mừng lắm, ngoi lên thở hổn hển. Chàng thanh niên cố gắng bơi vào bờ nhưng không có kết quả. Đây là một dòng nước ngầm chảy từ trong ra ngoài không thấy sóng, trông không mạnh lắm nhưng đủ sức kéo bất cứ người nào không may lọt vào con nước. Chàng thanh niên nói với hắn "Ông làm ơn phụ tôi bơi vào bờ". Hắn và nó cùng đập nước để bơi ngược lại đi vào bờ vẫn chưa có kết quả, thì trong lúc đó một đợt sóng lớn vồ tới đẩy miếng ván nổi trên sóng vào bờ. Chàng thanh niên nói "Được rồi đó, ông có thể đặt chân xuống được rồi". Hắn đứng xuống nước, quả thật lúc đó nước chỉ ngang bụng, có thể đứng được. Hắn quay lại cảm ơn chàng thanh niên. Anh ta nói "Không có chi" rồi tiếp tục chơi trượt sóng, phút chốc đã bơi ra xa. Hắn nhìn theo, anh ta vừa cứu sống một mạng người mà chẳng bận tâm gì cả. Duyên phận của hắn với anh ta chỉ có vài phút, hắn đã nợ anh ta một đời. Chắc phải đợi kiếp sau mới trả được. Hắn thầm cảm ơn và cầu nguyện mọi chuyện tốt lành đối với anh ta. Tại sao người này lại kịp thời xuất hiện trong sát na đó để đẩy mạng sống của hắn trở về. Những gì không giải thích được hắn cho rằng Thiên Định.

Hắn bước vào bờ, bầu trời vẫn sáng trong, mây vẫn lửng lơ bay, sóng nước vẫn nhẹ nhàng như trước. Nhưng mọi vật dường như rất mới hắn cảm thấy mình vừa sống lại. Thượng Đế đã đẩy hắn về trở lại với vợ con. Có lẽ số phận hắn chưa hết. Có lẽ duyên phận của hắn với vợ con vẫn còn. Hắn bước vào bờ mà mà cảm thấy

như mình là một bóng ma vừa về từ bên kia bờ thế giới. Con bé thấy hắn bước vào bờ nó mừng lắm chạy ra kêu "Daddy, daddy..." Ôm lấy nó, nước mắt hắn không rơi, nhưng lòng hắn chùn lai. Hắn khẽ vuốt tóc nó, chắc nó không bao giờ biết được, nó vừa đón hắn về từ bên kia thế giới. Hắn nhìn vợ hắn, vẫn ngồi yên đang chơi với cát, chẳng biết gì về chuyện hắn vừa trải qua.

Hắn bước lên chỗ đậu xe. Tình cờ thấy tấm bảng thông báo của thành phố đã phai màu vì nắng gió. Nó có vẽ hình cho biết vị trí và chỉ cách đối phó với luồng nước ngầm (Drift Current). Bây giờ hắn mới đọc ngấu nghiến tấm bảng mà hắn đã từng thấy qua nhiều lần, nhưng chưa bao giờ đọc kỹ. Hắn lái xe chở vợ và con về nhà. Hắn cảm thấy như mình được một đặc ân của Thượng Đế khi được bước vào ngôi nhà của chính mình.

Đứa con trai mà hắn la mắng thậm tệ vì đã ăn cắp credit card đi mua đồ chơi của nó trên internet. Khi giận, hắn mắng "Mày là thằng quỷ. Tao không ngờ mày lại trở thành như vậy. Mày đã trở thành một thằng ăn cắp vô lương tâm, đã giết chết đứa con trai hiền lương mà tao đã từng nuôi nấng ". Bây giờ hắn lại nhìn nó với một cặp mắt khác. Vài ngàn đô đã bị ăn cắp giờ đối với hắn không còn nghĩa lý gì cả. hắn chỉ cảm ơn trời cho hắn trở về nhìn lại nó. Từ đó hắn không còn hằn học với nó nữa. Hắn chỉ nhẹ nhàng khuyên những gì nó cần sửa đổi. Nó nghe hay không bây giờ tùy Duyên. Lời hắn dạy cho nó trở thành người tốt, không còn là một quyết định cứng rắn, mà chỉ là một lời khuyên. Nó không nghe lời là chưa đủ duyên, ngày nào nó hiểu được, thì nó mới thương hắn nhiều hơn. Còn bây giờ nếu nó nghe hiểu thì tốt, còn không thì thôi. Hắn chỉ cần thấy con khỏe mạnh vui vẻ với cuộc sống của mình là đủ.

Hắn nhớ lúc hắn mới 20 tuổi, khi đi vượt biên qua Thái Lan hắn làm phụ giáo với bà người Nam Phi dạy Anh Văn cho dân tị nạn. Hắn nhớ lại những lời bà khuyên, khi hắn bày tỏ lòng hận thù đối với dân đánh cá Thái Lan đã cướp bóc và hãm hiếp thuyền nhân đi tìm tự do. Bà khuyên hãy tha thứ buông xả những oán hờn trong lòng để mình có thể tiếp tục sống vui vẻ. Hãy giúp đỡ người xung quanh mình, mình cũng sẽ vui như người được giúp. Những lời nói này lúc đó dường như vô nghĩa đối với hắn vì lòng hắn lúc đó chỉ muốn băm vằm những thằng hải tặc Thái Lan dã man đã cướp bóc giết chết những thuyền nhân không có sức kháng cự.

Mãi tới hôm nay hắn mới hiểu được giá trị của sự tha thứ và buông xả và bắt đầu thực hiện nó. Nếu hắn cần tới 40 năm dài mới đủ duyên để ngộ được lời khuyên đơn giản của người Thiện Nguyện Viên nơi trại tị nạn, thì giờ này hắn làm sao bắt đứa con mới có 15 tuổi của hắn phải hiểu được những lời giáo huấn trong một sớm một chiều.

Quay nhìn lại vợ của hắn, hắn thấy cô bé đẹp vô cùng. Vợ hắn nhỏ hơn hắn hai con giáp, vô tư và không biết lo xa, rất cần sự chỉ dạy của hắn. Đôi khi nói đùa với vợ hắn ngoài tình nghĩa vợ chồng, anh và em em còn tình nghĩa ông cháu. Vì vậy, khi thấy em làm gì sai, anh phải dạy cho em. Ngày trước khi hắn nặng lời giáo huấn, vợ hắn hầm hầm trả treo. Hai bên đôi co không có kết quả gì, hắn thở dài quay lưng đi lên lầu. Vợ của hắn vẫn bơ bơ, hắn nói gì thì cứ nói, vợ hắn không còn để tâm nữa. Có lần hắn nói chuyện với bà chị ở Việt Nam, bà chị mới kể lại cho ba mẹ vợ của hắn tất cả những gì hắn nói. Ba vợ của hắn phàn nàn Tại sao tới giờ này con mới nói cho ba biết. Cho ba biết sớm thì ba mới dạy nó được. Hắn không nói vì hắn không tin là mình không đủ tri thức để bày tỏ lý lẽ đạo nghĩa với vợ mình. Nhưng mà hắn đã thất bại. Những gì hắn nói vô lỗ tai bên này thì chun ra lỗ tai bên kia. Nhưng cha mẹ nói, vợ hắn lại nghe, hắn cảm thấy mình thất bại bất tài. Đành vậy thôi, Hắn cũng muốn tốt đẹp cho vợ hắn nhưng vợ hắn không nghe lời của hắn. Ngày hắn rời cuộc sống này không còn bao lâu nữa, lúc ấy chẳng mang theo được gì, chẳng quản gì được nữa. Tốt nhất là nên buông bỏ phiền não từ đây. Rửa thân cho sạch chuẩn bị ra đi. Vạn sự tùy duyên, bất khả cưỡng cầu. Vợ khờ con dại, hắn còn giáo huấn. Đủ duyên thì hiểu, chưa đủ duyên thì bơ như củ khoai. Còn duyên thì hiện, hết duyên thì biến. Sanh ký tử qui, Visa cõi tạm hết hạn thì cứ về, không cần phải gia hạn.

Bỏ qua được gút mắt này, chấp nhận được cái tính lì lợm bướng bỉnh, sớm nắng chiều mưa của vợ hắn thì vợ hắn là một người đàn bà hoàn hảo. Hắn mỉm cười biết rằng vợ hắn là một viên hạt xoàn trong cát mà hắn vớ được. La rầy là muốn cho viên ngọc ngày càng sáng chứ không phải ghét bỏ vợ hắn. Có những lúc hai vợ chồng cải nhau giận hờn cả tháng. Nhưng rồi vợ hắn giận thì giận thương thì thương, tiếp tục làm tròn bổn phận người vợ. Tuy mặt mày vẫn hầm hầm, nhưng vợ hắn lo cơm nước quần áo cho sắp nhỏ và hắn đầy đủ. Còn hắn cứ nghĩ là hắn hiểu biết đạo nghĩa, làm theo lương tâm không có gì sai cả. Nghe hắn thì tốt còn không thì thôi. Xem ra hắn cứng đầu hơn vợ hắn nhiều lần.

Lúc này hắn mới tập nghe kinh Phật. Ngày xưa có vài người bạn cũng giới thiệu cho hắn nghe kinh hắn không hề để tâm. Ngày nay coi như đủ duyên hắn lại tìm đến nơi để nghe giảng kinh. Và càng nghe lại càng thấm. Hắn dành thời giờ đi bộ với vợ hắn. Vừa đi bộ vừa nghe giảng kinh thật là thú vị. Càng nghe càng thấm hiểu. Có lẽ đó là lý do tại sao phật tử lại tụng kinh hàng đêm. Vì ngay tới những hòa thượng giảng kinh cũng chia sẻ là: tôi tụng kinh không phải như con vẹt, mà phải thành tâm nghiền ngẫm. Tụng cả ngàn lần nhưng mỗi lần đều ngẫm nghĩ lại để hiểu thêm những chi tiết trong kinh với một trình độ cao hơn. Đôi khi thầy rơi nước mắt vì tìm được một chân lý cao siêu ẩn tàng trong kinh Phật. Ôi bể học mênh mông biết đâu đâu là bờ bến. Đừng vỗ ngực tự khoe mình là người học cao hiểu rộng, ăn chay trường, tụng kinh niệm phật cả chục năm, khi sân si còn đầy dẫy. "Thư trung hữu nữ nhan như ngọc", hãy thưởng thức những lời giáo huấn trong kinh sách. Vì còn thấy đường, còn đọc được, còn hiểu, còn vui được, đó chính là chân hạnh phúc trên cõi đời này. Đâu cần phải đi tìm ở nơi nào khác.

Hắn đã từng phàn nàn với vợ hắn rằng. Hắn tận tâm lo tất cả cho gia đình này mà sao thấy bạc bẽo quá. Nhà này chẳng ai quý sự hiện diện của hắn. Gia đình người ta bữa cơm vợ chồng con cái ngồi chung với nhau vui vẻ. Gia đình mình mỗi đứa một nơi. Sao hắn thấy mình vô phúc quá.

Gần đây cũng nhờ hắn buông xả không giận hờn gì nữa mà không khí gia đình dần dà ấm lại. Những trận cãi vã ít dần. Bữa cơm chiều nay bỗng dưng ngon hơn mọi bữa vì trên bàn có đầy đủ năm đứa con của hắn. Tụi nó vui đùa với nhau và cả với hắn.

Hắn thấy sự nóng giận của mình là nguyên nhân làm cho gia đình phân tán. Hắn mới vừa buông xả, không nặng lời, biết thông cảm, thì lập tức trời cho một bữa ăn ngon. Giải thích bằng khoa học xử thế, hay luật nhân quả, đều có kết quả giống như nhau.

Ngày xưa hắn cho là mình gieo nhân xấu cho nên mấy đứa con của hắn ngỗ nghịch chẳng biết nghe lời. Ngày nay hắn nhìn gia đình hắn bằng cặp mắt mới. Phúc hay họa do tự mình suy nghĩ. Cùng một sự kiện, muốn vui hay buồn tùy mình chọn lựa. Có một thầy tướng số nói với hắn rằng nhìn những đứa con khỏe mạnh thông minh là biết gia đình đã tạo nhiều phúc đức. Những câu nói đơn giản nhưng thâm thúy ẩn tàng chân lý, tồn tại ngay trước mắt mình, như hạt xoàn trong cát mà đủ duyên mới ngộ được. Chưa đủ duyên thì như chiếc bảng chỉ cách đối phó với "Drift Current" sờ sờ ngay trước mắt, có khả năng cứu sống mạng người, nhưng hắn đã không hề để mắt.

Trúc Giang (CT 73-77)

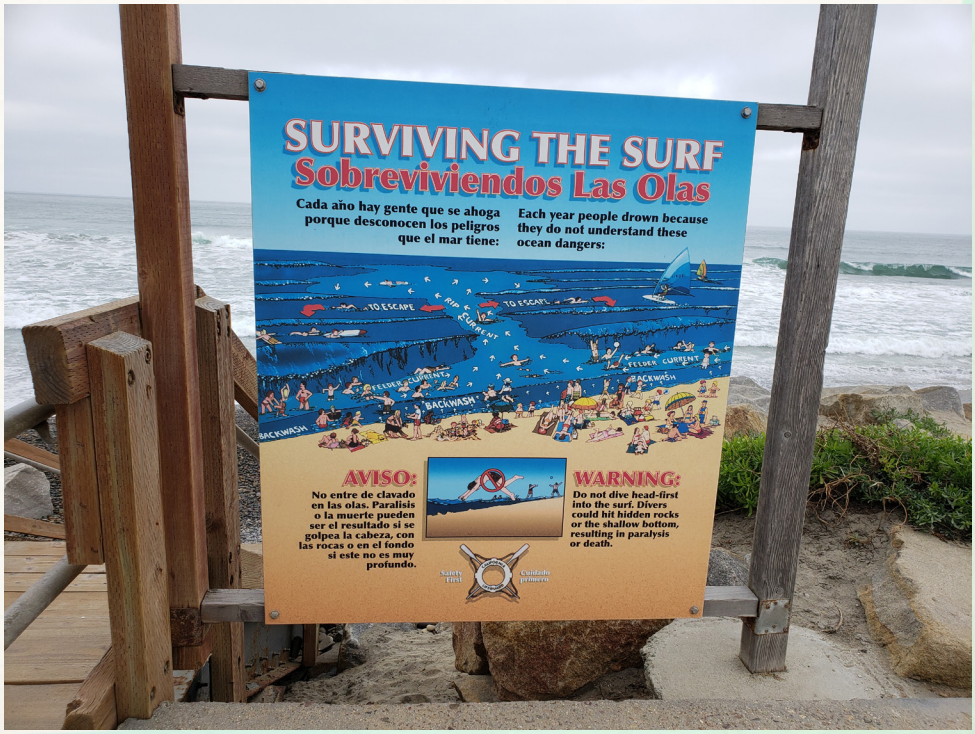

Nhớ Hà Nội

Thôn Đoài (CT 73-77)

Có cô nàng thi sĩ,
Chiều nay tư cố hương,
Đi dạo bao phố phường,
Của Hà Thành yêu dấu.

Những buổi chiều nhặt sấu,
Hoa sữa rụng bên đường,
Thơm đượm chiều mù sương,
Bên hồ Tây tắt nắng.

Trên con đường Quan Thánh,
Về trường Bưởi xa xưa,
Hương hoa sữa nhẹ đưa,
Như ru hồn lữ khách.

Ô Cầu Dền, Đống Mác,
Ô Cầu Giấy, Chợ Dừa,
Thành quách cũ xa xưa,
Hồn tiền nhân lảng vảng.

Con Voi Phục ngủ yên,
Trên đường về Giảng Võ,
Đến Văn Miếu tôn nghiêm,
Rợp tàng cao bóng mát.

Về hàng Đào, hàng Bạc,
Thăm Hàng Chiếu, Đồng Xuân,
Nhớ bóng cầu Long Biên,
In hình Ô Quan Trưởng.

Chiều trên bến Chương Dương,
Sóng Hồng Hà bát ngát,
Mái đỏ bao lầu cát,
Giờ loang lổ rêu phong,

Hà Nội mải trong lòng
Dù sao dời vật đổi,
Dù dòng đời trôi nổi,
Dù biệt xứ tha hương,

Vẫn giữ mải tình thương,
Bao mùa mưa rồi nắng,
Bên hồ Gươm soi bóng.
Thật trong và thật êm.

Phố cũ vẫn êm đềm,
Ru bao lời tình tự
Tuổi thơ vô tư lự,
Gửi biết mấy niềm vui.

Nhớ Hà Nội vào thu,
Gốc hoàng lan chớm nụ
Chùm hoa sữa thơm ru,
Khi bàng vừa ửng đỏ

Trời thu trăng thật tỏ
Tím rõ cánh bằng lăng,
Như tha thiết phủ giăng,
Bên ven hồ Trúc Bạch.

Mưa buồn rơi bên vách,
Từng giọt thấm vào tim,
Gió nhắc nhở tôi tìm,
Người xưa về nhặt sấu.

Ôi đâu thời thơ ấu,
Đã gửi lại Thăng Long,
Giờ se sắt trong lòng,
Trời vào thu xa xứ.

Tháng Tư, Hoa Gạo

Thôn Đoài (CT 73-77)

Tháng tư có còn lạnh không em?
Bên nhà hoa gạo rụng đỏ đường,
Tháng tư có gì mặn không em,
Tóc cha thêm lấm tấm muối sương.

Cây gạo đầu làng
Nhớ con chim chào mào đỏ rực,
Hoa xoan buồn ra bông tím ngây thơ,
Bóng áo dài thấp thoáng lẫn trong mơ,
Bầy chim nhỏ vắng ai buồn ủ rũ.

Con đò nhỏ thẩn thờ trên bến cũ,
Người chẳng về nên con nước buồn tênh,
Hoa rụng đầy trên mặt nước lênh đênh.
Trôi lặng lẽ về chân trời trống vắng.

Chùm nhản chín vàng tươi trong ánh nắng,
Vẫn ngọt ngào trong cay đắng quê hương,
Gió giao mùa thơm từng sợi nhớ thương,
Hong kỷ niệm tháng tư nào xa vắng...

Ve nhớ ai trổi điệu buồn sâu lắng,
Ta ngậm ngùi thương chút nắng còn dư,
Cánh phượng hồng rụng đỏ cuối tháng tư,
Như nước mắt của người đi kẻ ở.

Người Anh Cao Thắng Của Tôi

Huỳnh Công Sứ (CT 61-68)

Vào khoảng cuối năm 1969, sau khi ra trường Bộ Binh Thủ Đức. Nhờ xuất thân từ trường Kỹ Thuật Cao Thắng nên tôi được tuyển chọn vào ngành Quản Vận và phải theo học một khóa chuyên môn tại trường Quân Vận quân lực Việt Nam Cộng Hòa.

Khóa học được mở ra mỗi năm một lần. Nếu tôi nhớ không lầm thì mỗi khóa chỉ có vào khoảng 50 hoặc 60 sĩ quan mang cấp bực chuẩn úy tham dự. Theo truyền thống và có lẽ để nâng cao giá trị của bằng sĩ quan ngành Quân Vận? Mỗi khóa phải có ít nhất một hoặc vài chuẩn úy bị đánh rớt ra khỏi ngành chuyên môn này. Phần nhiều là do hạnh kiểm xấu, chẳng hạn như gây lộn, đánh lộn hoặc trốn trại ra ngoài du hý. Khoảng thời gian đó chiến trường đang bùng nổ nhiều nơi nên lệnh cấm trại 100% được ban hành. Sĩ quan trực trên bộ chỉ huy xuống trại để điểm danh mỗi buổi tối. Thông thường thì chỉ điểm danh mỗi đêm một lần mà thôi.

Lúc ấy tôi còn trẻ làm nên ít biết sợ trời đất là gì. Lại mang tính lãng mạn đa tình, nhớ người yêu nên liều mạng tìm cách trốn trại đi thăm nàng. Cảnh sau khi điểm danh xong, nhờ mua chuộc được anh linh gác cổng nên việc trốn ra khỏi trại cũng tương đối dễ dàng. Nhưng không biết có kẻ ác ôn nào đó lên bảo bộ chỉ huy nên sĩ quan trực đi xuống trại diễm danh lần nữa. Thế là tôi bị bắt quả tang và phải ký giấy phát 8 ngày Trọng Cấm. Đến gần cuối khóa tôi không cam lòng, nên tái phạm lần thứ hai vả lại bị ký giấy phạt trước sau tổng cộng là 18 ngày trọng cấm. Theo nội quy của trường. Chỉ cần 16 ngày phạt thôi cũng đủ dễ bị sa thải ra khỏi ngành. Như vậy là tôi nắm phần chắc là sẽ bị đánh rớt. Tất cả học viên cùng khóa đều cho tôi sẽ là “con dê tế thần.

Nhưng mọi việc xảy ra ngoài sức tưởng tượng của tôi và của tất cả các học viên trong khóa. Ngày thi mãn khóa vừa dứt. Kết quả tôi không bị loại mà lại được ưu tiên chọn chỗ về đơn vị Căn Cứ Chuyễn Vận Saigon” một đơn vị mà tất cả các thí sinh đều mơ ước.

Trải qua nhiều thăng trầm, tôi được chuyển qua đại đội 302 Tiếp Liên, chuyên việc bốc xếp hàng quân nhu. Làm việc tại đây được khoảng một năm thì đơn vị trưởng được thăng chức và sẽ được thuyên chuyển qua nơi khác để nhận chức vụ quan trọng hơn. Lúc đó tôi rất hồi hộp chờ đợi đơn vị trưởng mới. Không biết ông này sẽ đối xử với mình và với các quân nhân trong đơn vị ra sao?

Rồi việc gì đến cũng sẽ đến. Vào một buổi sáng tinh sương gió lành lạnh của mùa Thu. Chúng tôi tập hợp trước sân đại đội để được đón tiếp một đơn vị trưởng mới đó là đại úy Huỳnh văn Nghệ. Thoạt đầu tôi thấy anh ấy quen quen, dần dần rồi cũng nhớ ra. Anh ấy là chánh chủ khảo trong kỳ thi mãn khóa trường Quân Vận, và anh ấy cũng đã từng đặc biệt phỏng vấn về lý lịch của tôi sau kỳ thi.

Qua vài ngày sau, Đại Úy Nghệ cho người mời tôi vô văn phòng để gặp anh. Tôi vừa ngồi xuống ghế thì anh liền mở đầu câu chuyện:

- Ngày ra trường Quân Vận chắc chú ngạc nhiên lắm phải không? Tại sao hạnh kiểm xấu như vậy mà không bị loại ra khỏi ngành?

- Khi xưa tôi cũng đã từng là học sinh của trường Cao Thắng hai năm trước khi đổi ra học ở Đà Nẵng. Khi được biết chú cũng là cựu Học sinh Cao Thắng thì tôi nó lòng nào đánh rớt đàn em của mình.

Khi nghe đến câu “nỡ lòng nào đánh rớt đàn em của mình” thì nước mắt của tôi đã rơi lúc nào không biết.

Anh nói tiếp: Tất cả giám khảo đều đánh chú rớt vì lý do hạnh kiểm xấu. Nhưng tôi đã có gắng hết sức để bảo vệ cho chú. Cũng may là chú đã làm bài thi xuất sắc nên tôi có cớ để chống lại những người kia. Và sau cùng với chức vụ chánh chủ khảo tôi đã thắng nên giờ nảy chủ được ngồi đây.

Và tự đó anh coi tôi như là đứa em ruột thịt. Thỉnh thoảng công việc rảnh rỗi, hai anh em thương rủ nhau đi ăn sáng, ăn kem ở đường Tự Do hay Nguyễn Huệ.

Có một kỷ niệm mà suốt đời không thể nào tôi quên được:

Vào một đêm nước lớn trên sông Saigon. Chiếc ghe chài chở dầu ăn Quân Tiếp Vụ bị nghiêng, đổ hàng ngàn hộp dầu ăn trôi lềnh bềnh trên sông. Được tin này ông tướng Đồng văn Khuyên là Chỉ huy trưởng ngành tiếp vận nổi trận lôi đình ra lệnh cho tất cả quân nhân, sĩ quan các cấp phải lội xuống sông để vớt những hộp dầu nảy lên. Tôi theo anh Nghệ lái chiếc xe Jeep ra bờ sông để thi hành mệnh lệnh này. Vừa đến nơi, anh ấy bảo tôi: chú ở yên trên xe làm bộ như đang giữ mày truyền tin để khỏi phải lội xuống nước, đêm khuya có thể bị cảm lạnh, để mình anh lội xuống nước là đủ rồi. Anh ấy đã thương và bảo về tôi như là đứa em út ở trong nhà.

Khi qua định cư ở Mỹ. Chúng tôi vẫn thường liên lạc với nhau cho đến khi anh ấy qua đời trong sự thương tiếc của tôi và mọi người trong gia đình anh.

Ở nơi nào đó anh biết không có một đứa em Cao Thắng lúc nào cũng nhớ về anh.

Huỳnh Công Sứ (CT 61-68)

Sinh Hoạt Đặc Biệt: Giải Danh Nhân Nước Việt – Ông Cao Thắng

Tô Tiến Dũng (CT74)

Như chúng ta đã biết, ông Cao Thắng là người Việt Nam đầu tiên đã tự tìm tòi ra cách chế tạo súng giống như những súng đã tước đoạt được từ quân lính của thực dân Pháp để giúp dân quân Việt Nam trong cuộc kháng chiến bảo vệ đất nước. Và trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng ở Sài Gòn đã được mang tên ông. Ngoài ra, ông Cao Thắng còn được tôn là Ông Tổ của ngành kỹ thuật của Việt Nam ta. Trước năm 1975, Sài Gòn cũng đã có con đường mang tên Cao Thắng, được cắt ngang con đường mang tên tướng quân của ông là Cụ Phan Đình Phùng.

Nhằm mục đích khuyến khích con em gốc Việt Nam đang sinh sống tại Hoa Kỳ, Giải Học Sinh Sinh Viên Việt Nam Gương Mẫu (GGM) tạo cơ hội cho các em tìm hiểu và thi thố kiến thức về văn hóa Việt Nam. Chúng tôi là thành viên của GGM Kỳ 5 (2017-2018), cùng với sự hỗ trợ của một số các Anh Chị Em trong nhóm cựu học sinh và dâu của trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng, đã đề nghị thành lập và bảo trợ Giải Danh Nhân Nước Việt (DNNV) để vinh danh ông Tổ Cao Thắng.

Vài hàng sơ lược về Giải DNNV: Ông Cao Thắng, được dành cho sự tham dự của các ứng viên ở cấp lớp Trung học 7-9, 10-12, Đại học, và Cao học. Để chuẩn bị tham dự giải này, các ứng viên phải tự tìm hiểu và học hỏi về chủ đề của Giải, tức là về ông Cao Thắng. Tiến trình tuyển lựa gồm có năm giai đoạn: 1) Nộp đơn tham dự GGM, 2) Nộp một bài viết tay về ông Cao Thắng, 3) Ban Giám Khảo duyệt xét đơn để tuyển ứng viên vào phần thi phỏng vấn, 4) Tham dự phỏng vấn với ba vị Giám Khảo và một Giám Sát Viên, 5) Tổng kết số điểm và tuyển lựa cùng với thứ hạng.

Dưới đây là trích đoạn từ các bài dự thi:

Lê Đỗ Susan, California (Trung Học 7-9) ******** **********

"Cao Thắng là một người biết quan sát và suy nghĩ làm cách nào cho quân đội hùng mạnh. Cao Thắng tổ chức các thợ rèn địa phương sản xuất hàng ngàn cây súng cho quân đội của mình. Ông biết là vũ khí có tác dụng rất lớn trong chiến tranh, vì thế Ông muốn là bằng mọi cách phải tạo được súng tốt như của Pháp để cho quân đội dùng."

Nguyễn Minh Trang, California (Cao Học) ******** **********

"Nhìn lại câu chuyện của Cao Thắng và những hy sinh đóng góp vô cùng lớn lao của Ông, khiến em cảm thấy vô cùng hâm mộ và nể phục. Một con dân đất Việt vô cùng trẻ tuổi nhưng có một tấm lòng yêu nước lớn lao. Ông hy sinh tính mạng vì hai chữ "Tự Do". Ngày nay, chúng em may mắn được sinh ra trong thời bình, không phải chứng kiến chiến tranh tàn khốc. Vậy mà nhiều khi chúng em đã xem thường sự tự do mình đang có được, mải mê quan tâm đến cuộc sống vật chất, vẻ bề ngoài, và chỉ biết nghĩ cho bản thân. Sau khi đọc bài về anh hùng Cao Thắng, em cảm thấy trân trọng hơn sự "Bình Yên" mà mình có được, nhờ xương máu của biết bao anh hùng hy sinh. Không những thế, tấm gương của anh hùng Cao Thắng còn thúc đẩy em có một ý chí tìm tòi học hỏi để vươn lên trong lĩnh vực Khoa Học và Công Nghệ thông tin, cũng là ngành nghề mà em đang theo đuổi. Em mong một ngày nào đó trong tương lai sẽ có thể đóng góp một phần xây dựng xã hội tốt đẹp hơn. Tấm gương của anh hùng Cao Thắng sẽ luôn sáng ngời trong lịch sử anh hùng của dân tộc Việt Nam."

Trần Tuyên, California (Cao Học) ******** **********

"Không chỉ là một nhà quân sư có tầm nhìn, Cao Thắng còn bộc lộ sự thông minh và hiểu biết của mình trong kỹ thuật quân sự. Tự biết những vũ khí thô sơ gươm đao và gậy gộc của nghĩa quân không chống lại được

súng đạn Tây Dương, ông đã đặt ra mục tiêu là bằng mọi cách chế tạo bằng được những vũ khí tương tự. Trong một trận giao chiến với quân Pháp, ông đã chiếm được nhiều khẩu súng và đạn dược. Ngay lập tức, ông đã nghiên cứu khẩu súng của Pháp. Sau đó, ông đã học hỏi kỹ thuật làm súng đạn và hướng dẫn thợ rèn trong nước cách đúc và chế tạo tương tự như Pháp. Sau một thời gian dài, ông và nghĩa quân đã có trong tay hàng trăm cây súng được làm bằng chính người Việt Nam. Dù súng có một vài khuyết điểm do nghiên cứu chế tạo trong thời gian ngắn, những khẩu súng của ông cũng đủ làm quân Pháp sửng sốt. Qua việc này, ta thấy sự thông minh và ham học hỏi của ông, mặc dù không qua trường lớp, đã giúp kéo dài cuộc chiến chống Pháp của nghĩa quân."

Phạm Nguyễn Đan Thư, California (Cao Học) ******

"Danh tướng Cao Thắng không những là một nhà chỉ huy quân sự mưu lược, ông còn là nhà nghiên cứu, cải tiến và sáng chế vũ khí, một kỹ sư quân giới xuất sắc của dân tộc trong phong trào chống Pháp cuối thế kỷ 19. Ông đã chế tạo thành công và cho ra đời khẩu súng có sức công phá, không thua gì của Pháp. Nhờ tài năng tổ chức chỉ huy biết coi trọng cả hai mặt quân sự và chính trị của Cao Thắng, nên vùng căn cứ Hương Sơn được củng cố vững mạnh. Cao Thắng được phong làm Tổng Chỉ Huy Nghĩa Quân và đề nghị với Phan Đình Phùng kế hoạch táo bạo, đánh thẳng vào đầu não chỉ huy của địch, khai thông con đường ra Bắc. Ông hy sinh năm 29 tuổi, sự hy sinh này là một tổn thất to lớn đối với nghĩa quân."

Trong phần phỏng vấn 3 ứng viên được tuyển, các ứng viên đã trả lời cùng 6 câu hỏi không được biết trước do Ban Tổ Chức (BTC) và nhóm bảo trợ Giải soạn thảo. Phần lớn các ứng viên đã tìm hiểu và nói lên suy nghĩ của mình về ông Cao Thắng.

Ngày 16 tháng 12, 2017, cùng với hai Giám Khảo của BTC, anh Trần Đình Thành (CT-75) đã làm Giám Khảo đại diện cho Bảo Trợ, và cá nhân chúng tôi đã làm Giám Sát Viên để phỏng vấn các ứng viên.

Thật lý thú khi các em có các câu trả lời khác nhau về câu hỏi sau đây:

"Với em, có danh nhân nào của nước Mỹ đóng góp cho nước Mỹ tương đương như ông Cao Thắng đã đóng góp cho nước Việt Nam không? Nếu có, em cho biết chi tiết."

Tất cả chúng ta có thể tự suy ngẫm về các câu trả lời của các ứng viên: 1) Ông Thomas Jefferson, 2) Ông Thomas Edison, và 3) Ông chuyên gia sáng chế Nikola Tesla.

Sau khi BTC cung cấp bảng điểm, cá nhân chúng tôi (phối hợp cùng một số huynh trưởng Cao Thắng) đã tuyển được một hạng nhì, một hạng ba, và một khuyến khích và đã chọn lựa phần thưởng cho các hạng.

Vào tháng hai năm 2018, anh Trần Đình Thành (CT-75), anh Lâm Thanh Hùng và chúng tôi đã đại diện cho CHS Cao Thắng tham dự và phát giải trong buổi Lễ Phát Thưởng tại một nhà hàng Việt Nam trong khu Little Sài Gòn.

Do sự hưởng ứng của các Anh Chị Em góp tặng phần thưởng của giải quá nồng nhiệt nên chúng ta có một số tiền thặng dư đã không cân dùng đến. Chúng tôi (với sự chỉ dẫn của một số huynh trưởng) đã chọn là sẽ chuyển số tiền $285 USD đến Giáo Sư Phan Thanh Nhuận để chi dùng trong việc tương tế của nhóm CHS Cao Thắng.

Qua Giải Danh Nhân Nước Việt – Ông Cao Thắng, chúng ta có thể vui mừng khi nhìn thấy các con em thuộc thế hệ sau được khuyến khích để tìm hiểu và học hỏi về cội nguồn và các danh nhân của tổ tiên. Ngõ hầu từ đó, các em có thể thêm hãnh diện mang dòng máu Lạc Hồng, và mong rằng trong tương lai, các em có thể noi gương tiền nhân góp phần giữ nước và dựng nước, cho dù các em không đang sinh sống trên phần đất quê cha, đất tổ.

BTC ngỏ lời cảm ơn nhóm CHS Cao Thắng đã nghĩ đến việc tạo ra Giải Danh Nhân Nước Việt và rất mong tiếp tục có được sự yểm trợ từ chúng ta cho các sinh hoạt của Giải Học Sinh, Sinh Viên Việt Nam Gương Mẫu

trong tương lai.

Cá nhân chúng tôi cũng xin cảm tạ các Anh Chị Em học sinh và dâu Cao Thắng đã sẵn sàng tiếp tay về cả tinh thần lẫn vật chất để Giải Danh Nhân Nước Việt – Ông Cao Thắng thành tựu thật tốt đẹp và có thể là chúng ta đã đi tiên phong cho một phong trào khuyến khích các em, các con cháu hải ngoại của 50 tiểu bang Hoa Kỳ cùng tìm hiểu và tự hào về các danh nhân nước Việt.

Đã 44 mùa xuân qua đi trên xứ người, và ít nhất là hơn 2 thế hệ con cháu đã sinh ra trên đất khách. Hy vọng rằng cội rễ da vàng, máu đỏ của nòi giống Lạc Hồng sẽ được tiếp tục vun đắp và nuôi dưỡng để sẽ không phai lạt với thời gian. Chúng ta hãy cùng nhau tiếp tục thắp lên thật nhiều ngọn nến.

- Tháng 5, 2019

Tô Tiến Dũng (CT 74)

Góp Nhặt Vài Nét Sinh Hoạt CHS Cao Thắng – California USA

Tô Tiến Dũng (CT 74)

Năm 2019 là năm thứ ba các Anh Chị Em trong nhóm cựu học sinh và dâu rể của trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng tổ chức Hội Ngộ Cao Thắng tại Little Sài Gòn, Nam California USA.

Cá nhân chúng tôi còn nhớ những ngày cựu học sinh Cao Thắng lúc còn chưa biết nhau nhưng đã hăng hái tìm đến nhau qua nhiều phương tiện liên lạc. Để rồi chúng ta bắt đầu có những buổi họp mặt: nhỏ có, lớn có. Tiếp theo đó là quyết định tổ chức Hội Ngộ Cao Thắng vào tháng 7 năm 2013, và tiếp theo Hội Ngộ sau đó được tổ chức ở San Jose, California. Lần đầu tiên tổ chức tại Nam Cali, nên chúng ta đã có nhiều cơ hội họp hành bàn thảo, vui chơi tập dợt văn nghệ và không thiếu phần "nhậu nhẹt lai rai". Thời gian chuẩn bị đã giúp nhiều Anh Chị Em thân quen với nhau hơn, và các Chị Em dâu Cao Thắng tình thân ái cũng thêm đậm đà. Và ngày Đại Hội đã đến… thật khó quên những cảm xúc tràn ngập trong tim khi được gặp lại các Giáo Sư và bạn bè cùng trường mặc dù có nhiều người mới gặp nhau lần đầu. Mặc dù có nhiều vị Giáo Sư cá nhân chúng tôi chỉ biết tên mà chưa được làm trò mà vẫn cảm thấy tình Thầy trò nồng ấm qua những lời giới thiệu thăm hỏi. Gặp nhau để tay bắt mặt mừng, để thấy tình cảm hiện ra trên những khuôn mặt đã luống tuổi, để thấy nét tươi tỉnh của những đồng môn lặn lội đến từ khắp nơi xa gần: Canada, New York, Texas, Arizona, Washington, Oregon, v.v...

Mở đầu phần văn nghệ là bài Nỗi Lòng Người Đi do anh Lưu Đại Phong (CT-65) trình bày, khiến cho cả hội trường như đã chìm đắm trong tâm tư hồi tưởng của mỗi người.

Anh Chị Em chúng ta tiếp tục phát triển những sinh hoạt nội bộ, nhóm chúng ta tiếp tục có thêm bạn, thêm dâu. Theo đà phát triển, Hội Ngộ Cao Thắng tiếp tục được tổ chức vào năm 2014 tại San Jose; năm 2015 tại Nam Cali; năm 2017 tại San Jose và năm nay 2019, tại Nam Cali.

Cũng kể từ năm 2012, Anh Chị Em chúng ta đã có nhiều sinh hoạt ý nghĩa. Trong nội bộ, chúng ta đã có những tiệc Tất Niên, Tân Niên để chúc Tết Thầy Cô và các bạn đồng môn cùng gia đình. Đặc biệt, các Chị Em dâu Cao Thắng đã có những Lễ Giỗ Tổ Cao Thắng và những buổi tự gói và nấu bánh chưng biếu Thầy Cô vào dịp cuối năm, cũng vừa kịp để cúng Tổ Tiên. Chúng ta còn thu xếp rủ nhau đến chia buồn, tiễn biệt Thầy Cô, Chị Em dâu và các bạn đồng môn. Bên cạnh những sinh hoạt tôn giáo cá nhân, chúng ta đã gom sức gây quỹ tương tế và quỹ từ thiện. Ngoài việc rủ nhau đi chơi du thuyền, cắm trại, sòng bài, bù khú, sinh nhật, v.v… Chúng ta còn cùng nhau yểm trợ những sinh hoạt của các bạn đồng môn thí dụ như Giải Học Sinh Sinh Viên Việt Nam Gương Mẫu, Học bổng Cao Thắng, VN Help, Sân Khấu Nhỏ, Chương Trình Nhạc Nguyễn Đình Toàn, Chương Trình Hương Thiền, Viện Việt Học, Bảo trợ Giải Danh Nhân Nước Việt – Ông Cao Thắng, v.v..

Kể từ Hội Ngộ Cao Thắng năm 2015 tại Nam Cali, chúng ta đã phải tiễn biệt một số Thầy Cô và đồng môn, thân quyến sinh sống trong tiểu bang California:

Cụ Bà Diệp Thị Anh (Thân Mẫu GS Lý Châu – CT76) – Tạ Thế 30/08/2015

Cụ Bà Trần Anh Võ (Thân Mẫu Anh Huỳnh Trúc– CT71) – Tạ Thế 19/11/2015

Thầy Nguyễn Văn Nổi – Tạ Thế 23-12-2015

Anh Nguyễn Đăng Khôi – Tạ Thế 04/04/2016

Anh Vũ Duy Dần (CT63) – Tạ Thế 05-27-2017

Anh Lê Huy Sơn (CT68) – Tạ Thế 09/04 /2017

Anh Nguyễn Phi Hải (CT68) – GS Trung Học Kỹ Thuật Qui Nhơn – Tạ Thế 07-11-2017

Cụ Ông Trần Tuấn Linh (Nhạc Phụ Anh Tô Tiến Dũng – CT74) – Tạ Thế 11-07-2018

Cụ Bà Vũ Thị Từ (Thân Mẫu Anh Trần Mạnh Chi – CT71) – Tạ Thế 10-10-2018

Chị Dư Thị Lan Mai (Hiền Thê Anh Vũ Duy Nhật- CT65) – Tạ Thế 18-12-2018

Cô Nguyễn Thị Đồng (Hiền Thê GS Nguyễn Đức Hậu) – Tạ Thế 08-03-2019

Ở tuổi của các Thầy Cô và lứa tuổi của Anh Chị Em chúng ta mà đã và vẫn có được nỗ lực tìm đến nhau thì quả là thật đáng quý. Có lẽ hồn thiêng Sông Núi và gương sáng từ Tiền Nhân, từ Tổ Cao Thắng đã giúp chúng ta vượt qua những khó khăn cá nhân để tương trợ nhau. Có lẽ trong mỗi chúng ta là một con dân nước Việt mang dòng máu Lạc Hồng, luôn hướng về quê Cha đất Tổ, mong góp phần giữ nước và dựng nước cho con dân Việt.

Nghĩ đến tâm tư của mỗi chúng ta, chúng tôi xin lập lại câu nói của một Giáo Sư và một Niên Trưởng: “Hẹn ngày gặp nhau trong sân trường Cao Thắng”.

Xin kính chúc đại gia đình Cao Thắng sức khỏe, tiếp tục giữ vững và vun bồi tình đồng môn, và siết tay nhau chia sẻ ngọt bùi trên chặng đường sau cuối.

Học sinh Cao Thắng áo lam
Sáng danh ông Tổ, lấy làm gương noi
Cháu con dốc sức đắp bồi
Mai sau nằm xuống, thảnh thơi một đời!
Thương nhau chín bỏ làm mười,
Mai sau nằm xuống, vẫn người Việt Nam!

Thơ: Áo Trắng Gia Long LyLy

Tháng 4, 2019

Tô Tiến Dũng (CT 74)

Bài viết cho Đặc San.

Lộc Khánh (Nguyễn Văn Lộc CT 74)

Vợ chồng Khánh Lộc chỉ có vài bài thơ cho vui cho Đặc San.
Vài câu thơ làm chơi nhân nhận được email chị Tuyết forward từ các anh chị thân hữu chia xẻ về thông tin B2 thiếu, sẽ dễ gây bệnh ung thư. Email các anh chị cũng cho biết B2 có nhiều trong khoai lang, cà tím, bắp cải,

Chả sợ gì

Tớ chả sợ gì, chỉ sợ già
Già là đổ bệnh, mệt thấy bà
Già là mỏi gối, chồn chân sớm
Dù sung cách mấy cũng thở ra

Nhớ thuở hai mươi, mới năm nao
Sài gòn, Gia Định phóng ào ào
PC hư máy, cong lưng đẩy
Arnold cũng phải cúi đầu chào

Bi giờ mới đó mà quá xa
Sáu mươi đã bị nó đè ra
Mổ tim, banh ngực, đau thấy tía
JCD tặng thêm làm quà

Nhưng mặc kệ dăm cái thẹo lồi
Hễ mình còn sức, thì còn chơi
Ngao du sơn thủy, đâu có ngán
Đi chơi cho thỏa, tới bến thôi

27 Tháng Ba, 2018

Giáng Sinh xa xứ

Sáng lạnh cóng, vẫn lồm cồm bò dậy
Dụi cục ghèn, đấm lỏng bộ xương già
Pha cà phê, cơn ngái ngủ chưa qua
Cũng co ro, lái xe đi tới sở

Tờ mờ sáng, xe đông trông phát sợ
Freeway nhìn, như một cái bãi xe
Ly cà phê, vừa cạn, lại mắc tè
Nhích cà nhích, mong sao cho mau tới.

Ngày tám tiếng, nhiều việc nên lụi hụi
Cũng trôi qua, lại đến lúc về nhà
Lại bãi xe rùa, cà nhích cùng qua
Dòng đèn xe, sáng đêm đông lạnh lẽo

Đời cứ thế, lúc tươi như lúc héo
Tạ ơn Trời, còn chút sức tong teo
Còn đủ đôi, dù tuổi tác cheo leo
Còn bè bạn, hẹn hò nhau gặp mặt

Tạ ơn người, dù nổi trôi héo hắt
Vẫn tìm nhau, chia chút ấm trong lòng
Tuổi dẫu cao, cuộc sống dẫu long đong
Vẫn cười tươi, quây quần mừng năm mới.

5 Tháng Mười Hai , 2018

Năm Nay Không Gói Bánh Chưng

Năm nay không gói bánh chưng,
Chú Heo ủn ỉn nửa mừng, nửa lo
Thím Khỉ cắn chí, buồn so
Bà Gà khục khặc, càng ho càng rầu

Mợ Mèo ngao ngán: "Vì đâu?"
Bác Rồng nhả khói thành xâu ngoài hè
Dượng Dê cười mếu be he
Em Rắn nhích tới, rụt rè: "Vậy ư?"

Cô Ngựa dậm chân lừ đừ
Anh Trâu nằm thở: "bây chừ tính sao?

"Ai biết!", cậu Cọp lắc đầu
Chị Chó nhấp nhổm: " Ở đâu? Chuyện gì?"

Pháo cười giòn giã: " Bọn mi,
Chưa hay tin tốt Tết ni viếng à?
Đầu năm rộn rã Bùi Gia
Đón nàng nhóc tí, cả nhà chờ mong

Bánh chưng mua chợ cũng xong
Nem chua, dưa món, đủ đông vui rồi
Xuân về, nô nức khắp nơi
Năm nay thêm phúc, tiếng cười trẻ thơ."

Thương tặng anh chị Bùi Đường, Tô Mai,

29 tháng Giêng 2019

Tuổi già thời nay

Chị Tuyết gởi email hồi sáng sớm
Coi chừng B2 thiếu, sẽ cancer.
Chồng researched tin mới nhất hôm qua,
Bệnh tai biến, chính Sugar thủ phạm.

Tuổi càng cao, viễn ảnh càng ảm đạm,
Như cái xe cũ kỹ, xuống đường đèo.
Ráng nhấp thắng, mong chậm lại tí teo,
Gồng tay lái, kẻo lao nhanh xuống vực.

Dù thật lòng, mình sợ gì bóng đứt,
Chỉ sợ vật vờ, lây lất, tội người thân
Nên thông tin sức khỏe đọc mỗi lần
Thấy có lý, thì nghe theo, đâu ngại.

Vợ với chồng phen này cùng cà dái
Dê mỗi tuần mấy bận đâu có sao
Khoái ăn sang, khoai lang nướng thêm vào
Gỏi bắp cải cũng nhiều B2 lắm.

Theo Keto, mình né hàng cơm tấm.
Hết nấu chè, nướng bánh, vì sợ đường.
Tránh tinh bột, từ giã gạo hàng hương
Rau với thịt, ăn ngon mà cũng tiện.

Nhịn 16, mình ăn trong 8 tiếng
Vợ với chồng cùng hỉ hả cười khì,
Đường không cao, thì uống thuốc mần chi.
Ốm một tí nhưng nhẹ nhàng khỏe khoắn

Bớt uống thuốc, tiền dư, sợ nó cắn.
Chắc phen này cruise Mễ với anh Hy,
Hoặc không cruise, lên xe bus cùng đi,
Las Vegas 3 ngày cùng anh Nhuận.

Đời có mấy, việc làm dù có bận.
Rong chơi cùng Cao Thắng, bạn với bè
Họp mặt nhau cùng anh hát, tôi nghe
Quí lắm đó, phút giây mình bè bạn.

Tháng Ba 2019

bông cải… Siêng ăn thêm mấy thứ này cũng dễ. Cảm ơn chị Tuyết và các anh chị nhiều lắm.

::: Ketogenic tránh ăn đường vì đường là mầm mống các bệnh nguy hiểm như ung thư, tim… Keto tránh đường và tất cả các thức ăn chuyển thành đường, như tinh bột...

::: 16/8 Intermittent Fasting là phương pháp kiêng ăn 16 tiếng và ăn trong 8 tiếng một ngày để tăng sức đề kháng của cơ thể. Đơn giản là ăn 1 hoặc 2 bữa một ngày thay vì 3 bữa. (Autophagy - Dr Yoshinori Ohsumi - Nobel 2019.)

::: Hội Ngộ Cao Thắng 2019 có 2 Hậu Hội Ngộ Tours: Cruise 3 đêm Catalina Island and Mexico (anh Đỗ Hy đầu tàu) và Bus Tour đi Las Vegas/Grand Canyon (anh Nhuận chủ xị).

Lộc Khánh (Nguyễn Văn Lộc CT 74)

Bên Lề Thi Cử

Ngược dòng thời gian, lúc tôi còn mài đũng quần trên ghế học nơi trường Kỹ Thuật Cao Thắng, Saigon, thỉnh thoảng tôi có được nghe nói đến tin tức về "gian lận thi cử" đã xảy ra ở các trường học nằm rải rác khắp nơi, cả trong nước lẫn ngoài nước, nhất là các tin này vẫn nghe thường hơn trong những thời điểm của mùa thi cử đang diễn ra.

Gian lận thi cử được ghi nhận như: Tiết lộ đề thi; Mua bán tài liệu; Mua chuộc hay dùng quyền lực ép buộc giám khảo và giáo sư để giúp nâng điểm, sửa điểm, hay tráo bài; Quăng bài giải và đáp số vào lớp thi; Che dấu tài liệu; Copy; Gởi và nhận bài qua các thiết bị điện toán; In khắc ký hiệu trên học cụ; Truyền tín hiệu bằng cơ thể. v.v...

Gian lận trong lúc thi cử hay tranh tài gì, dù có bị phát hiện ra hay không, đều gây ra hậu quả tai hại cũng như làm thương tổn từ vật chất đến tinh thần mọi người như: Một số bị đuổi việc; Gia đình xào xáo; Bị trừng phạt và tù tội; Cơ quan hoặc hãng xưởng thuê mướn người e dè và hoài nghi về bằng cấp; Thiệt hại công quỹ quốc gia, trong đó có tiền của dân đóng thuế; Giá trị văn bằng bị sứt giảm; Gây thất vọng cho giáo chức và phụ huynh; Đáng thương nhất và rất tiếc cho những sinh viên, học sinh có khả năng thực thụ đã bị loại ra ngoài oan uổng và mất cơ hội đạt ước mơ đó những người bất chính bày ra.

Ở Mỹ hơn bốn mươi năm, tôi chưa hề nghe để cập đến tin nào liên quan tới gian lận thi cử trong học đường cả.

Thật lý tưởng quá. Xong, thực tế không toàn hảo như vậy. Trong tháng 3 năm 2019, Cơ quan điều tra liên bang đã phát hiện lần đầu tiên tệ trạng này. Điều đáng nói là những người liên can đến sự việc là giới giàu có, tên tuổi, và các giới chức tham nhũng dính líu một số giáo sư có bằng cấp cao của những trường đại học danh tiếng nhất nước Mỹ.

Động năng nào thúc đẩy người thầy, cha mẹ, và sinh viên hành động mờ ám, bất chánh, thiếu công bằng như vậy? Do ích kỷ, tham lam, hay bị nhiễm độc từ "con vua lại làm vua, con sãi chùa lại quét lá đa"!

Thật đáng trách và phiền lòng cho những cá nhân đã tạo ra tệ trạng thiếu đạo đức giáo dục nầy vậy. Một con sâu làm rầu nồi canh!

Vấn nạn gian lận nơi trường thi, bao giờ mới chấn dứt? Bằng cách nào?

Duy Khê (Vũ duy Mười - CT 63 - 69)

高勝

招兵起义在香山
勤王救国灭凶残
三次义军同一死
十年提督共艰难
铸铳毁城烧白鬼
磨刀破垒斩越奸
红领鼓镗聲未熄
一死英雄天地间

Lạc Diệp (CT 73-77)

Chiêu binh khởi nghĩa tại Hương San
Cần vương, cứu quốc, diệt hung tàn
Tam thứ nghĩa quân đồng nhất tử
Thập niên đề đốc cộng gian nan
Chú súng, hủy thành, thiêu bạch quỷ
Ma đao, phá lũy, trảm việt gian
Hồng Lĩnh cổ thang, thanh vị tức
Nhất tử vi thần thiên địa gian.

Tạm dịch

Cao Thắng

Chiêu binh khởi nghĩa tại Hương Sơn,
Phò vua, cứu nước, diệt hung tàn.
Ba đạo nghĩa quân cùng một thác,
Mười năm Đề Đốc chịu gian nan.
Đúc súng, đạp thành, thiêu Bạch Quỷ,
Mài gươm, phá lũy, chém Việt gian.
Hồng Lĩnh chưa tan hồi trống trận,
Một chết thành thần trong thế gian.

Lạc Diệp (CT 73-77)

恋爱

月落湖边霜自流
秋愁黯黯为人忧
古影挂寻天回忆
残衣留存未香馀
银河鹊桥愁两岸
碧海青山怨何如
古来少作圆满情
天地无穷着相思

Lạc Diệp (CT 73-77)

Nguyệt lạc hồ biên, sương tự lưu,
Thu sầu ảm ảm vị nhân ưu.
Cổ ảnh, quải tầm thiên hồi ức,
Tàn y, lưu tồn vị hương dư
Ngân hà, ô thước, sầu lưỡng ngạn,
Bích hải, thanh sơn, oán hà như.
Cổ lai thiểu tác tình viên mãn,
Thiên địa vô cùng trứ tương tư.

Tạm dịch

Luyến Ái

Trăng rụng bên hồ lơ lửng sương,
Người buồn, trời man mác vấn vương.
Ngắm nhìn ảnh cũ tìm kỷ niệm,
Gói lại tàn y giữ chút hương.
Ngân hà, ô thước, sầu đôi bến,
Nước biếc, non xanh, oán vô phương.
Xưa nay có mấy tình trọn vẹn,
Thiên hạ vẫn đầy chuyện yêu thương.

Lạc Diệp (CT 73-77)

Thư Mời Hội Ngộ 2019
Cựu Học Sinh Trường Kỹ Thuật Cao Thắng, Sài Gòn, Việt Nam

Anaheim, ngày 7 tháng 1, 2019

Quý Cựu Học Sinh Cao Thắng và thân hữu kính mến,

Nhằm mục đích nêu cao tinh thần tôn sư trọng đạo của dân tộc Việt Nam và truyền thống đoàn kết của Học Sinh Cao Thắng, nhóm Cựu Học Sinh (BTC) kính mời quý Anh Chị Em đến tham dự Hội Ngộ Cao Thắng 2019 với chủ đề Áo Xanh Một Thuở tại Little Saigon, Orange County, California.

Ngày: **Chủ Nhật, 26 tháng 5 năm 2019**
Từ 5:00 PM – 11:00 PM
Địa Điểm: Nhà hàng Seafood World
15351 Brookhurst St. Westminster, CA 92683
714-775-8828
Lệ phí: $60 USD mỗi người

Ngoài ra, BTC dự định sẽ có thêm các sinh hoạt sau đây:

- Tiền Hội Ngộ: Thứ Bảy, 25 tháng 5 năm 2019
- Hậu Hội Ngộ: Thứ Hai, 27 tháng 5 năm 2019 (sẽ thông báo chi tiết sau)

Sự hiện diện của quý Anh Chị Em sẽ làm cho cuộc hội ngộ Cao Thắng thêm nhiều ý nghĩa, để chúng ta cùng hàn huyên, ôn lại những kỷ niệm khó phai trong thời học sinh và cũng là một cơ hội để chúng ta bày tỏ lòng biết ơn đến với quý Thầy Cô.

BTC rất cần quý Anh Chị Em giúp đỡ để chương trình tổ chức được chu đáo hơn. Xin quý Anh Chị Em liên lạc qua số điện thoại hoặc điện thư (email) dưới đây để góp tay giúp BTC ghi danh, đóng góp văn nghệ, hoặc sắp xếp phương tiện di chuyển và nơi cư ngụ cho các thầy cô và đồng môn từ xa đến.

Hạn chót ghi danh và đóng tiền mua vé tham dự là ngày 12 tháng tư năm 2019 (sẽ thông báo chi tiết sau)

Xin ghi danh bằng cách email HoiNgoCaoThang2019@gmail.com (tên, cấp lớp, số người) hoặc bằng điện thoại:

- Huỳnh Công Sứ CT68 (714) 548-1028
- GS Phan thanh Nhuận CT68 (714) 906-8871
- Bùi Đường CT71 (562) 417-3625

Thầy Nguyễn Văn Hậu và thầy Vũ Như Hoằng HNCT 2015

CT5, Bốn Mươi Lăm Năm Nhìn Lại

Thoại Vân (CT 74-77)

Nếu tính đến tháng 9/2019 mới đủ bốn mươi lăm năm của Ct5, một chặng đường có thể được coi là dài cho một tình bạn chưa bao giờ phai nhạt. Đầu tháng 11/2018 có tin đồn năm kiều nữ Ct5 ở Mỹ hẹn nhau về chơi một chuyến với bạn bè. Không thể diễn tả niềm vui như thế nào, chúng tôi bắt đầu lên kế hoạch đi chơi cho cả lớp. Tính toán, sắp xếp sao cho hợp lý vì thời gian rất eo hẹp một phần vì Hoài Hương đã về từ cuối tháng 12 nay phải dời ngày về để góp mặt cùng bạn bè, cám ơn bạn thật nhiều nha Hoài Hương. Tôi lãnh phần gọi điện thông báo cho từng người, nghe tin ai cũng đồng ý và chờ ngày lên đường. Từ Tuyết Tâm, Mai Tuyết cho đến Bích Ngọc ở tận Tri Tôn cũng về góp mặt, cả Ngọc Sương, Bảo Loan là những người khó rủ rê mà nay cũng đồng ý đi cùng. Chỉ hơi buồn vì bất ngờ Mỹ chịu tang bố và má Thủy có việc đột xuất nên cuối cùng chỉ còn HươngA, Bùi Chung và Hoài Hương có mặt, ý quên còn bố Đức Hạnh ở Úc về nữa chứ.

Dù chuyến đi ngắn ngủi với những trận cười sảng khoái, thoải mái đâu đó vẫn có những cãi vã, những bất hòa trong phút chốc nhưng tôi tin rằng tình bạn của Ct5 chúng tôi mãi mãi thân thiết hơn bao giờ hết. Trong ba năm học với nhau những lúc bọn đầu têu chúng tôi quậy phá, thưa kiện cũng như tập thể dục và bị phạt thì cả lớp đồng lòng tham gia một cách vui vẻ tự nguyện. Xin cám ơn các bạn Ct5 ngoan hiền, học giỏi ít nói luôn đồng hành cùng chúng tôi mọi lúc, mọi nơi. Một ngày của tháng 9 năm 1974 có bốn mươi tà áo dài xếp hàng trước phòng 23b cùng ngàn nam sinh Cao Thắng dự lễ tựu trường, một bông hoa trắng giữa rừng áo xanh kỹ thuật. Vậy đó mà đã bốn mươi lăm năm.

Như một bầy ong vỡ tổ, tiếng cười nói ồn ào chọc ghẹo nhau không dứt cho mỗi lần họp mặt. Và lần này đặc biệt có sự góp mặt của ba anh xã Minh Sáng, Hữu Tài, Thiết Hùng, thật tội nghiệp cho ba anh phải chịu đựng bọn quỷ quái chúng tôi trong suốt chuyến đi.

Dừng chân nơi đèo Bảo Lộc, bà sơ đứng cạnh bà ni [hình 1]

Cơm trưa ở Trà Tâm Châu [hình 2]

Đến đường hầm Đất Sét trời đã về chiều, khách du lịch không còn một ai Ct5 hoàn toàn làm chủ tình hình. Tranh thủ trời sắp tối cả đám kéo nhau chụp hình đùa giỡn làm huyên náo cả khu du lịch.

Hai ngày ở Đà Lạt là những khoảnh khắc gần nhau của đôi, nhóm bạn có dịp gặp lại cùng đi chơi, vui đùa cũng như tâm sự, chia sẻ những tâm tư tình cảm trong cuộc sống. Mong sao thời gian trôi thật chậm, thật chậm để những niềm vui mãi mãi là vô tận.[hình 3,4,5] - [Thung lũng Vàng hình 6]

Viếng làng hoa Vạn Thành [hình 7,8,9]

Lên rừng rồi bây giờ xuống biển, Mũi Né thẳng tiến...

Hơn bảy giờ ngồi xe từ nơi cao nguyên mát mẻ xuống miền biển ngập tràn nắng gió chúng tôi đã tới Home-stay nghỉ dưỡng. Sau khi nhận phòng và đem hành lý xuống chúng tôi bàn cho tiết mục tối nay phải thật hoành tráng để bù cho bữa trưa vừa đói, vừa mệt khi lủi vào một quán ăn nấu cơm sống nhăn. Đang hăng hái, hân hoan, hớn hở đóng góp ý kiến, ý cò thì được tin LanB làm mệt, khó thở đi tìm phòng mạch bác sĩ thì không có ai làm việc. Vợ chồng Hữu Tài, LanB định đặt xe khách về liền trong ngày, nhưng Chi Đàm không đồng ý để hai vợ chồng đi như vậy. Bàn tới bàn lui cuối cùng cả đám quyết định dừng cuộc vui tại đây và trở về thành phố sớm hơn dự định. Thế là bao thu xếp chuẩn bị tổ chức mừng sinh nhật cho các U60 nhân dịp năm Ột và kỷ niệm bốn mươi lăm năm của Ct5 để chuyến đi chơi luôn được trọn vẹn đã tan tành mây khói thật là người tính không bằng trời tính. Tôi ấm ức và quyết định chớp nhoáng, lôi bạn bè ra chụp hình mừng sinh nhật theo tuổi cho các U62, U61 luôn.[hình 10]. Ồn ào, náo nhiệt cả Hommestay, khách du lịch và người dân ở đó chắc lấy làm lạ khi thấy mấy bà già yamaha quậy ve kêu. Chào tạm biệt Phan Thiết mong có một

ngày chúng tôi sẽ trở lại.

Thoại Vân (CT 74-77)

Đà Lạt
DƯỜNG HẦM
Điều Khắc

Kỷ Niệm 45 Năm Của Lớp Ct5
Chúc Mừng Sinh Nhật

Niềm Vui Nối Tiếp Niềm Vui

Thoại Vân (CT 74-77)

Tháng 9 này lớp chúng tôi có quá nhiều bất ngờ, những ngày song Hương về đây là những ngày ngập tràn niềm vui. Nhìn các bạn hồn nhiên đùa giỡn chọc ghẹo nhau như thuở thanh xuân khuấy động cả trời đất. Tranh nhau chỗ ngồi, tranh nhau nói cười ồn ào cho bõ công những tháng ngày xa cách. Ba tuần lễ trôi qua thật nhanh, một tin vui mới đến vợ chồng Tuấn LanA sẽ về chơi, chúng tôi lại háo hức đón chờ bạn quí.

Trước khi đến nhà Bố thưởng thức món bún cá, tôi và LanB tranh thủ tạt qua nhà hàng Hoàng Lan đặt chỗ. Nhẩm tính danh sách hai lớp ĐT1 và ĐT2, LanB chọn một phòng VIP có sức chứa khoảng 30 người cứ trừ hao rộng rãi thoải mái vẫn hơn. Thời gian quá sít sao, chỉ còn chiều thứ ba cả song Hương và Tuấn Lan dành cho bạn bè hai lớp. Điện thoại tỏa đi khắp nơi, réo rắt rỉ rả từng em, hình như truyền thống của ĐT2 là vậy đó chỉ cần hô lên một tiếng là các nàng có mặt trên từng cây số.

Sáng nay LanB báo tin Chi Đàm không đến được, tôi rất buồn nhưng biết làm sao lý do quá chính đáng không thể nào phiền trách bạn mình. Trời như buồn lây cả ngày không chút nắng, đến chiều mưa tầm tã kéo dài. Xin ơn trên cho chúng con một ngày vui được chăng? Gần 6g LanB gọi điện sẽ qua đón tôi và báo tin, Chi Đàm đi được rồi, niềm vui nhân đôi khi LanA mời được thầy Chi đến dự.

Đến nhà hàng, thầy Chi và Hữu Trung, Vĩnh Tài đã có mặt, Chi Bùi cũng vừa đến. Chào vấn an thầy xong, các bạn lần lượt kéo đến tay bắt mặt mừng tiếng cười nói rộn ràng khắp cả phòng. Tính từ năm 1987 khi hai lớp kỷ niệm mười năm ra trường tổ chức ở nhà thầy Phúc đến nay đã hai mươi lăm năm mới có cơ hội ngồi lại với nhau một lần nữa. ĐT1 chỉ 12 người hôm nay có Vĩnh Tài, Hữu Tài, Hữu Trung, Ngọc Tuấn đại diện. ĐT2 sỉ số 37 trừ các nàng định cư nước ngoài, tại VN còn 22 em, Yên, Bích Ngọc, Ngọc Oanh mất liên lạc, còn lại 19 nàng hiện diện đầy đủ. Nếu ngày "song cửu" là một ngày hạnh phúc thì hôm nay phải gọi là một ngày vui trọn vẹn dù thiếu vắng một số gương mặt thân thương.

Ngoài chú Sáng quá quen thuộc với ĐT2, phải nói đến hai đôi Ngọc Tuấn-LanA , Hữu Tài-LanB vừa chung một thầy và chung một nhà. Khá khen cho các chàng ĐT1 hoa thơm bứt nguyên bụi, các anh lớp khác không ai bì được. Trừ anh xã Thân Ba của Ngọc Sương mà ĐT2 biết từ năm đầu tiên vào Cao Thắng còn có anh Hùng là anh xã của Bố tôi lần đầu ra mắt nhà gái. Dù không là đồng môn các anh rể Cao Thắng vẫn vui vẻ và hết lòng tận tụy vì các em gái ĐT2 mỗi lần họp chợ.

Hai lần hụt đi Thạnh Phú vì Long Phương báo sát ngày quá, lần này tôi dẹp mọi việc sang một bên ưu tiên

đi thăm hai đứa em Thạnh, Kiệt này mới được. Rủ rê KHoa và LanB lại gù được chú Sáng làm tài xế còn gì hơn, cũng đột xuất như lần đi Hồ Tràm, nghe đi Bến Tre Hữu Tài nhà ta đòi theo. Xe bốn chỗ chở năm mạng không hề chi. Chờ mãi đến trưa trời, trưa trật có thêm hai nàng Liễu, Nhớ góp mặt, tụ lại nói chuyện mới hay Liễu vừa gặp anh Ra ở Sở Tư Pháp và lấy số điện thoại để liên lạc với Trường. Lần này phải cám ơn Liễu thật nhiều, nhờ bạn lớp chúng tôi chào đón thêm một thành viên nữa của ĐT2 vừa về thăm nhà.

Sáng thứ hai, LanB giao việc tìm địa điểm và thông báo họp mặt. “A lô, A lô, các bạn ơi! Có độ nè chuẩn bị đi tám tiếp nghe, LanA chủ xị và mừng Trường nữa đó”. Chiều hôm nay thật đẹp có lẽ Trời thương cho chúng tôi mọi ưu ái khi chào đón bạn bè trở về. Tội nghiệp nghe lộn địa chỉ nên hai vợ chồng Ra Trường chạy lòng vòng cả tiếng mới gặp được bạn bè. Dù đã là bà ngoại, Trường vẫn xinh đẹp, rực rỡ như thời con gái, thật xứng với tên đặt “Thẫm Thúy Hằng ” của CT5- ĐT2 ngày nào. Anh Ra cũng vậy so với tuổi ngoài sáu mươi, nhớ lúc mới về Bình Hòa cứ gọi chú Ra xưng cháu quay sang Trường thì mầy tao mi tớ loạn xà ngầu. Giờ nghĩ lại thấy buồn cười thật. Bà nhỏ Dung lùn vừa đến ào ào “Chú Ra ơi! Chú Ra hỡi, mầy khỏe không Trường? “. Lớp tôi là vậy đó, từng thói quen lời ăn tiếng nói vẫn như ngày nào không hề thay đổi.

Bà lớn LanA này cũng vậy tung hứng chọc ghẹo nhau rất ăn ý khi Bố tôi gài độ vợ chồng Thân Ba – Sương. Hôm nay vắng nhũ mẫu HươngB vì bận việc và lớp trưởng Mai Tuyết. Tội nghiệp cho cha cứ bị đám quỉ sứ rủ rê kêu cha nghỉ tu vài hôm, chừng nào xong độ cha lại đi tĩnh tâm dài hạn vì trót nghe lời đường mật, làm lớp trưởng bọn này mệt không cha??? Chi Đàm gọi điện cho Chung, em Bùng cười nói rộn ràng vì được tám sĩ với Trường và tôi. Trả điện thoại cho Chi hắn bảo “mầy có biết tao mới nạp tiền không?” Tôi tỉnh bơ “trách nhiệm vụ của mày là nộp tiền còn bổn phận sự của tao là nói chuyện”, có vậy thôi khỏi thắc mắc nha. Gọi cho Vũ Loan không ai bắt máy, muốn gọi cho Hoài Hương và HươngA nhưng cái điện thoại nóng hổi và tắt ngủm vì hết pin, ý Trời mà…

Tiệc gần tan, Thân Ba đứng lên mời họp mặt lần sau vào lúc 11g ngày thứ bảy 13/10 tại quán Ốc Rồ ở đường Lê trọng Tấn. Chà! Hơi bị xa nha không bỏ công Bố tôi khan giọng vì gài độ thành công ngoài sức mong đợi, gần đến ngày phải hướng dẫn các bạn đi khỏi vất vả vì lạc đường. Những ngày họp mặt vừa qua của lớp, tôi cảm nhận được sự gắn kết của tất cả bạn bè luôn luôn chung một niềm vui hội ngộ. Có lẽ nhờ may mắn chúng tôi ra trường về làm chung trong một nhà máy trừ hai bạn về bên Luyện Kim Đen, nhưng như những mắt xích chúng tôi tay nối tay gìn giữ tình thân và cũng nhờ các bạn ngoài Cao Thắng đem những cơ duyên tốt đẹp đến cho chúng tôi. Xin cám ơn tất cả bạn bè gần xa, cám ơn các anh xã luôn ủng hộ các chị xã Cao Thắng mỗi khi nhóm chợ và đặc biệt xin đại diện CT5- ĐT2 cám ơn thật nhiều đến các trùm yêu quý luôn luôn đứng sau lưng hỗ trợ về vật chất cũng như tinh thần cho những lần họp mặt của lớp.

Thoại Vân (CT 74-77)

108 Lời Tự Tại – Khiến Đời Sống Chúng Ta Thanh Nhàn

Thoại Vân (CT 74-77)

Nâng Cao Phẩm Chất Cuộc Sống
Tận tâm tận lực là trên hết,
Không tranh người ít kẻ nhiều.
Tâm lượng phải lớn, cái tôi phải nhỏ
Phải biết buông, thì mới giữ được.
Biết buông biết giữ, như vậy mới là người tự tại.
Biết mình biết người biết tiến thủ,
Thân tâm lúc nào cũng bình an ;
Biết phước tích phước luôn tạo phước,
Rộng kết thiện duyên khắp muôn nơi.
Giữ được và buông bỏ được, năm nào cũng cát tường như ý;
Dùng trí tuệ, vun đắp phước điền, ngày nào cũng là ngày tốt lành.
Thân tâm thường thư giãn, gặp ai cũng mỉm cười;
Thư giãn có thể khiến thân tâm ta khỏe mạnh,
Nở nụ cười tươi sẽ dễ tăng thêm tình hữu nghị hai bên.
Trong cuộc sống, nếu có thể thì tạo thành cách nghĩ:
"Nếu có, rất tốt; không có, cũng không sao"
Như vậy có thể chuyển khổ thành vui, sẽ cảm thấy thoải mái nhẹ nhàng hơn.
Bốn thái độ trước một sự việc: đối diện, chấp nhận, giải quyết, để cho nó qua đi.
Bốn điều phước: biết phước, tích phước, bồi phước, trồng phước.
Tâm bình thường chính là tâm tự tại an lạc nhất.
Làm người nên vững chắc và thực tại, tấm lòng phải rộng mở ;
Thận trọng mà làm việc, nên nhìn xa trông rộng.

Hưởng Thụ Công Việc
Thuyền qua nước không còn dấu vết, chim bay qua không để dạng hình ;
Thành bại được mất mà tâm không dao động, đó là trí tuệ lớn của tự do giải thoát.
Áp lực, thông thường do quá để tâm vào những sự vật bên ngoài,
Đồng thời cũng quá chú trọng sự bình luận của người khác.

Cuộc Sống Bình An
Giá trị của con người, không phải ở chỗ tuổi thọ dài hay ngắn,
Mà chính là sự cống hiến nhiều hay ít.
Quá khứ đã thành hư vô, tương lai còn là mộng tưởng,
Sống cho hiện tại mới là quan trọng nhất.
Đừng bận tâm về quá khứ, không cần lo lắng cho tương lai,
Sống thiết thực với hiện tại, thì có thể đồng hành cùng quá khứ và vị lai.
Đối với thanh thiếu niên : cần quan tâm mà không nên lo lắng,
Phải dẫn dắt chứ không nên kìm kẹp, dùng cách bàn bạc chứ không phải

dùng uy quyền.
Vợ chồng là mối quan hệ luân lý, không phải là quan hệ " lý luận ".
Kẻ luôn biết vừa lòng, ít ham muốn đòi hỏi, mới là người giàu có, không thiếu thốn.
Hiện tại đang có mới là đáng quý nhất.
Dù có nhiều hơn nữa nhưng không thỏa mãn, thì giống như người nghèo khó.

Nhân Gian Hạnh Phúc
Hằng ngày, mỗi người nói thêm một câu nói hay,
Làm thêm một việc tốt, thì điều tốt nho nhỏ, sẽ trở thành điều tốt to lớn hơn.
Mình hòa người hòa, tâm hòa khẩu hòa, luôn luôn hoan hỉ – có hạnh phúc.
Trong hòa ngoài hòa, nhân hòa duyên hòa, muôn việc bình an – thật thanh thản.
Tự cầu an tâm thì có bình an, quan tâm người khác thì có hạnh phúc.
Có nhiều, không nhất định khiến người được thỏa mãn.
Có ít, không nhất định khiến người nghèo thiếu.
Người tốt không cô đơn, người thiện tâm vui vẻ nhất,
Lúc nào cũng giúp người lợi mình, thì bất cứ nơi đâu,
Bạn cũng là người hạnh phúc nhất.
Nếu hy vọng có mối quan hệ tốt với mọi người,
Ắt phải mở rộng lòng độ lượng, chấp nhận và bao dung nhiều người.
Đạo cư xử giữa người với người – cần phải trao đổi,
Trao đổi không thành thì thỏa hiệp.
Lúc thỏa hiệp không thành, thì bạn hãy tha thứ, nhẫn nại và bao dung họ vậy.
Lớn phải bao dung nhỏ, nhỏ phải lượng thứ cho lớn.
Khi bao dung người khác, vấn đề giữa hai bên thì đã được giải quyết.

Trích trong cuốn "108 Lời Tự Tại" của Hòa Thượng Thánh Nghiêm – Người khai sáng Pháp Cổ Sơn – Đài Loan.

Thăm Thầy Nguyễn Thanh Khiêm (dạy môn thể dục thể thao.)

Nhận được thông tin từ các bạn các anh chị CHSCT hải ngoại có chút quà thăm Thầy …

Lớp CT5 họp mặt cúng 100 ngày của chồng cô bạn trong lớp, dự tiệc buổi sáng … Nhóm bạn CT5 sau khi nghỉ trưa … chợ tám hình thành dăm ba chuyện thư giãn … Nhóm tranh thủ quyết định kết hợp ngay 1 chuyến tới tận nhà thăm Thầy Nguyễn Thanh Khiêm trên đường Võ Thị Sáu … Các bạn bận rộn không đi được chia tay về sớm chỉ còn lại Đức Hạnh, Lanb & Kim Hoa … đèo nhau trên 2 chiếc xe gắn máy …

Sau khi đt cho Cô để biết chính xác Thầy đang ở nhà … nửa tiếng sau chúng mình có mặt tại nhà Thầy …

Trong bài trước ghé thăm Thầy lần đầu … Lan B có nói rõ tình trạng bệnh tình của Thầy cũng đã 15 năm trôi qua càng ngày càng nặng hơn khi tuổi già sức kiệt dần còn mang căn bệnh tai biến nữa …

Lần đầu thăm Thầy tại bệnh viện nên không chứng kiến được đời sống thực tế của Thầy Cô …

Hôm nay tại nhà Thầy … mặt trước nhà cho thuê Thầy ngăn ra trong căn phòng còn lại ngang 2m dài 3m có lối đi nhỏ xuống nhà bếp …(có hình)

Bước vào căn phòng đụng ngay chiếc giường nép sát tường chừa 1 lối đi nhỏ vừa vặn để 1 chiếc ghế … Bọn mình ngồi xúm xít trên chiếc giường ngủ của Thầy Cô …

Hôm nay Thầy cũng khá khỏe nên mặt rất tươi tỉnh … Cô đỡ Thầy ngồi vào ghế nói chuyện … Thầy vui mừng khi thấy bọn mình ghé thăm …

Vòng tay cúi đầu thưa Thầy Cô … rồi tự giới thiệu các trò năm xưa … thật sự Thầy không nhớ hết nỗi phải nhắc niên khóa và lớp nữ đầu tiên thì Thầy cứ gục gặt thôi … Lời nói Thầy giờ chỉ còn lấp bấp khó thành lời nên Thầy cũng ít nói hơn … Và Cô luôn phiên dịch cho tụi mình biết khi Thầy muốn nói gì …

Đức Hạnh được cử đại diện các CHSCT hải ngoại có nhã ý xin trao chút quà đến tận tay Thầy … bằng chất giọng ấm khàn khàn truyền cảm của cô nàng nói lên tấm lòng các CHSCT hải ngoại … Thầy Cô xúc động lắm nhất là Thầy ánh mắt cứ rưng rưng làm tụi mình hoảng quá xin Thầy bớt xúc động … Các trò CHSCT rất thân thương luôn ghi nhớ lời dạy công ơn Thầy … đây cũng là tấm lòng Tôn Sư Trọng Đạo xin Thầy nhận trong hạnh phúc tươi vui Thầy ơi … Thầy cười đi không rơi lệ nha Thầy … Chúng con luôn kính chúc Thầy thật nhiều sức khỏe … Thầy mỉm miệng cười ánh mắt còn lắng đọng niềm vui của tình Thầy trò …

Thầy Cô gởi lời cám ơn đến các bạn các anh chị CHSCT hải ngoại đã gởi quà thăm Thầy … Ngồi chơi lúc lâu bọn mình chia tay Thầy ra về … Cô tiễn ra tận cửa luôn nhắc nhở tụi mình nhớ bày tỏ lòng cám ơn của Thầy Cô đến các bạn nha … Dạ tụi con xin chuyển lời …

Lần nữa nhóm bạn CT5 tại VN xin cám ơn tấm lòng tất cả các bạn các anh chị CHSCT trên khắp năm châu luôn hướng về Thầy Cô và tất cả các bạn CHSCT neo đơn khó khăn tại quê nhà …

Kim Hoa (CT73-77)

Dòng Thời Gian Trôi Như Ánh Sao Băng

Chuyện đời sao lắm nỗi trớ trêu
Tim lòng vừa mở chưa kịp yêu
Tình riêng đã lỡ theo thời cuộc
Đẩy đưa ai đến ngõ đìu hiu

Rồi xa xứ mưu tìm sự nghiệp
Lời yêu chưa ngỏ đã chia tay
Ôm hình bóng trong tim thổn thức
Vật lộn mưu sinh quên tháng ngày

Cũng đành chấp nhận nghiệt ngã thôi
Vô vọng buồn chán một kiếp người
Đường thiên lý gặp cô gái nhỏ
Đem lòng thương mến chăm sóc tôi

Người yêu chưa hẳn đã hơn vợ
Tình nàng ấm áp luôn yêu chìu
Gia đình hạnh phúc cùng con nhỏ
Trong tôi man mác mổi buổi chiều

Êm đềm cuộc sống cứ dần trôi
Con lớn dựng xây gia đình rồi
Giờ thông thả cố tìm quê cũ
Tim buốt nhói thấy dáng xưa đây

Lòng đau khiến cố nhân gặp lại
Quay quắt người xưa cứ dạt dào
Tiếng nói con tim... Ôi ! mạnh mẽ
Biết rằng chẳng được hẹn kiếp sau

Từ lâu lối rẽ đã chia hai
Người bên chồng hạnh phúc từng ngày
Tình đơn phương mình tôi ôm mộng
Với nàng xưa chỉ bạn mà thôi

Tôi muốn ngỏ lời chưa kịp nói
Nàng bâng quơ khỏa lấp ngây thơ
Còn hẹn kiếp sau nàng xin khất
Chẳng dám vương mang tình mộng mơ

Đặt mình vị trí cô vợ anh
Biết tim ai hai lối song hành
Quặn thắt lòng đau cho số phận
Chồng mình ôm ấp bóng ngày xanh

Phải đâu vợ vô tình không hiểu
Vì yêu chồng mù quáng đa mang
Cùng ai nguyện trọn đời chung thủy
Hạnh phúc ngập tràn mộng mông lung

Thương xót thay trái tim tật nguyền
Mang cho vợ giấu cả niềm riêng
Bật khóc rùng mình nghe cay đắng
Bóng xưa in đậm trái tim chồng

Chăn gối bao năm hình bóng mượn
Hãy nghĩ cho vợ mà yêu thương
Đừng tình cũ không rủ cũng đến
Đổ thừa con tim lý lẽ riêng

Chớ làm cuộc sống thêm chông chênh
Nhốt tim yên ngủ không hớ hênh
Chôn vùi dĩ vãng vào quên lãng
Mái ấm gia đình hết chênh vênh

Kim Hoa (CT73-77)

Bếp Nhà Cao Thắng

Nguyễn Thị Lan A (CT5 74-77)

Cháo Dồi Sả

Món Cháo hơi mất công làm tí thôi mà ngon, ai ngại khâu làm lòng chứ mình thì làm chẳng ngại tí nào chỉ mong làm xong có người thưởng thức là vui rồi mà mình nấu chứ con mình không thích món dồi sả chỉ ăn cháo thôi. Còn lại thì 2 vợ chồng "xử" hết trong 2 bữa. Cháo nấu lỏng vừa vặn nên ăn mau tiêu lại thơm mùi sả thơm ngon của dồi, béo béo của dầu cháo quẩy, dòn ngon của lưỡi heo, hít hà vị cay của ớt, ăn xong lại thèm.

NGUYÊN LIỆU:
– 2 lít nước soup (Chicken broth hay xương ống heo nấu)
– 1 cup gạo
– 50gr tôm khô rửa nước nóng cho bớt mùi rồi xả qua nước lạnh để ráo
– 1 miếng da heo (option) cắt miếng vừa ăn
– Ruột heo non, lưỡi, tim, gan, phổi (mình không thích phổi, tim, gan)
– Hành tây, 1 lóng gừng, muối, đường, bột nêm
– Hành phi, hành lá, ngò, gía, gừng
– Dầu cháo quẩy
– Tiêu, chanh, ớt xay.

FILLING TRONG RUỘT HEO:
– 500gr thịt nạc dăm xay
– 1 tbsp tỏi bằm nhuyễn
– 1 tbsp hành củ (shallot onion) bằm nhuyễn
– 4 tbsp sả xay nhuyễn
– 1 tsp tiêu hột
– 1 tsp tiêu xay
– 2 tsp đường
– 1 tsp muối
– 2 tsp bột nêm

CÁCH LÀM:
– Sả và hành, tỏi phi thơm
– Trộn đều các thứ gia vị và hành, tỏi, sả phi vào chung với thịt xay, bọc lại cất trong tủ lạnh khỏang 1 giờ cho thấm gia vị.

CÁCH LÀM DỒI:
– Ruột non khỏang một thước, vuốt sạch những chất nhờn dơ trong ruột ra rồi cho vô vòi nước lộn ra ngòai xát muối, cho gừng đập dập, chà xát xả nứớc có vắt tí chanh cho thật sạch không còn mùi hôi, rồi lại cho vô vòi nước lộn trở lại cũng làm như vậy chà xát, rửa vài lần cho sạch.
– Lấy một chai nước ngọt plastic cắt một khúc đầu chai (khoảng 1/3 chai) cho miệng chai nước ngọt vào một đầu ruột (đầu ruột kia dùng dây cột lại cho khỏi tuột) hoặc dùng đầu bắt bông kem cũng được.
– Lấy nhân đã trộn nhồi vào chai, lấy chiếc đũa dồn nhân xuống miệng chai rồi xuống ruột heo.
– Lấy tay bóp nhe ruột heo để nhân dồn xuống phía dưới, không nhồi chặt qúa khi luộc sẽ bị bể, nhồi xong cột chặt lại.

– Bắt nồi nước sôi bỏ một củ hành bổ đôi + gừng đập dập + dồi vào luộc khi thấy dồi cứng lấy tăm xâm dồi vài chỗ từ đầu đến cuối nhớ dìm chỗ xâm xuống coi chừng nước phun ra bị phỏng, không cần xâm nhiều (dồi sẽ bể), dìm xuống khi thấy nước trắng xì ra là dồi đã chín
– Lấy dồi ra bỏ vào tô nước lạnh (nước lọc) có vắt tí chanh cho khỏi bị đen, khỏang chừng năm phút lấy ra để ráo cho vào chảo dầu chiên vàng.
– Dồi chiên để nguội xắt khoanh.

– Lưỡi heo cạo rửa với nước muối và chanh cho sạch sau đó đem luộc chín với chút muối (mình không thích tim, gan).
– Lưỡi chín lấy ra ngâm vào thau nước lạnh (nước lọc) khi nguội lạng bỏ phần màng bọc chung quanh lưỡi, xắt lát vừa ăn.

– Gạo tấm vo sạch để ráo rang sơ trên bếp để hạt gạo săn lại rồi cho vào nồi nước dùng đang sôi nấu chín.
– Nêm nếm vừa ăn.

– Cháo Dồi Sả ăn kèm với giá, giò cháo quẩy, tiêu, ớt, hành, ngò.

Phá Lấu Heo Chống Ngán Ngày Tết

Năm hết tết đến tiệc tùng triền miên nhà nào cũng nhiều món ăn dư thừa chất béo mau ngán… Để giảm thiểu cholesterol chế biến lại đơn giản nhưng không kém phần hấp dẫn các bạn có thể làm món Phá lấu vừa thay đổi khẩu vị và để chống ngán… Phá lấu thì có nhiều loại có Phá lấu lòng bò,Phá lấu heo… Phá Lấu hồi xưa tụi mình hay ăn ở trường học gồm đầy đủ các thứ nhưng ở đây mình chỉ thích tai heo và lưỡi heo thôi ai thích làm thêm món nào thì làm. Món này dễ làm và cũng dễ ăn lại bắt mồi nữa. Bạn nào thích thì thử nha.

NGUYÊN LIỆU:

1 cái lưỡi heo
2 cái tai heo
Gia vị:
1 tsp ngũ vị hương
1/2 tsp bột cà ri
2 TBSP nước tương
1 TBSP hành tỏi bằm nhuyễn
1/2 tsp tiêu
1 tsp bột nêm
1 tsp đường
Nước trái dừa tươi hoặc nước dừa tươi trong lon
Muối ,gừng ,chanh hoăc dấm
1 tsp dầu mè
Rau răm,ớt,bánh mì …

CÁCH LÀM:

– Lưỡi heo ,tai heo cạo rửa, chà muối và rửa với chanh hoặc dấm sau đó xả nước lạnh cho sạch.
– Đặt nồi nước sôi lên bếp bỏ vào 1/2 tsp muối và gừng xắt lát cho lưỡi heo vào trụng sơ rồi vớt ra sau đó cho lưỡi heo vào luộc vừa chín tới lấy ra nhúng qua nước lạnh cho nguội xắt lát vừa ăn đừng xắt mỏng quá.
– Lưỡi heo trụng xong lấy ra lạng bỏ phần màng bọc chung quanh lưỡi rồi xắt lát.
– Trộn đều phần gia vị sau đó cho vào tô lưỡi heo và tai heo đảo đều để khỏang nửa giờ cho thấm.

– Cho vào chảo 1 TBSP dầu ăn, dầu nóng cho 1TBSP hành tỏi bằm vào phi thơm.
– Trút hết tai heo lưỡi heo vào xào cho săn.
– Cho nước dừa tươi vào xâm xấp mặt thịt nếu thiếu thì cho thêm ít nước lạnh nấu sôi ,vặn lửa vừa cho thịt

chín và nước sánh lại nêm nếm vừa ăn.

– Trước khi tắt bếp rưới vào khỏang 1 tsp dầu mè (nếu thích).
– Món Phá lấu đơn giản dễ làm dễ nấu hấp dẫn bởi màu nâu sóng sánh bắt mắt kích thích vị giác mọi người.

– Phá lấu đi kèm với rau răm nếu thích bạn có thể chấm muối tiêu chanh.

– Phá lấu lưỡi heo thơm, béo mềm nhưng vẫn có độ dai vừa phải rất ngon còn tai heo bên ngoài thì mềm nhưng bên trong có gân lại dòn nên khi ăn không ngán tí nào.
– Phá lấu ăn với bánh mì hoặc cơm trắng đều ngon ngày nay Phá lấu còn ăn với mì gói nữa nha.

Tết đến làm sẵn món này để bạn bè đến lai rai Phá lấu làm mồi nhậu thêm ít củ kiệu chua ngọt nữa là quên sầu luôn chẳng ngán tí nào

Bún gỏi dà (già)

Mình cũng chẳng biết sao gọi là Bún Gỏi Già hay Gỏi Dà chỉ biết món này phát xuất từ miền Sóc Trăng và mình làm qua sự hướng dẫn của bạn dân chính gốc Sóc Trăng. Theo tài liệu thì món Bún Gỏi Dà (Già) thì nguyên liệu chính là những món làm gỏi cuốn là tôm và thịt sau đó thêm nước lèo có chất chua nhẹ của me khi ăn "lùa" hay "và" như "và" cơm lâu ngày theo tiếng miền Nam gọi là thành bún gỏi dà (già). Món bún này hơn thua nhau là do gia vị và cách nêm nếm có đậm chất ngọt của xương và tôm thêm chút chua nhẹ nhàng của me, hòa quyện với mùi vị của tương xay trộn thêm đậu phộng rang ăn kèm thêm rau sống, giá, hẹ, ớt. Món Bún đơn giản không qúa cầu kỳ, có thể khi làm Gỏi Cuốn mọi người chế biến thêm nồi nước lèo để vừa nhâm nhi gỏi cuốn vừa thưởng thức thêm tô Bún Gỏi Gà (già) cho ấm bụng.

NGUYÊN LIỆU:
– 1kg xương heo
– 500gr thịt ba rọi nếu sợ mỡ thì dùng thịt đùi
– 500gr tôm đất(tôm sú)
– Hành tím, nước me, tỏi bằm, chanh, ớt
– Gía, rau thơm, hẹ, xà lách
– Đường, muối, bột nêm, nước mắm
– Tương hột xay, tương đen, đậu phông rang đập dập
– Bún

CÁCH LÀM:
* Nấu nước lèo:
– Xương heo và thịt ba rọi rửa sạch với nước muối pha loãng.
– Đặt nồi nước lên bếp khi nước bắt đầu sôi tim thì cho xương heo và thịt ba rọi vào chờ cho nuớc sôi sủi bọt thì tắt bếp
– Đổ hết nước xương heo và thịt ba rọi rửa lại cho thật sạch.
– Đặt nồi nước khác chờ nước sôi cho xương heo và thịt ba rọi vào vớt hết bọt, nêm vào 1 muỗng càphê muối, 1 muỗng canh đường, cho thêm hành tím đập dập vào cho thơm.
– Hạ lửa riu riu hầm cho xương ra nước ngọt và thịt chín
– Thịt chín vớt ra cho vào tô nước chín (lạnh) cho thịt trắng, sau đó vớt ra để ráo thái chỉ, bọc lại cho thịt không bị khô
– Tôm rửa sạch bỏ đầu, lột vỏ để riêng chừa đuôi lại, lấy chỉ đen cho đầu tôm vào nồi nước lèo nấu cho ngọt
– Mở lửa lớn cho tôm vào luôn chờ nước sôi trở lại vớt tôm ra liền cho tôm dòn chứ để lâu qúa tôm không ngon
– Vớt bỏ đầu tôm, nêm lại nồi nước lèo: cho vào 1 muỗng càphê bột nêm, nước me, muối, đường sao cho vừa ăn vị đậm đà nhưng hơi chua thanh thanh là được, tùy khẩu vị mỗi người.

* Tương:
– Đặt chảo lên bếp cho 2 muỗng canh dầu vào chảo phi tỏi cho thơm cho vào 3 muỗng canh tương hột xay,1 muỗng canh nước,1 muỗng càphê đường ,quậy đều đợi sôi lại nhắc xuống.

* Trình bày:
– Cho bún vào tô,trên để thịt ba rọi, tôm, hẹ, giá chan nước lèo rắc thêm đậu phộng rang cho thêm sốt tương vào dùng nóng.
– Dọn kèm thêm rau, chanh, ớt, nước me, tương đen, nước mắm, tùy theo khẩu vị.

Giò Heo Ngâm Nước Mắm

NGUYÊN LIỆU:

-Giò heo: 1 cái lóc xương
-Nước mắm: 500ml (nửa lít) nước mắm
-Đường cát: 500gr-600gr (hoặc đường phèn gĩa nhỏ)
-Muối, hành tây, gừng
-Dây cột
-Keo thuỷ tinh rửa sạch trụng nước sôi phơi khô

CÁCH LÀM:

-Cho đường vào nước mắm quậy cho đường tan bớt rồi nấu sôi khỏang 15 phút tắt bếp để nguội. Tuỳ theo độ mặn của nước mắm nên nêm lại theo khẩu vị
*Nên nấu nước mắm bằng nồi thủy tinh

-Giò heo cạo, rửa với nước muối cho sạch

-Dùng dây cột nấu ăn bó tròn lại

-Luộc giò heo với 1 muỗng canh muối, củ hành tây cho giò heo vừa chín tới

-Chuẩn bị thau nước chín để nguội cho thêm vài viên nước đá

-Vớt giò heo ra cho ngay vào thau nước đá để giò heo trắng và săn chắc

-Xắt giò heo ra từng lát vừa ăn

-Xếp vào keo thuỷ tinh xen kẽ với ớt và gừng xắt lát gài chặt

-Chế nước mắm đường vào ngập mặt thịt đạy nắp chặt

-Để nơi thoáng mát ,ngày hôm sau giò heo thấm nước mắm

-Dùng kèm với đồ chua hoặc cuốn bánh tráng

Nguyễn Thị Lan A (CT5 74-77)

Thời Tôi Học Cao Thắng

Nguyễn Mạnh Hoạt (CT 57-64)

Ở cái tuổi "Thất thập cổ lai hy" trong xã hội Âu Mỹ cách sống đầy đủ tiện nghi, ít có cụ phải làm lụng nữa. Khi đến tuổi này thì đời đã sống qua, con cháu đi làm và đi học, muốn đi làm thêm cũng gặp nhiều khó khăn vì tuổi tác vã lại tre già măng mọc. Thời gian chồng chất, những kỷ niệm khó quên thời trẻ trí nhớ lẫn lộn, thiếu chi tiết. Cho nên nhớ gì ghi đó để cho khỏi quên với thời gian. *Lời quê chắp nhặt dông dài, Mua vui cũng được một vài trống canh*. Tôi giữ nguyên các từ kỹ thuật ngày ấy.

Ngày ấy, sau khi học hết lớp nhất ở trường tiếu học Bàn cờ và thi tiếu học xong, tôi nộp đơn thi vào lớp đệ thất trường Pétrus Ký. Nhưng thi rớt vì hỏng toán.

Sau một năm học ở trường tư thục Kiến thiết, tôi lại thi vào trường công để giảm phí tổn việc học vì nhà nghèo đông con và ba tôi là công chức về hưu. Mẹ tôi phải tần tảo buôn bán để nuôi gia đình.

Tôi muốn thi vào Pétrus Ký là trường có danh tiếng như các trường Chu Văn An, Võ Trường Toản, Gia Long, Trưng Vương... Nhưng ba tôi có bạn thân là bác Cư, có con là anh Vỹ đang học ở trường Kỹ thuật Cao Thắng khuyên nên cho tôi thi vào trường này vì số thí sinh ít hơn và trường cấp học bổng cho học sinh nghèo. Hơn nữa anh Vỹ sẽ dạy tôi về kỹ nghệ họa. Anh Vỹ sau làm trung tá không quân.

Tôi đậu hạng 13 trên khoảng 250 trúng tuyển. Thời ấy, trường nầy được coi như là trường học nghề, đào tạo dân thợ, không như các trường trung học phổ thông khác, học xong tú tài và thi vào đại học ra dân thầy như luật sư, bác sĩ,giáo sư…

Trường tọa lạc ở số 65 đường Huỳnh Thúc Kháng, phía trước mặt trường là Bộ Công Chánh, đằng sau là chợ trời ở đường Hàm Nghi, bên cạnh có rạp hát Rạng Đông ở đường Pasteur, một bên là đường De lattre de Tassigny (sau là Công lý) và chợ Bến Thành không xa lắm.

Khi Pháp đến Việt Nam,họ lập ra trường Thực Nghiệp (Ecole d' Apprentisage) để sửa chữa tàu của họ năm 1898, sau này đổi thành trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ.

Dưới thời toàn quyền Bonhour, trường Cao Thắng với tên dầu tiên là Trường Cơ Khí Á Châu (Ecole de mécaniciens asiatiques) được lập ra do Nghị Định ngày 20/2/1906 của Thống Đốc Nam Kỳ Rodier. Đây là trường dạy nghề thứ hai do Pháp lập ra ở Nam Bộ.

Trường Cơ Khí Á Châu có mục đích là dể dào tạo chuyên viên cơ khí bản xứ cho Hải quân Pháp tại Đông Dương và kỹ thuật gia cho kỹ nghệ hay xí nghiệp của người Pháp. Vị Hiệu Trưởng sáng lập nhà trường là Đại Úy cơ khí hải quân Pháp Emmanuel Rosel. Ông làm giám đốc trường cho dến năm 1939 khi ông từ trần, với cấp bậc Đại tá cơ khí Hải quân.

Số học sinh lúc ấy rất ít, vì người Việt Nam chưa thích di học về các ngành kỹ nghệ theo quan niệm xã hội xưa trọng sĩ nông công thương, vả lại khi ra trường, phải di lính cho Hải quân Pháp, nên lớp học dầu tiên chỉ có vài ba chục học sinh.

Trường được dặt dưới quyền diều khiển của Hải quân, mặc dù mọi chi phí dều do ngân sách chính phủ Nam Kỳ dài thọ. Dụng cụ, máy móc đều do Hải quân cung cấp. Giáo sư là những sĩ quan hay hạ sĩ quan cơ khí Hải quân tại căn cứ Sài Gòn.

Sau này học sinh ra trường, không chỉ là thợ thuyền nữa mà họ có nhiều hướng đi như theo ngành Hàng Hải hay Hải Quân như tướng Trần Văn Chơn, Chung Tấn Cang.

Đến năm 1950 mới có một vị Hiệu trưởng người Việt Nam đầu tiên là ông Nguyễn Cao Khoan, kỹ sư điện trường Grenoble, nhưng ông vẫn làm kỹ sư sở Hoả xa mà chỉ kiêm nhiệm Hiệu trưởng thôi.

Năm 1952 Ông Đỗ Văn Trà, Kỹ sư của Bộ Công Chánh đến kiêm nhiệm chức Hiệu trưởng, thay ông Nguyễn Cao Khoan.

Năm 1954 trường bắt đầu mở thêm lớp Đệ tam (đệ nhị cấp).

Ngày 29 tháng 6 năm 1956, trường được đổi tên thành trường Trung học Kỹ thuật Đệ nhị cấp Cao Thắng, do nghị định số 199-GD của Tổng thống Ngô Đình Diệm. Mục đích của trường theo nghị định này là để đào tạo những kỹ thuật viên bậc trung đẳng cho nghành kỹ nghệ và thương mãi cùng đào luyện những học sinh đến bậc tú tài kỹ thuật.

Trường có đủ các lớp Đệ nhất cấp và Đệ nhị cấp để dạy thi Tú tài kỹ thuật toàn phần. Trường mở thêm một chi nhánh gồm 5 lớp Đệ thất đặt tại Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học Vụ, số 48 Phan Đình Phùng lấy tên là Trung Học Kỹ Thuật Phan Đình Phùng.

Tôi vào học Cao Thắng năm 1957.

Ông Nguyễn Đăng Hoàng thanh tra kỹ thuật đến kiêm nhiệm Hiệu trưởng thay thế ông Đỗ Văn Trà từ ngày 16/9/1957 đến ngày 16/1/1958. Chi nhánh Phan Đình Phùng được dời luôn về trường trường Trung học kỹ thuật đệ nhị cấp Cao Thắng.

Ngày 17/1/1958 ông Phạm Xuân Độ, thanh tra tiểu học, tốt nghiệp trường Cao đẳng sư phạm Đông Dương, cựu giám đốc học chính Bắc Việt và Cao nguyên đến nhận chức Hiệu trưởng chính thức đầu tiên của trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng. Nhà trường ngày càng khuếch trương thêm, dãy nhà nhân viên ở đường Pasteur được sửa chữa lại thành 6 lớp học và 4 phòng nhỏ.

Năm 1959, nhà trường xây cất lại giảng đường phía lộ De lattre de Tassigny và nới rộng các cơ xưởng để tiếp nhận viện trợ Tây Đức.

Ba tôi dẫn tôi đi khám sức khỏe ở nhà thương Saìgòn, tình cờ gặp ở đó thằng Mỹ Huỳnh cũng vào Cao Thắng như tôi. Trước ngày nhập học tôi xuống trường xem các lớp học và các xưởng, đến xưỡng rèn gần tháp để nước, tôi thấy một con bê buộc cổ ở đó. Khi vào xưởng thấy mấy thầy đang nhậu, lò rèn có lửa cháy.

Thấy tôi ngơ ngác nhìn quanh, một thầy hỏi tôi :

-Trò mới hả?

-Dạ phải

-Trò thử vác cái búa dài kia xem có đủ sức học rèn không?

Tôi cố sức nâng cái búa lên,

-Khá lắm, lát nữa muốn ăn thịt bê thì lại đây.

Té ra con bê ngoài kia là món nhậu của mấy thầy.

Nhà tôi, đúng ra là nhà chúng tôi tạm trú vỉ đó là nhà mà anh cùng cha khác mẹ mua cho ba tôi ở tuổi già theo đạo làm con xưa, ở xóm 20 đường Le Grand de la Liraye, sau này là đường Phan Thanh Giản và bây giờ là đường Điện Biên Phủ. Ba tôi phải mua cho tôi một cái xe đạp đàn ông cũ. Tôi sơn nó lại bằng màu xanh lá cây, nhưng không biết, tôi dùng sơn cho gỗ thành ra nó đổi màu khi có mưa. Tôi gọi nó là xe kỳ nhông. Tôi đi học bằng xe nầy, cùng đi với thằng Đông là bạn mới cùng lớp. Thằng Đông có đến nhà và biết cả gia đình tôi,

ngày nghỉ tôi lên nhà nó ở quê trên Phú Nhuận chơi.
Thế rồi ba tôi mua sắm quần áo và dụng cụ cho tôi đi học. Hằng ngày mặc đồng phục quần dài xanh, áo sơ mi trắng ngắn tay có thêu phù hiệu. Không được mang guốc. Học xưởng thì đồng phục xanh, sáng thứ hai mặc đồng phục trắng chào cờ và suy tôn Ngô tổng thống. Dụng cụ học xưởng phải mua dũa ba tạc (bâtard) dài 30 cm, dũa tam giác và dũa nhuyễn (finition) để học nguội, bây giờ tôi có cảm tưởng trở thành dân dao búa, khác với học trò phổ thông ngoan ngoãn, hiền lành. Danh hiệu dao búa vẫn đeo đẳng theo với học sinh Kỷ Thuật cho mãi đến tận bây giờ.

Ngày khai trường, tôi đi với thằng Vi cũng mới vào đệ thất, bổng gặp một anh Cao thắng lớp trên chặn lại hỏi Vi:

- Mầy là con thầy X dạy toán lớp đệ lục phải không?

- Ừ phải.

- Về nói với ba mầy dạy như con c…

Thằng Vi xịu mặt mếu máo.

- Thôi kệ nó Vi, tôi nói cho nó bớt buồn.

Trường có 5 lớp đệ thất là A, B, C, D, E. Tôi học đệ thất C. Ngoài các môn học phổ thông như Việt văn, sử địa, toán, lý hóa, vẽ mỹ thuật, âm nhạc, thể thao... chúng tôi có thêm xưỡng, kỹ nghệ họa, kỹ thuật học và hiệu đoàn do thầy Kình phụ trách.

Năm này chính phủ đã cải tổ việc học, chương trình học của chúng tôi hoàn toàn bằng tiếng Việt. Học sử thì học họ Hồng Bàng chứ không học: “Nos ancêtres sont des Gaulois”.

Thầy Sơn dạy Việt văn truyện Trê Cóc, đến đoạn trê mắng cóc thì thầy nghiến răng trợn mắt lên, ậy thế học trò mệnh danh thầy là thầy Cóc.

Thầy Phi Hùng dạy vẽ mỹ thuật, kỹ thuật là “Gần to xa nhỏ, gần thấp xa cao. Trông sao vẽ vậy”. Một anh thêm vào câu: Vẽ tầm bậy cho zéro.

Thằng Diện sớm dậy thì, nó nói chuyện trai gái không chán, nó đọc đâu được 7 đêm khoái lạc, thôi thì nó kể các kiểu như vác cầy qua núi, nằm ngồi đủ kiểu. Ông Hùng thấy bọn trẻ túm lại không vẽ, ông hỏi:

- Trò Diện vẽ gì vậy

- Nó kể 36 kiểu thầy ôi, một anh mau miệng nói

- Vậy tuần sau anh vẽ 36 kiểu búa cho tôi

Thế là chúng tôi xúm lại giúp nó làm bài.

Âm nhạc thì học vể solfège nhưng tôi không học xa được và khựng lại chỗ một nốt đen bằng 2 nốt trắng vì tôi không hiểu và theo quan niệm cổ thì xướng ca vô loài.

Đoàn ca của chúng tôi là Kỹ thuật hành khúc, hai câu đầu là:

Anh em kỹ thuật ta mau đồng tâm cố gắng,
Mong cho làm sao xứng danh ngôi trường Cao Thắng,

Tôi quên khúc sau, có ai còn nhớ không ?

Xưởng thì học với thầy Chịa, ngày ấy ông đi chiếc Traction đen, Kỹ Nghệ Họa thì học với thầy Đặng.

Học xưởng thì có nào là gò 1 lá tôn thành chữ S, học nguội thì dũa xì khói. Tôi dũa mãi sao không phẳng mà cứ bom bê hoài. Rèn thì tập làm 1 cái pointe à tracer. Thằng Huệ là binôm của tôi. Nó lí lắc và ưa cải cọ. Một hôm chúng tôi tranh cải để quên cái pointe à tracer trong bể lửa làm nó cháy tiêu một nữa, tôi giận định thụi cho nó một cái xong dằn được và đi xin thầy sắt mới để làm lại.

Buổi trưa, tôi đến lớp trước giờ học, trên cao của giảng đường tôi nhìn sang Bộ Công chánh, thấy mấy ông công chức nếu không đọc báo thì ngủ gà ngủ gật. Chao ôi, làm công chức sao sướng thế, tôi nhất định phải trở thành công chức.

Tôi thường lén lúc ngủ trưa của bố tôi để lên sân Hào Thành sau là Hoa Lư, đường Đinh Tiên Hoàng để đá banh, vì tôi có lên đó tập thể dục với thầy Thành, nhờ vậy cơ thể tôi cứng cáp thêm.

Năm 1958, tôi lên lớp đệ lục C với các bạn đệ thất.

Năm này thầy Toán tôi là ông Minh ở Pháp về, thầy dậy chứng minh hình học, mới quá, học trò không hiểu, bu quanh bàn hỏi thầy. Thế là ở dưới nhao lên như tổ ong, nào là ăn uống, vật lộn náo loạn lên. Thằng Vĩnh ăn kem trắng chảy giọt trên sàn, cả lũ kháo ầm lên là nó bị xuất tinh và đặt tên nó là Vĩnh quẹo. Ông giám thị Luật trông thấy, vào lớp trách thầy Minh thì mới tạm yên.

Xưởng Gò học với thầy Quan, Rèn với thầy Vầy, thầy Kiệt. Thầy này hay nói bóng bẩy, trong lớp gọi học trò lên bảng, thầy nói:

- Trong lớp ai ăn nói có duyên …. Trò Hữu Lý.

Tôi và Hữu Lý đi coi hát ở rạp Long Phụng đường Phạm Ngũ Lão, trước nhà ga, khi vào trong rạp bỗng có mấy anh trẻ bao vây hai đầu, tôi rút dũa ra, anh Lý nói: “Hoạt mầy chạy ra ngoài đợi tao giải quyết cho xong”. Một lúc sau anh ta ra, anh nầy có võ nhu đạo dây lưng nâu và đi học Nhu Đạo ở sân Phan Đình Phùng với Hồ Cẩm Ngạc.Thì ra chuyện anh ta tán gái bị vây để trả thù.

Trong các bạn tôi có con thầy Nhuần tên Khánh Hoài, thằng Hoàng là con Thiếu tướng Nguyễn văn Là, giám đốc cảnh sát, công an, thằng Mạnh Vinh, Bữu Minh, Định An, Thọ An ….

Thằng Hoàng tổ chức với anh nó học ở trường Huỳnh Khương Ninh một cuộc đá banh giao hữu, chúng tôi kéo nhau lên sân Hào thành để ủng hộ hội nhà. Khi chúng tôi thua 2 -1 thì một anh trong lớp móc dũa ra đòi dũa đối phương. Thấy nguy, thằng Hoàng với anh nó dừng cuộc đá thương nghị, trận đá tiếp tục và đội Cao thắng thắng 3-2.

Một hôm tôi thấy thầy Kiệt nổi sùng lên cằn nhằn:

- Mấy cái thằng văn chương bậy, nó chê tôi dốt văn chương, thử hỏi xe nó không chạy, đứng đó đọc thơ với văn xe nó có chạy không? Tôi phải mở bu gi, cạo trấu xem có điển, có xăng, may ra xe mới chạy được. Còn không thỉ chờ đến sang năm xe cũng không chạy.

Thì ra thầy mới đấu khẩu với mấy thầy dạy văn chương.

Pháp văn thì học với thầy Căn. Việt văn năm nầy tôi học thầy Bách về Nhị thập tứ hiếu.

Thầy Thúc Kỳ, kỹ sư hóa học, dạy lý hóa. Thầy người gầy gò nhưng có cái bụng lớn, chúng tôi gọi là ông thầy có chửa. Một hôm tôi thấy thầy đi với bạn đến thăm ba tôi, tôi sợ quá không dám ra chào thầy.

Trường Cao Thắng có hai ban, Ban Chuyên Nghiệp, học hết bậc phổ thông thì ra trường làm những công

nhân có tay nghề rất chuyên môn. Một ban khác là Ban Kỹ Thuật, học hết trung học đệ nhị cấp, thi đậu Tú Tài II sẽ thi vào học đại học Phú Thọ, tốt nghiệp ra kỹ sư. Dù là ban chuyên nghiệp hay ban Kỹ Thuật thì bên cạnh chương trình học nghề, là cũng học theo chương trình học chung của Bộ Quốc Gia Giáo Dục, cũng đủ hết các môn Phổ Thông như Toán, Lý, Hóa, Việt Văn, Triết Học, Lịch Sử, Địa Lý, Công Dân, Anh Văn, Pháp Văn, Mỹ Thuật Họa, Thể Dục … dù có rút ngắn và cô đọng hơn chương trình thường lệ.

Năm 1959 trường có 5 lớp đệ ngũ, chỉ có hai lớp đệ ngũ A và B là được học đến tú tài, còn ba lớp kia thì dạy nghề cho đến trung học mà thôi. Ba lớp đệ ngũ chuyên nghiệp là :

- Dụng cụ học về nguội, tiện, phay, bào,

- Cơ điện học về máy nổ máy dầu cặn, điện gia dụng, điện máy, điện tử.

- Gò rèn hàn học về kỹ nghệ sắt.

Muốn học đệ ngũ A và B, điểm toán trung bình phải được 12, năm đó tôi được 11,80 lên đệ ngũ dụng cụ. Tôi về báo tin cho ba tôi biết, ông có vẻ thất vọng, nhưng ông cũng đi gặp ông Hiệu trưởng Phạm Xuân Độ, bạn quen khi xưa ở ngoài Bắc, để xin cho tôi học lớp toán. Ông Độ chê:

“Con anh dốt thế làm sao học đến tú tài được. Anh cho nó đi học thợ là phải”.

Thật là mất mặt ba tôi, vì con, nhưng rồi ba tôi an ủi tôi “Thôi con học thợ thì cố làm thợ giỏi sau ra cán sự may ra đi Tây Đức tu nghiệp như ông Đương ở trường”.

Tôi đi học thêm toán lý hóa buổi tối ở lớp tối do thầy Quảng dạy ở đường Cao Thắng. Lúc về đi ngang lò bánh mì thơm phức. Tôi ghi tên học thêm lớp tối các môn kỹ thuật do bộ Lao Động tổ chức dạy nghề cho người đi làm. Do đó tôi gặp thằng Đương ở xóm Nguyễn Tri Phương, bạn cùng lớp của tôi.

Tôi đậu chứng chỉ kỹ nghệ họa thầy Đặng năm 1960 máy xe hơi thầy Mão năm 1961, máy dầu cặn thầy Trọng năm 1962.

Thầy dạy sử địa năm này là thầy Long, thầy sói đầu nhưng hay kể văn chương Việt Nam. Tôi còn nhớ câu thơ thầy đọc như sau:

Nước đẩy cặc bần run lẩy bẩy ,
Gió đưa dái mít nhẩy tưng tưng.

Hai câu nầy nói về sản vật ở quê, xong vừa nghe cặc dái là trong lớp cứ ồn lên. Hoặc thầy nói về kinh nghiệm xử thế như:

Nhẫn, nhẫn, nhẫn trái tử oan gia tùng tử tận,
Nhiêu, nhiêu, nhiêu, thiên tai vạn họa nhất tề tiêu.

Vậy mà các anh bạn không để ý kêu ầm lên là ông Long hột nhãn như đầu thầy.

Năm nầy tôi được học xưỡng trên máy tiện, phay, bào. Máy tiện lớn phải dừng máy mỗi khi thay số, vì máy chạy bởi cua roa chuyền lên trục ở trên cao. Máy nhỏ hiệu Sculfort của Pháp chế. Trường sửa soạn xây cất lại giảng đường phía lộ De lattre de Tassigny và nới rộng các cơ xưởng để tiếp nhận viện trợ tây Đức

Thầy Lê văn Đảnh dạy Điện, chú Tư dạy máy Dụng Cụ, thầy Trọng dạy Ô-tô, thầy Vầy dạy rèn, thầy Quan dạy Gò. Thầy Thức dạy máy hơi nước ...

Kỹ Nghệ họa học ở trên lầu Đồng Hồ, do thầy Đặng dạy, hình vẽ, thầy vẽ sẵn trên giấy đen, nét vẽ hay chữ màu trắng trông rất rõ ràng. Một hôm thầy Đặng khen tôi và nói với anh em theo gương tôi làm chuẩn học vẽ

làm tôi hừng chí lên để học cho giỏi như anh Lưu vừa là trưởng lớp vừa là hạng nhất trong lớp. Sau trung học anh Lưu đi quân cụ. Thầy Đặng dạy giỏi và tận tâm chỉ bảo, sau nầy tôi học dự bị thi vào ENSM vẫn đứng đầu lớp về Kỹ Nghệ họa trong khi không biết nhiều tiếng Pháp.

Trong lớp thằng Toàn giỏi Việt văn, nó viết tới 4 trang về bài tả nổi vui mừng khi gặp lại mẹ sau thởi gian xa cách, tôi chỉ viết được nửa trang thì cạn ý. Sau nầy nó đi thợ máy không quân.

Thầy Chiểu nguyên Thanh Tra quân đội ở ngoài Bắc thời chánh phủ Nguyễn Văn Tâm dạy Pháp văn, ông ta hay hút thuốc lào quấn giấy và nói với học trò Các anh cứ gạch đít to tổ bố vào để nhớ những chi tiết quan trọng. Ông nói là người làng Cói ở ngoài Bắc, thì ra là người cùng làng với tôi.

Anh văn với thầy Tạt lớp đệ Ngũ. Dáng thầy bệ vệ, thắt cravate. Thầy hay la mắng học trò vì không lau bảng đen trước, khi thầy vào lớp mới lau nên bụi phấn bay đầy chỗ thầy ngồi.

Công Dân học với Thầy Lễ, đang học Luật.

Thầy Mão dạy máy nổ, thầy khó tánh, học với fhầy lớp im phăng phắc, mỗi lần thầy gọi tới 2 học sinh lên trả bài. Anh em thường bảo giờ thầy Mão ruồi bay ngang biết đực hay cái. Chúng tôi làm thực tập ở xưởng ô tô trên động cơ xe 2 CV 2 thì và trên động cơ xe GMC 4 thì, sợ nhất là lúc quay cho máy chạy nếu bất cẩn thì manivelle trở lại làm gẫy tay.

Mỗi kỳ lãnh học bổng được 400 đồng tiền mặt, mấy anh tụ nhau lại trong một lớp để sát phạt. một anh trông chừng giám thị ở cửa. Không biết làm sao ông Luật biết được, ông lên bắt sòng bạc. Tôi không đánh bài nhưng có mặt trong đám. Anh canh cửa hô lên: “Chết cha, ông Luật lên” . Chúng tôi chờ ổng mở cửa thì tông mạnh ra cho ổng té rồi cháy như vịt thì ổng không nhận ra ai.

Đến ngày Tết bọn tôi trốn ra dạo chợ tết ở chợ Bến Thành, nếm mứt kẹo và chọc các cô bán hàng. Một hôm hai ông gíám thị chặn hai đầu đường, vây tụi tôi trước cổng trường, anh Thọ được lệnh khóa cổng không cho chúng tôi vào. Tụi tôi bàn với nhau nhắm ông giám thị lùn và mập, tông vào cho ổng té rồi chạy ra phía sau chun lỗ chó vào lớp.

Khoảng thời gian nầy thì có chị Chín, có xe bán nước ngọt đặt gần xưởng Nguội, sau lại có thêm cô Liên, chừng 16 hay 17 tuổi phụ giúp bán với chị Chín, cô Liên trở thành cây Si cho nhiều người trồng, nên xe nước chị Chín đông khách hơn trước kia.

Ngoài cổng trường, những xe đổ hột xí ngầu lắc, ăn bò vò viên, xe bột chiên, bánh mì thịt, khô mực ... bán chiếm lòng lề đường, cảnh sát quận nhất đuổi chạy qua bên kia là Quận nhì, Quận nhì đuổi chạy lại Quận nhất, ranh giới chỉ là con đường Công Lý.

Bọn dụng cụ chúng tôi làm nguội với đề tài là hột xí ngẩu to tướng, một anh thua đổ hột xí ngầu cay cú nó liệng hột xí ngầu nó làm bể chén kiểng của anh bán rồi bỏ chạy.

Năm này tôi được lãnh phần thưởng hạng nhì trong lớp, trong lúc nghỉ hè, nhà tôi không có điều kiện đi chơi, tôi lấy sách được thưởng để giải trí.

Tôi lên đệ tứ dụng cụ năm 1960.

Năm nầy thầy Việt văn là ông Bá Tước là đạo diễn Thanh Tuyền. Thầy có những đề tài luận rất hay mà tôi còn nhớ như: “Người ta thường bảo rằng hoa hồng có gai, nhưng tôi mừng rằng trên gai còn có hoa hồng”. Thầy lúc nào cũng mặc diện, đầu chải mượt và đi Vespa như tài tử điện ảnh.

Thầy Hà dạy toán, cử nhân khoảng 22- 23 tuổi hay đỏ mặt như con gái. chúng tôi hay trêu chọc thầy. Khi dạy đến căn số bậc hai của số dương, thầy nói:

- Các anh đang đến chân tường, chỉ biết có số dương, người ta có thể lấy căn số âm nhưng phải trèo lên tường để xem trời bên kia .

Câu nầy tôi nhớ lâu trong việc học hành về sau.

Thầy Hà có nhiều giai thoại ở Trường Cao Thắng, ngày Thầy đi dạy đầu tiên bị gác dan và Giám Thị không cho Thầy vào trường, Thầy phải nhắn mời Giám Học ra đưa Thầy vào, chỉ vì Thầy đi dạy còn rất trẻ có dáng thư sinh "Trói gà không chặt", giám thị nghĩ Thầy là học sinh không mặc đồng phục, nên không cho vào trường, từ đó về sau Thầy Hà đi dạy phải thắt cà vạt để cho Giám Thị phân biệt.

Xưởng thì học với thầy Tôn, ông này hay bắt đầu câu nói bằng tiếng chửi thề Đ.M. Thầy dạy luôn Kỹ thuật học. Tới lúc học về bánh xe răng, thầy đem vào lớp 2 bánh xe lớn để làm thí dụ, chuông rung báo hiệu hết giờ học, không thấy ai đem trả, thầy cằn nhằn.

- Đ.M. trò nào giữ bánh xe đó, đem lên trả hết giờ rồi,

Không thấy ai trả lời thầy bồi thêm:

- Đ.M học trò gì như quỷ sứ chuyên phá người ta.

Thầy vừa quay lưng lại thì từ cuối lớp anh nào đá lăn 2 bánh xe chạy lộc cộc trên sàn gạch tàu, đụng vào bệ ầm một cái, lại:

- Đ.M thằng nào làm vậy?

Khi tôi thi vấn đáp trung học với thầy, tôi chọc thầy bằng cách chào:

- Đ.M thầy khỏe không,

- Đ.M em nói gì vậy? Thầy hỏi tôi:

- Dạ em chào thầy mà.

Thầy Thống dạy xưởng phay, thằng Huệ và tôi trình thầy là máy phay của tụi tôi không chạy, nói thầy đứng ở giữa 2 máy trên vũng nước tính cho điện giựt ổng. Thầy Cảnh dạy xưởng nguội.

Người Tây Đức đến dạy nghề tại trường cùng máy móc thiết bị, hệ thống tổ chức cùng cán bộ giảng dạy của họ. Giảng đường A được xây dựng lại trong giai đoạn này. Chúng tôi học tiện trên các máy mới chuyển giao. Thằng Huệ nó cho máy chạy hết tốc lực, tôi sợ nó gẫy trục thì chết cả lũ. Trước khi hết giờ phải ngừng máy và lau chùi máy cùng sàn gạch bông khoảng 20 phút.

Thầy Tới dạy xưởng cơ khí.

Việt sử học với thầy "Thì rằng là" vì thầy hay bắt đầu bằng: "Thì rằng là".

Thầy Ẩn ở Pháp về dạy hóa học. Khi dạy về nguyên tử Oxy, thầy làm phân tích nước để chứng minh nước có 1 nguyên tử oxy, nhưng thầy run tay châm bật lửa vào vòi cao su làm nó cháy. Thầy nói:

- Mấy em coi oxy duy trì sự cháy.

Chúng tôi cãi lại

- Đâu có oxy thầy, có cao su cháy thôi.

Thằng Vân nói to lên:

- Thầy dạy hay thấy mẹ, lảm ổng tưởng nó khen ổng. Tụi tôi bồi thêm “Thầy mở lớp tư cho tụi em học thêm”. Ông tưởng thật đi thuê trường và mở lớp thật, không biết có ai đi học không?

Tụi tôi lên đá banh trên sân Hoa Lư, thằng Toàn nhỏ con đang chạy theo trái banh một mình thì có một anh lớn con ra dành trái banh của nó, tụi tôi kéo xuống tẩn cho nó một trận, nó bị thương, ai dè nó học đệ lục trong trường và thưa với ông hiệu trưởng, thế là chúng tôi phải vào bệnh viện xin lỗi nó.

Chúng tôi họp thành nhóm nhỏ đi chơi với nhau là Mỹ Nguyễn, Mỹ Huỳnh, thằng Vĩnh và tôi. Về sau có thằng Vân nhập bọn. Thằng Vĩnh là con chủ nhà hàng SingSing ở đường Phan Đình Phùng là một quán có tiếng ở Sài Gòn. Chưa hết năm học, nó đã khoe với tụi tôi là nó chuẩn bị sang tây học, làm tôi thầm nghĩ thằng nầy phước lớn vì đi Pháp đối với tôi lúc đó như được lên thiên đường. Nhưng sau cùng nó ở lại Sài Gòn với má nó và tôi có đến trọ nhà nó ở Tân-Định năm 2012.

Thầy Thành dạy thể thao năm này trường có trình diễn ở sân Tao Đàn, có Tổng Thống Ngô Đình Diệm chủ tọa. Ngày ấy đủ các trường Gia Long, Trưng Vương, Trương Vĩnh Ký, Chu Văn An ... Thọ An được cử đi diễn hành đầu đoàn.

Năm 1961 ông Cao Thanh Đảnh kỹ sư ENSM lảm hiệu trưởng trường thay ông Phạm Xuân Độ. Giám Học là các ông Minh, Lý Kim Chân, Lê Thanh Vân, Phan Văn Long, Tổng Giám Xưởng có ông Phòng, Phan Văn Mão, Nguyễn Thành Đức, Tổng Giám Thị có Lê Văn Chịa, Giám Thị có các ông Kim, Luật, Tài, Khoa, Nén, Ái, Ngạc. Sau năm 1964, ông Đảnh được cử làm giam đốc nhà máy xi măng Hà Tiên và thay thế bởi ông Nguyễn Tấn Phát, kỹ sư ENSM. Ông Đảnh vào làm Caric một thời gian trước khi đi Pháp và có đến Nantes gặp tôi khoảng năm 1980 và tôi có gíup thẩy tìm việc làm vì thầy ở vào tuổi khó khăn. Sau đó thầy qua Mỹ với con gái.

Hiệu trưởng Cao Thanh Đảnh và các thẩy đứng hàng đầu: Thống, X, X, Ẩn, X, Luật, Đảnh, Vân, Nhuần, Long, Đặng, Tước.

Cuối năm nầy tôi đứng đầu lớp vượt qua anh Lưu, và được phần thưởng ưu hạng, tôi mời ba tôi đi dự lễ phát phần thưởng cho người vui lòng.

Tôi vốn giỏi kỹ nghệ hoạ nên mấy anh bạn chụp hình vài mẫu vẻ của tôi để làm bùa copier trong kỳ thi trung học.

Tháng Tư năm 1961 có mở cuộc bầu cử Tổng thống. Ba liên danh ứng cử viên là Ngô Đình Diệm-Nguyễn Ngọc Thơ. Nguyễn Đình Quát-Nguyễn Thành Phương và Hồ Nhật Tân- Nguyễn Thế Truyền. Anh bạn Hai cứ ngâm rỉ rã trong lớp:

Diệm cười Quát rủ nàng Phương,
Tân Truyền một cặp thơ hường giao duyên.

Tôi hỏi nó về nguồn của hai câu nầy, nó nói là ở trong Sấm Trạng Trình, tôi đi tìm đỏ mắt không ra, không biết có phải nó đặt ra hay là vè của các ứng cử viên

Cuối năm, thiếu tá không quân Nguyễn Cao Kỳ đến lớp chúng tôi để kêu gọi chúng tôi gia nhập thợ không quân, thằng Toàn đi thợ máy không quân.

Người Tây Đức chuyển về trường kỹ thuật Đức Việt, tức trường Công Nghiệp Thủ Đức, đem theo máy móc thiết bị (họ tặng cho trường một số máy cho xưởng cơ khí và xưởng kỹ nghệ sắt).

Chúng tôi thi trung học ở trường Thực Nghiệp, bắt đầu bằng môn kỹ nghệ hoạ, ông Nguyễn Được Giám Đốc nha Kỹ thuật học vụ đến nói với chúng tôi rằng đây là kỳ thi quan trọng không được cọp dê nhau làm mất giá

trị bằng cấp đi. Ông vừa quay lưng, anh ngồi trước tôi quay lại lấy compas đo cách bố trí bài vẽ của tôi. Ông Được trông thấy ông nói Anh kia, tôi vừa nói xong mà anh đã cọp dê, nếu tái phạm tôi đuổi anh ra ngoài và cấm thi. Nó chờ ông ta đi khỏi lớp rồi lại tiếp tục. Kỳ thi kỹ thuật học, anh ngồi bên cạnh tôi để cả cuốn sách dưới háng rồi xé toàng toạc để chép bài, cô gác thi trẻ thấy thì đỏ mặt lên nhưng không nói gì vì mắc cở.

Tôi thi đậu trung học kỹ thuật chuyên ngành dụng cụ hạng Bình thứ. Như vậy tôi có hy vọng cưới vợ vì trước khi thi mấy anh bạn cứ ngâm ra rả Phi cao đẳng bất thành phu phụ, sau này tôi mới biết đó là bằng trung học.

Ông hiệu trưởng Đảnh mở thêm một lớp đệ tam để cho học sinh đậu trung học kỹ thuật học lên tú tài, ưu tiên cho học sinh đậu có thứ hạng. Ngày khai trường vào học, tôi nghĩ tới các bạn phải thi kỳ hai không biết còn gặp lại tụi nó không. Chúng tôi quyết định đình công không vào học, buộc ông Đảnh hoặc bỏ lớp hoặc mở ra 5 lớp đệ tam cho tất cả anh em vảo học. Thấy không xong, ông Đảnh mời ông Được xuống giải quyết, chúng tôi giữ nguyên lập trường, kết quả ông Được cho mở thêm lớp đệ tam cho tất cả học sinh đậu trung học. Thế là tôi có nghề trong tay và có triển vọng thi tú tài.

Tôi lên đệ tam C năm 1961.

Năm này các anh bạn tự cảm thấy là người lớn, vì đã có bằng trung học trong túi, cho nên đi đứng khệnh khạng như anh cả. Đi học thì không bỏ áo vào quần, phù hiệu trường đeo trên lưng quần, mang guốc không đi giầy vào trường, ông Luật trông thấy đuổi mấy anh ra khỏi trường chỉ cho vào khi đúng qui luật của trường và dặn anh Thọ gác cổng phải tuân thủ qui luật.

Lớp tôi có thêm một số trò mới như các bạn thực nghiệp, Trương Quang Lộc từ Nha Trang vào, Phan Tử Hy từ Huế vào, anh nẩy nói tôi là ba nó là tướng ngoài Bắc, còn anh nó là đại tá quân đội VN cộng hòa.

Thằng Nhơn và thằng Nghĩa hăng hái hoạt động và hay thì thầm về tướng Hùynh văn Cao ở quân đoàn 4.

Thầy Thanh Vân dạy Pháp văn, khoảng 15 phút trứơc khi hết giờ học buổi sáng, mùi sào nấu của quán ăn trong trường bay lên thơm phức, vài anh lừng lững đứng lên nói

- Thưa thầy tới giờ chúng em đi ăn cơm và tụi nó đi xuống lầu không xin phép Thầy Vân. Thầy cũng không rầy rà gì cả. Tôi hỏi Thầy Vân:

- Thầy nói tiếng Pháp thông thường cho tụi em nghe ra sao?

- Mình người Việt, ai đi nói tiếng Pháp, coi kỳ quá. Và thẩy ít khi nói tiếng Pháp trong lớp.

Thầy Hoàng Diệm tu nghiệp từ Hoa Kỳ về dạy Anh văn. Trong lớp, thầy rầy anh em nghịch phá và nói:

- Please, raise your hand và Bọn Mỹ gàn lắm, tụi nó đọc Sài gòn mình là Sai gàn, thật là sai và gàn.

Thầy là đại úy pháo binh và có một cái sẹo lớn trên cổ, chúng tôi gọi là ông đại úy cà nông cạp.

Thầy Nhuần dạy môn Việt sử và Thế Giới sử, lúc nào cũng quần áo chỉnh tề. Thầy thường bắt nộp tập chép bài để chấm điểm chớ không trả bài như các Giáo sư khác. Trường có một buổi lễ rất long trọng, có Phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ chủ tọa, Thầy Nhuần điều khiển chương trình với hai ngôn ngữ Việt, Pháp. Thầy Lương Thọ Phát, tiến sĩ Văn chương Pháp, đọc bài diễn văn chào mừng quan khách bằng tiếng Pháp.

Mấy anh bạn không quan tâm đến môn Sử địa vì không phải lên bảng, tụi nó mượn bài đã chấm điểm, cạo tên đi và tô màu đậm hơn để nộp. Mấy anh ngồi cuối lớp nẩy ra trỏ đo của quý và đánh cá ăn tiền, đám nầy làm ồn ào, Thầy Nhuần trông thấy, thầy bảo:

- Ba anh ngồi cuối lớp kia lên bảng lập tức, mau lên.

Ba chàng không kịp thu hồi bửu bối, gài nút quần, đỏ mặt vì cố sức lum khum lên bảng, chúng tôi được dịp cười bể bụng. Sau đó tụi nó bị đuổi 15 hôm.

Thầy Khiêm dạy toán, người dể dải, có một lần tụi tôi không muốn học, mấy bạn trốn qua lớp bên cạnh, cử tôi ra nói với thầy

- Thầy ơi, bữa nay không có ai vô lớp cả.

- Vậy à, thôi cho em về.

Thầy đi ra, tụi tôị theo sau lưng thầy ra cổng.

Anh Thọ gác-dan, hỏi ổng:

- Sao thầy bải lớp?

- Bửa nay không có học trò.

- Tụi nó đi sau lưng thầy kìa.

Thầy quay lại thấy tụi tôi, lại vào học như cũ.

Thẩy Đôi dạy xưởng nguội, mấy anh bên Thực nghiệp qua ráp mộng mang cá quá hay, không có kẻ hở, khẻ gỏ với cán dũa thì nó rời nhau ra. Tụi tôi dũa ỳ ạch mà cũng không ráp khít. Tụi tôi đem xuống lò rèn , đốt nóng lên rồi lấy búa nện, cũng không tốt. Tụi bạn chờ Thẩy Đôi chấm xong của bên thực nghiệp bỏ vào tủ khóa lại lỏng lẻo, thừa lúc ổng vắng mặt, kéo cửa tủ ra, lấy pointe à tracer khều mộng rớt xuống dũa bay số đem nộp, chỉ phải bớt điểm vì thiếu bề dầy. Thẩy Đôi thấy tụi tôi tự nhiên dũa hay quá, Thẩy sinh nghi, chấm điểm xong, mở tủ ra thỉ mất một số mộng. Thẩy Đôi tru tréo lên.

- Giời ơi, thế này mà đòi học tú tài với kỹ sư. Đi ăn trộm thời có.

Thầy Trọng dạy máy dầu cặn, tôi đi học thêm lớp tối của bộ lao động do thầy dạy.

Ngày 11-11-1960, thành phố có vẻ gì nghiêm trọng, lớp đóng cửa. Đài phát thanh đọc nhật lịnh của Ngô tổng thống về cuộc đảo chánh của quân nhẩy dù do Đại tá Nguyễn Chánh Thi cầm đầu. Tôi đạp xe lên đường Thống Nhất xem tình hình. Lính dù nằm sau các cây lớn nã súng vào dinh Đập Lập, một xe thiết giáp chạy trên đường Công Lý, bắn một tràng đại liên vào dinh thì lãnh một trái rốc két bốc cháy, tôi sợ vạ lây chạy về trường. Tôi không dám báo cho ba tôi biết, vì đã táo bạo đi xem nguy hiểm, vì lính phòng vệ tổng thống phủ là những xạ thủ.

Năm này trường đặt ra các thẻ nhỏ màu xanh đỏ phát cho ba anh đứng đầu sau mỗi môn thi để khuyến khích học trò. Tôi mang về nhà cả đống khoe với ba tôi, vì tôi đứng đầu gần hết các môn học. Thằng Mỹ Huỳnh luôn luôn hạng nhì.

Anh em đa số trốn học đi quanh chợ Sàigòn hay chui vào các rạp Rạng Đông, ở đường Pasteur, bên hông trường, Casino Sàigòn nằm trên đường Pasteur, Lê Lợi ở gần ngã tư Lê Thánh Tôn, Nguyễn Trung Trực, Vĩnh Lợi nằm cạnh bệnh viện Sàigòn, đa số anh em thích đi Lê Lợi hơn vì nơi đó có treo chiếc đồng hồ, phía tường bên cạnh màn ảnh, cho nên dễ biết giờ giấc ra về.

Trên đường Lê Lợi anh em đi xem sách các nhà sách Lê Phan, Văn Hữu, Khai Trí... anh nào có tiền ngồi quán Kim Sơn ngay góc Nguyễn Trung Trực Lê Lợi để nhìn nam thanh, nữ tú đi mua sắm, để nhìn ông đi qua bà đi lại , hoặc để rửa mắt hoặc ra chợ trời hay chợ cũ xem hàng.

Thằng Vinh và thằng Khải nhập vào nhóm tôi để đi tà tà trên phố Lê Lợi hay bến Bạch Đằng. Năm nay không

phải thi nên các cu cậu đi tán gái, tìm đào. Thằng Vĩnh tán con Phương, sau này là vợ nó. Thằng Vĩnh có máy chụp hình 6x6 Roley, tụi tôi đi chơi và nó chụp nhiều hình làm kỹ niệm.

Thằng Vinh gặp tụi tôi nó ngâm thơ xa xã bài cô gái hái chè và thằng "Phải Gió" như sau:

Hôm qua em đi hái chè
Gặp thằng phải gió nó đè em ra

Lạy ông mà nó chẳng tha
Nó đem đút cái đầu cha nó vào

Trời ơi em sướng làm sao ?
Hễ càng lúc lắc nó càng vào sâu ...

Nó bỏ lững hai câu cuối. Xong nó cười hí hí.

Thằng Đương tán được cô đào, nó nhờ tôi đi đưa thơ tỏ tình. Tới nơi thằng anh con đào nó tưởng là tôi đến tán em gái nó, nó xùa chó ra cắn làm tôi chạy có cờ.

Cuối năm tôi đứng đầu lớp và ba tôi đi dự lễ phát phần thưởng ở trường tôi. Ba tôi bảo tôi:

- Con ráng học cho bằng Ông Đảnh kỹ sư ENSM.

Tôi vâng dạ cho ổng vui lòng chứ nào có biết ENSM ở đâu, tôi chỉ nghe nói là Ông Đảnh ở bên Pháp về mà thôi.

Tôi lên lớp đệ nhị A năm 1962, ông Đảnh xếp những học sinh giỏi vào lớp A, rồi B, rồi C ...Năm này tôi học chung với các bạn giỏi bên các lớp toán A và B. Các đầu lớp đệ tam A là thằng Phên, đệ tam B là thằng Tòng.. Thằng Tòng đi học bằng xe vespa, ngày tất niên nó bận complê và thắt cà vạt như mấy ông thầy. Nó mở ra hội nhiếp ảnh ở trường và được ông Đảnh hỗ trợ.

Trưởng lớp là Phạm Ngươn Đáng, mà sau này anh em đều gặp mỗi khi về thăm xứ sở, anh Đáng là tay uống bia có hạng.

Thầy Hà dạy toán và hình học không gian, khi nói về cố thể hình cầu thầy hỏi:

- Các anh có biết làm sao đo đường kính hình cầu không ?

- Dễ lắm thầy, để em chứng minh cho thầy coi. Một anh bạn nhanh nhẩu trả lời:

Nó móc cái chân cụ lý pied à coulisse ra và cởi nút quần để lôi của quý ra. Ông Hà đỏ mặt nói :

- Thôi đừng làm nữa mấy anh biết cả rồi.

Thầy Lâm người Bắc dạy Vật lý, thầy gọi học trò lên bảng:

- Cái anh Nguyễn Long Tổn

Cả lớp cười ầm lên vì giọng thầy đọc nghe na ná như Cái anh Nguyễn Lông L..

Thằng Hải đứng lên xun xoe nói :

- Thưa thầy con..

Chưa hết câu thì thằng Hòa ngồi kế bên tôi đã hét to lên:

- Thưa thầy thằng Hải đòi làm con cặc thầy.

- Em nói gì thế?

- Thưa thầy thằng Hải muốn hỏi thầy cái gì.

Thằng Hải đỏ mặt ngượng nghịu ngồi xuống. Thằng Hòa đi Biệt động quân và tử trận.

Năm này tôi đi trưng binh vì tới tuổi động viên, sức khoẻ họ không khám chỉ bắt tôi tuột quần xà lỏn đi qua cái cửa nhỏ xíu có ông bác sĩ ở trong nhìn. Họ xếp tôi vào hạng chiến đấu ngay. Không biết thằng Vĩnh làm thế nào để được xếp miễn dịch.

Cuối năm này tôi đứng đầu lớp có 39 học sinh và ba tôi đi dự lễ phát phần thưởng.

Tôi không biết mực học của chương trình kỹ thuật có bằng bậc phổ thông bên ngoài hay không, nên tôi nộp đơn đi thi tú tài 1 ban toán với thằng em tôi học ở Pétrus Ký. Chúng tôi đi thi trước ngày thi tú tài 1 Kỹ thuật và tôi đậu hạng Bình thứ. Sự kiện này làm tôi phấn khởi, vì sức học mình không kém dân phổ thông và yên chí đi thi vì đã có một mảnh bằng trong túi. Bài toán của tôi được 20/20 kỹ lục trong các điểm thi của tôi.

Ngày thi vấn đáp văn chương với thầy Bá Tước, tôi gặp một anh bạn vừa ra, tôi hỏi nó:

- Sao anh, ổng hói khó không

- Ổng quay tao túi bụi không trả lời được, đề tao cho ổng một bài học cho biết.

Nó rút cây búa ra phang bể nát đồng hồ xe vespa của thầy Bá Tước.

Tôi đậu tú tài 1 Kỹ thuật hạng Bình.

Tôi tiếp tục lên lớp đệ nhất A là năm cuối cùng ở trường Cao Thắng.

Thầy toán đại số là thầy Viêm, thầy Tần dạy hình học giải tích, thầy Quang dạy vật lý. Các thầy nầy là giảng viên ở đại học khoa học. Thầy Tần và thầy Quang làm giấy chứng nhận về khả năng của tôi để theo học lớp Math Sup bằng tiếng Pháp.

Triết Học với thầy Mẫn, Pháp văn có bà thầy người Pháp đến dạy, tôi sợ bả thấy mặt kêu lên bảng trả bài nên tôi hay dấu mặt trong giở bả. thầy Phùng Thịnh dạy Anh văn.

Năm này trong lớp tôi có 37 học sinh như An Cao, An Nguyễn, Hoà, Hải, Đương (Đà Lạt), Khiêm (Đà Lạt), Lộc (Kiến trúc), Lộc Nguyễn, Tòng, Phên, Thu, Việt, Vinh, Nhơn, Nghĩa, Khải, Đức, Bá, Quy, Khôi, Đước, Phụng, Liêm, Phạm Ngươn Đáng trưởng lớp, Phong (Dù), Mỹ Nguyễn, Mỹ Huỳnh, Vĩnh, Lợi, Giờ, Hoàn, Hoàng, Hoạt Trần (Hải quân).

Lớp đệ nhất A 1963 và thầy Hà

Thằng Đương có lẽ làm việc cho ông Luật, cuối năm nó được lảnh phần thường Đạo Đức học đường. Thằng Phụng thích chụp hình với mấy thầy. Hình các thầy với ông Đảnh có mặt nó dấu X. Nó cũng có phần thưởng.

Tháng 6 năm 1963, thượng tọa Thích Quảng Đức đã tự thiêu ở ngã tư Lê Vân Duyệt/ Phan Đình Phùng để phản đối chính sách bất bình đẳng đối với Phật giáo của Tổng thống Diệm.

Tháng 8, ba trăm sinh viên học sinh tổ chức biểu tình tại Công trường Diên Hồng, phía trước chợ Bến Thành trong lúc đang có lệnh giới nghiêm. Cảnh sát Dã chiến kéo tới đàn áp và bắn cả vào đám biểu tình. Nữ sinh Quách Thị Trang bị tử thương. Khoảng 200 người bị bắt giữ. Ngay chiều hôm đó Chính quyền Đô thành ra thông cáo rằng các lực lượng an ninh đã được lệnh nổ súng vào bất cứ đám đông nào tụ họp ngoài công lộ mà không xin phép trước.

Học sinh các trường Gia Long, Trưng Vương và Võ Trường Toản tổ chức mít tinh bãi khóa. Học sinh Cao Thắng cũng lãng khóa . Tháng Chín trong tình hình sôi động giữa chính phủ và khối Phật giáo.

Ngày 11/11/1963, nhiều xe nhà binh chở lính đổ về trung tâm thành phố, rổi súng nổ vang dội, tôi không đi học và nghe ngóng tỉnh hình qua đài phát thanh của cuộc đảo chánh do các tướng lãnh cầm đầu. Tổng thống Diệm bị lật đổ, thành phố hoang mang và hỗn loạn. Bót Lê văn Ken bên cạnh chợ Bến Thành bị học sinh Cao Thắng đốt phá ngày 2/11.

Hôm sau báo chí có đăng sự tham dự của vài học sinh Cao Thắng ngồi trên xe tăng cách mạng làm nổ súng.

Cuối năm này tôi đứng đầu lớp và ba tôi đi dự lễ phát phần thưởng. Tôi nộp đơn đi thi tú tài 2 ban toán với em tôi trước kỳ thi trong Kỹ thuật. Tôi đậu tú tài 2 ban toán B hạng Bình thứ và yên chí để thi phần kỹ thuật.

Đề bài thi toán rơi vào phép nghịch đảo, tôi tìm ra giải đáp, được 18,50/20 và đậu hạng Ưu cũng là học trò đầu tiên đậu tú tài với thứ hạng này. Tôi được nhà trường cho ghi vào sổ vàng. Thằng Mỹ Huỳnh đậu hạng bình.

Để được hoãn dịch vài năm, tôi và em tôi nộp đơn thi vào nhiều trường đại học năm đó với hy vọng đậu đâu học đó.Tôi đậu thủ khoa vào Kỹ sư công nghệ, Cao đẳng sư phạm kỹ thuật, Cao đẳng nông lâm súc (lâm khoa) và Đại học sư phạm khoa học toán hạng 6/7. Em tôi đậu thủ khoa Nông lâm súc (súc khoa), nó đậu Đại học sư phạm khoa học toán hạng 2/7. Tôi không học Cao đẳng sư phạm kỹ thuật nên anh Tông đậu dự khuyết vào thay thế. Sau này anh làm Hiệu trưởng trường Nguyễn Trường Tộ.

Ba tôi khuyên tôi nên học kỹ sư công nghệ trong Phú thọ vì tôi quen với kỹ thuật rồi. Tôi vào công nghệ học khoảng 1 tháng với mấy bạn kỹ thuật Thiện, Mỹ Huỳnh, Tòng…

Mấy tướng lãnh tranh dành quyền lực cứ đảo chánh rồi chỉnh lý lung tung, lại xẩy ra tranh chấp về tôn giáo và phong trào mặt trận giải phóng lớn mạnh. Không có lãnh đạo giỏi, miền nam hỗn loạn. Quân đội cần thêm nhiều lính, và người Mỹ can thiệp trực tiếp vào chính quyền trong Nam. Em tôi không muốn đi quân lính, nó nộp đơn xin học bổng đi du học và được cấp học bổng bán phần đi Pháp. Thấy thế, ba tôi bảo tôi

- Sao con không đi xin học bổng đi du học như em con.

- Con đang học kỹ sư công nghệ thì cần gì học bổng vả lại con đã 19 thì quá tuổi được du học rồi.

Hồi đó chính phủ Tổng thống Diệm chỉ cho đi du học tối đa là 18 tuổi thôi, nhất là bang giao Việt Pháp đang gặp khó khăn.

- Con cứ nộp đơn xin, không được thì cứ học ở Phú thọ.

Để làm vui lòng ba tôi, tôi nộp đơn xin học bổng quốc gia đi du học ở Pháp, tôi được cấp học bổng toàn phần vì năm đó tôi là học trò duy nhất đậu tú tài hạng ưu trong nước. Sự kiện bất ngờ làm tôi bối rối không biết phải làm sao. Ba tôi thấy xa tình hình trong nước nên quyết định là tôi phải đi du học để làm gương cho mấy đứa em, kiếm được lương khá để giúp gia đỉnh và xa chiến tranh.

Tôi gửi đơn qua viện Pháp Việt Institut (Franco Vietnamien) ở Paris nhờ ông Meillon nộp đơn cho tôi học Math Sup ở Lycée Du Parc Lyon để thi vào École Centrale. Tôi cũng nộp đơn xin học lớp dự thi vào ENSM ở

Nantes theo ý ba tôi. Tôi chuẩn bị đi du học trong 15 ngày, lo lắng vì không biết tiếng Tây, bận rộn không kịp từ giã bạn bè, thầy cô, họ hàng thân thuộc và báo tin cho trường công nghệ biết. Ngày lên phi cơ chỉ có thằng Đương và ba nó ra tiễn tôi ở Tân Sơn Nhất. Tôi gặp anh Bẩy, con chủ nhà hàng Thanh Thế, học Cao thắng trước tôi một năm cùng đi.

Tôi đến Paris ngày 4/10/1964, không biết nói tiếng Pháp, viện Pháp Việt không nộp đơn xin học Math Sup của tôi, ông Redon phó viện trưởng khuyên tôi ra ghi tên học ở Fac des sciences Paris vì tôi không biết tiếng Pháp. Bên nhà tôi đang học công nghệ, không lẽ qua đây học đại học khoa học thì đi làm gì? Tôi nói với ổng rằng tôi có ghi tên ở ENSM. Ông ta nói:

- Anh xuống Nantes học tốt hơn vì anh không biết nói tiếng Pháp.

Đến Nantes tôi gặp lại các anh em Cao Thắng cũng đi học lớp thi vào ENSM thằng Luân con ông Luật, thằng Tòng (kỹ sư ENSM) , thằng Mỹ Huỳnh (Dut Angers).

Năm 1993 trường ENSM đề cử tôi đi làm hội thảo về cơ khí ở Đại học bách khoa Đà Nẵng. Tôi về lại Sài gòn bây giờ là thành phố Hồ chí Minh và gặp lại các bạn cũ Đán, Minh Trần, Lộc Huỳnh, anh Á là anh thằng Việt. Tôi về thăm trường cũ, được thầy hiệu trưởng Võ Hồng Thái, Kỹ sư ô-tô, cùng với thầy Lâm trưởng phòng đào tạo dẫn đi viếng trường. Thiết bị và các nhà học không có gì thay đổi. Sau đó tôi gửi về tặng trường một động cơ xe Peugeot đương đại để các em học tập trên cơ khí mới. Sau tôi còn tặng 5 máy vi tính IBM 384 cho trường.

Năm 2011 tôi dẫn các cháu về thăm trường đang chuẩn bị lên cấp Cao đẳng. Trường được xây cất lại phòng học, cơ xưởng, trừ lầu đồng hồ được giữ nguyên để làm phòng truyền thống của trường. Thầy hiệu phó Lê Xuân Lâm hướng dẫn tôi và gia đình thăm phòng này và cho chúng tôi biết là chủ tịch Hồ Chí Minh, Tôn Đức Thắng và Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đều là cựu học sinh trường. Ông Tôn Thọ Khương cựu học sinh khóa 1947-49 là trưởng lớp của Nguyễn Văn Thiệu, Trần Văn Chơn, Chung Tấn Cang. Tổng Thống Thiệu gặp thầy cũ Lý Kim Chân làm Giám Đốc Nha Kỹ Thuật Học Vụ , thì lễ phép, chấp tay cúi đầu chào, người ta chỉ biết học sinh Cao Thắng dao búa, ít ai biết rằng họ rất lễ phép với Thầy mình.

Tôi học Cao thắng 7 năm và giữ mãi những kỷ niệm trên về thầy và bạn, đây là những năm quan trọng trong đời tôi. Tôi hoàn thành điều mong ước của ba tôi là ra kỹ sư ENSM và học đến Tiến sĩ vật lý vật liệu năm 1974 với mong ước đem ít kinh nghiệm về gíúp đàn em. Nhưng vẫn chưa bằng thầy Đảnh vì tôi chưa làm việc cho trường cũ. Tôi đi du học cũng nhờ tú tài kỹ thuật, những câu nói của thầy Hà, thầy Long, thầy Kiệt, thầy Bá Tước …cho tôi những kinh nghiệm sống thực tế và tình tương trợ của bạn học.

Nguyễn Mạnh Hoạt (CT 57-64)

TRƯỜNG KỸ THUẬT CAO THẮNG 1956 - 1975

Những Kỷ Niệm Ngày Xưa

Nguyễn Hữu Hiệp (CT 57-64) (Minh Nhã Nguyễn Thanh Dũng)

Trước đây người ta thường cho rằng tuổi "Thất thập cổ lai hy" là hiếm, vì thời bấy giờ trung bình tuổi thọ từ 50 đến 60 tuổi. Sống được đến 70 tuổi đâu có gì quý bằng.

Làng quê ta ngày xưa đạt 60 tuổi đã là "cụ", mỗi lần hội hè đình đám, các cụ thường ngồi chiếu trên. Hàng ngày công việc nặng nhọc, đồng áng giao cho con cháu, các cụ thảnh thơi tham dự việc nước việc làng. Ngày nay với khoa học, y học tân tiến, các bệnh nan y được chữa trị tối đa, cách ăn uống hợp vệ sinh, cách sống đầy đủ tiện nghi nên sống ngoài 70 tuổi là chuyện thường.

Tuổi già ngồi nhớ lại thời trai trẻ, nhiều khi lẫn lộn, nhiều khi thiếu chi tiết, nhưng âu cũng là những kỷ niệm khó quên...

Đối với tôi, năm 1956 học lớp đệ Thất tại số 2 Phạm Đăng Hưng, Đakao, có rất nhiều ấn tượng. Nổi bất nhất là tôi ngồi gần anh Dư Quang Thuấn, bàn gần cuối lớp. Giờ Pháp Văn do thầy Trịnh (?) văn Căn đọc chánh tả (dictée), anh Thuấn che tập lại, sợ tôi "cọp-dê". Tôi chỉ cười. Những giờ Pháp Văn sau, thầy Căn mỗi lần kêu đến tôi, thay vì gọi tên, thầy thường gọi là anh "chemise bleue" vì tôi thường mặc áo màu xanh, màu hy vọng. Trước khi vào lớp đệ Thất, tôi đã học chương trình Pháp tại École Aurore, đường Richaud prolongeé, sau này đổi tên đường là Phan Đình Phùng (sau năm 1975 có tên Nguyễn Đình Chiểu) nên Pháp Văn đệ Thất đối với tôi quá dễ. Suốt từ đệ Thất đến đệ Nhất, tôi thường đứng nhất môn này. Biệt danh này anh Tăng Tô Hà (anh bà con của Tăng Tấn Tài) cũng thường gọi tôi thay vì tên. Kỷ niệm thứ hai của tôi với anh Lưu Quảng Đại (năm 1962 anh nhập khóa 15 Sĩ quan Trừ Bị Thủ Đức với Trần Hưng Ban. Đầu năm 1964, tôi vào khóa 17, ở ngay dẫy nhà anh Ban học. Anh Ban đã đến thăm tôi và mang cấp bậc Chuẩn Uý). Nhà nghèo, anh Đại và tôi đóng tiền học trễ, bị thầy Michelin (tôi quên họ và tên Ông thầy mập này) nhéo bắp vế non đau đến chảy nước mắt. Kỷ niệm nữa là mỗi lần ra chơi, anh em tôi lấy lon sữa bò đá với nhau cho đến móp méo, giẹp lép mới thôi.

Qua năm 1957, chúng tôi về trường Kỹ Thuật Cao Thắng số 65 Huỳnh Thúc Kháng, quận Nhất Saigon. Đây là trường Mẹ, ngoài các lớp đệ Lục theo học, chúng tôi còn có các lớp đàn anh từ đệ Ngũ đến đệ Nhất học chung trường. Mùa Xuân năm đó, phong trào làm bích báo nở rộ. Những tờ bích báo màu sắc rực rỡ, bài viết tay sắc nét, hình vẽ trang trọng, khiến những anh có tâm hồn văn nghệ cuốn hút theo. Qua các lớp Đệ Nhất Cấp này, các bạn Thạch Minh Thông (vẽ và thổi sáo) anh Nguyễn Thanh Hổ ở Gia Định, Huỳnh văn Nỉ, Nguyễn Đông Thanh, Trương (?) văn Báy và tôi thường trao đổi thơ văn với nhau. Thời đó thơ thường chép tay trên những tờ giấy mỏng (pelure), đóng thành tập, trân trọng các tác giả Xuân Diệu, Hàn Mạc Tử, Thế Lữ v.v... Cũng trong thời gian này, Huỳnh Ái Tông đi Gia Đình Phật Tử ở Phú Nhuận, Phan Tùng và tôi ở Sen Nâu G.Đ.P.T. Chánh Đạo chùa Xá Lợi, Lê Văn Nam ở Đội Thiếu Niên. (năm 1973 anh Nam là Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 2/7 thuộc Sư Đoàn 5 Bộ Binh, đóng tại Phú Giáo, Tỉnh Phước Thành - Trung Uý Nguyễn Thanh Tòng thuộc Trung Đoàn 8 đóng tại Căn Cứ Quân Sự Lai Khê và tôi là Đại Đội Trưởng Đại Đội Bảo Toàn thuộc Tiểu Đoàn 5 Tiếp Vận. Ba anh em chúng tôi họp nhau ăn uống với tư cách cựu học sinh Kỹ Thuật Cao Thắng, nơi tuyến đầu lửa đạn).
Cũng tuổi trẻ Cao Thắng này, mỗi lần không có giờ học, Trần Hữu Hiếu chở tôi trên chiếc xe đạp "giàng cái" đến sân Hoa Lư đá banh. (Hiếu gảy 1 cái răng cửa, nên cười có duyên lắm). Cùng đi có Trần Hưng Ban, Lý Lạc Long Giang (Giang bị lang ben nên chúng tôi gọi là Lý Lạc Lông Ben), Đặng Ngọc Lợi, Trần Thái Thông, Tòng Đen (tôi đã quên họ anh Tòng này), Lê Tiến Hùng - đôi khi có Huỳnh Hữu Trí nữa (Anh Trí, xướng ngôn viên chương trình Tiếng Nói Động Viên - năm 1992 (?) qua Mỹ, có ghé nhà tôi ở đường Võ Văn Tần (Trần Quý Cáp cũ) P5. Q3., cho tôi mấy tấm hình chụp lúc Lương Minh Mẫn và anh em còn nhỏ tắm sông cầu Bình Lợi). Chúng tôi đá banh chơi cho vui cũng như viết văn làm thơ tài tử cho thoả mãn tuổi lãng mạn, chớ anh em chưa có ai làm nên sự nghiệp với các bộ môn này - ngoại trừ anh Huỳnh Ngọc Điệp ở Cali như anh Huỳnh Ái Tông viết. Cũng thời gian học đệ Lục, hai anh em Nguyễn Phước Sang (anh), Nguyễn Phước Vọng (em) - cùng học chung École Aurore với tôi - dẫn tơi đến sân Phan đình Phùng học lớp Judo với thầy Hồ Cẩm Ngạc.

Thấy thầy phạt các huynh đi học trễ bằng cách cho ăn ớt hiểm, sợ quá, tôi bỏ học Judo luôn.

Với Trần Phước Châu, Nguyễn Xuân Thới, đến năm đệ Tam chúng tôi mới ngồi gần nhau. Hồi đó bài vở, giáo sư kêu một anh đọc để học sinh khác tự chép. Nguyễn Xuân Thới viết và trình bày tập vở rất đẹp.

Với Nguyễn Đông Thanh, tôi có rất nhiều kỷ niệm. Thời đó, Đông Thanh thường chở tôi bằng chiếc Velo Solex, tung tăng các đường phố Saigon. Nhà Thanh ở đường Võ Di Nguy (?), tôi đến chơi và đã gặp Nguyễn Đông Hải - em Thanh. Thanh rất khoái một cô cũng tên Thanh, nhà bán vải trên đường Ngô Đức Kế (?). Đông Thanh thường kêu tôi đến đó "liên lạc" giùm. Thấy anh bạn cao 1m 78 (cao bằng tài tử Marlon Brando) mà nhát gái, tôi thường giúp Thanh. Nhưng "hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng", mối tình học trò là những cơn gió thoảng, ít khi được toại nguyện.

Năm Đệ Tam chương trình học nhẹ nhàng, Đông Thanh thường chở tôi qua nhà Bùi Ngọc Di ở Bà Chiểu - Gia Định, nghêu ngao thâu băng cassette những bản nhạc mình yêu thích.

Đọc "Đời Phi Công" của Giáo Sư Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh, Đông Thanh rất thích. Năm 1962, anh ghi danh vào Không Quân, khóa 62 ở Nha Trang. Sau đó tu nghiệp Trực Thăng tại Hoa Kỳ. Về nước, bẵng đi một thời gian, anh kết duyên với một cô tên Phượng - như nhân vật trong "Đời Phi Công".

Trai thời chinh chiến, mỗi người một ngả. Khi nhận được tin Đông Thanh mất tại Nha Trang vì bạo bệnh, đã chở về nhà ở Saigon, chúng tôi đến thăm viếng. Thanh cao, dài quá khổ nên anh nằm nghẹo cổ trong cỗ quan tài bình thường. Thương bạn quá, nhưng biết làm sao hơn...

Còn rất nhiều bạn bè nữa, nhưng khối óc mòn cũ bây giờ không sao nhớ hết được.

Với các thầy, tôi có nhiều ấn tượng với thầy Nguyễn Khánh Nhuần (anh con bác con chú với tôi), lúc nào cũng quần áo chỉnh tề. Thầy Nhuần thường nhét cây hít lông não ở mũi hoặc vừa ngậm điếu thuốc lá vừa nói chuyện. Tôi học với thầy Nhuần năm đệ Tam và đệ Nhị môn Việt sử và Thế Giới sử. Thầy thường bắt nộp tập chép bài để chấm điểm chớ không trả bài như các Giáo sư khác.

Tôi học Anh văn với thầy Phan hữu Tạt lớp đệ Ngũ. Dáng thầy bệ vệ, thắt cravate. Thầy hay la mắng học trò vì không lau bảng đen trước, khi thầy vào lớp mới lau nên bụi phấn bay đầy chỗ thầy ngồi.

Tôi học Anh văn với thầy Hoàng Diệm năm đệ Tam (?) khi thầy tu nghiệp từ Hoa Kỳ về. Trong lớp, thầy rầy anh em nghịch phá và nói: "Please, raise your hand"...

Tôi học Việt Văn với thầy Bách năm đệ Lục. Thầy khuyên tôi sau này nên theo nghiệp văn chương vì biết tôi có khiếu viết lách và làm thơ. Nhưng "trai thời loạn", phần lớn anh em đều theo nghiệp kiếm cung, bỏ mặc sau lưng làn sóng hoài bão.

Ngoài ra còn quý thầy Lê Nguyễn Bá Tước, Cù An Hưng, Vũ Mộng Hà (dạy Toán), Lê văn (?) Đảnh dạy Điện, chú Tư (quên tên) dạy máy Dụng Cụ, thầy Trọng dạy Ô-tô, thầy Vầy dạy rèn, thầy Quan dạy Gò, thầy Đặng dạy Kỹ Nghệ Hoạ, thầy Thức (thân phụ anh Huỳnh Hữu Trí) dạy máy hơi nước (machine à vapeur) vv....

Với Trần Xuân Minh, năm 1965, Xuân Minh phù rể cho tôi khi tôi lập gia đình. Tháng 4 năm 2007, về Việt Nam, tôi có ghé thăm anh khoảng mươi mười lăm phút. Tôi không có dịp như các anh Nguyễn Công Mạnh, Lê Tuấn Anh về Việt Nam họp mặt với các bạn bè khác. Âu cũng là một thiếu sót...

Vài năm trước, anh chị Huỳnh Ái Tông và các cháu có đến Chicago và ghé thăm gia đình tôi. Hiện anh chị ăn chay trường. Hy vọng một ngày nào đó Trần Hữu Hiếu ở Virginia - Huỳnh Ái Tông ở Kentucky và tôi ở Chicago sẽ về Cali họp mặt với các cựu học sinh Kỹ Thuật Cao Thắng. Bây giờ tuy đã già, nhưng vẫn còn đủ sức khoẻ để ngồi máy bay bốn năm tiếng đồng hồ thăm thú nhau. Vài năm nữa, chắc gì đi được...

Xem Website KTCT, những chàng trai trẻ ngày xưa, bây giờ tóc đã bạc phơ. Thời gian quái ác gậm nhấm tuổi

thanh xuân như tuyết mùa đông chôn vùi xác lá vàng úa của mùa Thu tàn tạ.

Mấy hôm nay Chicago hứng chịu cơn bão tuyết.

Qua khung cửa kính, con đường vắng tanh trước nhà tràn ngập màu tinh khiết. Tuyết rơi rất đẹp. Những cánh hoa tuyết bay bay trong gió nhẹ, vướng vào cửa kính, xoay lả tả trong không gian như đàn bướm trắng lượn lờ, đẹp như tuổi thanh xuân đầy nhựa sống. Cành cây khô bao phủ lớp tuyết trắng như áo em học trò Gia Long mộng mơ.

(CT 57-64) (Minh Nhã Nguyễn Thanh Dũng)

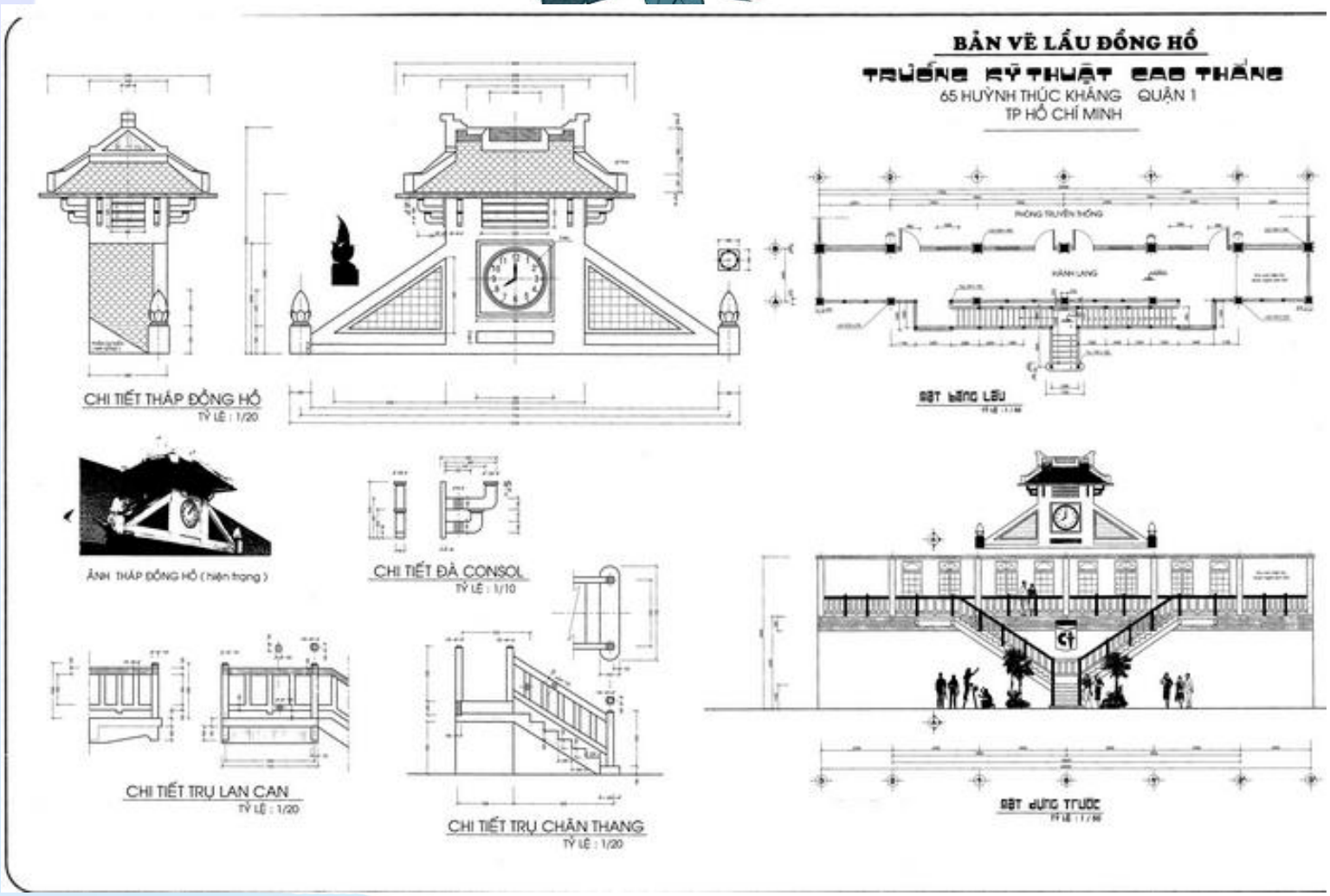

Hiệu Đoàn Cao Thắng khoảng năm 1958

Huy Hiệu Cao Thắng khoảng năm 1962-1969

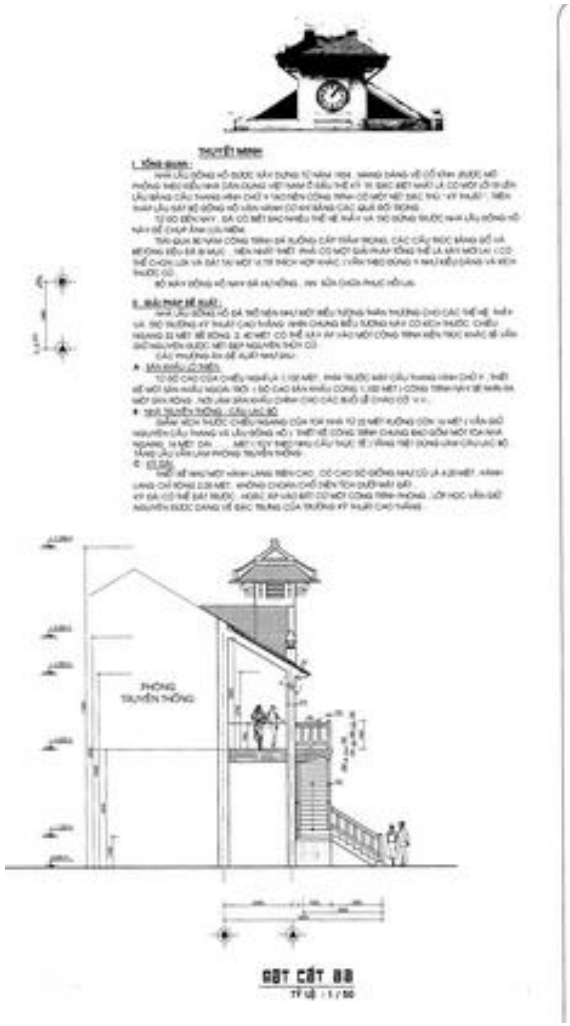

Huy Hiệu Cao Thắng khoảng năm 1970-1975

Cách Tìm Tông Trên Bản Nhạc

Chi Lăng (CT 61-69)

Ngày HỘI NGỘ KTCT19 chủ đề AO XANH MỘT THUỞ được tổ chức vào lễ Memorial Day . Sau bao năm tháng cho đợi , các bạn đồng môn KTCT sẽ rất là vui khi được gặp nhau , tha hồ hàn huyên , đấu hót ,chén bạn bè . Khi mọi việc tạm lắng đọng . Đến tiết mục rất hấp dẫn , mà mọi người đều mong đợi , đó là màn trình diễn Văn Nghệ .
Ca Sĩ Amateur chúng ta sẽ được tuần tự lên sân khấu trình diễn .Quan trọng nhất của ca sĩ là , phải chọn đúng Tông của bài ca , nếu sai Tông , bạn sẽ được lãnh giải...can đảm .
Các bạn ở xa ,nếu không rõ Tông của bài hát của mình , xin mời đến dự buổi Tiền Hội Ngộ , NS sẽ giúp các bạn tìm ra Tông thích hợp.

Cách Tìm Tông Trên Bản Nhạc :

Trong âm nhạc có 7 Nốt .

Tính theo thứ tự , các nốt cách nhau **1 cung** .Riêng **Mi-Fa** va **Si –Do chỉ** cách nhau ½ **cung .**
Từ những nốt bình thường , NS dùng những nốt **Thăng # (lên ½ cung)**
Giáng b (xuống ½ cung)

Không có : "Mi thăng "(chính là Fa) , "Fa giáng "(chính là Mi)
"Si thăng "(chính là Do) , "Do giáng"(chính la Si)

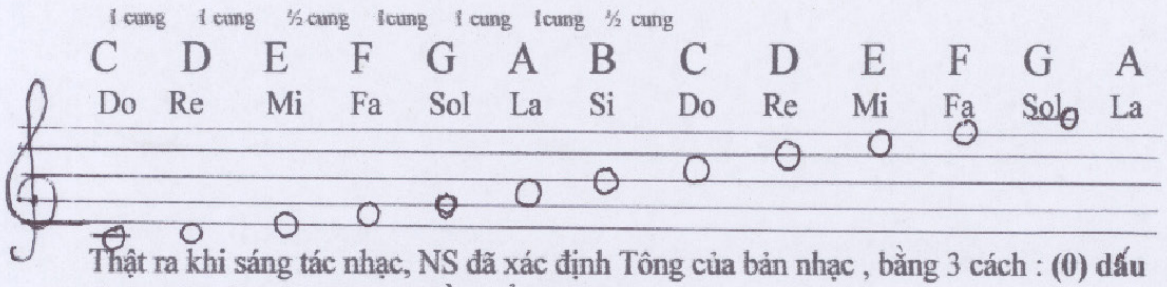

Thật ra khi sáng tác nhạc, NS đã xác định Tông của bản nhạc , bằng 3 cách : **(0) dấu** ,hoặc **có #** hoac **có b** trên đầu mỗi dòng nhạc :

<u>Nếu không THĂNG # , không GIÁNG b</u> : Tông sẽ là : hoặc **DO TRƯỞNG**
Hoặc **LA THỨ**
Tông sẽ tùy thuộc vào nốt cuối của bài hát :
Nếu nốt cuối là **Do (C)**-Tông sẽ là **Do trưởng (C)**
Nếu nốt cuối là **La (A)**- Tông sẽ là **La Thứ (Am)**

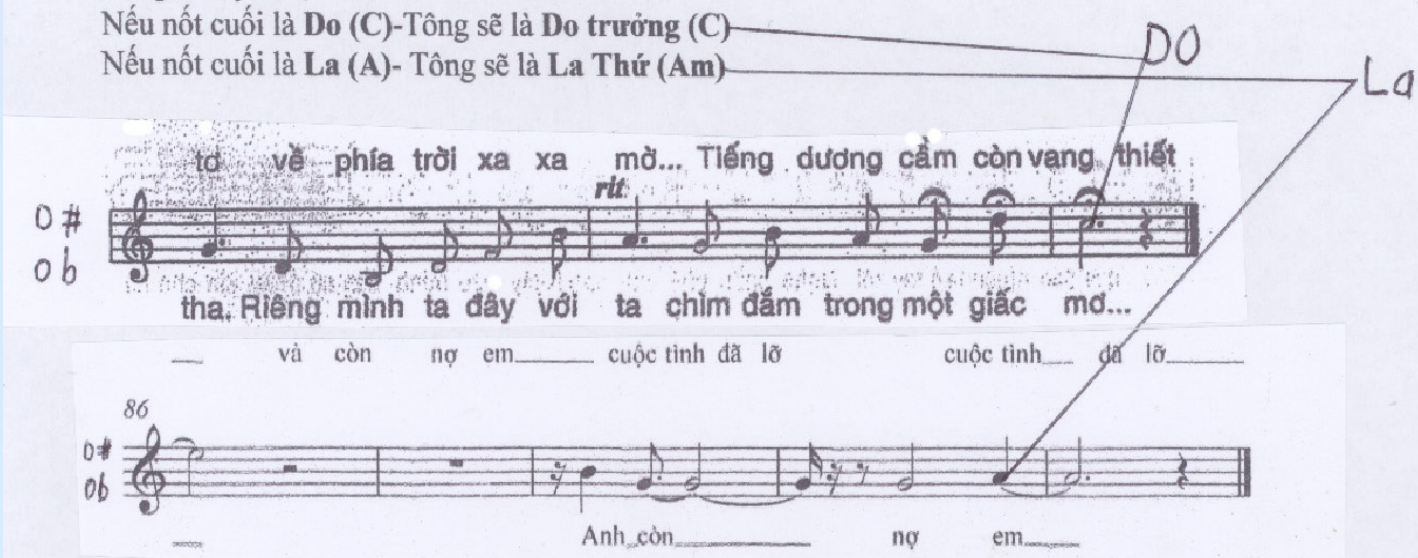

- Nếu có dấu THĂNG #

Nhạc VN thường có từ 1 đến 4 dấu #, dấu cuối cùng của dấu # là : F# C# G# D#
Lấy dấu # cuối cùng + ½ cung ra **chủ âm Trưởng** .
Chủ âm Trưởng – 1 ½ cung ra **chủ âm Thứ**

1 dấu #	F#	+ ½ cung	**G (Sol Trưởng)**
	G	- 1 ½cung	**Em (Mi Thứ)**
2 dấu # #	C#	+ ½ cung	**D (Re Trưởng)**
	D	- 1 ½ cung	**Bm (Si Thứ)**
3 dấu # # #	G#	+ ½ cung	**A (La Trưởng)**
	A	- 1 ½ cung	**F#m (Fa thăng Thứ)**
4 dấu # # # #	D#	+ ½ cung	**E (Mi Trưởng)**
	E	-1 ½ cung	**C#m (Do thăng Thứ)**

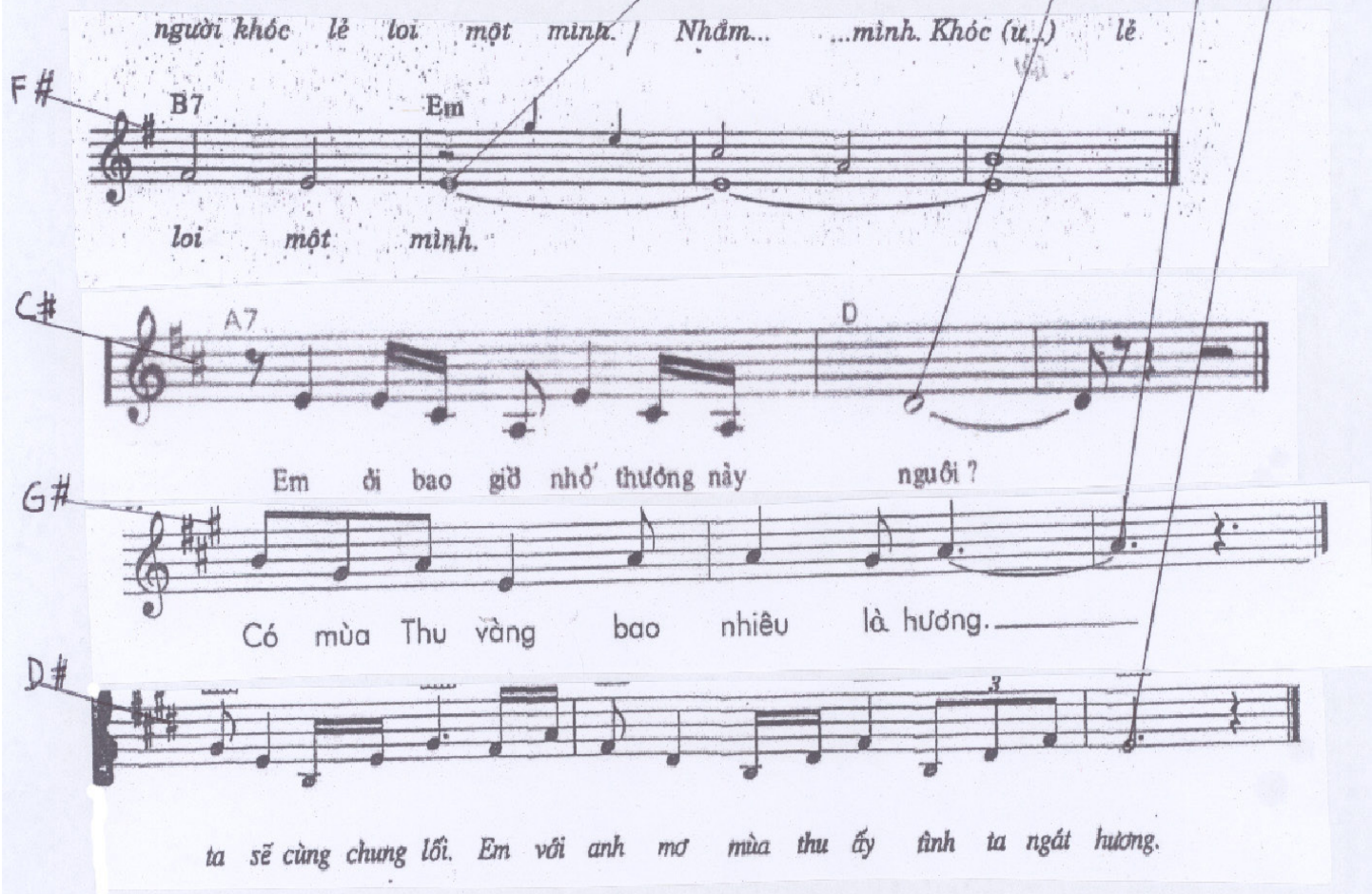

-Nếu có dấu GIÁNG b

1 đến 4 dấu Giáng **b** ,dấu **b** cuối cùng là : Bb Eb Ab Db
Lấy dấu **b** cuối cùng đếm đến nốt thứ 5 liên tiếp – **chủ âm Trưởng**
Lấy chủ âm Trưởng - 1 ½ cung **- chủ âm Thứ**

Thí dụ : 1 dấu b bắt đầu Bb (Si giáng) Tông sẽ là nốt thứ 5 liên tiếp (B+C+D+E+F)
Tông là F có **chủ âm Trưởng** (Fa Trưởng)
Lấy Fa Trưởng - 1 ½ cung (Fa-1 ½ cung)
Tông là D có **chủ âm Thứ** Dm (Re Thứ)

1 dấu b	Bb	**F (Fa Trưởng)**
	F- 1 ½cung	**Dm(Re Thứ)**
2 dấu b b	Eb	**Bb (Si giáng Trưởng)**
	Bb – 1 ½ cung	**Gm (Sol Thứ)**
3 dấu bbb	Ab	**Eb (Mi giáng Trưởng)**
	Eb – 1 ½ cung	**Cm (Do thứ)**
4 dấu bbbb	Db	**Ab (La giáng Trưởng)**
	Am- 1 ½ cung	**Fm (Fa Thứ)**

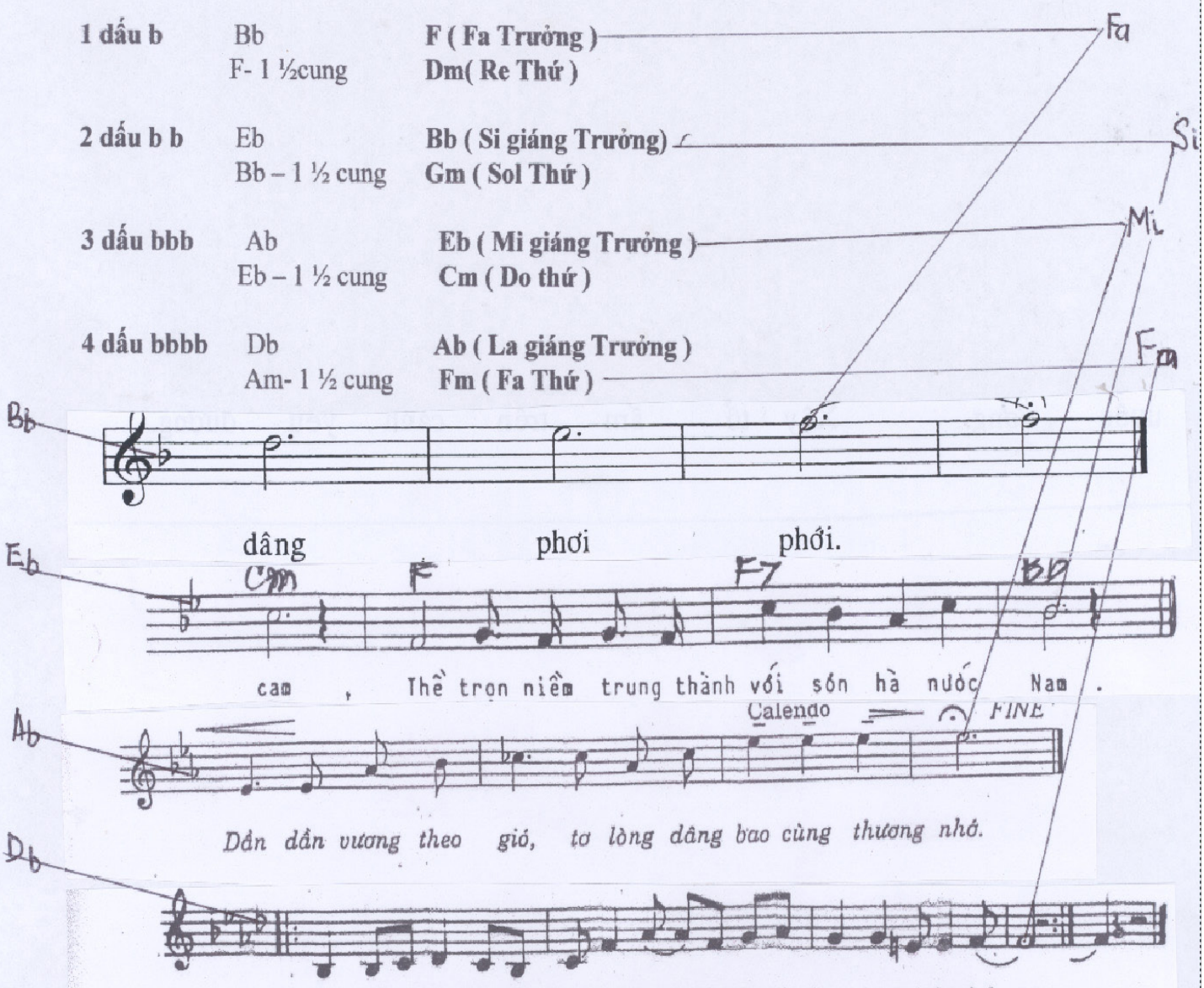

Những ngày xưa đó, những ngày yêu dấu, mặn nồng ta có nhau trong cuộc tình mơ.
Mais un jour je vi vrai mes chan - sons pou - pée de cir'pou - pée de son.
Sans crain dre le son-ir des gar - çons pou - pée de cir'pou - pée de son.

Trên thực tế , Tông của bản nhạc có tính cách tổng quát ,chúng ta không thể dựa vào đó để định ra Tông cho mình , vì có nhiều yếu tố như thể chất , giọng mỗi người mỗi khác . Giọng sẽ yếu , nếu hôm đó bị bệnh , mất ngủ , buổi sáng yếu hơn chiều ....
Thường thì giọng **Nam cao hơn giọng Nữ 1 Tông** . Nên chúng ta phải phân biệt NS sáng tác bài nhạc này dành cho Nam hay Nữ .
Thí dụ bài dành cho Nam như Anh Còn Nợ Em Tông La thứ (Am)
Nữ ca sĩ muốn hát được bài này phải xuống ít nhất 1 Tông .
Ngược lại bài dành cho tâm sự Nữ như Bảy Ngày Đợi Mong
Ca sĩ Nam phải tăng thêm 1 Tông .
Chắc ăn nhất là , nếu bạn thích ca bài hát nào đó . Nên nhờ nhạc công đánh đàn cho mình ca , rồi sẽ tăng hay giảm Tông , nếu cảm thấy thích hợp , ghi Tông vào tên bài hát và cất kỹ vào ví.
Chúc các bạn được may mắn . Hẹn gặp nhau vào dịp Hội Ngộ tới tại San Jose 21.

Chi Lăng (CT 61-69)

Định Cư

Nhân loại hiện diện trên mặt đất từ khi nào? Ở địa danh nào trước?. Hẳn không có tài liệu hay có ai chứng minh chính xác về sự kiện đó cả, trừ các giả thuyết được phỏng đoán dựa trên các sưu khảo từ những mảnh xương hay các cổ vật hóa thạch được tìm thấy. Tạm gác một bên về nguồn gốc loài người.

Tưởng tượng lại thời thượng cổ, loài người sống tụ tập từng nhóm trong các hang núi, các hóc cây to lớn, hay dưới các khe đá, ở khắp mọi nơi. Họ đánh bắt cá, săn thú, và tìm các cây trái để sinh sống hàng ngày. Tuy nhiên, có thể mỗi ngày lương thực càng thiếu hụt, có thể vì thiên tai xảy đến, nên miễn cưởng những thổ dân này phải di rời chỗ khác để tìm kiếm hoặc tạo dựng những cung ứng cho nhu cầu đòi hỏi. Trong lúc diễn biến di rời chắc có nhiều nhóm khác nhau đụng đầu gây ra tranh dành lãnh thổ, và kẻ thắng sẽ thâu nạp thêm người vào nhóm họ. Tự đó cứ mỗi ngày các nhóm người cứ bành trướng rộng, và lan trải chỗ này chỗ kia để trở thành quốc gia dưới tên đặt của riêng họ. Thiên nhiên không phải không gian nào cũng có đủ chỗ nương náu cho dân số đông đúc, nên họ phải động não, phấn đấu để tạo ra phương cách tạo dựng những căn lều, hay đào hang để ở. Phải chăn nuôi gia súc, trồng trọt cây trái, song song với những gì thiên nhiên đãi ngộ. Từ những đụng độ nhiều lần của các nhóm khác nhau sinh ra "quyền lực" và "tham vọng" càng thôi thúc con người hành xử dã man hầu chiếm đoạt đất đai, lương thực, sinh lý, và nhiều phương tiện khác nữa.

Đơn giản, di dân là những người lúc đầu muốn đi tìm lương thực cho cuộc sống đang đòi hỏi được đáp ứng tốt hơn, dần dà là tham vọng quyền lực, chính trị, và các mưu đồ thâm độc khó hiểu khác nữa.
Di dân, có thể là những người bị ép buộc phải trốn tránh chỗ mình đang ở, để tìm nơi ẩn náu an toàn mà người ta gọi là người tị nạn. Có thể là những người tự chối bỏ cuộc sống khó khăn, thiếu hụt thực phẩm, hay lánh nạn chiến tranh, mà lần mò tìm kiếm những vùng đất có điều kiện sống dễ hơn và tốt đẹp hơn.

Thời điểm hiện tại, di dân được nghe nói đến nhiều hơn thường ngày, và biến cố di dân xảy ra nhiều nơi trên thế giới: Từ tị nạn Do Thái, Đức, Nhật, Y, Ba Lan, Pháp, sau đệ nhị thế chiến, đến người tị nạn từ các nước Trung Đông, Á Châu, Phi Châu, Nam Mỹ v.v...

Những nước tiếp nhận người di dân hay tị nạn, chắc hẳn phải có mục đích rõ rệt; Vì nhân đạo; Vì thiếu nhân lực; Vì muốn dùng người cho mục tiêu tương lai khi cần để dễ trà trộn vào hàng ngũ đối phương; Dù gì sự lợi lộc phải có nhiều hơn sự thiệt hại nên họ mới nhận di dân.

Nước Mỹ một phần được giàu mạnh cũng nhờ những người di dân đến từ các quốc gia khác nhau như Do Thái, Nhật, Anh, Gia Nã Đại, Việt Nam. Các nước Âu Châu như Ý, Hy Lạp, Tây Ban Nha, Đức, Pháp, Bỉ, Hòa Lan,.. đang gặp nhiều rắc rối, và trở ngại vì những kẻ trà trộn phá rối, nào là băng đảng, trộm cắp, ma túy, hiếp dâm, sát nhân, đốt phá hay khủng bố trong nhóm tị nạn đáng thương tâm đã tạo sự bất mãn cho quần chúng địa phương. Làm sao có thể sàng lọc các phần tử xấu trong nhóm lớn di dân được? Chúng ta có thể xét đoán một vài cử chỉ, hành động, hay dáng dấp bề ngoài; còn trong đầu họ đang nghĩ gì? và dự tính gì? Chỉ có Trời biết; Hay đợi khi sự thiệt hại xảy ra rồi mới biết thì đã xong.

Di dân tự nguyện hay bị ép buộc dù họ đến từ đâu. Chúng ta có nên ruồng bỏ, trách móc, không thâu nhận, hay mở lòng đón tiếp cho họ một cơ hội, một con đường sống mới vậy?

Duy Khê
(Martin Vu CT 63-69)

Áo Xanh Một Thuở: Họp Mặt Nhân Dịp CHS Cao Thắng Trần Đình Đức tại Nam California

Tháng ba năm nay 2019, em được hân hạnh tiếp đón một cựu học sinh Cao Thắng niên khóa 1975 là anh Trần đình Đức nhân dịp anh Đức qua thăm gia đình ở Nam Cali. Gia đình anh Đức có năm sáu anh chị em, tất cả đều định cư ở Mỹ chỉ có mình anh Đức còn ở lại. Trong quá khứ anh đã qua Mỹ vài lần để thăm thân nhân. Lúc còn đi học ở trường em không biết anh Đức nhưng sau này em được nghe đến tên anh nhờ những sinh hoạt Cao Thắng. Anh Đức là một trong những thành viên nòng cốt, anh đồng hành với một số anh chị cựu học sinh Cao Thắng ở Saigon tổ chức các buổi tiệc chào đón các thầy cô và nhân viên trường trung học kỹ thuật Cao Thắng hàng năm. Theo anh Đức các cựu học sinh Cao Thắng bên quê nhà đã tổ chức liên tiếp 17 lần vừa qua vào mỗi dịp Tết. Cũng theo lời anh Đức, các thầy cô và các cựu học sinh rất vui mừng vì đây là dịp hiếm có để hằng năm họ có một cơ hội để được tề tựu, gặp nhau, tay bắt mặt mừng, thăm hỏi và để chúc tụng nhau những lời chúc đầu năm theo phong tục dân tộc Việt Nam. Ai cũng hiểu là vì nhiều lý do khác nhau rất nhiều thầy cô và cựu học sinh Cao Thắng đã rời xa Saigon tản mạn các khắp nơi tỉnh thành miền nam, có khi ra ngoài nước nhưng mỗi năm họ vẫn trở về tham dự các buổi họp mặt nầy ở Saigon.

Thời gian như con thoi nhịp nhàng đúng hẹn đã đưa từng người Cao Thắng học, làm và sống. Để khi chợt nhìn lại bỗng thấy những mái tóc xanh hôm nào chỉ còn trong quá khứ. Nhưng chắc ai cũng cảm nhận được một điều là dù cuộc sống có đẩy đưa thế nào đi nữa những kỷ niệm bên mái trường xưa vẫn chan hòa, vẫn đầm thấm, thiết tha. Dù đã bốn, năm hay sáu thập kỷ đã trôi qua nhưng cảm xúc về những ngày cũ vẫn nguyên vẹn tinh khôi như mới hôm qua. Phải chăng hoài niệm về quá khứ là một thói quen của những người từng trải? Người Cao Thắng thoải mái ngồi kể nhau nghe về những trò chơi tuổi học trò ngày trước, những buổi trốn học đi xem xi-nê hay lang thang chợ cũ Hàm Nghi, về những buổi trưa ở lại trường hoặc rũ nhau ra nhà sách Khai Trí trên đường Lê Lợi đọc truyện kiếm hiệp, những buổi sinh hoạt ở sân Tao Đàn hay ở Đường Sơn Quán Thủ Đức, những lần tắm sông Thị Nghè, vân vân.

Hôm họp mặt đón anh Trần đình Đức thật tình cờ nhưng cũng được nhiều đồng môn đến dự. Có ba người bạn cùng lớp với anh Đức hiện sống ở nam California là anh Võ văn Gia ở San Diego, anh Phan ngọc Ẩn ở Westminster, và anh Nguyễn ninh Hòa ở Los Angeles. Đặc biệt nhất là có sự hiện diện của thầy Nguyễn hữu Dõng, giáo sư trường Nguyễn trường Tộ. Ngoài ra còn có các đồng môn Cao Thắng khác như anh Nhật, anh Bảo, anh Sứ, anh chị Nhuận, anh Bửu, anh chị Hy, anh chị Dũng, anh chị Minh. Gặp nhau từ 12 giờ trưa hết chuyện nầy kéo qua chuyện nọ, cười đùa thỏa thê đến tận nửa đêm. Lúc chia tay vẫn còn luyến tiếc. Áo xanh một thuở là thế.

Lâm Thanh Hùng (CT 71-75)

Khóc bạn

Ngân ơi,

Vậy là Ngân vừa trả xong món nợ trần thế dài hơn năm mươi năm.

Đời có gì vui để kéo thêm ngày thêm tháng nữa phải không Ngân ?

Sẽ không còn thắc mắc, sao cũng cùng phận người, mà đời Ngân chỉ toàn gian truân và nước mắt. Ngân cũng biết tự an ủi mình, cố gắng lạc quan mà sống, cố gắng bươn chải cực khổ với hy vọng lúc trẻ còn sức, ráng làm dành dụm để sau này già đỡ khổ tấm thân. Vậy mà rồi, khi con cái lớn khôn, tạm ổn định để không còn lo nhiều cái ăn, cái mặc, việc học cho con nữa, thì Ngân lại đổ bệnh, chứng bệnh mà khi đón nhận, không khác chi là bản án tử hình. Ngân ơi, biết nói làm sao cho hết nỗi xót xa của một kiếp người hở Ngân.

Người ta nói "Hôn nhân là biểu lộ đẹp nhất của Tình Yêu". Trong số bạn nữ cùng lớp, Ngân là người "bỏ cuộc chơi" sớm nhất để lên xe hoa theo chồng. Bạn bè ai cũng vui mừng chúc tụng cho hạnh phúc mong rằng sẽ được vuông tròn cho Ngân.

Nhưng rồi "Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen", Ngân không có được may mắn hưởng vị ngọt của tình yêu bên người chồng đầu ấp tay gối, mà chỉ toàn là cay đắng, ngậm bồ hòn làm ngọt. Dù chàng nhẫn tâm ra đi dứt đoạn nghĩa tào khang, nhưng Ngân vẫn hết lòng bào chữa "anh ấy có lòng nhưng chỉ là thiếu may mắn thôi"…Cái hết lòng này của Ngân, chỉ Ngân mới hiểu. Cái hết lòng của những người, đoạn trường "ai có qua cầu mới hay"…Người bàng quan, hay chính cả gia đình, bạn bè đều cho là "Ngân dại dột…"

Ngân ơi, sao Ngân dại dột làm vậy, ôm hết cái lo, cái khổ cho riêng mình, để đến nỗi tiều tụy, mỏi mòn thân xác. Và nay, lại một lần nữa, là người đầu tiên của lớp, buông bỏ tất cả: mẹ già trên chín mươi, đàn con ba đứa chưa đứa nào thành gia thất, bạn bè thân yêu…để tìm cho mình một nơi chốn…có thực sự là bình yên không hở Ngân ?

Mẹ già gào thét bên quan tài đứa con út xấu số " Trời ơi, Trời có mắt không? Sao không bắt tôi đi? Sao không cho tôi chết thay con tôi? Sao không để con tôi sống mà nuôi con?" Rồi bà nhào lên, nhảy vào quan tài, muốn đi cùng con gái để lại tiếp tục chia sẻ với con, phụ giúp con, nâng đỡ con với sức tàn còn sót lại. Phải đến ba đứa cháu khỏe mạnh của bà mới đủ sức giữ bà lại.

Không biết, sự ra đi của Ngân, nỗi đau mất mẹ của các con Ngân, và nỗi đau mất con của bà mẹ già chín mươi, nỗi đau nào mới là nỗi đau đến tận cùng của một kiếp người ?

Ngân ơi, thôi ngủ ngoan Ngân nhé. Vui buồn, sướng khổ của cuộc đời với Ngân giờ đã không còn gì để phải bận tâm thêm.

Ngân đã tròn bổn phận làm con, làm vợ, làm mẹ, làm người thế gian.

Kẻ trước người sau. Rồi sẽ gặp lại nhau.

Ngân ơi…

Ái Liên - Lớp CK75E1 (CT 75-79)

7/15/2012 - Nhớ về Trần thị Kim Ngân (1957-2012)

Ngân là người đứng thứ tư, hàng đứng trên cùng, đếm từ tay phải.
(Hình lớp CK75E1 chụp với thầy Hoàng Tùy, tháng 5/1976, trong sân trường Cao Thắng)

Kiếp Hoa

Gió thổi trăng thanh đến bên rèm,
Cỏ hoa lóng lánh ngậm sương đêm,
Vườn khuya cảnh đẹp không ai biết,
Chỉ tiếng sương rơi khẻ bên thềm.

Một đóa hoa thơm héo rủ mềm,
Đêm qua còn đẹp tựa tóc em,
Chợt nghe tiếng nhạn về trong gió,
Cho cánh hoa tàn rụng thật êm.

Hoa rơi trước gió, gió vờn mây,
Vầng trăng đêm khuyết, nối đêm đầy,
Bên song hoa nở, rồi hoa héo,
Một cõi đi về, tựa mây bay.

Trúc Giang (CT 73-77)

Thầy Lê Văn Thống

Bùi Đường

Ở mọi trường trung học, hình như sợi chỉ nối liền học sinh cùng trường với nhau và gắn liền chúng với những kỷ niệm của một thời học trò là thầy Tổng Giám Thị. Ai cũng biết thầy, ai cũng sợ thầy và ai cũng đã có lần được thầy cho ăn cái béo tai. Ở trường Cao Thắng của chúng tôi sợi chỉ đó là thầy Lê Văn Thống.

Xa trường xấp xỉ 48 năm, những kỷ niệm của một thời Cao Thắng, tôi đã quên nhiều hơn nhớ, chỉ còn lảng vảng đâu đó trong bộ nhớ một vài câu chuyện về thầy, như lảng vảng đâu đó một thời áo xanh.

Dáng người thầy Thống thấp và nhỏ, nước da ngâm đen, tướng đi chậm rãi oai vệ, mặt mày lúc nào cũng khó đăm đăm, trên môi không bao giờ có được một nụ cười. Lúc đó thật tình chúng tôi không biết ông dữ thật hay chỉ làm mặt dữ để ra oai với học trò, chỉ biết thấy ông đâu là ai nấy đều lo chuồn đi cho lẹ.

Cũng hiểu cho thầy, để giữ nề nếp, trật tự cho gần một nghìn học trò, đứa nào đứa nấy chỉ chờ dịp là quậy thì tránh sao thầy không ra mặt dữ, nhất là ở ngôi trường luôn bị mang tiếng là phá phách nghịch ngợm bậc nhất của Sài Gòn hoa lệ.

Cứ mỗi sáng, khoảng bảy giờ mười lăm là học trò các lớp bắt đầu sắp hàng chuẩn bị cho buổi chào cờ. Đúng bảy rưỡi, cửa trường đóng, tiếng nhạc nổi lên, những tên đi trễ phải đợi cho đến khi xong chào cờ mới được vào trường. Mỗi lần như vậy, những tay đi trễ này phải đẩy xe qua ánh mắt kiểm soát *cú vọ" của thầy Thống. Bỏ áo ngoài quần, béo tai. Không huy hiệu, béo tai. Đi guốc đuổi về.

Không biết ngày xưa lúc dạy Pháp văn thầy đã dữ chưa chứ khi chúng tôi vào trường thì thầy đã nổi tiếng. Không một đứa học trò nào dám nhìn thẳng vào mắt thầy, lúc nào cũng lấm lét mong ra khỏi mắt thầy càng sớm càng hay. Nhưng sau lưng thầy lại là chuyên khác. Lúc đó, với chúng tôi thầy vỏn vẹn là ông "Thống Lùn".

Ghét thầy có lẽ là không, nhưng ớn sợ thì có và giỡn mặt thầy là chuyện đương nhiên.

Năm lớp 11, chúng tôi có giờ Vật Lý ở lầu 2, nằm bên cạnh quán nước với thầy Trương Trọng Trác. Cứ mỗi lần thấy thầy Thống đi ngang quán nước phía dưới là trong lớp chúng tôi, một tay nào đó sẽ hô lớn "THỐNG" là cả lớp phụ theo "LÙN". Không hiểu thầy Thống có nghe được lời hô của chúng tôi không, nhưng có một hôm, vừa hô xong thì thấy thầy sừng sững đứng ngay trước cửa lớp. Từ từ thầy đi vào, nghiêm mặt nhìn chúng tôi, thầy bảo nghe các em hô hay quá, giờ thầy lên đây hô chung với các em. Rồi thầy hô to "THỐNG", cả lớp tái mặt ngồi im re. Thầy hô lại "THỐNG" vẫn im re, đến lần thứ ba thầy vừa hô "THỐNG" thì xóm nhà lá (hơn nửa lớp) cùng hô tiếp "LÙN". Vừa mất trớn, vừa ngạc nhiên, vừa sửng sờ thầy chỉ lắc đầu " tụi 11-T2 này ngon" rồi lẳng lặng tháo lui. Cả lớp lo sợ không biết chuyên gì sẽ xảy ra, phải mấy ngày sau chúng tôi mới tin là không có đứa nào bị kỷ luật. Sau này nhớ lại, hình như hôm đó chúng tôi thoáng bắt gặp lúc đi ra, mắt thầy quên đi nét dữ hằng ngày

Hai năm cuối của chúng tôi ở trường Cao Thắng cũng là hai năm xáo trộn không ngừng trong sinh hoạt chính trị ở Sài Gòn. Tất nhiên ở một ngôi trường mà Lê Văn Nuôi (*) làm trưởng ban báo chí của Ban Đại Diện Học Sinh thì những xáo trộn bên ngoài lẻn vào trường là chuyên đương nhiên. Để đối phó kịp thời với những bất trắc có thể xảy ra, nhiều khi trước cửa trường, trên đường Huỳnh Thúc Kháng thường có ít nhất là một xe Cảnh Sát Dã Chiến (CSDC) đậu mỗi bên. Thêm vào đó là hàng rào kẽm gai cản đường, chỉ mở một lối nhỏ cho học trò ra vào.

Bãi khóa xảy ra thường là vì một tay đi trễ nào đó chơi ngang, chạy ra kéo hàng kẽm gai kín lại, trong lúc học trò đang xếp hàng chào cờ trong sân trường. Hiểu lầm là chúng tôi sắp sửa gây chuyện, CSDC bắn ngay lựu đạn cay vào trường. Thế là rối loạn. Thế là tứ tán. Thế là không bãi khóa cũng trở thành bãi khóa.

Mãi đến khi đó đám Lê Văn Nuôi, lợi dụng thời cơ mới bắt đầu viết biểu ngữ đòi cái này, phản đối cái nọ và một số tay ba gai leo lên sân thượng chọi nhau với CSDC bằng bom xăng tự chế. Ở bên ngoài CSDC cứ tiếp tục bắn lựu đạn cay vào và đám ba gai ở trên sân thượng cứ bom xăng quăng xuống, trong khi phần đông chúng tôi đều rút lên lầu đồng hồ, không tham dự cuộc bãi khóa và để trốn lựu đạn cay.

Tình thế lúc đó rất là xáo trộn và khẩn trương. Bao nhiêu chuyện không hay có thể sẽ xảy ra cho đám học trò chúng tôi nếu sự giằng co tiếp tục kéo dài và nếu ban giám đốc nhà trường không can thiệp kịp thời.

Những lần bãi khóa như vậy, chúng tôi mới hiểu được thầy Lê Văn Thống. Một mặt ông cố sức đẩy hết nhóm ba gai ra khỏi sân thượng (giảm nguy cơ có thể gây thương tích cho cả hai bên) đồng thời ông và thầy Hiệu Trưởng Nguyễn Hồng Lam đứng ra dàn xếp với CSDC ngưng bắn lựu đạn cay và mở đường cho học trò chúng tôi được giải tán ra về. Sau đó để đám học trò được yên tâm, chính thầy Thống đã cam đoan là sẽ không có chuyện bắt bớ, cứ trật tự ra khỏi trường theo điều thỏa thuận với CSDC, quẹo phải ngược chiều tại Pasteur đến Hàm Nghi Chợ Cũ rồi đi thẳng về nhà. Ngay cả với những tay đầu sỏ và những tên ba gai chọi bom xăng, ông đều khuyên chúng nên thay hình đổi dạng, thay áo trắng thành áo xanh, áo xanh thành áo trắng để tránh bị nhận mặt theo dõi, khỏi bị rắc rối trên đường về.

Và mười lần như một, Thầy Thống luôn luôn đứng ở góc đường Pasteur/Hàm Nghi chờ học trò về hết rồi thầy mới trở lại trường lấy xe ra về.

Phải nói rõ ở đây, những lần bãi khóa này đều là sản phẩm của sự phá phách nghịch ngợm của đám học trò và lối đối ứng quá đáng của những tay CSDC yếu bóng vía trụ ở bên ngoài trường. Trong suốt thời gian chúng tôi còn học ở trường, không có một lần bãi khóa nào là do sự chuẩn bị, tổ chức và lôi kéo của đám Cao Thắng nằm vùng như Lê Văn Nuôi khoe khoang sau này.(**)

Bãi khóa bất đắc dĩ mãi thành quen, một lần trong lúc mọi người loay hoay với chuyện bãi khóa, tôi và một tên bạn (sau này thành em rể) trốn trên lầu Đồng Hồ, kéo bàn cờ tướng ra nghiền ngẫm cho đến lúc mọi người về hết cũng không hay, mãi đến khi thầy Thống "đi tuần" bắt gặp bắt phải về ngay. Rồi cũng chính thầy là người đưa chúng tôi ra đến đường Hàm Nghị Chợ Cũ.

Thầy Tổng Giám Thị của chúng tôi là vậy đó. Thầy "Thống Lùn" nhưng sự quan tâm thầy dành cho học trò thầy, không "lùn" tí nào cả. Thầy ơi, phải chi em nói được với thầy một lời chia tay khi em xa trường năm đó thầy nhỉ. Em chỉ biết cho đến bây giờ ngồi viết lại những dòng này, em vẫn nhớ hoài hình ảnh thầy đi theo chúng em ra đến đường Hàm Nghi buổi trưa hôm đó.

Một buổi trưa không giống những buổi trưa.

(*) Sau 75 mới lòi ra là VC nằm vùng

(**) Trong cuốn hồi ký "Tuổi Trẻ Nổi Dậy", Lê Văn Nuôi khoe rằng những lần bãi khóa ở trường Cao Thắng là do ý thức "cách mạng" của học sinh và công lao của hắn và "Thành Đoàn".

Bùi Đường

Thầy Cô TGT Lê Văn Thống

Trị Ơi

Bùi Đường

Gửi Thạch và Liêm

Sao vội thế Trị ơi
Mày bỏ đi không một lời từ giã
Tao bàng hoàng đau đáu nửa thân người
Nước mắt rơi
Dù lòng không muốn khóc
Muốn bình tâm cho mày được thảnh thơi

Nhớ lắm Trị ơi
Nhớ những giờ học ngồi bên nhau
Dưới mái trường Cao Thắng
Những buổi chiều trong khuôn viên Đắc Lộ
Những buổi sáng nhởn nhơ trên con đường Lê Lợi
Những đêm nằm gác cẳng lên nhau

Nhớ những ngày lang thang phố chợ
Hết cà phê Ly Tao rồi quán phở cạnh nhà
Hết quán Chiêu rồi lại đến bi-da
Những buổi tối đàn ca hát hỏng

Nhớ lắm Trị ơi
Nhớ những ngày chuẩn bị đi xa, tao mày tập tành uông rượu
Thử chút men cay như thử nhấp bước vào đời
Tập tành say để quên đi tháng ngày thơ dại
Những tháng ngày chỉ biết rong chơi

Nhớ ngày nào tao mày tập tành hút thuốc
Thả khói bay cao như thả mơ ước cuộc đời
Thả khói bay xa, xa mãi tận chân trời
Xa mãi, rồi xa đâu ngờ xa miết

35 năm chỉ là một giấc ngủ dài
Ngày tao và Liêm đón mày ở nhà ga Frankfurt
Gặp lại nhau
Vẫn như ngày nào
Chẳng có gì khác lạ
Dẫu già hơn dẫu cằn cỗi hơn xưa
Nụ cười vẫn thế

Vẫn nét từ tốn dịu dàng của thằng bạn thuở thiếu thời
Vẫn nhẹ nhàng như những ngày tháng rong chơi
Ba ngày đùa vui cho thỏa ba mươi lăm năm trời xa cách

Trị ơi
Đêm nay nhớ mày tao nói lời chia ly
Thôi mày đi, cứ bình thản mà đi
Nhớ câu "sinh ký tử quy" cho tao gửi vòng tay ôm từ biệt
Mai mốt mày về đến nơi đến chốn
Tao sẽ khóc một lần cho thỏa nỗi buồn thương
Kệ tao

Bùi Đường

Trị và vợ chồng Đường Mai trong lần bạn bè reunion 2014.
Vũ Văn Tri – CT 68-71 - Du học ở Tây Đức từ cuối năm 1971 –Tiến sĩ Động Học, sống và làm việc ở Hannover cho đến ngày ra đi 29-4 2018

Đi Học Trung Học Kỹ Thuật

Phạm Văn Thạch (CT 68-71)

Sau đây là những gì tôi còn nhớ về những ngày đi học ở trường trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ từ 1966 đến 1968, và trường Cao Thắng từ 1968 đến 1971.

Trong thời gian đó, trường Nguyễn Trường Tộ nằm trên đường Hồng Thập Tự với những tòa nhà xây từ thời Pháp thuộc, kế bên bót cảnh sát quận 1 và phía sau trường là tòa đại sứ Mỹ (về sau trường bị dọn về đường Tự Đức kế bên Nha Kỹ thuật để lấy đất cho tòa đại sứ nới rộng). Trường Cao Thắng nằm trên đường Huỳnh Thúc Kháng như ngày nay, cũng có kiểu dáng xây từ thời Pháp, nhưng có thêm dãy lớp hai tầng và giảng đường mới xây bên phải, từ ngoài nhìn vào. Hồi năm 2005 tôi vào thăm trường Cao Thắng thì khuôn viên trường đã thay đổi nhiều lắm, nhưng dãy lầu đồng hồ vẫn còn, và thấy chỗ cột cờ có tượng ông Tôn Đức Thắng đứng với tư thế "nghiêm và buồn", làm tôi băn khoăn chẳng hiểu tại sao, và nhớ đến câu vè của dân Hà Nội:

Lê-nin ông ở nước Nga,
Cớ sao sang đứng vườn hoa nơi này?

bèn lẩy rằng:

Ông Tôn làm thợ Ba Son,
Mần chi mà đứng héo hon chỗ này?

Trường kỹ thuật thời tôi đi học toàn học trò con trai và phá như… con trai. Học trò kỹ thuật nhiều đứa cùng lớp nhưng lớn hơn nhau hai ba tuổi là chuyện thường. Nhiều đứa già hơn năm sáu tuổi, đang đi học đã có vợ có con, có lẽ tụi nó sinh ra giữa thời loạn lạc ở nơi đường sá xa xôi nên ba má đợi trong xóm có đủ ba bốn đứa nhỏ mới dắt đi làm khai sinh một lần cho đỡ mất công. Tuy tuổi tác cách biệt nhưng chúng tôi thân với nhau một cách lạ lùng và thường chia sẻ nhiều thú vui chung trong lớp học cũng như ngoài phố.

Trường Nguyễn Trường Tộ và Cao Thắng có hai ban: toán và chuyên nghiệp. Đồng phục quần xanh áo trắng, nhưng giờ xưởng phải mặc áo xanh. Học cả sáng lẫn chiều, từ thứ Hai tới thứ Bảy, mỗi tuần học độ 30 tiếng, và 10 tiếng chơi rông ngoài đường, tổng cộng lại giống như đi làm full-time ở Mỹ. Trong trường có quán bán bánh kẹo và nước uống, sân bóng chuyền, bóng rổ. Ở Nguyễn Trường Tộ có thêm bàn chơi bóng bàn, và kế bên bàn có bà bán "da-ua" cho đứa nào có tiền. Sân trường Cao Thắng nhỏ xíu, xe để lấn cả sân bóng rổ, mỗi khi chào cờ học trò đứng đầy nghẹt không còn chỗ trống.

Tôi không biết gì về ban chuyên nghiệp. Riêng ban toán ở Nguyễn Trường Tộ có hai cấp lớp: đệ ngũ và đệ tứ (lớp 8 và lớp 9 sau này). Sau khi học xong đệ tứ ở Nguyễn Trường Tộ thì chuyển lên Cao Thắng để học ba năm cuối của trung học, cuối cùng là thi tú tài. Tú tài kỹ thuật cũng có phần một và phần hai, nhưng 50% số học sinh lớp đệ nhị kỹ thuật được miễn thi tú tài phần một nếu trong năm học có điểm cao và điểm xưởng trên 10.

Ban toán trường kỹ thuật học các môn toán-lý-hóa có lẽ hơi giống ban toán (ban B) của phổ thông, nhưng có thêm môn kỹ nghệ họa và xưởng. Tuy nhiên, tôi nhớ các môn Văn, Sử, Địa, Triết, Công dân, Thể dục… hình như học khác với phổ thông. Chẳng hạn, chúng tôi chỉ học Địa lý năm đệ tam, Sử ký năm đệ nhị, Công dân năm đệ nhất. Học trò kỹ thuật không học Vạn vật, nhưng cũng biết cơ thể con người có con mắt để nhìn và để cóp bài nếu bí quá, bàn tay để cầm dùi đục và thuốc lá… Trường kỹ thuật không có môn sinh ngữ hai, học trò chỉ chọn một trong hai môn tiếng Anh hay tiếng Pháp, nhưng trong lớp tôi có đến hơn một chục đứa đi học thêm tiếng Đức (thứ tiếng này khác với thứ tiếng "Đức" không học cũng biết đối với tụi con nít hay rong chơi ngoài đường) để có thể đi du học ở Đức.

Tôi không nhớ môn Kim văn học những gì. Nhưng Cổ văn học Chinh phụ ngâm và Truyện Kiều. Mỗi truyện biết một chút để lỡ có ai nói tới thì bọn học trò áo xanh còn biết cô Thúy Kiều là chị cô Thúy Vân nhưng không

phải họ Thúy, và Chinh phụ có dính dáng chi đó tới chinh chiến... Hồi đó học Việt Văn không thấm, nhưng khi lớn lên mới dần dần hiểu đó là cái vốn để mình thành người, và biết đâu lại giúp cho cuộc sống phong phú hơn – chẳng hạn như nhờ biết cô Thúy Kiều đánh đờn dụ khị Kim Trọng, nên khi lớn lên nhiều anh em mới bắt chước đánh đờn đánh trống, hay biết nghe, biết hát cải lương, hát nói, hát chèo, ca Huế, quan họ, hát bài chòi, opera, tân nhạc... Lớp tôi rất nhiều đứa có cả hai bằng tú tài phần hai của kỹ thuật và phổ thông, tuy rằng khi thi tú tài phổ thông phần lớn chỉ dựa vào toán lý hóa là chính, và đừng để môn nào bị điểm 0. Năm 1971, bài thi Anhvăn của tú tài hai phổ thông nói về ông Pasteur, mà ngữ vựng tiếng Anh dính tới ông Pasteur thì học trò kỹ thuật mù tịt, chỉ biết Pasteur là tên con đường bên hông trường, vì thế tấm bằng tú tài hai phổ thông năm đó càng khó thêm một bước, vậy mà lớp tôi có mấy đứa đậu hạng bình thứ. Môn thi Vạn vật có một câu hỏi về con mắt, có đứa lớp tôi vẽ được nguyên hình con mắt thiệt bự và thiệt đẹp, vì nó xé trang sách có hình (cũng may là không phải hình trái thận) rồi can-kê lại đúng y chang. Khi bị ông giám thị bắt gặp, tịch thu tài liệu và nói nó điền chữ vô thì nó chịu thua bèn nộp bài đi ra. Vậy mà nó cũng đậu tú tài nhờ có cái hình vẽ, khỏi bỏ giấy trắng bị zero điểm! Học trò kỹ thuật vẽ vời giỏi là chuyện đương nhiên.

Lầu đồng hồ trong khuôn viên trường Cao Thắng, 04/7/2005

Ngoài môn vẽ Mỹ thuật năm đệ tứ, tất cả các năm đều có học môn Kỹ nghệ họa. Kỹ nghệ họa lớp đệ ngũ hình như chỉ dùng viết chì, từ đệ tứ trở lên mới vẽ mực và học cách "lạng" bỏ chỗ vẽ sai hay bị lem bằng dao lam (loại lưỡi dao mỏng dính dùng để cạo râu, bây giờ dao lam lỗi thời, ít thấy bán). Phòng học vẽ ở Cao Thắng nằm trên lầu đồng hồ, mỗi học sinh có một bàn nghiêng, khi nâng mặt bàn lên thì bên dưới có chỗ đựng đồ; và một giảng đường lớn có bậc thang lên cao, gần phòng hiệu trưởng, bàn dài đủ cho ba đứa bày hết đồ nghề ra. Đồ nghề để vẽ gồm có tấm bảng bự hơn tờ giấy A3, cây thước T, bộ com-pa, giấy vẽ, viết chì hai ba loại, mực tàu, gôm, sách vở, dao, kéo, kẹo bánh, thuốc lá, hộp quẹt, hầm bà lằng… bỏ vô một cái túi lớn để chở trên tay lái xe hai bánh. Tôi nhớ có hộp quẹt vì một hôm có mấy đứa đốt giấy trong góc phòng tuốt trên cao rồi la cháy nhà.

Nội dung môn Kỹ nghệ họa là học cách nhìn một khối rồi vẽ chính diện, tả diện, thượng diện… và những đường khuất bên trong, đường tim cho hình trụ hay vòng tròn, ghi kích thước lung tung bên phải bên trái, trên dưới, trong ngoài; hay ngược lại, nhìn hình rời của các diện rồi vẽ thành hình khối. Lên các lớp trên có học một chút về "thiết kế", thí dụ như gắn liền hai cơ phận với nhau bằng bù loon, đinh tán hay cái chốt. Ngoài cách vẽ cho đúng, đầy đủ và hợp lý, thí dụ như đừng vẽ con vít mà không có chỗ để nhét nó vô, thì nét vẽ cho đều và đẹp là được điểm cao. Bây giờ kể lại thì thấy học hành lơ tơ mơ, nhưng khi lớn lên mới biết môn Kỹ nghệ họa rất có ích trong đời sống hàng ngày. Chẳng hạn khi trong nhà có cái ghế ọp ẹp thì biết tại sao và nên sửa cách nào cho chắc lại, hay liệng đi mua cái khác (thường thì cách thứ hai bảo đảm hơn, vì nếu muốn sửa cũng chưa chắc có tay nghề). Nói tới tay nghề thì phải nói tới môn xưởng.

Môn xưởng cho học sinh ban toán ở Nguyễn Trường Tộ gồm các ngành: Gò, Nguội, Mộc, Điện nhà, và có thể còn các ban khác nữa, nhưng năm Mậu Thân chúng tôi đang học đệ tứ thì phải nghỉ ngang. Năm đệ ngũ thầy Hồ Văn Vầy cho bài tập gò một miếng sắt phẳng thành cái chảo nhỏ. Tôi nhớ hồi đó cầm cây búa sắt lên không nổi, nhưng lao động vinh quang gõ mấy tuần, dù chưa thành hình cái chảo nhưng đã lủng miếng sắt, và được thầy cho đủ điểm lên lớp. Thầy Tạ Quang Mùi ban Nguội cho cưa một miếng sắt dày cỡ 10 mm rồi giũa cho phẳng, và thử mặt phẳng bằng cách chà lên một mặt thật phẳng khác có bôi dầu, nếu thấy vết dầu không đều trên miếng sắt của mình thì chỗ nào có dính dầu nghĩa là còn cao hơn chỗ khác và… giũa tiếp tục cho tới hết khóa. Xưởng Mộc có nhiều bàn cưa máy, và điều đầu tiên thầy Lệ dặn là đứa nào muốn đứt ngón tay thì đụng vô đám máy cưa đó. Trong xưởng mộc cũng có mấy cái bào bằng sắt dài thòn, nặng muốn chết, và lần đầu tiên trong đời nhiều đứa trong lớp tôi và tôi mới thấy cái bào bằng sắt để bào gỗ, thiệt là lạ! Các bài tập trong xưởng mộc là cưa, bào và đục mộng, mộng thẳng, mộng đuôi én…, và không dán keo hay đóng đinh mà vẫn dính chặt. Có đứa làm mộng không chặt bèn nhét mạt cưa vô, nhưng các thầy rành mánh đó quá. Năm đệ tứ học Điện có bài tập nối hai sợi dây điện lại với nhau, căng dây điện cho thẳng trên mấy cục bằng sành lắp trên tấm ván, và chạy dây sao cho một bóng đèn có thể tắt mở bằng hai công tắc gắn ở hai chỗ xa nhau (bây giờ không nhớ nguyên tắc làm sao mà hay quá!) Cuộc đời dao, búa, đe, kìm, giũa, bào, đục, cưa, ê tô, tuộc nơ vít, dầu mỡ…bắt đầu như vậy.

Khi lên Cao Thắng để học ba năm cuối trung học, học sinh ban toán sẽ chọn một trong hai môn: Động cơ hay Điện. Đám học trò ban Điện có vẻ sạch sẽ hơn ban Động cơ, mặc dù điều đầu tiên thầy xưởng Động cơ dạy là sau khi sửa máy xong mà tay vẫn sạch mới là giỏi. Và cũng nhớ lời dạy đó mà tôi "triệt để" nghe lời thầy bằng cách giữ bàn tay rất sạch suốt ba năm ít khi đụng tay vô máy. Một trong nhiều bài học ở xưởng động cơ là tháo hết mọi cơ phận của một cái máy ra rồi ráp ngược lại. Chúng tôi tháo máy rất ngon lành, quan sát kỹ lưỡng mọi bộ phận, nhưng đến khi ráp lại thì dư một số đinh ốc, vì thế mới nghiệm ra rằng sắt thép có thể … tự sinh sôi nảy nở như con gà con vịt.

Các loại máy ban Động cơ phải học: máy 2-thì, máy 4-thì và máy dầu cặn. Ngoài ra còn học thêm mấy thứ linh tinh bên ngoài cái máy:cái hộp số để sang số, cái thắng để thắng, bánh xe để lăn, bình nước để đổ nước vô, bộ chế hòa khí để chế hòa khí, bình điện để có điện…Muốn cho máy nổ thì đứng phía trước cầm tay quay để quay bắt trớn cho máy, nhưng coi chừng máy nổ giật ngược và tay quay thúc vô bụng đỡ không kịp. Khi sang số thì có "ăm-bray-da" (bộ ly hợp) để nhả chuyển động ra trước khi đổi số - hồi đó nếu hộp số tự động phổ biến như ngày nay thì biết đâu chừng phải học thêm một cơ phận rắc rối nữa! Máy xăng thì có vít lửa, phải học canh vít lửa cho máy nổ đúng lúc, và mài vít lửa nếu mặt vít bị rỗ. Bây giờ tôi chỉ còn nhớ máy 2-thì thì có hai thì, và máy 4-thì thì có bốn thì, "thì" thì là làm sao thì cũng không còn nhớ rõ, già cả hai loại "thì" thì đều chạy bằng xăng (xăng pha dầu hôi cũng chạy được, bằng chứng là sau năm 1975 phần lớn xe cộ đều dùng xăng pha dầu hôi cho rẻ, chưa kể là nhiều lúc toàn xã hội đâm ra hoài cổ nên biến chế máy xăng thành máy chạy bằng than cho giống thế kỷ 19). Máy dầu cặn dĩ nhiên dùng dầu cặn, hồi đó cứ nghĩ dầu cặn là thứ cặn ở đáy thùng xăng và bây giờ vẫn không hiểu nó từ đâu ra, và đặc biệt là máy dầu cặn không có cái bu-gi, mà chỉ có con heo dầu là một cục sắt nặng như con heo, và nghe nói con heo xài bền hơn bu-gi dù có thể không … đã đời bằng.

Chuyện học đến đây là có thể tạm chấm dứt, còn chuyện chơi thì muôn hình muôn vẻ kiểu khác. Mức độ chơi và học tùy theo cá tính của mỗi đứa, nhưng môi trường chung quanh cũng đóng góp khá nhiều vào cách học, cách chơi. Thí dụ ở gần trường Nguyễn Trường Tộ có "Ngã tư Quốc tế" và hàng cây me rợp bóng mát trên đường Phùng Khắc Khoan cho các bạn tôi leo hái me nhanh như khỉ. Trường Cao Thắng có hơi chim chợ chó phía sau, có mấy bàn cờ tướng bên phải, có rạp chiếu phim Ấn Độ "Sữa rừng thay sữa mẹ" bên trái, có bà "phi hành gia"(chữ của thầy Hoàng Kim Hùng một hôm buột miệng nói ra trong lớp)chuyên môn phi hành thơm lừng để bán thức ăn kế bên cổng trường làm các thầy rất khó khăn khi giảng bài, có nhà thương Sài Gòn gần đó để nếu đi đánh lộn bị bể đầu thì ghé vô nhờ y tá khâu lại, có biểu tình chống chính phủ vì kẹt trong trường rồi hùa theo cho vui và có cớ để nghỉ học một bữa, có các sạp bán sách cũ và mới trên lề đường Lê Lợi để có đứa áo xanh đứng mê mẩn đọc cọp, và có cả một Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định rộng mở cho bọn học trò bắt đầu lớn.

Tháng 5/2019

Phạm Văn Thạch (CT 68-71)

Giỗ Nước

Hôm nay ngày giỗ nước
Ngậm ngùi tôi đốt một nén hương
Mong hồn cố quốc mau siêu thoát
Trở lại trần gian nước Việt xưa

Phan Anh Hải
30 tháng 4 2017

Áo Xanh và Tuổi Trẻ

Thuở học trò tôi chọn chiếc áo xanh
Mộng thư sinh lấp biển vá trời
Trời oan nghiệt muôn nghìn phương rách nát
Biển mênh mông trăm vạn hướng vô bờ
Khinh mạn đời u uất nỗi chơi vơ
Rời xa đất mới biết trời cao rộng
Có ra khơi mới biết mặt trùng dương

Tháng tư vân cẩu tang thương
Chúa Phật ngậm ngùi quỷ dữ lên ngôi
Hồn tử sĩ bơ vơ vô tổ quốc
Xác không chôn hồn không siêu thoát
Mất linh hồn muôn kiếp chẳng hồi sinh

Ra đi với chiếc áo xanh
Để lại sau lưng nổi buồn lịch sử
Những băn khoăn buổi thiếu thời
Những mất mát đau thương thế hệ

Chốn xa xôi trông ngóng mòn hơi thở
Chỉ biết khoanh tay trước biển trời
Áo xanh xanh cả một đời
Tóc xanh nay đã bạc mầu thời gian
Đêm tàn nguyệt tận mãi miên man
Nhìn thanh gươm rỉ quặn đau lòng
Cuối đời xin mặc chiếc áo xanh
Rồi khi nhắm mắt lòng tự hỏi
Có khi nào cố quốc lại hồi sinh

Phan Anh Hải (CT 71-75)
Tháng 4 2019

Mẹ Ơi!

Tôi biết khóc kể từ khi mẹ mất,
Ngày giỗ đầu, man mác kỷ niệm xa,
Thuở tắm mưa cùng chúng bạn trước nhà,
Mẹ kêu mải: "Con về nhà kẻo bệnh".

Con ngỗ nghịch, mẹ âm thầm chịu đựng,
Rồi con đau, mẹ thức trắng đêm lo,
Tìm thuốc men, mẹ lặn lội thân cò,
Con nóng sốt, mẹ vừa ru vừa quạt.

Nhà dột nát, bữa cơm chiều đạm bạc,
Gắp cho con vài miếng thịt hiếm hoi.
Mua đồ chơi, để con có nụ cười,
Con giãy nảy, mẹ đau lòng xót dạ.

Con đòi miết búp-bê "Nàng Tiên Cá",
Thật mắc tiền, trong cửa hiệu thật sang,
Mẹ mua về, con mừng rỡ reo vang,
Ôm nó ngủ thật ngon vào mỗi tối.

Một chiều nọ, mẹ ngồi may áo mới,
Mắt mẹ cười, đơm hàng nút dễ thương,
Cho sáng mai con cắp sách đến trường,
Trong áo mới, mừng vui tung chân sáo.

Ngày nhập học cả sân trường nhốn nháo,
Mẹ dắt con tìm chúng bạn vui chơi,
Con hồn nhiên, lòng mẹ nở nụ cười,
Con vào lớp, mẹ xa xa dòm mãi.

Ai dắt con suốt quảng đường thơ dại,
Trước cổng trường ngày hai bữa đón đưa,
Cầm tay con, nắn từng chữ cho vừa,
Bình mực tím, ai pha cho con viết.

Cây "Từ Mẫu" trên cảnh đời khắc nghiệt,
Đất càng khô, càng mải miết vươn lên,
Nuôi hoa tươi bằng nước mắt mẹ hiền,
Và vun quén bằng tình thương tha thiết .

Rồi con lớn, mặc cảm nghèo thua thiệt,
Vì thiếu cha bị chúng bạn chê cười,
Mẹ càng buồn khi con chẳng được tươi,
Càng héo hắt vì hy sinh dằn vật.

Mưa nặng hạt trên cảnh đời tất bật,
Lấy thân mình che nước dột cho con,
Con lớn khôn, thân xác mẹ mỏi mòn,
Con tới tuổi đi tìm vùng đất mới.

Mẹ dắt con tìm người cha mong đợi,
Nhà cha giàu, con có chỗ tựa nương,
Phút chia tay mẹ nuốt lệ đoạn trường,
-"Con ráng học, đừng buồn vì nhớ mẹ."

Rồi cứ thế dòng đời trôi thật lẹ,
Con ra trường đi du học xứ xa,
Tốt nghiệp xong chưa có dịp về nhà,
Phải ở lại, được nhận vào nhiệm sở.

Nhờ cha mẹ, con tương lai rực rỡ,
Rồi tiền tài, danh vọng chẳng thua ai,
Con ước mong rồi sẽ có một ngày,
Đem kiến thức về dựng xây đất nước.

Đêm tháng Chạp, trời lạnh nhiều hơn trước,
Để ấm lòng, tôi ghé quán cà-phê,
Trời đổ mưa phong kín lối ai về,
Một ông lão bên hè ngồi cú rũ.

Manh áo rách trời đông làm sao đủ,
Tôi se lòng cởi áo khoác cho ông,
Ông ngước lên nước mắt chảy thành dòng,
Tôi khẽ hỏi: "Vợ con còn hay mất?"

(Ông bùi ngùi tâm sự:)
-"Tôi cố sống những tháng ngày lây lất,
Đi tìm con thất lạc bấy lâu nay,
Nghe nói đâu nó tù tội bên này,
Tôi bán hết ruộng vườn đi cứu nó..."

Tôi lê bước thẩn thờ trên bãi cỏ,
Mưa ngoài trời, sao ướt cả lòng tôi,
Nhớ quê hương và nhớ mẹ bồi hồi,
Vì sự nghiệp tôi đành quên tất cả.

Tôi chợt tỉnh giữa cuộc đời vội vã,
Bởi vì con, mẹ tất tả một thời,
Mẹ mất con, mất lẽ sống ở đời,
Con xa mẹ - Cả một trời quạnh quẽ.

Hai tay xách đầy quà về thăm mẹ,
Lòng mừng vui nao nức lối đi quen,
Vách tường xưa vôi rữa, mốc thâm đen,
Mái nhà cũ điêu tàn không ai sửa.

Lòng thê thảm nghẹn ngào, tôi đẩy cửa,
Nhà không người, rác rưởi tựa nhà hoang,
Bổng chợt nghe người run rẩy, bàng hoàng,
Tôi hốt hoảng kêu - Mẹ ơi, mẹ hỡi.

Ở nhà sau, một người ngồi xiêu đổ,
Tóc bạc phơ, mặt xương xẩu, gầy gò,
Mắt thất thần trông vào cõi hư vô,
Tay ôm chặt búp-bê "Nàng Tiên Cá".

Đào Công Minh (CT 73-77)

(Kỷ niệm ngày giỗ mẹ 5 Oct 2018)

Cõng mẹ đi thăm mộ ông bà ngoại

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2013

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2014

Vinatech

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2015

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2016

Tiệc Tất Niên

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2017

21.01.2017

21.01.2017

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2018

OCCUPANCY LOAD
300 PERSONS

Hình Ảnh Tiệc Tất Niên CT 2019

Danh Sách và Hình Ảnh Quý Giáo Sư và Nhân Viên Trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng trước 1975

(Partial List)

Nguyễn Trường An
(KNS, MDC?)

Trần Ngọc Ẩn
(Toán, PV)

Vương Ngọc Ẩn
(MDC)

Nguyễn Văn Anh
(Điện)

No Photo: A

Nguyễn Văn Ái, (GT)
Nguyễn Ngọc Ẩn (SĐ)
Cô Trần Thị Huỳnh Anh (HC)

Bùi Văn Bá
(?)

Nguyễn Văn Bài
(KNH - Mất)

Đặng Trí Biên
(LH)

Cô Huỳnh Thị Bé
(HC)

Báu
(?)

No Photo: B

Trần Thanh Bền(?)
Trần Văn Biện (KNG)

Triệu Văn Cẩn
(MDC)

Nguyễn Phong Cảnh
(MDC)

Lý Kim Chân
(GH, Điện)

Nguyễn Phước Chánh
(ĐC)

Trương Kim Chi
(Điện)

Phạm Chí
(KNH)

Lê Văn Chịa
(TGT, MDC)

No Photo: C

Trần Thế Can (KNH)
Lê Đình Cần (KNH)
Nguyễn Phước Chánh (Điện)
Lâm Ngọc Châu (AV)
Chỉ (Điện)
Nguyễn Văn Chiểu (SN PV)
Nguyễn hồng Chương (LH)
Nguyễn Mạnh Cung (Toán)
Trần Ngọc Cường (MDC)

No Photo: D

Lưu Bá Đại (KNH)
Nguyễn Thành Đại (MDC)
Trần Ngọc Đảnh (Điện, LH)
Võ Văn Đạt (Lái Xe)
Hoàng Diệm (AV)
Nguyễn Trọng Doanh (HC)
Trần Văn Đợi (KNS)
Trần Văn Đua (Điện)
Nguyễn Thành Đức (TGX)

Cléder
(1935-38 ?)

Có
(1935-38 ?)

Nguyễn Đình Cường
(Hiệu đoàn, VV, KNG)

Phan Trương Dân
(Toán)

Trần Văn Đặng
(KNH)

Cao Thanh Đảnh
(Hiệu Trưởng 61-64)

Hồ Bá Đính
(MDC)

Trịnh Xuân Đính
(CD AV)

Tôn Thất Định
(TPHC)

Phạm Xuân Độ
(Hiệu Trưởng 58-61)

Bạch Quang Đôi
(TGX , ĐC)

Phạm Trí Đồng
(KNH)

Lê Thị Ngọc Dung
(NC)

Đinh Văn Dung
(ĐC)

Đoàn văn Hòa
(Kỷ Luật)

Vũ Mộng Hà
(LH)

Nguyễn Duy Hải
(LH)

Trần Quang Hải
(VV)

Ngô Đình Hay
(KNH)

Vũ Ngọc Hoán.
(Sinh hoạt học đường)

Chu Trung Hưng
(SĐ)

Vũ Như Hoằng
(LH)

Nguyễn Văn Hội.
(Toán)

Nguyễn Đỗ Hùng
(Toán, GH)

Hoàng Kim Hùng
(Toán)

Đỗ Mạnh Hùng
(LH)

Trần Thiện Hùng

Đặng Thanh Hoàng
(KNS)

Jean Minot
(35-38)

Trịnh Khải
(LH)

Lương Sơn Khen
(KNH)

Nguyễn Thanh Khiêm
(TDTT)

Trương Văn Khỏe
(KNS)

Nguyễn văn Kiết
(?)

Lê Văn Kiệt
(KNS, MDC?)

Lê V Kim
(?)

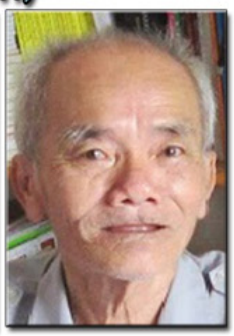
Võ Văn Kim
(KNS, GT)

No Photo: H-K
Yves Germain (HT- Đại úy HQ)
Phạm Hữu Giới (ĐC)
Trần Văn Hà (MDC)
Nguyễn Văn Hai (MDC)
Nguyễn Đình Hải (SN AV)
Thượng Văn Hải (KNG)
Trần Thị Mỹ Hạnh (SN AV)
Đỗ Quý Hảo (Điện)
Nguyễn Đức Hậu (LH)
Đinh Trường Hiền (SN AV)
Trần Văn Hiệng (Toán)
Đoàn Văn Hóa (GT)
Nguyễn Đăng Hoàng (HT 57-58)
Hoàng Hồng (Toán)
Phan Nhất Hùng, (Toán)
Phạm Văn Hùng (LH)
Nguyễn Thiệu Hùng (Triết)
Trần Bách Hùng (SN AV)
Huỳnh Văn Hùng (GT)
Cù An Hưng, (Toán)
Jean Minot (35-38)
Nguyễn Xuân Khai (LH)
Vũ Huy Khoa (GT)
ông Khoa, (GT)
Nguyễn Cao Khoan (HT 50-52)
Ngô Như Kiêm (GT)
Ngô Văn Kiên (GT, ĐC)

Trần Phát Lạc
(KNH)

Nguyễn Hồng Lam
(HT 67-75)

Nguyễn Đình Lâm
(KNH)

Trần Công Lang
(Toán)

No Photo: L
Nguyễn Đình Lẫm (GT)
Nguyễn văn Lan (Triết, PV)
Trịnh Văn Lan (HC)
Lê Thanh Liêm (VV, CD, SĐ)
Nguyễn Sỹ Long, (Toán)
Nguyễn Thành Long (MDC)
Phạm Văn Luật (GT)

Le Gof
(35-38)

Lê Trọng Lễ
(CD)

Cát Văn Lộc.
(Toán)

Phan Văn Long
(GH)

Lê Tường Long.
(Toán)

Dương Khắc Long
(KNH)

Nguyễn Văn Luật
(TGT)

Nguyễn Đức Lưu
(Toán)

Bùi Quang Minh
(ĐC)

No Photo: M
Nguyễn Mẫn (Triết, TGT)
Nguyễn Văn Mậu (MDC)
Đào đình Minh (GH ?)
Ngô Đồng Minh (ĐC)

Nguyễn Mẫn
(Triết, TGT)

Trần Đức Mẫn
(W)

Lê Văn Mạnh
(KNH)

Phan Văn Mão
(TGX , ĐC)

Nguyễn Văn Nén
(KNS, GT)

Nguyễn Văn Nhâm
(Toán)

Phạm Huy Nhật
(Toán)

Vũ Hữu Nho
(SĐ)

No Photo: N
Tô Hoàng Nam (GT)
Cô Phạm Thị Nam (HC)
Phan Văn Năm (ĐC)
Vũ Đức Ngọc (GT)
ông Ngọc. (GT)
Cô Bùi Thị Ngát (HC)
Bà Bùi Thị Nghê (LC)
Hà Văn Nghệ (SN AV)
Bửu Nghi, (SN AV)
Đinh Trung Nghĩa (LH)
Nguyễn Thành Nghĩa (GT)
Trần Thanh Nghĩa (Điện)
Võ Văn Nghĩa (KNG)
Nguyễn Minh Ngọc (MDC)
Lê Bích Ngọc (MDC)
Nguyễn Thị Nguyệt (NC)
Nguyễn Bá Nhẫn (SĐ)
Cô Nguyễn Thị Nhánh (HC)

Phan Thanh Nhuận
(MDC)

Nguyễn Văn Nói
(Toán)

Nguyễn Khánh Nhuần
(SĐ)

Lâm Thế Oanh
(KNS)

Nguyễn Văn Phép
(KNS)

Cô Phong
(Triết, SĐ)

Huỳnh Thanh Phong
(TPHC)

No Photo: O-P
Nguyễn Oanh (ĐC)
Nguyễn Xuân Phẩm (HC)
Nguyễn Tấn Phát (HT 64-65)
Lương Thọ Phát (SN PV)
Phòng (TGX, GT)
Đỗ Văn Phú (GT)
Nguyễn Văn Phúc (KNH)
Hồ Hoàng Phụng (ĐC)
Trần Vinh Phước (GT, AV)

Nguyễn Phúc
(Toán)

Bùi Thị Phùng
(NC)

Đồng Văn Quan
(Toán)

Emmanuel Rosel
(HT 06-39)

Phan Văn Sửu
(TDTT)

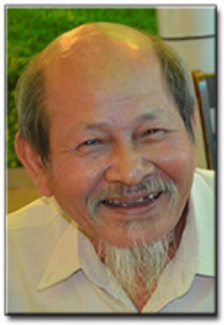

Lê Quang Tần
(MDC)

Đặng văn Thanh
(35-38)

Nguyễn Đức Thiêm
(Toán)

Vũ Viết Thịnh
(TDTT)

No Photo: S-Y
Albert Simon (HT 39-42)
Nghiêm Xuân Sương (LH)
Đỗ Nguyên Tá (GT)
Gérard Tabouilliot (HT 46-50)
Phạm Văn Tài (KNH, GT)
Phan Hữu Tạt (SN AV)
Thà (Anh Văn)
Nguyễn Văn Thạch (GT)
Cô Thái (NC)
Trần Hữu Thậm. (Toán)
Đặng Vĩnh Thanh (KNG)
Phan Hữu Thành (TDTT)
Nguyễn Trung Thành (HC)
Lê Đình Thành (KNS)
Lý Thuận Thành (KNG)
Trần Văn Thê (Điện)
Nguyễn Văn Thông (HC)
Huỳnh Văn Thức (ĐC)
Lê Thanh Thủy (MDC)
Lê Văn Tiểu (KNG)
Trịnh Văn Tình (GC)
Võ Thanh Tịnh (KNS)
Phạm Hữu Tới (ĐC)
Trần Văn Tôn (MDC)
Huỳnh Văn Tôn (MDC)
Trương Trọng Trác (LH)
Phạm Văn Trầm (GT)
Cô Nguyễn Thị Tuyết (HC)
Thầy Tỷ (ĐC)
Đỗ Văn Út (KNS)
Hồ Văn Vầy (KNS)
Đào Đức Vinh (LH)
Karl heinz Weigang (MDC)
Cô Huỳnh Thị Thanh Xuân (HC)
Trần Thế Xương (W, CD, SĐ)
Huỳnh Kỳ Xương (Điện)
Nguyễn Văn Y (KNS)

Phùng Thịnh
(AV)

Lê Văn Thọ
(GT)

Hoàng Đình Thơm
(KNS)

Trần Văn Thông
(CD)

Đỗ văn Trà
(HT 52-57)

Lê Văn Thống
(PV, TGT)

Lâm Quang Thuận
(MDQ)

Lê văn Trang
(VV)

Nguyễn Văn Triệu
(ĐC)

Trương
(35-38)

Lưu Luân Trọng
(TGX, ĐC)

Đặng Thanh Tùng
(Điện)

Lê Nguyễn Bá Tước
(VV)

Hoàng Tùy
(VV, HC)

Lê Thanh Vân
(GH, PV)

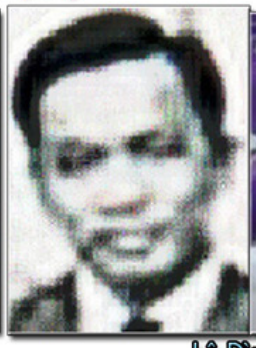

Lê Đình Viện
(HT 65-67)

Lê Văn Vượng
(LH)

Hình Ảnh Trường CĐKT Cao Thắng 2017

05 10 2017

05 10 2017

05.10.2017

05.10.2017

05.10.2017

emco
emco
05.10.2017

A
THÔNG BÁO CHIÊU SINH
TRUNG TÂM TIN HỌC - KHAI GIẢNG KHÓA MỚI
ATM
05 . 10 . 2017

C
05 . 10 . 2017

05.10.2017

05.10.2017

05.10.2017

05.10.2017

B

A
05.10.2017

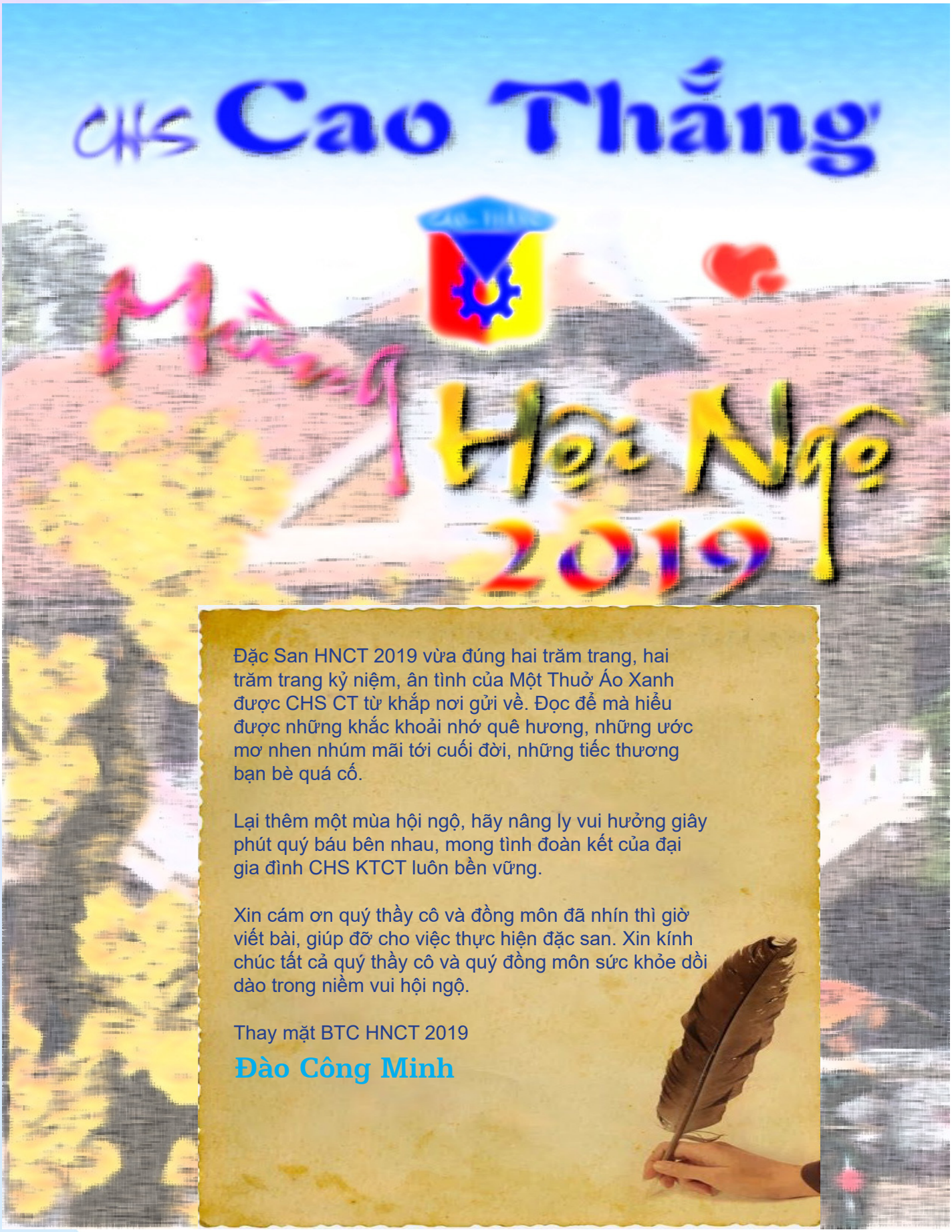

Đặc San HNCT 2019 vừa đúng hai trăm trang, hai trăm trang kỷ niệm, ân tình của Một Thuở Áo Xanh được CHS CT từ khắp nơi gửi về. Đọc để mà hiểu được những khắc khoải nhớ quê hương, những ước mơ nhen nhúm mãi tới cuối đời, những tiếc thương bạn bè quá cố.

Lại thêm một mùa hội ngộ, hãy nâng ly vui hưởng giây phút quý báu bên nhau, mong tình đoàn kết của đại gia đình CHS KTCT luôn bền vững.

Xin cám ơn quý thầy cô và đồng môn đã nhín thì giờ viết bài, giúp đỡ cho việc thực hiện đặc san. Xin kính chúc tất cả quý thầy cô và quý đồng môn sức khỏe dồi dào trong niềm vui hội ngộ.

Thay mặt BTC HNCT 2019

Đào Công Minh